

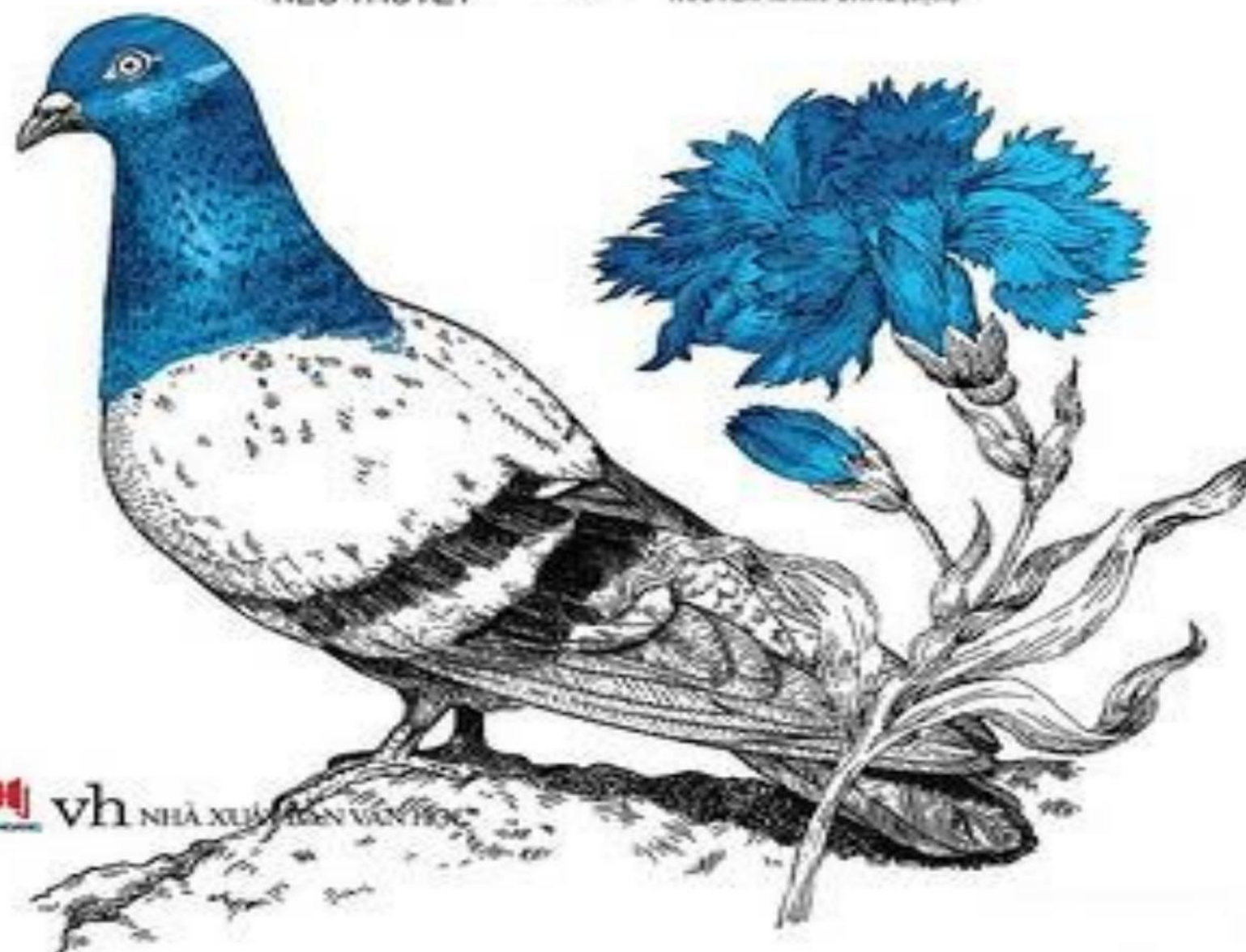
THE #1 NEW YORK TIMES BEST-SELLER

SIDNEY SHELDON

KÝ ỨC NỬA ĐÊM

TIỂU THUYẾT

NGUYỄN MINH CHÂU (Dịch)



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Ký Ưc Nửa Đêm

Sidney Sheldon

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage :
<https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Ký Ước Nửa Đêm - Sidney Sheldon](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Chương 33](#)

Chương mở đầu

KHU CỬU LONG, THÁNG 5 - 1949

- Phải như một tai nạn. Anh có thể bố trí được không?

Thật là một điều nhục nhã. Hấn cảm thấy tức giận sôi lên. Câu hỏi đó ông ta có thể hỏi những thằng đâm thuê chém mướn ngoài phố. Và hấn đã định trả lời một cách mỉa mai: Vâng, tôi nghĩ rằng tôi có thể làm như vậy. Ông có muốn một tai nạn ngay trong nhà không? Tôi có thể cho cô ta gãy cổ, rớt xuống thang máy. Như vụ, vũ nữ Marseilles. Hay, cô ta có thể uống rượu say rồi chết đuối trong bồn tắm. Như người đàn bà thừa kế ở Gstaad. Cô ta có thể uống bạch phiến quá liều.

Hấn đưa ra ba cách như vậy. Hoặc cô ta có thể ngủ thiếp trên giường với một liều thuốc cháy dở. Như nữ thám tử Thụy Điển trong khách sạn bên bờ sông ở Paris.

Hoặc, có thể ông thích một kiểu gì đó ngoài đường. Tôi có thể dàn dựng một tai nạn xe cộ, một vụ máy bay rơi, hay một vụ mất tích ngoài biển.

Nhưng rồi hấn lại chẳng nói những điều đó, vì sự thực hấn sợ cái con người đang ngồi trước mặt hấn. Hấn đã nghe nói quá nhiều chuyện đáng sợ về con người này, và hấn có nhiều lý do để tin vào cảm giác của mình.

Cuối cùng hấn chỉ nói: "Vâng, thưa ông, tôi có thể dựng một tai nạn. Sẽ chẳng ai biết gì hết".

Ngay khi hấn vừa thốt ra những lời đó, một ý nghĩ thoáng hiện ra trong đầu hấn: Thằng cha này biết rằng ta sẽ biết. Hấn đợi.

Cả hai người, đang ở trên lầu hai một toà nhà lớn trong thành phố Cửu Long bọc kín bởi những bức tường do một người Trung Hoa ở đây xây từ năm 1840 để bảo vệ thành phố chống bọn Anh man rợ. Những bức tường này đã bị đổ nát nhiều trong chiến tranh thế giới lần thứ hai nhưng còn có những bức tường khác, ngăn bọn ngoại bang không vào được: Đó là các toán chuyên giết người cắt cổ, bọn nghiện ngập mà tuý, và cướp bóc lang thang qua các phố chật hẹp, quanh co, đông đúc, đó là các tốp người tụ tập tại các cầu thang tối tăm dẫn đến những nơi u ám.

Người ta phải thông báo cho các khách du lịch nên xa lánh những nơi này, và ngay cả những tên cóm cũng chẳng dám bén mảng vào trong các thành phố Tung Tau Tshen, mà chỉ dám mon men bên ngoài. Qua cánh cửa sổ, hấn có thể nghe được những tiếng ồn ngoài phố, và cả các giọng the thé hay khàn khàn, các thứ tiếng của cư dân sống tại thành phố nhiều bức tường này.

Con người với đôi mắt lạnh sắc như mảnh chai, đang nhìn hấn với vẻ thăm dò. Mãi sau ông ta mới nói: "Rất tốt, tôi để anh tự quyết định phương pháp".

- Vâng, thưa ông. Thế mục tiêu đang ở đây, Cửu Long phải không?

- London, tên cô ta là Catherine. Catherine Alexander.

Một chiếc xe kiểu limousine, bám theo sau là một chiếc xe con khác trên đó có hai tên vệ sĩ đầy đủ súng đạn, họ đưa người đàn ông nói trên đến Ngôi Nhà Xanh ở Lascar Row, khu Tsim Sha Tsui. Ngôi nhà này chỉ mở cửa đón những ông chủ đặc biệt. Các vị nguyên thủ quốc gia, các

ngôi sao chiếu bóng, và các vị chủ tịch của tổng công ty thường lui tới đây. Người quản lý ngôi nhà lấy làm tự hào về sự thận trọng này: Khoảng sáu năm trước đây, một trong các cô gái làm việc tại ngôi nhà đã nói chuyện với một nhà báo về các vị khách của cô ta, và sáng hôm sau, người ta thấy cô nằm chết ở Cảng Aberden, lưỡi bị cắt.

Trong ngôi Nhà Xanh này, mọi thứ đều để bán: Sự trinh tiết, các cậu con trai, các cô đồng tính luyến ái tự thoả mãn với nhau không cần cái "của quý" của đàn ông, và cả súc vật cũng bán được. Chỉ có ở nơi đó, người ta mới bán nghệ thuật của Ishimpo thế kỷ thứ 10 còn lại là như thế nào. Ngôi Nhà Xanh là một biểu tượng trần trụi cho những lạc thú bị cấm đoán.

Người đàn ông lần này yêu cầu hai cô phục vụ. Họ là một đôi rất thích hợp, với những khuôn mặt xinh đẹp, thân hình tuyệt mỹ, và không có ức chế. Ông nhớ lại lần trước đến đây... cái ghế đầu sắt không có đế ngồi với những ngón tay và đầu lưỡi mơn trớn nhẹ nhàng, với cái thùng tắm đổ đầy nước ấm ngọt ngào tràn ra cả sàn nhà lát gạch và miệng các cô gái ấy đã rà soát toàn bộ thân thể ông. Ông cảm thấy khoái lạc trào dâng. "Đã đến rồi, thưa ngài".

Ba tiếng đồng hồ sau, khi đã làm xong mọi việc với các cô gái, thoả mãn và hài lòng, người đàn ông ra lệnh cho chiếc limousine quay mũi xe về đường Mody. Ông nhìn qua cửa kính, ánh đèn lấp lánh của cái thành phố không bao giờ ngủ. Người Trung Hoa gọi nơi đây là Cửu Long - chín con rồng, và ông hình dung những con rồng đó đang nấp khuất sau những ngọn núi trên cao, sẵn sàng bay xuống phá tan đi sự hèn yếu và bất cần... Họ đã tới đường Mody.

Nhà tu hành đạo Lão đang đợi ông ta. Trông nhà tu giống một hình vẽ trên tấm da thòai da cổ, với chiếc áo dài đã nhạt màu của người phương đông xưa, và bộ râu dài đã bạc nhưng được vuốt một cách cẩn thận.

- Jou sahn!

- Jou sahn!

- Gei do chi!

- Yat- chihn!

- Jou. - Nhà tu nhắm mắt, lâm râm cầu kinh và bắt đầu lắc ống thẻ, một cái ống bằng gỗ đựng đầy những thẻ đánh số.

Một chiếc thẻ rơi ra, ông ta thôi không lắc nữa. Trong yên lặng ông tra số thẻ trong cuốn sách và ngược nhìn vị khách. Nhà tu nói một thứ tiếng Anh nhát gừng: "Thánh dạy rằng ngài sắp được thoát khỏi một kẻ thù nguy hiểm".

Người đàn ông sửng sốt một cách vui mừng. Ông ta quá lạc quan nên không nhận ra rằng nghệ thuật gieo quẻ chỉ là một sự mê tín. Và ông ta cũng quá lạc quan để không biết đến điều đó. Hơn nữa, đó cũng là một lời tiên đoán may mắn. Hôm nay là ngày thánh Constantin Agios, ngày của ông ta.

"Các thánh đã phù hộ ngài sống lâu".

"Do jich"

"Hou wah"

Năm phút sau, lại ngồi vào chiếc xe limousine trên đường đi Kai Tak, sân bay Hongkong, ở đó đã có một chiếc máy bay riêng đang đợi để đưa ông về Athens.

Chương 1

IOANINA, HY LẠP THÁNG 7- 1948

Đêm nào, nàng cũng nằm mơ, la hét rồi tỉnh dậy.

Nàng cảm thấy như đang lênh đênh ở giữa mặt hồ rộng lớn trong cơn giông tố khủng khiếp, có một người đàn ông và một người đàn bà đang đè đầu nàng chìm xuống nước bằng giá để cho nàng chết đuối. Mỗi lần bừng tỉnh như vậy tâm hồn hoảng loạn, nàng cố lấy lại hơi thở và mồ hôi toát ra đầm đìa.

Nàng không biết nàng là ai và nàng không còn trí nhớ về dĩ vãng. Nàng nói tiếng Anh - nhưng nàng cũng chẳng biết nàng là người nước nào và vì sao nàng lại đến đây, đất Hy Lạp này, sống trong tu viện Carmelite nhỏ bé, nơi đã che chở cho nàng.

Rồi thời gian cứ trôi đi, những ký ức quá khứ cứ thoáng hiện như nhử trêu nàng, những ý nghĩ mơ hồ, những hình ảnh mờ ảo hiện lên rồi lại tan đi nhanh chóng không cho nàng tóm chặt được nó, giữ nó và ngắm nghía nó. Những hình ảnh đó xuất hiện đột nhiên ở một lúc nào đó chộp vào đúng lúc nàng không có chút đề phòng, và làm nàng lẫn lộn hết cả.

Lúc mới đầu, nàng còn tự đặt ra những câu hỏi. Các bà xơ ở Carmelite rất tử tế và hiểu nàng nhưng hình như họ được lệnh phải im lặng, và chỉ có một người được phép nói với nàng là Xơ Theresa, người nhiều tuổi nhất và là Mẹ Bề trên yếu đuối.

- Xơ có biết con là ai không?

- Không, con của ta ạ, - Xơ Theresa trả lời.

- Làm sao con lại được đến nơi đây?

- Ở chân những quả núi kia có một cái làng tên là Ioanina. Con ở trong một con thuyền nhỏ lênh đênh trên mặt hồ khi trời giông bão, cái năm ngoái ấy. Con thuyền đang chìm nhưng nhờ ơn Chúa, hai trong các xơ của con đã thấy và cứu sống con. Họ đã mang con về đây?

- Nhưng... trước đó, con từ đâu đến hờ Xơ?

- Xin lỗi con, ta không biết.

Nàng không thể thoả mãn với những điều đó.

- Đã có ai hỏi gì về con? Đã có người nào muốn tìm con?

Xơ Theresa lắc đầu.

- Không có ai cả, con ạ.

Nàng muốn oà khóc vì thất vọng. Nàng lại cố nhớ một lần nữa.

- Báo chí... họ phải có chuyện về việc ta mất tích.

- Như con biết. Chúng ta không được phép liên hệ với thế giới bên ngoài. Chúng ta phải theo ý của Chúa, con ạ. Chúng ta phải cảm ơn Người về những ban ơn của Người. Con còn sống.

Và đó là tất cả những gì mà nàng có thể biết được.

Thời gian đầu, nàng quá yếu đuối để có thể hiểu được những điều đã xảy ra với mình, nhưng dần dà, sau nhiều tháng qua đi, nàng đã lấy lại được nghị lực và sức khỏe.

Khi nàng đã khỏe hơn để có thể đi loanh quanh, suốt ngày nàng cúi mình trong khu vườn đầy hoa thuộc phần đất của tu viện, dưới ánh sáng ấm cúng đã toả khắp Hy Lạp như trong một thiên đường huyền ảo, với cả những làn gió nhẹ thổi qua, mang theo hương vị thơm ngon của những quả chanh và những chùm nho.

Bầu không khí ở đây thật thần tiên và tĩnh mịch, tuy vậy nàng vẫn cảm thấy không yên. Ta đã bị lạc, nàng nghĩ vậy và chẳng ai chú ý. Tại sao? Ta có làm điều gì độc ác chẳng? Ta là ai? Ta là ai? Ta là ai?

Những hình ảnh lại tiếp tục xuất hiện, không theo một đòi hỏi nào cả.

Một buổi sáng, nàng chợt tỉnh vì nhìn thấy mình trong buồng với một người đàn ông trần truồng đang cởi quần áo nàng. Phải chăng là một giấc mơ? Hay có điều gì đã xảy ra trong quá khứ đối với nàng? Người đàn ông đó là ai? Có phải rằng nàng đã lấy một người nào đó trước đây?

Nàng đã có chồng rồi ư?

Nàng không mang nhẫn cưới. Trong thực tế nàng không có một sở hữu gì khác ngoài những lệnh theo thói quen ở Carmelite mà Xơ Theresa đã ban cho nàng, một cái ghim cài áo, một con hoàng anh có đôi mắt màu ngọc bích và dải cánh rộng.

Nàng chỉ là một người vô danh, một người lạ sống giữa những kẻ lạ. Chẳng có ai giúp đỡ nàng, không có nhà nghiên cứu tâm thần nào có thể bảo cho nàng rằng trí óc của nàng đã bị rối loạn, và chỉ có thể yên ổn nếu ngăn cách hẳn với quá khứ khủng khiếp.

Và rồi những hình ảnh lại đến, nhanh hơn và nhanh hơn.

Cứ như là trí óc của nàng tự dưng rơi vào một trò chơi ghép hình vĩ đại, với các tấm hình rời rạc phải xếp vào đúng chỗ của nó. Nhưng những tấm hình này chẳng có nghĩa gì cả. Nàng như thấy một cảnh trường quay chật những người mặc quân phục. Họ như đang chuẩn bị làm một cuốn phim. Ta có là một diễn viên không?

Một người lính đưa cho nàng một bó hoa. Cô phải trả tiền cho những bông hoa này đấy nhé, anh ta cười.

Sau đó hai đêm, nàng lại mơ về cùng một người đàn ông.

Nàng đã chào tạm biệt người đó tại sân bay, và khi tỉnh dậy, nàng đã thẫn thức vì đã để mất ông ta.

- Không còn có những giấc mơ thanh bình những lần sau đó.

Toàn là mộng mị. Đó là những mảnh vụn của đời nàng, quá khứ của nàng. Ta phải tìm ra ta là ai. Hiện ta là ai.

Và vào lúc nửa đêm, đột nhiên, một cái tên lóe ra trong tiềm thức nàng - Catherine - tên mình là Catherine Alexander.

Chương 2

ATHENS, HY LẠP

Vương quốc của Constantin Denmiris không thể xác định trên bất cứ một tấm bản đồ nào cả, thực vậy, ông là người cai quản một lãnh địa còn rộng lớn và mạnh hơn nhiều quốc gia. Ông là một trong vài ba người giàu có nhất thế giới và ảnh hưởng của ông thì không thể tính được.

Ông không có chức danh hay chức vụ nào chính thức nhưng ông thường mua và bán cả thủ tướng, cả các hồng y giáo chủ, các vị đại sứ và cả các vị vua.

Mạng lưới tay chân của ông có ở khắp mọi nơi, đan kết bằng những sợi dây quan hệ ngang dọc trong hàng chục quốc gia. Ông là người có phép màu nhiệm, có một trí thông minh sắc bén nổi bật, có sức mạnh tấn công về thể lực có chiều cao hơn mức trung bình khá nhiều, với bộ ngực nở nang và hai vai vuông vắn. Nước da ông ngăm ngăm nâu và ông có cái mũi Hy Lạp to tướng với đôi mắt màu xanh ô liu. Ông có bộ mặt như mặt con chim ưng, một loài chim chuyên bắt mồi. Khi ông đã quyết gạt bỏ đi những bối rối, Denmiris tỏ ra cực kỳ cuốn hút người khác.

Ông nói được 8 thứ tiếng và là người kể chuyện đáng được ghi nhận. Ông có một trong những bộ sưu tập nghệ thuật quan trọng nhất thế giới, một đôi máy bay riêng và hàng tá ngôi nhà, lâu đài và vi la rải rác khắp địa cầu. Ông còn là người sành về sắc đẹp, và khi đã thấy những người đàn bà đẹp thì họ thường không cưỡng nổi được. Ông đã nổi danh là một người tình có sức mạnh, và những phi vụ lãng mạn của ông cũng đầy màu sắc như những cuộc phiêu lưu kinh tế của ông vậy.

Constantin Denmiris tự hào là một người yêu nước - ngọn cờ Hy Lạp xanh và trắng luôn được treo trước cửa vi la của ông ở Kolonaki và Psara, cái đảo riêng của ông - nhưng ông lại không phải trả tiền thuế. Ông không cảm thấy tự buộc mình vào những luật lệ quy định cho những con người thông thường. Trong huyết mạch của ông có một dòng máu - dòng máu của chúa.

Gần như, hễ một ai đã gặp Denmiris đều muốn ở ông một điều gì: tài trợ cho một dự án kinh doanh; hoặc đơn giản chỉ là nương nhờ ở quyền lực của ông qua tình bạn.

Denmiris thích thú với sự thách thức nơi ông khi hình dung được một con người nào đó thực sự là người thế nào và rất ít khi ông suy nghĩ sẽ xảy ra điều gì sau này. Trí óc phân tích của ông luôn hoài nghi sự thật bên ngoài, nên ông không tin cả vào những gì ông đã nói ra và cũng chẳng tin tưởng vào ai.

Khẩu hiệu của ông là "Với bạn bè phải gần gũi, nhưng với kẻ thù phải gần gũi hơn". Các phóng viên muốn tìm hiểu về cuộc đời ông chỉ thấy được tính ôn hoà và sự hấp dẫn của ông, một con người tinh tế và tao nhã.

Họ không có nguyên do gì để ngờ vực rằng đằng sau vẻ ngoài đáng mến đó. Denmiris là một tên giết người, một tên du côn đến cẳng mà bản chất đó đã đi vào máu của ông.

Ông còn là một người không bỏ qua một điều gì, không bao giờ quên một chi tiết nhỏ nhặt nào. Theo ngôn ngữ cổ Hy Lạp, từ "dikaisini" là công lý thì có cùng nghĩa với "ekdikisi" là trả thù và Denmiris bị ám ảnh bởi hai từ ấy ông nhớ những từng điều sỉ nhục mà ông đã phải chịu đựng và những ai chẳng may gây ra nó cho ông, thì ông đáp lại ngay gấp một trăm lần hơn thế.

Những người đó không bao giờ hiểu được điều ấy, vì cái đầu óc toán học của Denmiris thường

chơi trò báo thù rất chính xác, ông kiên trì giăng ra những cái bẫy gài sẵn và còn tạo ra những mạng nhện dày đặc, những sợi dây phức tạp để cuối cùng sẵn sàng vồ lấy mồi và tiêu diệt kẻ thù mau lẹ.

Ông rất thích thú ngồi hàng giờ để nghĩ ra những cái bẫy cho những kẻ thù của mình. Ông thường nghiền cứu những nạn nhân của mình rất cẩn thận phân tích cá tính họ, đánh giá mặt mạnh và mặt yếu của họ.

Trong bữa tiệc một tối nọ. Denmiris đã nghe lỏm rằng một tay sản xuất phim nào đó đã coi ông là "một tên Hy Lạp nịnh bợ". Denmiris giận lắm, đợi thời cơ. Hai năm sau, tay sản xuất phim kia đã ký hợp đồng với một nữ tài tử nổi tiếng quốc tế, có sắc đẹp quyến rũ để đóng trong một bộ phim với ngân quỹ rất lớn do ông ta bỏ tiền để sản xuất. Denmiris đợi đến khi cuốn phim đã hoàn thành một nửa, rồi ông mới quyến rũ cô diễn viên chính ấy bỏ làm phim và cùng ông đi bơi thuyền.

- Sẽ có một tuần trăng mật! - Denmiris nói với cô ấy.

Quả là cô ta đã được hưởng tuần trăng mật nhưng lại không có đám cưới. Cuốn phim cuối cùng phải đình lại và nhà làm phim này bị phá sản.

Cũng có vài tay chơi trong các trò chơi của Denmiris mà với những tay này, ông chưa thắng ngay, nhưng ông không vội vàng. Ông còn vui thích với việc tiên đoán diễn biến, lên kế hoạch, hành động và thực hiện ý đồ của mình.

Giờ đây ông không còn kẻ thù nào nữa, vì không còn ai chịu làm kẻ thù cho ông, nên những nạn nhân chỉ còn là những kẻ đã dám cả gan cản đường ông trong quá khứ.

Cái ý nghĩa "dikaiosis" của Constantin Denmiris có hai mặt. Một mặt ông không hề quên một cái gì là bất nhân mặt khác ông cũng không quên một cái gì là ơn huệ. Một ngư phủ nghèo nhưng vẫn tạo ra cho thằng bé được mình cứu mang cảm thấy nó là chủ của chiếc thuyền của mình.

Một cô gái điếm đã nuôi và may sắm quần áo cho một chú thanh niên khi chú ta quá nghèo không có tiền trả cho cô, nhưng cô ta lại lặng lẽ nhận thừa kế một ngôi nhà nhiều buồng mà chẳng cần suy nghĩ ai là người cô phải mang ơn.

Denmiris là con một người làm nghề bốc vác ở cảng Piraeus. Nhà ông có 14 anh chị em cả thầy và chẳng bao giờ trong nhà có thức ăn trên bàn cho con cái.

Thoạt đầu, Constantin Denmiris đã tỏ ra có một thiên bẩm về công việc. Anh kiếm tiền thêm khi tan học về, đi làm các việc phụ, và khi 16 tuổi, anh đã tiết kiệm đủ tiền để mở một quầy bán thực phẩm ở ngoài cảng với một người bạn làm ăn nhiều tuổi. Công việc cứ nở rộ như hoa nhưng người bạn già kia lại lừa mất một nửa lợi nhuận.

Phải mất mười năm Denmiris mới khử được người đó. Cậu thanh niên sôi sục lên vì tham vọng mãnh liệt. Đêm anh nằm không ngủ được, đôi mắt long lanh trong bóng tối. Ta sắp giàu có rồi. Ta sắp nổi tiếng rồi. Một ngày kia đứa nào cũng sẽ biết tên ta. Chỉ có thốt ra những lời như vậy mới làm anh ngủ được. Anh không có ý nghĩ làm thế nào để đạt được như vậy. Anh chỉ nghĩ rằng nó phải như vậy.

Vào ngày kỷ niệm sinh nhật thứ 17 của mình, anh đọc một bài báo về những vùng dầu ở Ả-rập và nó như cánh cửa thần đi đến tương lai đã mở ra trước anh. Anh đến gặp bố.

- Con sắp đi Ả-rập Saudi. Con sắp làm việc ở vùng dầu.

- Too- son! Mà biết gì những vùng dầu mỏ?

- Con chẳng biết gì, bố ạ. Con sẽ học.

Một tháng sau, Constantin Denmiris lên đường.

Thủ tục của Công ty Dầu mỏ liên lạc địa đối với các công nhân nước ngoài là chỉ ký hợp đồng thuê mướn hai năm, nhưng Denmiris không nản lòng về điều đó.

Anh lập kế hoạch sẽ ở Ả- rập Saudi tới bao giờ mà anh có của thì thôi. Anh đã mừng tượng một cuộc phiêu lưu ngoạn mục trong những đêm Ả- rập, một miền đất quyến rũ, bí ẩn với những người phụ nữ đẹp một cách lạ lùng, và vàng đen khi hút lên sẽ chảy tràn mặt đất.

Thực tế quả là một chấn động mạnh đối với anh.

Vào một buổi sáng sớm mùa hè, Denmiris đã đến Fadili, một trại buồn tẻ ở giữa sa mạc, có một ngôi nhà bằng đá xấu xí vây quanh bởi những bụi cây barasti nhỏ bé. Có khoảng một nghìn công nhân loại mạt hạng sống ở đó, phần lớn là người Saudi. Những phụ nữ đi chân đất qua những dãy phố bụi bặm và không lát nhựa đều che mặt kín mít.

Denmiris đi vào ngôi nhà có văn phòng làm việc của ông J.J. McJntyre, người phụ trách nhân sự của công ty.

Ông McJntyre nhìn người thanh niên đang đi vào cơ quan:

- Thế bên nước cậu đã mướn cậu à?

- Vâng ạ, thưa ông!

- Thế đã nằm ở vùng dầu nào chưa, cậu con trai?

Nghĩ một lát, Denmiris đã định nói dối. Nhưng ông trả lời:

- Dạ chưa ạ.

McJntyre nhăn mặt.

- Cậu chắc thích nơi đây lắm hả? Xa mọi nơi hàng ngàn dặm, ăn uống kém, không có phụ nữ cho cậu sờ nắn nếu cậu không muốn chặt bỏ hai hòn của cậu đi, và không có cái đồ chết tiệt đó để làm ban đêm đâu. Nhưng lương trả thì tốt, được đấy?

- Tôi đến đây để học, - Denmiris nói một cách nghiêm chỉnh.

- Ờ! Rồi ta sẽ nói cho cậu điều gì cậu sẽ học được nhanh nhất. Hiện cậu ở một nước Hồi giáo hả. Nghĩa là không uống rượu chứ. Kể nào mà ăn cắp ăn nấy thì phải chặt tay phải. Lần thứ hai tay trái. Lần thứ ba, mất một bàn chân. Nếu mà cậu giết người thì cậu sẽ bị mất đầu.

- Tôi không có ý định giết ai cả.

- Đợi đấy - Mac Jntyre lầm bầm - Cậu mới đến đây thôi.

Tổng thể kiến trúc ở đây là một toà nhà Babel, người ta đến đây từ hàng chục nước khác nhau, nên họ nói ngôn ngữ riêng của họ. Denmiris tai rất nhạy và có thể nhanh chóng học được các

thứ tiếng. Bọn đàn ông đến đây để làm đường giữa một sa mạc không mền khách chút nào, hoặc xây nhà, lắp điện, đặt điện thoại, xây xưởng sản xuất, lắp đặt hệ thống cấp nước và cung cấp thực phẩm, thiết kế hệ thống cống rãnh, cơ sở y tế, và dường như đối với cậu Denmiris trẻ tuổi, có hàng trăm việc khác có thể làm được. Họ phải lao động trong điều kiện nhiệt độ lên đến trên bốn mươi độ C, chịu đựng nạn ruồi muỗi, bụi bặm và lại còn sốt rét và ỉa chảy. Ngay trong sa mạc, cũng có một sự phân biệt đẳng cấp xã hội.

Trên cao là các nhân viên xác định vị trí có dầu, và dưới là các công nhân lao động gọi là bọn phu - và các nhân viên thư ký được gọi là bọn "quần bóng"

Gần một nửa bọn đàn ông tham gia vào việc khoan - các nhà địa chất, các nhân viên giám thị, các kỹ sư và các nhà hoá dầu - họ đều là người Mỹ, vì là cái máy khoan quay đã được phát minh ở Mỹ và người Mỹ thì rất quen thuộc với công việc này. Cậu thanh niên đi ra để làm quen với họ.

Constantin Denmiris tranh thủ càng lâu càng tốt để gần bọn thợ khoan và không ngừng hỏi han. Anh ta bắt đầu biết giữ lại những thông tin, tiếp thu cái thông tin đó theo kiểu như là cát nóng bỏng hút nước vậy. Anh đã nhận ra rằng người ta dùng hai phương pháp khoan khác nhau. Anh ta mon men gần một trong những tay thợ khoan đang làm ở một giàn khoan khổng lồ sâu tới 130 bộ.

- Tôi không hiểu tại sao lại áp dụng hai cách khoan khác nhau.

Tay thợ khoan giải thích.

- Tốt, cu cậu ơi, một kiểu dùng dây cáp, một kiểu quay. Bọn tao bây giờ làm theo kiểu quay nhiều hơn. Họ đều bắt đầu như thế cả mà.

- Họ làm vậy hờ anh?

- Ừ. Vì một khi mà đã dựng được một giàn khoan như cái này, người ta phải lắp lên những chi tiết thiết bị để hạ sâu xuống giếng. - Tay thợ nhìn vào bộ mặt hăm hờ của cậu thanh niên. - Tao đổ mày có ý kiến vì sao lại gọi là giàn khoan đấy?

- Em chịu, ông anh ạ.

- Đó là tên một tay bị treo cổ nổi tiếng ở thế kỷ 19.

- Thế à?

- Sau này người ta mới khoan bằng dây cáp. Hàng trăm năm trước, người Trung Hoa đã đào giếng nước kiểu đó. Họ đục một lỗ ở trên mặt đất bằng cách nâng lên và hạ xuống một dụng cụ cắt gọt nặng treo trên một sợi cáp. Nhưng ngày nay khoảng 85% các giếng đều được đào theo phương pháp quay.

Anh quay đi, định về nơi khoan dầu của anh.

- Xin lỗi. Thế phương pháp quay thì hoạt động thế nào hờ anh.

Tay thợ dừng lại.

- Được, thay vì phải chọn mãi mới được cái lỗ trên mặt đất, bây giờ chỉ việc khoan một lỗ cái. Mày thấy chưa? Ở giữa giàn khoan, có một bàn quay bằng thép quay được do một máy khác. Bàn quay này kẹp chặt và làm xoay một cái ống nối dài xuống dưới. Ở đầu dưới cùng của cái

ống, còn có một chỗ còn có thể vặn ra được. Nghe tưởng đơn giản, phải không? Trông thế thôi, chứ phức tạp lắm đấy. Phải có cách moi cái chất đã bị nhào lên khi khoan. Phải đề phòng không cho cái bức thành tạo thành hốc và lại còn phải đánh dấu nước và khí lấy lên từ giếng.

- Với cái kiểu khoan như vậy, thế mũi khoan có bao giờ bị cùn không anh?

- Có chứ, nên đôi khi, chúng ta phải kéo cả dây khoan chết tiệt ấy lên, lắp cái mũi khoan mới vào đầu ống khoan rồi lại hạ xuống đáy lỗ khoan. Thế chú mày có ý định thành thợ khoan không đấy?

- Không, anh ạ. Em còn muốn có một giếng dầu riêng cơ?

- Xin chúc mừng. Thôi nhé, tao về làm việc đây.

Một buổi sáng, Denmiris xem một trục khoan đang hạ xuống giếng, nhưng đáng lẽ cái trục khoan phải khoan xoáy xuống, nhưng lại thấy nó cắt một khoanh tròn ở thành hố và mang lên một mẫu đá.

- Xin lỗi. Cái mũi khoan nó làm như vậy để làm gì? - Denmiris hỏi.

Tay thợ khoan dừng lại, lau trán.

- Đó là khoan thành giếng. Chúng tao dùng cái cục đá này để phân tích, xem nó có chứa dầu trong đó không!

- À em hiểu rồi.

Khi mọi việc trôi chảy, Denmiris lại nghe thấy tay thợ khoan kêu to lên "Tôi đang quay sang phải" - như thể có nghĩa là họ đang khoan một cái hố. Denmiris nhận thấy rằng có hàng chục hố nho nhỏ đã khoan trên khắp vùng, với đường kính khoảng từ hai đến ba inch.

- Xin lỗi. Nhưng hố đó để làm gì thế ạ? - Cậu thanh niên hỏi.

- Đó là những giếng thăm dò, cho chúng ta biết dưới đó có cái gì. Như vậy tiết kiệm được cho công ty nhiều tiền và đỡ mất thời gian.

- Em hiểu.

Mọi cái đều làm mê mẩn cậu thanh niên và cậu vẫn cứ muốn hỏi.

- Xin lỗi. Làm sao anh biết nên khoan ở chỗ nào?

- Chúng tao có nhiều nhà địa chất - còn gọi các con pupé nhỏ bé - họ đo đạc các địa tầng và nghiên cứu các mẫu lấy từ giếng khoan. Rồi đến bọn cổ cuốn thùng.

- Xin lỗi anh, "cổ cuốn thùng" là gì hở anh?

- Thợ khoan. Khi họ...

Constantin Denmiris làm việc từ sáng sớm đến khi mặt trời lặn, kéo các đồng dây qua các bãi sa mạc nóng bỏng, lau chùi thiết bị, và lái các xe kéo ngang, qua những cột lửa bốc lên từ những mỏm đá. Các ngọn lửa đó cháy ngày đêm làm tan đi các khí độc.

Ông McJntyre đã nói với Denmiris những sự thật. Đồ ăn uống ở đây rất tồi, điều kiện sống thì

khủng khiếp, và ban đêm chẳng có gì để làm. Còn tồi hơn Denmiris cảm thấy như thể một lỗ chân lông trên mình, đều chứa đầy các hạt cát.

Sa mạc vẫn sống và không có đường để chạy trốn. Cát lọt cả vào trong lều và chui vào quần áo, và cả cơ thể con người đến mức anh nghĩ khéo mình phát rồ mất. Và rồi, tình hình còn tệ hơn nữa.

Cái xe kéo shamal. Bão cát thổi suốt ngày trong cả một tháng, tiếp theo là những cơn gió rít với một sức mạnh đủ để làm người ta phát điên lên.

Denmiris nhìn ra ngoài cửa sổ của cái lều barasti khi cát đang cuốn bên ngoài.

- Liệu chúng ta có làm việc ở bên ngoài thế này không?

- Mày nói đúng quá, Charlie ạ. Đó không phải là dòng nước khoáng cho sức khỏe con người.

Xung quanh họ, người ta ra sức tìm kiếm dầu. Đã có những giếng mới ở Abu Hadriyad và còn có các giếng khác ở Qatif và các công nhân bị buộc làm việc bận rộn hơn bao giờ hết.

Có hai người mới đến, một nhà địa chất người Anh và vợ ông ta. Herry Potter thì vào khoảng gần sáu mươi tuổi và vợ ông ta, bà Sybil thì mới độ ngoài ba mươi. Về một khía cạnh nào đó Sybil Potter được coi là cũng vừa mắt, một phụ nữ mập mập có giọng nói vừa cao, vừa khó nghe.

Ở Fadibi, bà ta là một người đẹp ngoại lệ. Vì ông Harry Potter thường hay phải xa nhà, đi thăm dò các vùng dầu mới, nên vợ ông phải ở nhà một mình.

Cậu Denmiris trẻ tuổi được cử giúp bà ta đi lại trong khu nhà và cậu còn giúp bà ta cả trong công việc bố trí ăn ở.

- Đây là nơi khốn khổ nhất trong đời tôi chưa thấy bao giờ - Sybil Potter phàn nàn với giọng nói trầm trầm của bà.

- Ông Herry cứ luôn muốn tôi đi đến những nơi khủng khiếp như thế này. Tôi không biết làm sao tôi thoát được cảnh này?

- Ông bà đang làm một công việc rất quan trọng. - Denmiris khẳng định với bà.

Bà nhìn vào mắt người thanh niên hấp dẫn này một cách khác thường.

- Ông nhà tôi không làm được cái việc mà ông phải làm. Anh có hiểu tôi muốn nói gì không?

Denmiris biết rất rõ ý bà muốn nói gì.

- Không thưa bà.

- Tên anh là gì nhỉ?

- Denmiris, thưa bà. Constantin Denmiris.

- Thế các bạn anh gọi anh là gì?

- Costa.

- Ừ, Costa, tôi nghĩ rằng anh và tôi đang trở thành những người bạn rất tốt đấy. Chúng ta chắc chẳng có gì giống những người ở đây, có phải thế không?

- Những người ở đây?

- Anh biết đấy. Những người xa lạ.

- Tôi phải về để làm việc. - Denmiris nói.

Suốt mấy tuần sau, Sybil Potter cứ luôn kiểm soát cho gọi người thanh niên đến.

- Herry sáng nay lại đi rồi. - Bà nói với anh. - Ông ta đi để làm cái việc khoan điền rồ của ông ta. - Bà nói thêm một cách cay độc. - Ông ta đáng phải làm việc đó nhiều ở nhà thì phải.

Denmiris không trả lời. Các nhà địa chất là những người quan trọng trong các cấp bậc ở công ty và Denmiris không có ý định dính dáng gì đến vợ của Potter và làm phân tán việc riêng của anh. Anh cũng không biết chính xác vì sao, nhưng anh biết không cần hỏi ai rằng cách này thì công việc anh đang làm chính là tẩm thông hành tới mọi việc anh hằng mơ đến, dầu là tương lai và anh đã được định là một phần trong tương lai đó.

Một lần vào lúc nửa đêm. Sybil Potter cho gọi Denmiris. Anh đi vào khu nhà bà và gọi cửa.

- Vào đi! - Sybil đang mặc một cái áo ngủ mỏng dính và khốn thay nó chẳng che được gì hết.

- Tôi đây - bà muốn gặp tôi ạ, thưa bà.

- Ừ, vào đi, Costa. Cái đèn ngủ này hình như làm sao không sáng.

- Anh lấy ra xem. - Không có bóng bên trong... - Và anh thấy thân thể bà ép sát vào lưng anh và hai bàn tay bà đang mò mẫm vào anh.

- Bà Potter...

Đôi môi bà đã kề sát môi anh và bà đã đẩy anh nằm trên giường. Và anh cũng không kìm hãm nổi những gì xảy ra sau đó.

Quần áo anh đã tụt hết và anh đã đi sâu vào bà, bà rên lên vì sung sướng.

- Thế đấy! Ôi, được, cứ thế.

- Trời ơi, sao mà dai thế?

Bà ôm ghì anh một lần cuối và run lên.

- Ôi, cưng ơi, yêu cưng.

Denmiris nằm đó sợ hãi. Tôi đã làm gì? Nếu ông Potter mà thấy thì tôi hết đời.

Như bà đọc được ý nghĩ của anh, Sybil Potter gượng cười.

- Đó là điều bí mật riêng của chúng ta, phải không, cưng?

Điều bí mật riêng của họ còn tiếp tục mấy tháng sau nữa.

Denmiris không có cách nào xa lánh được bà, và vì chồng bà cứ đi xa nhiều ngày đúng lúc công việc khai thác bận rộn của ông ta, Denmiris không làm sao nghĩ ra được có gì để khỏi leo lên giường bà. Không biết sau điều đó còn tệ hơn. Sybil Potter đã yêu anh như điên dại.

- Anh thì quá giỏi với công việc làm ở nơi này như thế này, cung ạ! - Bà bảo anh. - Anh và em sẽ trở về nước Anh thôi!

- Nhà tôi là Hy Lạp.

- Không nói thế nữa! - Bà vỗ vào thân hình dài và gầy của anh. - Anh sẽ trở về nhà với em. Em sẽ ly dị Herry và chúng ta sẽ lấy nhau.

Denmiris tự nhiên có cảm giác sợ hãi.

- Sybil, anh, anh không có tiền. Anh...

Bà đưa đôi môi bà rà xuống ngực anh.

- Không thành vấn đề. Em biết cách làm sao cho anh kiếm được tiền, anh yêu ạ.

- Em làm được ư?

Bà ta ngồi dậy trên giường.

- Tối hôm trước Herry nói với em, ông mới tìm thấy một số vùng dầu mới. Anh biết không cái khoản đó thì ông ấy rất giỏi. Sao mà ông ấy khoái chí về việc đó thế. Ông ấy đã viết báo cáo trước khi đi và bảo em gửi đi vào túi thư sáng nay. Nhưng em còn để đây. Anh có muốn xem không?

Tim Denmiris bắt đầu đập nhanh hơn.

- Ừ, anh... anh muốn.

Anh ngẩng nhìn bà tụt xuống giường và lục lọi suốt ở góc một cái bàn nhỏ cũ kỹ. Bà lấy ra một phong bì bằng giấy mỏng nhưng dày và quay lại giường cùng cái phong bì đó.

- Mở ra đi!

Denmiris do dự tí chút. Anh mở phong bì, lôi ra tập giấy bên trong. Có 5 trang. Anh lướt qua rất nhanh, rồi quay lại từ đầu và đọc từng tờ một.

Liệu thông tin này có giá trị không? Đó có phải là báo cáo về vùng dầu mới có thể trở thành một trong những vùng dầu mỏ giàu có nhất trong lịch sử không.

Denmiris nuốt nước bọt.

- Ừ. Có thể.

- Đấy, cho anh đấy. - Sybil nói một cách mãn nguyện - Bây giờ chúng ta có tiền rồi.

Anh gật đầu:

- Không đơn giản thế đâu.

- Tại sao không !

Denmiris giải thích:

- Cái này chỉ có giá trị với ai có thể chọn một số khu đất xung quanh khu vực này. Nhưng cần nhiều tiền lắm. Anh chỉ có ba trăm đô la trong tài khoản của anh ở nhà băng.

-Ồ đừng lo điều đó. Herry có tiền. Em sẽ viết một ngân phiếu. Liệu năm nghìn đô la có đủ không?

Constantin Denmiris không tin nổi điều anh vừa nghe được.

-Ừ. Anh... Anh không biết nói sao bây giờ.

- Đó là cho cả hai chúng ta, cùng ạ. Vì tương lai chúng ta.

Anh ngồi như vậy trên giường suy nghĩ bao nhiêu chuyện.

- Sybil, em có thể giữ báo cáo này đến ngày mai hay ngày kia không?

- Dĩ nhiên, được chứ. Em sẽ giữ nó tới thứ sáu. Như vậy có đủ thời gian cho anh không, cùng?

Anh gật đầu chậm chạp:

- Như vậy sẽ đủ thời gian cho anh.

Với năm nghìn đô la mà Sybil cho không anh, đó không phải là một món quà, mà đó là tiền vay, anh tự nhủ.

- Constantin Denmiris chọn mua một acre ^[1] đất quanh cái nơi có tiềm năng mới đó. Mấy tháng sau, khi cái giếng dầu tự nhiên bắt đầu phun cùng với vùng dầu chính, Constantin Denmiris đã nhanh chóng trở thành một nhà triệu phú.

- Anh trả lại cho Sybil năm nghìn đô la, gửi cho bà một cái áo ngủ mới, và trở về Hy Lạp. Bà ta chẳng bao giờ còn gặp lại anh nữa.

1. 1 acre - 0,4047 ha.

Chương 3

Có một lý thuyết nói rằng không có cái gì trong thiên nhiên mất đi cả - mỗi âm thanh phát ra, mỗi lời được nói lên, vẫn tồn tại đâu đây trong không gian và thời gian, và một ngày kia sẽ được nhắc lại.

Trước khi người ta phát minh ra radio, có ai tin được rằng không khí quanh ta chứa đầy các âm thanh của âm nhạc, tin tức và tiếng nói từ khắp nơi trên thế giới. Rồi sẽ có ngày, chúng ta có thể đi ngược thời gian để lắng nghe Bài diễn văn ở Gettysburg của Lincoln, lắng tiếng nói của Sech- pia, lời thề trên Núi...

Catherine Alexander, đã nghe được tiếng nói từ quá khứ của nàng, nhưng những tiếng nói ấy như câm lạng và rải rác, và làm đầu óc nàng đầy những sự việc lẫn lộn...

- Cô có biết cô là một cô gái đặc biệt, Cathy? Tôi cảm thấy như vậy ngay từ lúc đầu tiên gặp cô.

- Thế là hết, tôi muốn ly dị. Tôi đã yêu một người khác... - Tôi biết tôi đã đối xử không tốt như thế nào... Tôi muốn làm theo ý em!

- Hấn cố tìm cách giết tôi.

- Ai muốn giết cô?

- Chồng tôi.

Những tiếng nói đó vẫn không ngớt. Như một trận tra tấn Quá khứ của nàng như một ống kính lăng trụ vạn hoa với những hình ảnh luôn thay đổi cứ như đuổi bắt nhau qua tâm trí nàng.

Tu viện là một nơi che chở yên bình và tuyệt vời, nhưng tự dưng trở thành nhà tù đối với nàng. Tôi không phải là người ở đây. Nhưng tôi thuộc về đâu? Nàng không có khái niệm gì cả.

- Không có gương soi trong tu viện, nhưng bên ngoài gần vườn cây có một cái ao có thể phản chiếu hình ta.

Catherine thận trọng tránh xa nơi đó, sợ rằng có cái gì không tốt có thể tiết lộ ra cho nàng. Nhưng buổi sáng hôm đó nàng đi qua ao, chậm rãi quỳ và nhìn xuống: Mặt nước ao chiếu lên một khuôn mặt đáng yêu của một phụ nữ da rám nắng, tóc đen, vẻ mặt nghiêm trang và không có một khuyết tật, đôi mắt nâu đượ đầy đau khổ... Nhưng có lẽ đó chỉ là một trò lừa dối của nước. Nàng nhìn thấy cái miệng độ lượng luôn tươi cười, và cái mũi hơi hếch lên nhẹ nhẹ một phụ nữ xinh đẹp đang độ hơn ba mươi tuổi.

Nhưng là một phụ nữ không có quá khứ và không có tương lai. Một người phụ nữ thất lạc.

- Tôi cần có ai giúp, Catherine suy nghĩ một cách thất vọng, tôi cần có một người để chuyện trò.

Nàng đi đến phòng làm việc của Xơ Theresa.

- Thừa xơ...

- Con đấy à?

- Con... nghĩ con muốn gặp bác sĩ. Con muốn có ai giúp con tìm ra con là ai?

Xơ Theresa nhìn nàng một lúc lâu.

- Con ngồi xuống.

Catherine ngồi xuống chiếc ghế cứng kê trước cái bàn cổ, đầy vết xước Xơ Theresa nói lạnh lẽ: "Con yêu quý, thượng đế là vị bác sĩ của con. Đúng là người sẽ nói cho con Người muốn biết những điều đó. Hơn nữa, bên trong những bức tường này không có người ngoài nào được phép.

Tự nhiên Catherine lại nhớ ký ức thoáng qua, hình ảnh mờ mờ về một người đàn ông đang nói với nàng trong vườn tu viện - đưa nàng một vật gì đó... nhưng rồi mọi cái lại biến đi.

- Con không phải là người ở đây.

- Thế con là người ở đâu?

Và có vấn đề "Con không biết chắc. Con đang tìm kiếm một cái gì đó không ở đây. Hãy quên con đi, Xơ Theresa".

Xơ Theresa đang chú ý tìm hiểu về nàng, nét mặt xơ đầy ưu tư:

- Ta hiểu. Nếu con đi khỏi đây, thì con đi đâu?

- Con không biết!

- Để cho ta suy nghĩ một chút về việc đó, con ạ. Chúng ta sẽ nói về chuyện này sau.

- Cảm ơn xơ.

Khi Catherine đã xa, Xơ Theresa còn ngồi ở bàn làm việc một lúc lâu, mắt nhìn băng quơ. Bà phải quyết định việc rất khó. Cuối cùng, bà lấy một mẫu giấy và một cây bút rồi bắt đầu viết.

- Thưa ông - bà bắt đầu như vậy. - Có một điều xảy ra tôi cảm thấy rằng tôi phải lưu ý ông. Tình bạn giữa chúng tôi cho tôi biết rằng cô ấy muốn rời tu viện. Xin ông cho biết tôi phải làm gì.

Ông đọc lại mấy dòng ấy một lần nữa, và ngồi dựa lưng vào ghế, phân tích những điều có thể rút ra được từ đó. Như vậy, Catherine Alexander muốn quay lại từ cái chết. Tệ quá. Ta phải theo dõi sát nàng. Cần thận. Thật cần thận đấy. Trước tiên là phải đưa nàng ra khỏi tu viện, Denmiris quyết định đã đến lúc phải đến thăm Xơ Theresa.

Sáng hôm sau, Denmiris bảo lái xe đưa ông đi Ioanina. Khi xe đi qua miền quê, Constantin Denmiris nghĩ về Catherine Alexander. Ông nhớ lại nàng xinh đẹp biết ngần nào khi lần đầu ông đã gặp nàng. Nàng thật lộng lẫy vui nhộn, và lanh lợi, rất phấn khởi được ở Hy Lạp. Nàng đã từng có mọi thứ, Denmiris nghĩ vậy. Và rồi, các đấng thánh đã lấy đi sự yên vui. Catherine đã lấy một trong các phi công của ông, và đám cưới của họ đã trở thành một hình phạt trong đời họ. Cứ qua một đêm, nàng lại già đi tới mười tuổi và nàng đã trở thành một kẻ nghiện rượu béo ị và xấu xí. Denmiris thở dài. Thật là phí hoài.

Denmiris đã ngồi trong phòng làm việc của Xơ Theresa.

- Tôi không muốn làm phiền ông về điều đó - Xơ Theresa xin lỗi, - nhưng vì con bé chẳng có nơi nào để đi và...

- Xơ đã nói đúng, - Constantin Denmiris an ủi xơ - Có phải nó đã nhớ ra được một điều gì đó về quá khứ?

Xơ Theresa lắc đầu.

- Không, ông thân mến đáng thương ạ... - Bà đi qua cửa sổ, ở đó có mấy tu sĩ đang làm việc trong vườn. - Cô ta đi ra đây bây giờ.

Constantin đi bên bà và nhìn qua cửa sổ. Có ba tu sĩ, đang quay lưng về phía ông. Ông đợi. Một tu sĩ quay mặt lại, và ông có thể nhìn thấy mặt người này, nhịp thở của ông nghẹn lại trong cổ. Nàng đẹp quá. Có điều gì đã xảy ra đối với người phụ nữ tàn tạ và béo này?

- Cô ấy là người ở giữa. - Xơ Theresa nói Denmiris gật đầu. - Vâng. - Lời nói xơ Theresa thì thật hơn cả những cái gì bà đã biết.

- Ông muốn tôi làm gì cho cô ấy?

- Cần thận. Cho tôi nghĩ một tý. - Denmiris nói - Tôi sẽ còn gặp bà!

Constantin Denmiris cần phải quyết định. Về ngoài của Catherine Alexander đã làm ông sửng sốt. Nàng đã thay đổi hoàn toàn. Không ai có thể biết được rằng vẫn những phụ nữ đó, ông nghĩ. Và cái ý nghĩ đến trong đầu óc ông thì đơn giản một cách độc ác đến nỗi ông suýt nữa cười phá lên.

Tối hôm đó, ông đã gửi mấy chữ cho xơ Theresa.

Thật lạ lùng, Catherine nghĩ. Một giấc mơ lại thành thật. Xơ Theresa đứng lại gần căn buồng bé nhỏ của nàng sau buổi lễ sáng.

- Ta có một vài tin cho con, con ạ!

- Dạ!

Xơ Theresa chọn cần thận những từ để nói.

- Tin rồi tốt. Ta viết thư cho một người bạn của tu viện về con, và ông ta muốn giúp con.

Catherine cảm thấy tim nàng muốn giật thót lên:

- Giúp con - thế nào ạ?

- Có một vài việc ông ta muốn nói với con. Vì ông ta người rất tử tế và độ lượng. Ông ấy muốn cho con rời tu viện.

Và những lời đó làm cho cô tự nhiên run rẩy khắp người. Cô muốn được đi khỏi và đến một thế giới xa lạ mà cô không thể nhớ được. Và ai là người đã ban ơn cho ta?

Mọi điều mà xơ Theresa muốn nói là:

- Ông ấy là một người rất chu đáo. Con phải biết ơn. Xe của ông sẽ đến để đón con sáng thứ hai.

Catherine không ngủ được suốt hai đêm hôm sau. Ý nghĩ được rời tu viện và đi đến thế giới bên ngoài đột nhiên làm nàng sợ hãi. Nàng cảm thấy trần trụi và lạc lõng. Có lẽ, tốt hơn hết là ta đi xa không còn biết ta là ai. Xin Chúa đoái hoài tới con.

Vào hôm thứ hai, chiếc xe limousine đến đỗ ngoài cửa tu viện vào 7 giờ sáng. Catherine đã thức suốt đêm suy nghĩ về tương lai không biết ra sao.

Xơ Theresa dẫn nàng ra cửa để đi ra thế giới bên ngoài.

- Chúng ta sẽ cầu Chúa cho con. Hãy nhớ, nếu con quyết định quay về với chúng ta, con sẽ luôn luôn có một chỗ ở đây.

- Xin cảm ơn xơ. Con sẽ nhớ.

Nhưng trong thâm tâm nàng, Catherine tin chắc nàng không bao giờ còn quay lại nữa.

Cuộc hành trình dài từ Ioanina đến Anthens làm cho trong đầu Catherine đầy những cảm xúc mâu thuẫn xung đột nhau. Đó là điều vô cùng phấn khích được thoát khỏi cổng tu viện, là nỗi lo có một điếm gì đó về thế giới bên ngoài. Nàng liệu có nắm được điều khủng khiếp gì đã xảy ra trong quá khứ của nàng? Nàng phải làm gì qua những giấc mơ về quá khứ rằng có một người nào đó cố tình dìm chết nàng?

Vào đầu buổi chiều hôm đó, họ đi theo con đường miền quê qua những cái làng nhỏ và cuối cùng đến vùng ngoại ô Anthens, và chẳng bao lâu họ đã ở giữa thành phố nhộn nhịp. Thành phố dường như hoàn toàn xa lạ và không có thực đối với Catherine - nhưng lại có cái gì quen thuộc một cách kỳ lạ với nàng. Hình như tôi đã ở đây thuở trước, Catherine thích thú nghĩ vậy.

Người lái xe quay mũi xe về phía đông, và mười lăm phút sau, họ lên tới một ngôi nhà ở một vùng rộng lớn trên đồi. Họ cho xe đi qua một cổng sắt cao và mở cửa vòm đá, tới một con đường ô tô dài hai bên trồng những cây bách diệp, xe dừng lại trước một villa kiểu Địa Trung hải, viền quanh bằng những bức tượng rất đẹp.

Người lái xe mở cửa cho Catherine và nàng bước xuống. Một người đàn ông đang đứng đợi ở cửa trước.

- Kalimehra.

- Ông có phải... là người tôi đến để gặp không?

- Dạ, không ạ, ông Denmiris đang đợi bà ở thư viện!

Denmiris. Đó có phải là cái tên trước đây nàng đã từng được nghe. Làm sao ông ta lại quan tâm đến việc giúp đỡ ta?

Catherine đi theo người đàn ông qua một gian phòng lớn hình tròn, có vòm mái làm bằng những tấm kính từ Wedgwood. Sàn nhà lát bằng đá màu kem từ nước Ý.

Phòng khách rất rộng, trên trần là các thanh dầm lớn và chỗ nào cũng có những đi-văng tiện nghi và thấp cùng với những cái ghế to. Một bức vẽ lớn sẫm màu và rực rỡ của họa sĩ Goya, phủ cả một phía tường bên. Khi họ gần tới thư viện, người đàn ông dừng lại.

- Ông Denmiris đang đợi bà trong thư viện.

Các bức tường thư viện đều một màu trắng và có viền hoa văn vàng, và các giá sách dọc các bức tường xếp đầy các quyển sách bọc da gáy thép vàng. Một người đàn ông đang ngồi sau một cái bàn lớn. Ông nhìn lên khi Catherine bước vào và đứng dậy. Ông cố tìm một dấu hiệu nhận ra sự quen biết trên mặt nàng, nhưng không có.

- Xin mời vào. Tôi là Constantin Denmiris. Tên cô là gì?

Ông hỏi câu đó với giọng như là vô tình. Liệu nàng có nhớ ra được tên nàng không?

- Catherine Alexander.

Ông tỏ ra không có phản ứng.

- Xin chào, Catherine Alexander. Xin mời ngồi.

Ông ngồi đối diện với nàng, trên chiếc đi- văng bọc da màu đen. Nhìn gần, nàng còn đáng yêu hơn. Nàng đẹp tuyệt vời. Denmiris nghĩ vậy.

Ngay cả khi nàng mặc bộ đồ đen. Thật đáng hổ thẹn khi tàn phá đi bất cứ cái gì đẹp đẽ. Ít nhất thì nàng sẽ chết trong hạnh phúc.

- Thật... ông tử tế quá, cho tôi được gặp! Catherine nói - Tôi không hiểu vì sao ông...

Ông cười đầy thiện cảm.

- Điều đó thực rất đơn giản. Thường tôi vẫn giúp đỡ Xơ Theresa. Tu viện có rất ít tiền, nên tôi giúp được gì thì tôi giúp. Khi bà viết thư cho tôi nói về cô và hỏi tôi xem có giúp được không, tôi đã nói với bà rằng tôi rất sung sướng được giúp đỡ.

- Điều đó rất là... - Nàng định nói tiếp nhưng không biết nói sao được. - Có phải xơ Theresa nói với ông rằng tôi... rằng tôi đã mất hết cả trí nhớ?

- Vâng, bà không nói gì về điều đó. - Ông dừng lại và nói băng quơ, - Cô còn nhớ được nhiều không?

- Tôi biết tên tôi, nhưng tôi không biết tôi từ đâu đến, hoặc thực tế là ai. - Nàng nói thêm đầy hy vọng - Có thể là tôi sẽ tìm được ai ở Anthens biết tôi.

Constantin Denmiris cảm thấy tự nhiên hơi rùng mình, một cái rùng mình báo động. Đó là điều cuối cùng trên đời mà nàng muốn biết.

- Tất nhiên điều ấy có thể - , ông nói rất thận trọng. - Vì sao chúng ta không trao đổi điều đó sáng nay. Rất tiếc, tôi phải đi họp bây giờ tôi đã sắp xếp cho cô một buồng đặc biệt ở đây. Tôi nghĩ rằng cô sẽ cảm thấy dễ chịu.

- Tôi... tôi thật không biết phải cảm ơn ông thế nào.

Ông khoát tay.

- Điều đó không cần thiết. Cô sẽ được chăm sóc chu đáo ở đây. Xin cứ tự nhiên như ở nhà nhé.

- Xin cảm ơn, ông...

- Bạn bè tôi gọi tôi là Costa.

Một người giúp việc dẫn Catherine vào một buồng ngủ tuyệt vời, được thiết kế màu trắng mờ êm dịu, có một cái giường lớn quá kích thước bình thường phủ ga lụa, một bộ ghế bành và đi-văng trắng, những cái bàn và bộ đèn cổ, trên tường treo những bức tranh thuộc trường phái ấn

tượng. Nhưng bức rèm màu xanh nước biển nhạt che ánh nắng từ ngoài vịnh chiếu vào. Qua cửa sổ Catherine có thể nhìn thấy xa xa là biển Thổ Nhĩ Kỳ.

Người giúp việc nói:

- Ông Denmiris đã đặt một số quần áo đưa về đây xin bà chấp thuận. Xin bà chọn cho bất cứ thứ gì bà thích ạ!

Catherine còn biết ngay từ đầu rằng nàng vẫn đang mặc những bộ đồ mà người ta phát cho nàng từ tu viện.

- Cám ơn.

Nàng thả mình luôn xuống chiếc giường mềm mại, như cảm thấy rằng nàng đang ở trong mơ. Người lạ này là ai và vì sao ông ta lại tốt với người như vậy?

Một giờ sau, người ta đẩy vào một xe chất đầy quần áo. Một bà thợ may đã vội vàng đi vào buồng ngủ của Catherine.

- Tôi là Dimas. Cho phép tôi xem phải làm gì với khổ người của bà. Xin bà vui lòng cởi bộ đồ ra cho.

- À tôi... ôi xin lỗi nhé?

- Xin bà cứ cởi hết ra ạ? Tôi không thể biết được rõ kích thước là bao nhiêu trong bộ đồ này.

Đã bao lâu rồi kể từ khi nàng đã trần truồng trước mặt một người khác?

Catherine bắt đầu cởi hết quần áo của nàng với động tác chậm chạp, và cảm thấy e thẹn. Khi nàng hoàn toàn trần truồng đứng trước người phụ nữ, bà Dimas nhìn khắp thân hình nàng với cái nhìn thông thạo. Bà đã bị cảm kích:

- Bà có một thân hình đẹp quá. Tôi nghĩ chúng tôi sẽ làm rất đẹp và vừa ý bà.

Hai người phụ nữ phụ việc đi vào, mang theo những hộp quần áo đồ lót, áo khoác, váy ngắn, giày.

- Xin bà cứ chọn cái nào bà thích! - Bà thợ may nói, - và cho tôi được ước thử với người bà.

- Tôi... không thể chọn mua cái nào cả, - Catherine phản ứng. - Tôi không có tiền.

Bà thợ may cười:

- Tôi không nghĩ rằng vấn đề tiền là điều đáng quan tâm. Ông Denmiris đã lưu ý tôi điều đó rồi ạ!

- Nhưng làm sao?

Những loại vải gọi cho nàng những ký ức và xúc giác với những loại quần áo mà nàng đã từng mặc. Đó là các loại tơ và len dày, vải bông, với hàng loạt các màu tảo nhă.

Cả ba người phụ nữ làm rất mau lẹ, hiệu quả và hai giờ sau, Catherine đã có gần nửa tá các quần áo đẹp đẽ.

Thật là quá sức tưởng tượng. Nàng ngồi đó, không biết phải là gì với chính mình.

Tôi đã ăn mặc nghiêm chỉnh, nàng nghĩ nhưng không có nơi nào để đi cả. Nhưng cũng có vài nơi để đi vào thành phố. Cái mấu chốt của tất cả những gì đã xảy ra với nàng chính là ở Anthens. Nàng tin chắc như vậy. Nàng đứng dậy. Nào, người xa lạ. Chúng ta đang cố tìm cô là ai?

Catherine đi lang thang ra đại sảnh phía trước, và một người hầu bàn đã tiến gần nàng.

- Xin phép cô, tôi có thể giúp gì được cô?

- Ừ. Tôi... tôi muốn đi vào thành phố. Anh có thể gọi một chiếc taxi không?

- Tôi chắc chắn rằng không cần thiết, thưa cô. Chúng ta sẽ có xe limousine sẵn sàng theo lệnh cô. Tôi sẽ bảo lái xe đến cho cô.

Catherine do dự:

- Cảm ơn anh.

Liệu Denmiris bằng lòng cho nàng vào thành phố không? Ông không nói là không mà.

Mấy phút sau, nàng đã ngồi vào ghế sau của chiếc limousine hiệu Daimler, nhắm hướng khu trung tâm Anthens.

Catherine sửng sốt bởi thành phố sống động và ồn ào, những đồ nát điều tàn liên tiếp hiện ra quanh nàng cùng với những di tích lâu đài.

Người lái xe chỉ về đằng trước và nói một cách kiêu hãnh:

- Đây là Pathenon, cô kìa, trên đỉnh Acropolis.

Catherine ngẩng nhìn ngôi nhà đá trắng quen thuộc. Chỉ có ở Anthens nữ thần của sự thông thái - nàng nghe thấy lời nói từ chính nàng.

Người lái xe cười tán thành.

- Cô có phải là sinh viên nghiên cứu về lịch sử Hy Lạp không ạ, thưa cô?

Những giọt lệ thất vọng đã làm mắt Catherine mờ đi.

- Tôi không biết, - nàng nói thầm - Tôi không biết.

Họ lại đi ngang qua một công trình đồ nát nữa.

- Đó là hí trường Herodes Atticus. Cô thấy không, một phần của bức tường vẫn còn đứng nguyên. Có lần trên năm nghìn người đã ngồi ở đây.

- Sáu nghìn, hai trăm năm mươi bảy người. - Catherine nói nhẹ nhàng. Những khách sạn hiện đại và những binding văn phòng có khắp nơi, giữa những điều tàn mại mại một sự hỗn hợp kỳ lạ giữa quá khứ và hiện tại. Chiếc limousine đi ngang qua một công viên lớn ở trung tâm thành phố, giữa công viên, những giếng phun nước như nhảy múa lấp lánh. Những dãy bàn che dù xanh và vàng xếp hàng trong công viên, và bầu trời trên đầu họ như được che phủ bởi những tấm vải màu xanh.

Catherine nghĩ, trước đây hình như ta đã nhìn thấy nơi đây, đôi bàn tay nàng trở nên lạnh cóng. Và tôi đã may mắn.

Có nhiều quán cà- phê bên đường trước mỗi khối nhà, và ở góc phố những người đàn ông đang bán những miếng bột biển mới đánh bắt được. Đâu đâu cũng có những người bán hoa, mỗi quầy hoa của họ đã gây nên một sự đam mê màu sắc mạnh mẽ.

Chiếc limousine đã tới Quảng Trường Syntagma.

Khi họ đi ngang qua một khách sạn góc đường.

Catherine kêu lên:

- Dừng, dừng lại đi!

Người lái đạp nhanh phanh hãm. Catherine cảm thấy Catherine khó thở. Tôi nhận ra khách sạn này. Tôi đã có lần ở đây.

Khi nàng nói vậy, giọng nàng như bị rung lên.

- Tôi muốn xuống đây. Tôi muốn biết anh có thể đón tôi ở đây sau hai giờ nữa không?

- Tất nhiên, thưa cô.

Người tài xế vội ra mở cửa cho nàng, và Catherine đã bước ra ngoài trong không khí mùa hè nóng nực. Đôi chân nàng run lên.

- Cô có làm sao không, thưa cô?

Nàng không trả lời. Nàng cảm thấy như nàng đang đứng trên bờ vực thẳm, hoặc như sắp rơi xuống địa ngục vô danh và khủng khiếp.

Nàng len giữa đám đông, kinh ngạc giữa đoàn người vội vã qua các phố phường, với tiếng ồn ào của những cuộc chuyện trò. Sau sự yên bình và hiu quạnh của tu viện, mọi việc bây giờ như là không phải thực. Catherine thấy tự dừng nàng lại đi về Plaka, khu phố cổ của Athens ở ngay trái tim của thành phố, với những lối đi quanh co uốn khúc và những cầu thang cũ kỹ bụi bặm dẫn đến những ngôi nhà nhỏ bé, những quán cà phê và những kiến trúc quét vôi trắng và không ra kiểu gì cả. Nàng tìm thấy đường đi bằng một bản năng mà nàng không hiểu được và cũng chẳng kiểm soát nổi. Nàng đi lên một quán rượu ở trên tầng thượng một ngôi nhà nhìn khắp thành phố, dừng lại ở mỗi nơi và ngắm nhìn. Tôi đã ngồi ở cái quán này. Họ đưa cho tôi tờ thực đơn bằng tiếng Hy Lạp. Bọn chúng tôi có ba người.

- Các ngài muốn dùng gì ạ? - Họ đã hỏi.

- Mong anh gọi món giúp tôi? Tôi e rằng tôi phải đặt cả ông chủ khách sạn?

Họ đã cười. Nhưng "họ" là những ai?

Một người hầu bàn lại gần Catherine:

- Bor na sas voithiso?

- Ochi efharisfo. Tôi có thể giúp bà được gì?

- Không, cảm ơn.

Làm sao ta lại biết tiếng đó. Ta có phải là người Hy Lạp không?

Catherine vội vàng đi tiếp, và như thể là có ai đang dẫn dắt người. Nàng như là biết chính xác nàng đi đâu.

Mọi cái đều quen thuộc. Và chẳng có gì cả. Chúa của con, nàng nghĩ. Con sắp điên dại. Con đang bị lẫn lộn trong đầu. Nàng lại đi qua quán cà phê "Trenflinkas". Một ký ức đang dày vò trong những góc ngách của tâm trí nàng có một cái gì đó đã xảy ra với nàng ở đây, một điều gì đó quan trọng. Nàng không tài nào nhớ ra là gì.

Nàng đi qua những phố xá ồn ào và quanh co và rồi rẽ trái đến Voukourestion. Phố này có rất nhiều cửa hàng lịch sự. Ta đã từng dừng chân ở đây. Nàng bắt đầu sang qua đường thì một chiếc xe con hai chỗ ngồi màu xanh đi sát góc đường, suýt nữa đụng phải nàng.

Nàng như nghe được một giọng nói: "Những người Hy Lạp không làm đường chuyển tiếp cho xe ô tô. Trong thâm tâm, họ vẫn còn muốn cưới những con lừa. Nếu anh muốn đi du ngoạn vào đất Hy Lạp, không nên đọc sách hướng dẫn, hay đọc những bi kịch Hy Lạp. Chúng tôi luôn tràn trề những ham muốn lớn lao, những niềm vui sâu lắng và những nỗi đau không cạn, và chúng tôi cũng không biết làm thế nào để lấy lớp sơn văn minh che phủ bên ngoài được".

Ai đã nói với nàng những điều này?

Một người đàn ông đang vội vàng đi xuống, bước về phía nàng và nhìn nàng. Ông ta đi chậm lại, nhìn vào mặt nàng như nhận ra điều gì. Ông ta cao, da xám xám và Catherine thì tin chắc trước đây nàng chưa hề gặp. Và rồi...

- Hello, - Ông có vẻ rất vui mừng được gặp nàng.

- Hello - Catherine thở sâu một cái. - Ông có biết tôi ạ!

Ông ta cười vui vẻ. Dĩ nhiên tôi biết cô!

Catherine cảm thấy tim nàng giật thót lên. Nàng rồi cũng sẽ biết sự thật về quá khứ của mình. Những tại sao lại nên nói "Tôi là ai" với một người lạ ở trên phố đông đúc này làm gì?

- Ta... nói chuyện được chứ? - Catherine hỏi.

- Tôi nghĩ tôi cũng rất muốn.

Catherine bắt đầu hơi sợ. Sự bí ẩn của việc tìm ra nàng đang sắp được giải quyết. Và do vậy nàng cảm thấy sợ hãi hơn. Có điều gì tôi không muốn biết thì sao? Lỡ có điều gì xấu xa thì sao?

Người đàn ông đưa nàng tới một quán rượu ngoài trời.

Tôi rất mừng tôi lại bất ngờ gặp được cô! - Ông nói.

Catherine nuốt nước bọt và nói:

- Tôi cũng vậy!

Một người hầu bàn dẫn họ tới một cái bàn.

- Cô muốn uống gì nào? - Người đàn ông hỏi.

- Không! - Nàng lắc đầu.

Có rất nhiều câu hỏi: Liệu ta bắt đầu từ đâu?

- Cô rất đẹp! - người đàn ông nói - Cái số nó vậy. Cô có đồng ý không?

- Vâng! - Nàng hoàn toàn bị kích động và run lên. Nàng thở sâu một cái. - Tôi... chúng ta đã gặp nhau ở đâu rồi nhỉ?

Ông ta cười:

- Điều đó có gì quan trọng, Koritsimon?

Paris hay Rome, ở cuộc đua ngựa, trong một bữa tiệc. Ông ta tiến lên cầm tay:

- Cô là người người xinh đẹp nhất mà tôi đã gặp xung quanh đây. Cô đòi bao nhiêu?

Catherine quay ngoắt đi và vội chạy xuống phố. Nàng rẽ ngay vào một góc và đi chậm lại, hai mắt nàng ứa lên những giọt nước mắt nhục nhã.

Phía trước là một quán nhỏ có một cái biển treo ở cửa sổ đề "Bà Piris - Thầy bói". Catherine đi chậm, rồi dừng lại. Tôi biết bà Piris. Tôi đã đến đây. Tim nàng lại bắt đầu rộn ràng. Nàng cảm thấy ở đây, qua cửa vào tối tăm này, là sự bắt đầu của đoạn cuối những bí ẩn. Nàng mở cửa và bước vào. Phải mất một lúc lâu nàng mới quen được sự tối tăm như hũ nút của cái buồng này. Ở góc buồng có quầy rượu quen thuộc và hơn chục cái bàn và ghế. Một người hầu bàn đi về phía nàng và chào nàng bằng tiếng Hy Lạp.

- Kalimechira!

- Kalimechira. Pou inch Madame Piris?

- Bà Piris!

Người hầu bàn khoát tay vào cái bàn trống ở góc buồng, và Catherine đến đó và ngồi xuống. Mọi thứ đều đúng như nàng nhớ lại.

Một người phụ nữ già không tưởng tượng được, mặc đồ đen, với bộ mặt khô héo thành góc cạnh, đang di chuyển tới cái bàn.

- Tôi có thể - Bà đứng lại, nhìn như đóng cọc vào mặt Catherine. Đôi mắt bà mở rộng. - Tôi có biết cô một lần rồi nhưng gương mặt cô... - Bà ta ngáp một cái. - Cô đã về rồi à?

- Bà biết tôi là ai? - Catherine háo hức hỏi.

Người phụ nữ quắc mắt lên, đôi mắt bà đầy vẻ sợ hãi.

- Không? Cô đã chết rồi! Cút đi!

Catherine khẽ kêu kên và rùng rờ cả người và nàng thấy tóc trên da đầu dựng cả lên.

- Xin - Tôi vừa...

- Đi, Bà Douglas?

- Tôi phải biết...

Người phụ nữ già làm dấu thánh, quay đi và vào vội.

Catherine còn ngồi đó một lát, run lên rồi chạy ủa ra ngoài phố. âm thanh trong đầu nàng còn vọng theo nàng.

Bà Douglas?

Và điều đó ví như một cái cổng tháo nước đã mở ra, Hàng chục cảnh sáng chói đột nhiên đổ cả vào đầu óc nàng, hàng loạt hình ảnh rực rỡ của ống lăng trụ vạn hoa không sao hiểu nổi. Tôi là bà Larry Douglas. Nàng còn thấy gương mặt đẹp giai của chồng nàng. Nàng đã say đắm chàng như điên như dại, nhưng có điều gì đó trục trặc. Có điều gì đó...

Hình ảnh tiếp theo là chính nàng đang cố tìm cách tự tử, và tỉnh dậy trong bệnh viện.

Catherine đứng lại trên đường phố, sợ rằng đôi chân nàng không còn muốn bước nữa, để cho những hình ảnh cứ dồn dập đi vào trong đầu nàng.

Nàng đã uống nhiều rồi, vì nàng đã mất Larry. Nhưng rồi chàng lại trở về với nàng. Họ đang ở trong buồng và Larry đang nói. Tôi biết tôi đã đối xử không tốt như thế nào. Tôi muốn làm theo ý em, Cathy. Tôi yêu em. Tôi thực sự chưa hề yêu một ai cả. Tôi mong có một dịp may mắn khác. Em có muốn đi đâu đó hưởng tuần trăng mật thứ hai không? Tôi biết một nơi tuyệt vời cho chúng ta tới. Đó là Ioanina.

Và rồi lại bắt đầu sợ hãi.

Các hình ảnh trong đầu nàng bây giờ rất đáng sợ.

Nàng đang ở trên đỉnh núi cùng Larry, chàng lạc trong màn sương xám mù mờ ảo, và chàng đang tiến gần đến nàng, hai cánh tay đưa ra, sẵn sàng đẩy nàng ngã xuống bờ kia. Lúc đó, có một số người du lịch đến đã cứu nàng.

Và rồi là các hang động.

- Viên thư ký khách sạn nói với tôi về một số hang động gần đây. Các đôi đi hưởng tuần trăng mật đều đến đó!

Và họ đã đi đến hang, Larry đã dẫn nàng đi sâu vào hang, nàng lại ở đó đến chết.

Nàng đưa hai tay bịt chặt tai lại như để bịt kín tất cả những suy nghĩ đang dồn dập tới nàng.

Nàng đã được cứu thoát và đưa về khách sạn một bác sĩ đã phải cho nàng uống thuốc an thần, Nhưng vào lúc nửa đêm, nàng lại tỉnh giấc và nghe thấy tiếng Larry và tiếng bà chủ trong bếp, họ bàn cách giết nàng, gió đã cuốn đi theo cả những lời nói của họ.

- Không có một ai sẽ...

- Tôi nói với anh tôi sẽ chăm sóc.

- Hông mất. Chẳng có gì họ có thể bây giờ, khi cô ta đang còn ngủ.

Và nàng còn nhớ nàng đã chạy đi trong giông bão khủng khiếp đó - họ còn đuổi theo người - nàng chạy tới cái thuyền có mái chèo, gió cuốn chiếc thuyền con ra giữa mặt hồ trong sóng gió. Chiếc thuyền đã bắt đầu chìm, và nàng đã bất tỉnh.

Catherine ngồi phịch xuống một cái ghế dài trên phố, quá kiệt sức nên không còn đi được nữa. Hoá ra những cơn ác mộng lại là sự thực. Chồng nàng và bà chủ của anh đã cố tình giết nàng.

Nàng lại nghĩ về người lạ mặt đã đến thăm nàng ở tu viện không lâu sau khi nàng được cứu thoát. Ông ta đã đưa cho nàng một con chim làm bằng vàng đặc biệt, cánh của nó đang giang bay. - Bây giờ thì không ai dám hại cô nữa. Những người độc ác đã chết. - Đến bây giờ nàng còn chưa nhìn rõ mặt rõ mặt nàng.

Catherine bắt đầu hồi hộp.

Cuối cùng, nàng ngồi dậy và đi ra phố, ở đó nàng phải gặp người lái xe để đưa nàng trở lại với Constantin Denmiris, nàng sẽ được an toàn nơi đây.

Chương 4

- Sao lại để cho cô ấy đi? - Constantin Denmiris hỏi.

- Tôi có lỗi thưa ngài, - người hầu trả lời - Ngài không nói gì về việc không cho cô ấy đi nên...

Denmiris bắt anh ta phải im.

- Thôi, không sao. Cô ấy chắc chắn phải về ngay thôi!

- Có điều gì không ạ, thưa ngài?

- Không!

Denmiris nhìn người hầu quay đi ngang qua cửa sổ và đứng ngắm cái vườn được chăm sóc hoàn hảo. Nếu Catherine Alexander xuất hiện ngoài phố Anthens thì thật nguy hiểm, vì ở ngoài phố, có thể có người nhận ra cô ta. Tệ quá, ta không thể để cho cô ấy sống được. Nhưng trước hết ta phải trả thù. Cô ta còn phải sống đến khi ta trả xong hận thù. Ta còn đang thích thú về nàng. Ta sẽ cho cô ta đi khỏi đây, đến nơi nào mà chẳng có ai biết đến cô ta cả. Ta sẽ sắp xếp cho cô ta một công việc văn phòng của cô ta ở đó.

Một giờ sau, khi Catherine đã trở về nhà Constantin Denmiris có thể thấy ngay được sự thay đổi ở nàng. Như vậy là bức màn đen đã kéo lên và Catherine lại tự nhiên còn sống. Nàng đang mặc bộ đồ lụa trắng rất hấp dẫn, khoác ngoài một chiếc bờ lu cũng màu trắng và Denmiris lại so với ngày trước thì vẻ ngoài của nàng đã thay đổi nhiều quá. Nostimi, ông nghĩ khêu gợi.

- Ông Denmiris...

- Costa!

- Tôi... tôi biết tôi là ai và điều gì đã xảy ra!

Nét mặt ông không hề lộ ra một tý gì.

- Thực ư? Ngồi xuống đi, cô em của tôi, và kể tôi nghe đi.

Catherine quá bị kích động nên nàng không ngồi được. Nàng đi đi lại lại từng bước không còn nhịp nhàng, trên thảm, các từ cần nói cứ muốn bật ra.

- Chồng tôi và bà - bà chủ của anh, Noelle, cố tình giết tôi! Nàng dừng lại, nhìn ông lo lắng. Những câu hỏi đó có phải là điên dại không? Tôi không biết. Có thể như vậy.

- Nói tiếp đi, cô em thân mến, - Ông nói.

- Có một số nữ tu sĩ ở tu viện đã cứu tôi. Chồng tôi làm việc cho ông, có phải thế không? - Nàng nói toạc ra.

Denmiris do dự, cân nhắc cẩn thận câu trả lời:

- Vâng! - Ông phải nói với cô như thế nào bây giờ? - Anh ấy là một phi công của tôi. Tôi thấy có trách nhiệm với cô. Có thể thôi...

Nàng nhìn thẳng vào mặt ông.

- Nhưng ông đã biết rõ tôi là ai. Tại sao sáng nay ông không nói với tôi?

- Tôi e rằng cô bị kích động! - Denmiris nói nhẹ nhàng - Tôi cho rằng tốt hơn là để cô tự tìm ra những điều về cô.

- Ông có biết điều gì xảy ra đối với chồng tôi và người đàn bà đó? Hiện họ ở đâu?

Denmiris nhìn vào đôi mắt Catherine:

- Họ bị hành quyết rồi.

Nàng kêu khẽ một tiếng. Đột nhiên nàng cảm thấy quá yếu đuối không đứng nổi và ngã khụy xuống ghế.

- Tôi không... - Họ đã bị nhà nước hành quyết, Catherine!

- Nhưng... vì sao?

Cẩn thận. Nguy hiểm rồi.

- Bởi vì họ cố tình muốn giết cô!

Catherine nhú đôi lông mày:

- Tôi không hiểu. Vì sao mà nhà nước lại xử tử họ? Tôi còn sống cơ mà!

Ông ngắt lời nàng.

- Catherine, luật lệ Hy Lạp rất nghiêm. Và toà án ở đây làm việc rất nhanh chóng. Họ đã đưa ra xét xử công khai. Một số nhân chứng đã xác nhận rằng chồng cô và Noelle Page đã âm mưu giết cô. Họ đã bị kết tội và lãnh án tử hình!

- Khó tin lắm. - Catherine ngồi đó, đờ đẫn - Toà án...

Constantin Denmiris đi về phía nàng và đặt tay lên vai nàng.

- Cô phải quên quá khứ đi mới được. Họ cố tình làm việc độc ác với cô, và họ đã phải trả giá cho việc làm đó - ông cố nhấn mạnh với một vẻ hy vọng - Tôi nghĩ cô và tôi phải bàn về tương lai. Có kế hoạch gì không?

Nàng không nghe ông nữa. Larry, nàng nghĩ khuôn mặt đẹp trai của Larry, khi anh cười. Cánh tay của Larry, tiếng nói của anh...

- Catherine...

Nàng ngược nhìn lên:

- Tôi xin lỗi!

- Cô có suy nghĩ gì về tương lai không?

- Không, tôi... tôi không cần biết tôi sẽ làm gì. Có thể tôi sẽ ở lại Athens...

- Không! - Denmiris nói quả quyết - Đó không phải là ý kiến hay. Như vậy sẽ đưa đến những kỷ niệm không vui. Tôi đề nghị cô rời Hy Lạp.

- Nhưng tôi không có nơi nào để đến cả?

- Tôi đã suy nghĩ về việc này. - Denmiris nói với nàng. - Tôi có văn phòng ở London. Đã có lần cô đã làm việc với một người tên là William Fraser ở Washington. Có có nhớ không?

- William? - Và đột nhiên nàng đã nhớ ra cái tên đó.

Đó là một trong những giai đoạn hạnh phúc nhất trong đời nàng.

- Cô đã là trợ lý hành chính của ông ấy, tôi tin như vậy!

- Vâng, tôi...

- Cô sẽ làm công việc giống như vậy cho tôi ở London.

Nàng do dự.

- Tôi không biết. Tôi không muốn tỏ ra vô ơn, nhưng...

- Tôi hiểu. Tôi biết mọi việc hình như xảy ra quá nhanh. - Denmiris nói rất tình cảm. - Cô cần có thời gian để suy nghĩ về các sự việc đó. Thôi, cô nên ăn tối ngay tại buồng của cô cho yên tĩnh, và sáng mai chúng ta sẽ thảo luận thêm!

Đề nghị cô ăn tối ngay trong buồng cô là một đề xuất vừa mới xảy ra trong đầu ông. Vì ông không thể để cho vợ ông chạy đi tìm ông ở chỗ cô.

- Ông chu đáo quá! - Catherine nói - Và độ lượng quá. Các bộ quần áo thì...

Ông đập vào bàn tay cô và để như vậy một chút lâu hơn cần thiết.

- Đó là ý chí của tôi.

Nàng ngồi trong phòng ngủ, ngắm nhìn mặt trời lặn qua rặng núi xanh để lại những màu sắc như cố văng ra trước khi tắt. Không còn có cách nào để làm sống lại quá khứ. Chỉ có thể nghĩ về tương lai. Cảm ơn Chúa đã phù hộ cho Constantin Denmiris. Ông là người đồng hành trong đời nàng. Không có ông, không thể có ai giúp nàng được.

Và ông còn giúp nàng một việc làm ở London. Ta có nên nhận việc đó không? Những suy nghĩ của nàng bị đứt quãng vì có tiếng gõ cửa.

- Chúng tôi đã mang bữa tối lên, thưa cô.

Sau khi Catherine đã đi lâu rồi, mà Constantin Denmiris vẫn ngồi trong thư viện, đang nghĩ về cuộc đối thoại vừa qua, Noelle, chỉ có một lần trong đời Denmiris đã tự cho phép không kiềm chế cảm xúc của mình. Ông đã bị say đắm vì yêu Noelle Page, và nàng đã trở thành bà chủ của đời ông. Ông chưa bao giờ quen biết một người đàn bà nào như nàng. Nàng hiểu biết nhạy bén về nghệ thuật, âm nhạc, và cả kinh doanh, và nàng đã trở thành một con người không thể thiếu được đối với ông. Ở Noelle không có điều gì làm ông phải ngạc nhiên. Ông mãi nguyện với nàng. Nàng là người đàn bà xinh đẹp nhất, quyến rũ nhất mà Denmiris đã được quen biết. Nàng đã rời bỏ nơi cao xa để ở gần ông. Noelle đã khuấy động những xúc cảm nơi ông mà trước đó ông chưa bao giờ có. Nàng là người yêu, người tin cậy và người bạn của ông.

Denmiris đã tin tưởng hoàn toàn vào nàng nhưng nàng đã phản bội lại ông khi yêu Larry Douglas. Đó là một lỗi lầm mà Noelle phải trả giá bằng đời nàng. Constantin Denmiris đã dàn xếp với chính quyền để cho thi thể nàng được chôn cất trên địa phận nghĩa trang ở Psara, hòn đảo của riêng ông ở Aegean. Ai cũng thấy rõ đó là một cử chỉ đẹp đẽ và đầy tình cảm của ông. Thực lòng, Denmiris đã bố trí nơi chôn cất nàng ở đó để ông có thể thích thú, đi dạo qua ngôi mộ xây vòm cuốn đó. Trong buồng ngủ của ông, bên cạnh giường là bức hình Noelle khi nàng đang nhìn ông, mỉm cười và đáng yêu nhất. Nụ cười bất tận và không bao giờ nguôi giá.

Ngay bây giờ, đã hơn một năm rồi. Denmiris vẫn không nguôi nghĩ về nàng. Nàng đã là một vết thương lớn nơi ông mà không một vị bác sĩ nào có thể hàn gắn được.

Vì sao, Noelle, vì sao?

Anh đã cho em tất cả. Anh yêu em, em yêu quý của anh. Anh yêu em. Anh yêu em.

Và rồi Larry Douglas. Anh ta đã phải trả giá bằng cả cuộc đời anh. Những đối với Denmiris thế chưa đủ đâu.

Trong tâm tư ông còn có mối thù khác nữa. Một mối thù hoàn hảo. Ông đang định lấy lại những niềm vui thú với vợ của Douglas như Douglas đã làm với Noelle. Rồi, ông sẽ gửi Catherine về với chồng nàng.

- Costa... - Đó là tiếng nói của vợ ông.

Melina đi vào thư viện.

Constantin Denmiris đã cưới Melina Lambrous, một phụ nữ đầy quyến rũ, xuất thân trong một gia đình trưởng giả và lâu đời ở Hy Lạp. Nàng cao và đáng vẻ vương giả, có phẩm chất cao quý bẩm sinh.

- Costa, người đàn bà em trông thấy ở phòng ngoài là ai đó, anh? - giọng nói của nàng rất trầm lắng.

Câu hỏi làm ông không kịp đề phòng.

- Cái gì? Ồ. Cô ta là bạn ở một công ty kinh doanh ấy mà - Denmiris nói. - Cô ta đang định làm việc cho anh ở London.

- Em nhìn thoáng qua cô ta. Cô ấy làm em nhớ tới một người nào đấy.

- Thế à?

- Vâng! - Melina do dự. - Cô ấy làm em nhớ tới vợ của viên phi công anh đã để làm việc cho anh. Nhưng, sau đó, việc không ổn. Họ đã giết cô.

- Ừ. - Denmiris tỏ ý tán thành - Họ đã giết cho ta.

Ông nhìn Melina khi Melina quay đi ra. Ông phải cẩn thận. Melina không điên dại. Ta không bao giờ cưới nàng.

Denmiris nghĩ. Nếu là một sai lầm tồi tệ...

o o o

Mười năm trước, đám cưới của Melina Lambrous và Constantin Denmiris đã gây nên làn sóng phản ứng trong các giới doanh nghiệp và các nhóm hoạt động xã hội Anthens, đến Rivera rồi đến cả Newport. Điều làm người ta chú ý nhiều đến đám cưới là chỉ trước khi cưới cỡ một tháng thì cô dâu còn dính líu vào việc đính hôn của một người khác.

Khi còn là một đứa trẻ, Melina Lambrous đã làm gia đình cô chán nản vì tính thích làm gì thì làm của cô. Khi cô được mười tuổi, cô đã quyết định sẽ thành thủy thủ. Gia đình người lái xe phát hiện thấy cô ở ngoài cảng, khi cô đang tìm cách trốn lên một con tàu, và họ đã mang cô về nhà mà chẳng nhận được một chút ơn huệ gì cả. Khi mười hai tuổi, cô lại tìm cách trốn đi theo một đoàn xe lưu động.

Đến lúc Melina được mười bảy tuổi, cô đã phải theo đuổi cái số phận của cô - rất xinh đẹp, giàu có quá đáng vì cô là con gái của Mihalis Lambrous. Các báo chí thích viết về cô. Cô là một nhân vật trong thần thoại mà bạn bè đều là các công chúa, hoàng tử, và qua đó, thật là lạ Melina đã biết cách xử sự để giữ được tính cách của cô sao không bị hư hỏng. Melina có một người anh ruột, Spyros, hơn cô mười tuổi, và họ rất quý mến nhau. Bố mẹ của họ đã chết trong một tai nạn tàu thủy khi Melina mới có mười ba tuổi, và chính Spyros đã nuôi dạy cô.

Spyros bảo vệ cho cô em hết mực - còn quá đáng nữa là khác, Melina nghĩ vậy. Khi Melina đã tới tuổi lấy chồng, Spyros cũng rất chú ý tới cậu nào dự định muốn nắm tay cô em mình. Chẳng có cậu nào trong số đó đủ tiêu chuẩn cả.

- Em phải cẩn thận đấy, - anh thường khuyên nhủ Melina. - Hiện, em là mục tiêu cho các thằng đào mỏ trên thế giới đấy. Em còn trẻ, giàu có và xinh đẹp, và em mang tên một dòng họ nổi tiếng.

- Hoan hô, ông anh thân yêu của em. Thế thì vô cùng thuận lợi cho em, cho tới khi em tám mươi tuổi và chết già.

- Đừng có lo, Melina. Một chàng trai trẻ tử tế sẽ đến với em.

Chúng ta là bá tước Vassilis Manos, và chàng mới khoảng ba mươi năm, một nhà doanh nghiệp thành đạt thuộc một dòng họ Hy Lạp lâu đời và nổi tiếng. Bá tước hiện đang say đắm cô Melina trẻ đẹp. Anh đã đề nghị đính hôn, sau khi họ gặp nhau mới có mấy tuần lễ.

- Nó xứng với em toàn diện. - Spyros nói tỏ ý may mắn. - Manos có chỗ đứng vững chắc, và nó yêu em mê mẩn.

Melina thì không thấy nhiệt tình lắm.

- Anh ấy không hấp dẫn, anh Spyros ạ. Khi chúng em ngồi cùng nhau, anh ấy toàn nói nào là kinh doanh, kinh doanh và kinh doanh. Em muốn anh ấy phải lãng mạn hơn cơ.

Anh chàng nói rất đanh thép:

- Cần để lấy làm chồng hơn là cần lãng mạn. Em cần có một người chồng đàn ông hoàng và vững vàng, nó phải trả tất cả vì em mới được.

Và sau đó, Melina đã bị người anh thuyết phục đồng ý lời cầu hôn của Bá tước Manos.

Bá tước rất cảm động.

- Em đã làm anh thành người đàn ông hạnh phúc nhất trên thế giới này, - anh tuyên bố - Tôi vừa lập một công ty mới. Bây giờ tôi đặt tên nó là "Melina International"

Nàng thích đám cưới phải có mười hai bông hồng.

Ngày cưới đã chọn, một nghìn khách, đã gửi giấy mời đi rồi và các kế hoạch cụ thể đã là xong.

Chính vào lúc đó Constantin Denmiris đã đi vào cuộc đời của Melina Lambrous.

Họ gặp nhau có một lần trong hàng chục lần hay gần như thế, trong các buổi tiệc của các cặp đính hôn là họ được mời.

Bà chủ tiệc giới thiệu họ:

- Đây là Melina Lambrous.

- Constantin Denmiris. - Denmiris, nhìn chăm chăm vào bà với đôi mắt tỏ vẻ bối rối. - Người ta để bà đứng đó lao lần nữa? - Anh hỏi.

- Tôi xin các vị tha thứ?

- Chắc là thiên đàng đưa bà xuống để dạy dỗ cho con người chúng tôi sắc đẹp là gì?

Melina cười:

- Anh nhìn hót quá, anh Denmiris ạ.

- Anh lắc đầu - Em còn đáng đề cao hơn nữa. Tôi không có thể nói liệu em có công bằng không!

Đúng lúc đó Bá tước Manos tiến đến và làm ngắt câu chuyện.

Đêm đó, ngay trước lúc đi ngủ, Melina nghĩ về Denmiris. Nàng đã nghe nói nhiều về anh. Anh rất giàu có, anh là một chàng trai goá vợ, và anh nổi tiếng là một nhà kinh doanh nhẫn tâm và là một người hay ép buộc phụ nữ. Mình cũng mừng là không có liên can gì tới anh ta. Melina nghĩ vậy.

Chúa đang cười.

Sáng hôm sau buổi tiệc, người hầu Melina vào phòng điểm tâm.

- Có một gói tặng phẩm đưa đến cho cô, cô Lambrous. Lái xe của ông Denmiris giao lại ạ!

- Làm ơn, mang vào đây.

Thế là Constantin Denmiris lại nghĩ anh phải gây ấn tượng với mình về sự giàu có của anh ta đây. Được, anh ta sẽ phải thất vọng. Cái gì anh ta đưa đến... có thể là một đồ trang sức đắt tiền hay một món đồ cổ có giá trị. Mình sẽ gửi trả cho anh ta.

Hộp tặng phẩm nhỏ có hình chữ nhật gói rất đẹp. Tò mò, Melina mở ra. Bưu thiếp ghi rất đơn giản "Tôi nghĩ cô sẽ vui với tặng phẩm này. Constantin!"

Đó là quyển truyện bìa bọc da Toda Rada của Nikos Kazantzakis, tác giả ưa thích nhất của cô, làm sao anh ta lại biết thế nhỉ?

Melina bèn viết mấy chữ cảm ơn và nghĩ, thế là được.

Sáng hôm sau, lại có một gói khác đưa tới. Lần này thì là bộ đĩa hát của Delius? Nhà soạn nhạc ưa thích của cô. Có ghi lời: "Cô sẽ vui thích khi đọc Toda Rada và nghe nhạc này".

Từ hôm đó, ngày nào cũng có tặng phẩm. Những bó hoa nàng ưa thích nhất, những loại nước hoa, các bản nhạc và sách mà nàng thích nghe đọc. Constantin Denmiris không hề lảng tránh tìm được cái mà nàng thích, và nàng cũng không muốn anh làm thế nhưng lại vui thích về sự quan tâm của anh.

Khi Melina gọi điện cảm ơn Denmiris anh nói:

- Chẳng có gì anh có thể tặng em bằng với sự công bằng em sẽ làm.

- Anh đã nói như vậy với bao nhiêu phụ nữ từ trước tới nay?

- Cô có muốn đi ăn trưa với tôi không, Melina?

Nàng định nói không, nhưng rồi lại nghĩ: Không nên làm người khác đau khổ về việc đi ăn trưa. Anh ra rất hay nghĩ ngợi.

- Rất hài lòng!

Khi nàng nói với bá tước Manos rằng nàng sẽ cùng đi ăn trưa với Constantin Denmiris, chàng phản đối.

- Thế là thế nào, em thân yêu! Em không thể cùng làm gì với con người khinh khủng đó đâu. Tại sao em lại sắp đến gặp hắn?

- Vassihis, anh ta đã gửi em những quà tặng nhỏ hàng ngày. Em sẽ đến để bảo anh ấy thôi. - Và ngay khi Melina nói vậy, nàng nghĩ. - Tôi không thể nói với anh ấy qua điện thoại.

Constantin Denmiris đã đặt ăn trưa ở khách sạn Floca bình dân trên phố Panepistimion và anh đang đợi Melina đến.

Anh đứng lên.

- Em đấy à. Anh sợ em sẽ thay đổi ý kiến.

- Em luôn giữ lời hứa.

Anh nhìn thẳng vào nàng và nói rất trịnh trọng:

- Và anh, anh cũng giữ lời hứa của anh. Anh sẽ cưới em.

Melina lắc đầu, nửa buồn, nửa vui.

- Anh Denmiris, tôi đã đính hôn lấy một người khác rồi.

- Manos! - Anh khoát tay như thể muốn thôi cái gì. - Anh ta không xứng với em.

- Ồ, thế à? Và sao lại thế hử anh?

- Anh đã kiểm tra về anh ta. Trong gia đình anh ta có bệnh, anh ta là một người hay chảy máu, anh ta đã bị cảnh sát gọi vì một vụ tình dục ở Brussels, và anh ta chơi quần vợt thì chán lảm.

Melina không thể nào cười được nữa.

- Và anh...

- Anh không chơi quần vợt.

- Em hiểu rồi. Thế mà tại sao em lại phải lấy anh?

- Không. Em sẽ lấy anh bởi vì anh sẽ làm em trở thành người phụ nữ hạnh phúc nhất chưa từng có.

- Anh Denmiris...

Anh cầm tay nàng trong tay anh.

- Costa.

Nàng đẩy tay anh ta.

- Anh Denmiris, hôm nay tôi đến đây để nói với anh rằng tôi muốn anh thôi đừng gửi cho tôi quá nhiều tặng phẩm nữa. Tôi không có ý định gặp anh nữa.

Anh chăm chú nhìn nàng một lúc lâu.

- Anh chắc rằng em không phải là một người tàn nhẫn.

- Em cũng hy vọng thế!

Anh cười.

- Tốt. Thế em không muốn làm tan nát trái tim anh chứ.

- Em không tin rằng trái tim anh lại dễ bị vỡ như vậy. Anh khá nổi tiếng đấy.

- À nghĩa là trước khi anh gặp em. Từ lâu anh đã mơ ước về em!

Melina cười.

- Anh nói nghiêm túc đấy. Khi anh còn là một thanh niên rất trẻ, anh đã từng đọc về gia đình Lambrous. Em rất giàu có mà anh thì rất nghèo. Anh chẳng có gì cả. Anh làm bao nhiêu tiêu bấy nhiêu. Bố anh là một người làm bốc vác, ông làm ở cảng Pirarus. Anh có 14 anh chị em cả thầy, và anh phải tranh đấu cho mọi thứ anh muốn có.

Không nghĩ về việc của mình, nàng bị xúc động.

- Nhưng bây giờ anh giàu rồi!

- Ừ. Không giàu bằng sắp tới anh còn giàu hơn.

- Làm thế nào mà anh giàu thế.

- Đói! Anh trước đây luôn luôn đói. Anh còn đói.

Nàng có thể đọc được sự thật trong ánh mắt anh.

- Sao anh lại... sao, anh đã bắt đầu cuộc đời như thế nào?

- Thực em có muốn biết không?

Và Melina thấy lời nói như tự phát ra:

- Em thực muốn biết!

- Khi anh mười bảy tuổi, anh đến làm việc cho một công ty dầu mỏ ở Trung Đông. Anh chẳng phải đến để làm việc tốt. Một tối, anh ăn cơm với một nhà địa chất tự, anh này làm việc cho một công ty lớn. Anh ta gọi một món bít- tết tối hôm đó, và ông ta gọi có mỗi món súp. Anh hỏi ông ta tại sao ông không ăn bít- tết, và ông nói bởi vì ông không có răng hàm, và ông không thể làm răng giả. Một tháng sau, Ông gọi điện cho anh lúc nửa đêm báo cho anh biết ông vừa tìm ra một giếng dầu mới. Ông ấy nói với ông chủ của ông ta về việc này. Và buổi sáng, anh đi mượn từng xu một nếu mượn được và buổi tối anh đã chọn mua khu đất quanh nơi mới tìm được dầu. Hoá ra nó thành một trong những giếng dầu lớn nhất thế giới.

Melina nuốt từng lời của anh, rất thán phục.

- Đó là bước đầu. Anh cần có các tàu chở dầu để chở dầu của anh, và sau đó anh đã có một đội tàu. Rồi một nhà máy lọc dầu. Rồi một hãng hàng không. - Anh nhún vai - Anh tiến lên từ đó.

Không phải mãi sau khi họ cưới, thì Melina đã hiểu được rằng câu chuyện về bít- tết hoàn toàn là chuyện bịa.

Melina Lambrous đã không có ý định gặp lại Constantin Denmiris nữa. Nhưng, do hàng loạt những trùng hợp đã sắp đặt cẩn thận, Denmiris thường luôn cùng có mặt trong bữa tiệc, hay đi xem hát, hay những việc từ thiện mà Melina tham dự. Và mỗi lần như vậy, nàng cảm thấy sự cuốn hút của ông như có từ tính cực mạnh. Bên anh thì Vassihis Manos dường như trở nên khó chịu, nàng cảm giận nhưng đành phải chấp nhận điều ấy đối với nàng.

Melina Lambrous rất thích những bức hoạ của Flemy và khi cuốn "Những người đi săn tuyết" của Bruegel vừa đưa ra bán, trước khi những mua được, thì Constantin Denmiris đã gửi cuốn đó tặng nàng.

Melina rất ngạc nhiên vì sự hiểu biết rất tường tận tất cả các ý thích của nàng.

- Em không thể nhận những món quà tặng đắt tiền như vậy! - nàng đã phản đối.

- À, nhưng đó không phải là quà tặng. Em phải trả giá cho những món quà ấy đấy. Tối nay, ăn cơm tối với anh nhé.

Vì cuối cùng nàng vẫn đồng ý. Đối với đàn ông thì không dễ cưỡng nổi họ.

Một tuần lễ sau Melina phá bỏ sự đính hôn của nàng với bá tước Nanos.

Khi Melina nói với anh trai nàng về tin này, anh đã sững người ra.

- Vì sao, nhân danh thượng đế đi...? Spyros hỏi - Vì sao!

- Bởi vì em sắp lấy Constantin Denmiris!

- Nó là một con người khinh khủng. Em bị điên hay sao đấy? Em không thể lấy Denmiris được.

Nó là một con quỷ sứ. Nó sẽ tiêu diệt em. - Nếu...

- Anh hiểu sai về anh ấy, Spyros. Anh ấy tuyệt vời. Và chúng em đã yêu nhau. Thế...

- Em đã yêu! - anh ngắt lời - Anh không biết sau này nó thế nào, nhưng không thể yêu nó được. Em có biết sự nổi tiếng của nó là với phụ nữ không? Nó...

- Đó là chuyện quá khứ, Spyros ạ. Em sắp làm vợ anh ấy!

Và anh không thể làm gì được để bảo em gái anh ngoài chuyện đám cưới.

Một tháng sau Melina Lambrous và Constantin Denmiris lấy nhau.

o o o

Vào những buổi đầu thì dường như đó là một cuộc hôn nhân hoàn hảo.

Constantin hay vui đùa và quan tâm đến người khác. Anh là một người yêu quyến rũ say đắm, anh thường làm Melina sửng sốt với những quà tặng quá lãng phí và rồi các chuyến đi tới những nơi xa lạ.

Vào đêm đầu tiên trong tuần trăng mật của họ, anh nói:

- Vợ đầu của anh không có thể cho anh được một thằng con trai. Bây giờ chúng ta sẽ đẻ nhiều con trai nhé!

- Không có con gái à? - Melina vội ngắt lời.

- Nếu em muốn. Nhưng đứa đầu là con trai.

Ngày mà Melina biết được nàng đã có mang, Constantin rất vui sướng.

- Nó sẽ chiếm đoạt cả vương quốc của tôi! - anh tuyên bố một cách rất hạnh phúc.

Trong tháng thứ ba, Melina bị sẩy thai, việc đó xảy ra khi Constantin Denmiris ở nước ngoài. Khi về, anh nghe được tin anh đã phản ứng như một thằng điên.

- Em làm sao vậy! - anh rít lên. - Làm sao như thế?

- Costa, em...

- Em không cẩn thận! - Anh lấy một hơi dài. - Được. Việc gì đã xảy ra thì đã rồi. Chúng ta phải có đứa con trai khác.

- Em... Em không thể. - Nàng không dám nhìn vào đôi mắt của anh.

- Em nói gì thế?

- Em bị ốm. Em không thể có một đứa nào nữa.

- Anh đứng ngây ra đó, người cứng đờ, rồi quay lại biến mất không nói một lời.

Từ khi đó, cuộc đời Melina trở thành một địa ngục, Constantin Denmiris xử sự như thể là vợ anh đã cố tình giết con trai anh. Anh không biết đến vợ, bắt đầu đi kiếm các phụ nữ khác.

Melina không thể chịu đựng được nữa, nhưng cái nhọc nhãi đau khổ nhất lại chính là ý thích của anh khi phô bày lộ liễu những mối quan hệ với các ngôi sao điện ảnh, các ca sĩ opera và vợ của một số người bạn, anh mang người tình đến Psara và đưa lên tàu bằng thuyền buồm của anh và luôn công khai.

Báo chí vui mừng theo dõi những cuộc phiêu lưu lãng mạn của Constantin Denmiris.

Họ đang dự một bữa tiệc ở nhà một chủ ngân hàng nổi tiếng.

- Anh và Melina phải đến nhé! - người chủ ngân hàng nói - tôi có một anh đầu bếp phương Đông nấu các món Tàu ngon nhất thế giới.

Danh sách khách mời dài lắm. Bữa tiệc là cả một tập hợp như một sưu tầm hấp dẫn các nghệ sĩ, các nhà chính trị và nhà công nghiệp. Các món ăn lại càng tuyệt vời. Đầu bếp đã chế biến súp vây cá, tôm cuốn, thịt lợn mushu, vịt Bắc Kinh, sườn rán, miến Quảng Đông và hàng chục món khác.

Melina ngồi gần chủ nhân bữa tiệc ở đầu bàn này và đầu bên kia là chồng nàng ngồi gần phụ nhân của chủ tiệc. Bên phải Denmiris là một ngôi sao điện ảnh trẻ xinh đẹp Denmiris cứ tập trung nhìn cô ta, chẳng cần biết ai ở bàn tiệc. Melina còn nghe được cả những đoạn trao đổi trong câu chuyện của họ.

- Khi em làm xong phim em phải đi thuyền buồm với anh nhé. Khi đó sẽ là những ngày nghỉ đáng yêu nhất dành cho em. Chúng ta sẽ cho thuyền đi dọc bờ biển Dalmat...

Melina không muốn nghe nữa, nhưng không được.

- Em chưa bao giờ ở Psara chứ, có phải thế không? Đó là một đảo nhỏ đáng yêu, hoàn toàn cách ly với thế giới. Em sẽ vui thích nơi đó.

Melina muốn chui xuống gầm bàn.

Nhưng rồi sự tồi tệ nhất đã xảy ra.

Mọi người vừa xong cái món sườn rán, và những người hầu bàn mang ra những bát nước rửa tay bằng bạc.

Một cái bát nước rửa tay được đặt trước cô diễn viên trẻ, Denmiris nói:

- Em không cần cái đó! - Rồi vừa nhe răng cười anh vừa nâng tay cô về phía anh và bắt đầu liếm từ từ nước sốt còn dính trên những ngón tay nàng, từng ngón một. Các vị khách khác quay mặt đi. Melina đứng bật dậy và quay về người chủ tiệc.

- Xin chủ nhân cho phép tôi cáo từ, tôi... tôi đau đầu.

Các vị khách nhìn theo nàng chạy vội ra khỏi buồng.

Denmiris đêm đó không về nhà hay là cả đêm hôm sau nữa.

Khi Spyros nghe biết chuyện đó, anh giận tái người.

- Để cho anh nói chuyện! - người anh Melina điên lên, - và anh sẽ giết tên chó đẻ đó.

- Làm như vậy không giúp gì được anh ấy đâu. - Melina bảo vệ cho chồng. - Bản chất anh ấy như

vậy rồi.

- Bản chất à? Nó là đồ con vật? Phải gạt bỏ nó đi. Sao em không ly dị nó?

Đó là điều mà Melina thường tự hỏi mình suốt những đêm dài hiu quạnh nàng phải nằm một mình. Và rồi nàng lại đi đến một câu trả lời. Ta yêu anh ấy.

o o o

Năm rưỡi sáng, Catherine được một người hầu gái theo đạo đánh thức giấc.

- Xin chào, thưa cô...

Catherine mở mắt và nhìn xung quanh tưởng như lảo lảo. Đáng ra là những đang nằm trong căn phòng bé nhỏ ở tu viện, nhưng giờ nàng đang trong một buồng ngủ đẹp đẽ. Ký ức của nàng lại như hiện trở lại. Chuyển đi Anthens... Bà Catherine Douglas... Họ đã bị nhà nước hành quyết...

- Thưa cô... Ông Denmiris hỏi rằng cô có muốn ăn sáng cùng ông ở thềm trước nhà không ạ?

Catherine nhìn vào nàng hầu, tỏ vẻ còn ngái ngủ. Nàng đã dậy từ bốn giờ sáng, tâm trí nàng cứ muốn quay cuồng.

- Cám ơn. Nói với ông Denmiris tôi sẽ đến ngay đây.

Hai mươi phút sau, một người hầu dẫn Catherine đến thềm lớn quay mặt ra biển. Có một cái tường đá thép, có thể nhìn qua vườn phía dưới hai mươi bộ. Constantin Denmiris đã ngồi vào bàn, đang đợi. Ở nàng, có một sự ngây thơ khêu gợi. Ông đang muốn lấy nó đi, sở hữu nó và làm cho sự ngây thơ đó thuộc của ông. Ông tưởng tượng ra nàng trần truồng trên giường, giúp ông trừng phạt Noelle và Larry một lần nữa. Denmiris đứng dậy.

- Xin chào. Bỏ qua cho tôi đã đánh thức cô dậy sớm, nhưng vì tôi phải đi đến văn phòng làm việc của tôi sau ít phút nữa, và tôi muốn có cơ hội để chúng ta có thể nói chuyện một chút.

- Vâng, dĩ nhiên - Catherine nói.

Nàng ngồi xuống cái bàn đá lớn đối diện với ông, quay mặt ra biển. Mặt trời vừa mới lên, toả trên mặt biển với hàng ngàn tia nắng.

- Cô muốn dùng gì buổi sáng?

- Tôi không đói! - Nàng lắc đầu.

- Có lẽ uống cà phê nhé?

Người hầu đang rót cà phê nóng vào cốc Belleck.

- Catherine ạ! - Denmiris bắt đầu - Cô có suy nghĩ về buổi nói chuyện trước của chúng ta không?

Catherine suốt đêm qua chẳng nghĩ gì. Ở Anthens chẳng còn lại gì cho nàng, và nàng phải đi đâu đó. Tôi không muốn trở về tu viện, nàng quả quyết. Việc Constantin Denmiris mời nàng làm việc ở London phảng phất nói lên một âm mưu gì đó. Thực tế, Catherine chấp nhận hết, điều đó có vẻ như đáng khích lệ lắm. Có thể là sự bắt đầu một cuộc sống mới.

- Vâng! - Catherine nói, - Tôi đã! Và tôi cho rằng tôi cứ nên làm việc đó!

Constantin Denmiris cố giấu vẻ hài lòng:

- Tôi rất vui sướng. Cô đã ở London chưa?

- Không. Đó là tôi không nghĩ vậy. - Sao ta không biết chắc? Còn có rất nhiều điều ngạc nhiên nữa đấy?

- Đó là một trong số ít thành phố văn minh trên thế giới. Tôi tin chắc rằng cô sẽ rất thích thành phố đó.

Catherine do dự.

- Ông Denmiris ạ, sao ông cứ gánh chịu những điều rắc rối đó vì tôi?

- Tôi muốn nói: bởi vì tôi thấy phải có ý thức trách nhiệm. - Ông ngừng một lát. - Tôi đã giới thiệu chồng cô với Noelle Page.

- À! - Catherine chậm rãi nói. Noelle Page. Cái tên làm cô hơi rùng mình. Cả hai người đó đã bị chết vì nhau. Chắc Larry phải yêu cô ta lắm.

Catherine cố gắng hỏi những câu hỏi đã làm cô trăn trở suốt đêm:

- Họ bị hành quyết thế... thế nào?

Một sự im lặng trong giây lát.

- Họ bị một đội binh bắn!

Ồ, nàng như cảm giác được những viên đạn đã xé nát thịt da Larry, và đã làm ngã gục thân thể con người mà nàng yêu mến biết mấy. Nàng đau khổ vì đã hỏi đến điều này.

- Tôi xin có lời khuyên cô. Đừng nghĩ gì về quá khứ nữa. Điều đó chỉ gây thêm đau đớn. Cô phải quên tất cả đi!

- Ông nói đúng. Tôi sẽ cố. - Catherine chậm rãi nói.

- Tốt. Tôi phải bố trí máy bay đi London sáng nay, Catherine. Cô có thể sẵn sàng rời đây sau một lúc không?

Catherine lại nghĩ về chuyến bay nàng đã đi cùng Larry, việc sửa soạn vùi vĩa, đóng gói đồ đạc và những thích thú trước đó. Lần này, không có ai đi cùng chẳng có mấy thứ để đóng gói, và chẳng có gì cần sửa soạn.

- Vâng. Tôi có thể sẵn sàng.

- Tuyệt vời. Tiện đây - Denmiris nói luôn, - bây giờ trí nhớ của cô đã dần dần trở lại, có thể có một vài người nào đó cô muốn tiếp xúc với họ vài người trong quá khứ đối với họ, cô nên cho họ biết cô không sao cả nhé.

Cái tên làm căng thẳng đầu óc nàng là William Fraser. Ông ta là người độc nhất trên thế giới này mà nàng biết rằng nàng không dễ gặp được họ. Khi ta đã ổn định làm ăn, Catherine nghĩ. Khi ta bắt đầu làm việc, ta sẽ tiếp xúc với họ.

Constantin Denmiris ngắm nhìn nàng, đợi câu trả lời của nàng.

- Không - Cuối cùng Catherine nói, - Chẳng có ai đâu.

Nhưng không có ý nghĩ rằng nàng đã vừa cứu mạng ở William Fraser.

- Tôi sẽ giải quyết hộ chiếu cho cô - ông đưa nàng một phong bì - Đây là khoản tạm ứng lương. Cô không phải lo về nơi ở. Công ty có một ngôi nhà ở London. Cô sẽ ở đó.

Mọi việc đã giải quyết quá chu đáo.

- Ông tử tế quá.

Ông nắm tay cô.

- Cô sẽ thấy rằng tôi...- Ông định nói rồi thay đổi ý muốn nói của mình. Phải cẩn thận, ông nghĩ. Từ từ. Anh đừng có làm cho cô ta sợ nữa... - Rằng tôi có thể là một người bạn rất tốt.

- Ông là một người bạn rất tốt.

Denmiris cười. Đợi đấy.

Hai giờ sau, Constantin Denmiris đưa Catherine ngồi vào ghế sau chiếc xe Rolls Royce để đưa cô ra sân bay.

- Mong cô thích London - ông nói. - Tôi sẽ liên lạc với cô luôn!

Năm phút trước khi ô tô khởi hành, Denmiris đã gọi cho London:

- Cô ta đang trên đường!

Chương 5

Máy bay dự định rời sân bay Hellenikon lúc 9 giờ sáng. Đó là chiếc Hawker Siddeley, và điều làm Catherine ngạc nhiên, nàng là hành khách duy nhất. Viên phi công, một người Hy Lạp tuổi trạc trung tuần, có bộ mặt vui vẻ, tên là Pantelis, đã thấy Catherine ngồi xong hàng hoàng đã buộc dây an toàn.

- Chúng ta sẽ cất cánh trong vài phút nữa. Anh thông báo cho nàng.

- Cảm ơn!

Catherine nhìn viên phi công đi vào buồng lái cùng viên lái phụ, và tim nàng đột nhiên đập nhanh hơn. Đó là chiếc máy bay mà Larry đã bay. Có phải Noelle Page đã ngồi vào chiếc ghế mà hiện nàng đang ngồi không? Từ nhiên Catherine cảm thấy là bị mất hết can đảm và sức mạnh, các bức tường bắt đầu khép kín lại, nhốt nàng bên trong. Nàng nhắm mắt và thở dài. Thế là hết, nàng nghĩ.

- "Denmiris nói đúng. Đó là quá khứ và không thể làm thay đổi được những gì đã xảy ra."

Nghe thấy tiếng rồ máy, nàng mở mắt. Máy bay đang cất cánh, quay đầu về phía tây Bắc thẳng hướng London. Đã bao lần Larry bay như thế này? Larry. Nàng bị đay dứt bởi những cảm xúc lẫn lộn mà tên của anh đã gợi lại cho nàng. Và những kỷ niệm. Những kỷ niệm tuyệt vời, những kỷ niệm khủng khiếp...

o o o

Đó là vào mùa hè 1940, một năm trước khi Mỹ tham chiến. Nàng vừa mới tốt nghiệp Trường Đại học Tây Bắc, và phải đi từ Chicago lên Washington để nhận việc làm đầu tiên.

Cô bạn cùng buồng đã nói:

- Này, tao nghe nói có một nghề mới chắc làm mày chú ý. Một đứa con gái trong bữa ăn nói rằng nó sắp đi Texas. Nó sẽ làm cho ông Bill Fraser. Ông này phụ trách khâu quan hệ báo chí của Bộ Quốc Phòng. Tối qua tao vừa nghe nói thế vậy nếu chúng mày đến đó bây giờ, chúng mày sẽ đánh bại các đứa khác.

Catherine đã chạy đua với chúng bạn, tìm cho được phòng đón tiếp của ông Fraser lúc đó đã có hàng chục lá đơn xin việc để trên bàn. Tôi không gặp may, Catherine nghĩ vậy.

Cánh cửa buồng bên trong vừa mở và William Fraser bước ra.

Ông ta cao, một con người hấp dẫn, với bộ tóc hung, xoăn xoăn, lại xam xám ở thái dương, đôi mắt xanh sáng quắc và có cái cằm to như muốn đe dọa người khác.

Ông ta nói với nhân viên tiếp tân:

- Tôi cần một tờ tạp chí Life! Số báo này ra từ ba hay bốn tuần trước. Có một bức ảnh Stalin ở bìa.

- Tôi sẽ hỏi mua ạ, thưa ông Fraser - nhân viên tiếp tân nói.

- Sally này, tôi đang đàm thoại với Thượng Nghị sĩ Borah. Tôi muốn đọc cho ông nghe một đoạn trong số báo đó. Cô có 2 phút để tìm ra số báo đó cho tôi - Ông đi vào phòng làm việc và khép cửa lại.

Những người muốn nộp đơn xin làm việc nhìn nhau và nhún vai. Catherine đứng đó, cố nghĩ cách. Cô quay ra và chạy khỏi văn phòng. Cô nghe thấy một phụ nữ nói:

- Được, thế là giảm xuống phải không ạ?

Ba phút sau, Catherine quay về văn phòng với tạp chí "Life" - có tranh Stalin ở bìa. Cô đưa cho nhân viên tiếp tân.

Năm phút sau Catherine thấy cô được ngồi trong văn phòng ông William Fraser.

- Sally nói với tôi rằng cô đã cầm lên tạp chí Life.

- Vâng, thưa ngài?

- Tôi cho rằng cô không thể nào có được một số báo đã phát hành ba tuần rồi trong cái túi của cô.

- Không, thưa ngài!

- Làm sao cô tìm được nhanh thế!

- Tôi chạy xuống hiệu cắt tóc và phòng khám răng luôn luôn có những số báo cũ vất lung tung.

- Thế đối với mọi việc cô có tính nhanh thế không?

- Không, thưa ông!

- Chúng ta sẽ xem - William Fraser nói. - Cô đã được thuê làm việc.

Catherine thích cách làm việc của Fraser. Ông đồ cử nhân, giàu và có tự tưởng xã hội, và hình như ở Washington, ai ông cũng quen biết. Tạp chí Time đã gọi ông là "Ông cử nhân được ưa thích nhất trong năm".

Sáu tháng sau khi Catherine bắt đầu làm việc cho William Fraser, họ phải lòng nhau.

Trong buổi ngủ với ông, Catherine nói:

- Em phải nói với ông một điều. Em còn trinh tiết.

Fraser lắc đầu ngạc nhiên.

- Thật không tưởng tượng được Làm sao tôi lại có thể được ôm một trinh tiết độc nhất của thành phố Washington này.

Một hôm William Fraser nói với Catherine:

- Họ đang yêu cầu văn phòng ta phải kiểm tra bộ phận phim ảnh bên quân đoàn không quân, họ đang quay phim với hãng MGM ở Hollywood. Tôi muốn có trong tay cuốn phim này khi tôi ở London.

- Giao cho em ư? Anh Bill, em không thể ngay cả đặt chân lên phố Browme. Làm sao em biết mà quay một cuốn phim về tập luyện.

- Việc mới quá chứ gì, đối với ai cũng vậy. - Fraser cười. - Cô không phải lo. Bên đó họ có ông Giám đốc. Tên ông ta là Allan Benjamin. Quân đội định sử dụng các diễn viên bên ngoài đóng trong phim.

- Tại sao!

- Tôi cho rằng cho thấy lính tráng khó bảo dù đúng như những người lính.

- Như vậy mới là Quân đội chứ!

Và Catherine đã bay đi Hollywood để kiểm tra về phiếu huấn luyện.

Phòng ghi âm chật cứng người, hầu hết mặc đồng phục quân đội rất chỉnh tề.

- Xin lỗi - Catherine nói với một người đi ngang qua - Ông Allan Benjamin có đây không ạ?

- Hỏi ông hạ sĩ người bé kia kia.

Catherine quay lại và thấy một người trông yếu tướng, nhanh nhẹn trong đồng phục với phù hiệu hạ sĩ ở cánh tay. Anh ta đang quát một người đeo sao đại tướng.

- Làm đúng như đạo diễn mới. Tôi phải lên chỗ thẳng ngốc đóng vai tướng đây. Tôi cần không hoá trang. - Anh ta giơ tay lên một cách tuyệt vọng. Ai cũng muốn làm chỉ huy, không ai chịu làm nô lệ thế này.

- Xin lỗi, - Catherine nói. - Tôi là Catherine Alexander.

- Cảm ơn chúa! - Con người bé nhỏ nói - Cô đi đi cho. Tôi không biết tôi đang làm gì ở đây. Tôi có một việc lương ba ngàn rưỡi đô la một năm ở Dearborn làm biên tập viên báo chí kinh doanh về đồ đạc, mà tôi lại đầu quân vào quân đoàn tín hiệu và giao viết phim huấn luyện. Tôi có biết gì về sản xuất và điều khiển việc làm phim đâu? Đó là tất cả các điều cô muốn biết đó. - Anh ta quay đi và vội chạy ra lối ra, để Catherine đứng một mình.

Một người đàn ông gầy, tóc hoa râm mặc quần áo mùa đông đi về phía cô, với nụ cười vui vẻ:

- Cô có cần giúp gì không?

- Tôi cần một điều lạ lùng - Catherine nói - Tôi phụ trách về việc này, và tôi không biết tôi phải làm gì.

- Chào mừng cô đến Hollywood. Tôi là Tom O'Brien trợ lý giám đốc phim. - Anh ta cười - Cô nghĩ cô có thể điều khiển công việc này?

Cô thấy góc môi cô như muốn cứng lại:

- Tôi sẽ cố. Tôi đã chụp sai bức hình với Willie Wyler. Kết quả không xấu xí nhưng trông thật tội. Điều cần thiết là phải có bố trí một chút. Khi kịch bản đã viết rồi, thì phải sẵn sàng dựng ngay! - Catherine nhìn quanh phòng ghi âm. - Một vài bộ quân phục này trông gớm quá. Cho tôi xem liệu chúng ta có thể làm tốt hơn không?

O'Brien gật đầu tán thưởng.

- Phải đấy!

Catherine và O'Brien đi qua nhóm những người huy động. Tiếng nói chuyện lầm rầm trong phòng ghi âm vĩ đại

này làm cho người ta đủ điếc tai.

- Để cho chúng tao xuống, chúng mày! - O'Brien quát - Đây là cô Alexander. Cô sẽ phụ trách ở đây".

- Cứ để cho mọi việc tiếp tục, để tôi có thể thấy rõ hơn cùng với anh, có đúng không? - Catherine nói.

O'Brien bắt mọi người đứng vào hàng vội vàng. Catherine nghe thấy những tiếng cười và những tiếng nói chung quanh, cô quay lại không hài lòng. Một trong nhiều người mặc đồng phục đứng ở một góc, không hề chú ý, đang nói chuyện với mấy cô gái, các cô này ồ ạt và rúc rích cười. Thái độ cậu này có vẻ khó chịu với Catherine.

- Xin lỗi. Anh có muốn làm việc cùng chúng tôi không đấy?

Cậu ta quay lại và hỏi một cách lơ đãng.

- Cô đang nói chuyện với tôi đấy ạ!

- Vâng. Chúng ta đến đây để làm việc.

Cậu ta rất đẹp trai, cao và gầy, tóc xanh mượt và mắt nâu xẫm. Bộ quân phục của cậu ta vừa khít người. Trên vai cậu là cái vạch cấp đại úy và ở ngực, cậu ta gài một dải lụa màu sáng như một rạch ngang, Catherine chú ý nhìn cậu ta:

- Những huy chương này...

- Thừa thừa trưởng, những huy chương này có gợi cảm không ạ? - Giọng nói của cậu ta rất sâu lắng và đầy vẻ vui đùa thiếu lễ độ.

- Vứt những cái đó đi!

- Vì sao ạ? Tôi nghĩ những cái này làm cho phim thêm chút màu sắc.

- Có một điều nhỏ mà anh quên. Nước Mỹ hiện chưa có chiến tranh. Anh muốn nói anh đã thắng lợi ở chiến tranh trong dạ hội hoá trang phải không?

- Cô nói phải, - cậu ta chấp hành ngoan ngoãn. - Tôi không nghĩ đến điều đó. Tôi sẽ bỏ một số cái đi.

- Bỏ tất cả đi, - Catherine nói dứt khoát.

Sau buổi quay phim, khi Catherine đang ăn trưa ở ban chỉ huy, anh đi về phía bàn cô.

- Tôi muốn hỏi cô sáng nay tôi đóng thế nào. Liệu tôi có được tín nhiệm không?

Thái độ của anh làm cô tức điên lên:

- Anh thích ăn mặc đồng phục và hãnh diện với các cô gái, nhưng anh có nghĩ đến việc đăng ký vào quân đội không?

- Anh ta như bị một cú sốc, và bắn lại:

- Còn điều cô nói con nít nó cũng biết!

Catherine sẵn sàng cho nổ.

- Tôi nghĩ anh là người không cẩn thận.

- Vì sao?

- Nếu anh không biết vì sao, tôi không bao giờ giải thích cho anh.

- Tại sao cô không thử...? Tối nay cùng ăn tối nhé. Chỗ cô ở đâu nhỉ. Cô có nấu ăn được không đấy?

- Đừng nên quay lại tham gia đóng phim nữa? - Catherine ngắt lời - Tôi đã bảo ông O'Brien gửi séc trả tiền cho anh về buổi làm việc sáng nay. Tên anh là gì nhỉ?

- Douglas. Larry Douglas!

Kinh nghiệm làm việc với người diễn viên trẻ thiếu lễ độ đã làm cho Catherine nhớ mãi, và nàng quyết định không nghĩ đến nữa. Nhưng vì lý do nào đấy, nàng cảm thấy khó quên anh ta.

Khi Catherine trở về Washington, William Fraser nói:

- Anh vắng em. Anh nghĩ về em nhiều quá. Em có yêu anh không?

- Rất yêu, Bill ạ.

- Anh cũng yêu em lắm. Sao tối nay ta lại không đi đâu đó là làm gì để kỷ niệm chứ?

Catherine biết rằng đó là cái đêm mà anh sẽ đặt vấn đề.

Họ đi đến câu lạc bộ Jefferson độc nhất. Giữa buổi ăn tối, Larry Douglas đi vào, anh còn đang mặc đồng phục Quân đoàn Không quân với đầy đủ các huân chương.

Catherine nhìn và không ngờ rằng anh đi ngang qua bàn của nàng không chào nàng mà lại chào Fraser.

Bill Fraser đứng lên:

- Cathy, đây là đại úy Lawrence Douglas Larry. Đây là cô Alexander Catherine. Larry hiện đang bay với hãng RA. Anh là người lãnh đạo của quân đoàn Mỹ ở đó.

Họ nói với anh về chủ đề là căn cứ máy bay chiến đấu ta sẵn sàng ra chiến trận. Như là việc quay lại một cuốn phim cũ, Catherine nhớ nàng đã ra lệnh cho anh vứt bỏ cả vạc và huy chương và anh đã vâng lời vui vẻ như thế nào. Nàng đã thiếu cận, và thái quá, nàng gọi anh ta là "nhát như cáy". Nàng muốn bò xuống dưới bàn mà chuồn thẳng.

Ngày hôm sau, Larry Douglas điện thoại cho Catherine tại phòng làm việc của nàng. Nàng từ chối nói chuyện với anh. Khi hết giờ làm việc, anh đứng ngoài đường, đợi nàng. Anh đã cất bỏ tất cả huy chương và băng lin chỉ còn đeo cổ phù hiệu là đại úy.

- Thế này được chứ. - Anh cười và đi lại gần nàng.

Catherine ngăm anh:

- Có phải là đã đeo phù hiệu không đúng quy định không?
- Tôi không biết. Tôi nghĩ cô phụ trách cái đó.

Nàng nhìn vào mắt anh và biết rằng nàng nhầm. Có một lực hút như nam châm ở anh mà không thể cưỡng nổi.

- Thế anh muốn gì ở tôi?
- Tất cả. Tôi muốn cô.

Họ đi về buồng anh và làm tình. Đó là một vui sướng đặc biệt mà Catherine chưa hề có thể mơ tưởng, mọi việc đến với nhau kỳ ảo làm rung chuyển cả căn buồng và vũ trụ đến khi lạc thú trở thành một trái bom nổ, một cuộc du ngoạn không thể tin được, đến rồi lại đi, kết thúc rồi lại bắt đầu. Và nàng lại nằm đó, mệt mỏi, chết lặng đi, ôm anh chặt vào mình, không muốn cho anh đi, không bao giờ muốn cho những cảm giác đó bị dừng lại.

Họ lấy nhau năm giờ đồng hồ sau, ở Maryland.

Bây giờ, ngồi trên máy bay trên đường đi London để bắt đầu một cuộc đời mới, Catherine nghĩ: Chúng ta còn hạnh phúc. Những điều sai trái đó ở đâu? Những cuốn phim lãng mạn và những bản tình ca đã đánh lừa chúng ta cứ tin vào những kết thúc hạnh phúc, vào các kỳ sĩ trong tình yêu không bao giờ, không bao giờ chết. Chúng ta đã tin rằng James Stewart và Dona Reed đã có một cuộc sống tuyệt vời và chúng ta đã rơi lệ khi Fredne March quay về với Myrna Loy vì những năm tốt đẹp nhất của cuộc đời và chúng ta tin chắc Joan Fontaine đã tìm thấy hạnh phúc trong cánh tay của Laurence Olivier trong vai Rebecca. Họ đã nói dối. Tất cả nói dối. Và những bài hát. Anh sẽ yêu em, luôn luôn. Những người đàn ông luôn được hình dung thế nào. Với một cái đồng hồ bằng quả trứng? Một bộ? Hai bộ? Mãi mãi và mỗi ngày. Tôi đang rời xa. Tôi muốn ly dị. Một số buổi thích thú. Chúng ta đang trèo lên ngọn núi Mount Touverka.

... Anh và đêm tối âm nhạc. Người quản lý khách sạn nói với tôi về một số hang động gần đây... Anh yêu em vì những lý do tình cảm. Không ai sẽ... bây giờ khi cô ta đang còn ngủ. Là người yêu của tôi. Chúng tôi đã nghe những bài hát, xem phim và đã nghĩ rằng cuộc sống sẽ như thế nào. Tôi tin tưởng vào chồng tôi nhiều. Tôi còn có thể tin tưởng vào một ai được nữa? Tôi đã làm gì để gây cho hắn muốn giết tôi?

- Cô Alexander...

Catherine nhìn lên, sững sờ, lơ đãng.

Viên phi công đang còn đứng ngoài kia.

- Chúng ta đã hạ cánh. Chào mừng các vị đến London!

Có một chiếc limousine đang đợi Catherine ở sân bay.

Người tài xế nói:

- Thưa cô Alexander, tên tôi là Alfred. Tôi sẽ bố trí giải quyết hành lý của cô. Cô muốn về thẳng nhà chứ ạ?

- Nhà của tôi? Vâng, thế thì tốt quá.

Catherine ngồi phịch xuống ghế. Không thể tin được.

Constantin Denmiris bố trí máy bay riêng cho cô, và một nơi để sống. Ông ta vừa là người rộng lượng nhất thế giới, vừa là... Nàng không thể nghĩ đơn giản một phương án nào cả. Không. Ông là người đại lượng nhất trên thế giới. Ta không tìm được cách nào để nói lên những ý kiến nhận xét của ta về những việc đó.

Ngôi nhà, trên phố Elizabeth, ngoài Quảng trường Eaton, sang trọng cực kỳ. Có một đại sảnh lớn, một buồng tiếp khách trang hoàng đẹp đẽ với những chùm cây nến pha lê, một thư viện trên các giá sách, một căn bếp chứa đầy thực phẩm, ba buồng ngủ trang hoàng hấp dẫn, và cả khu ở cho những người đầy tớ.

Catherine đã được một phụ nữ khoảng hơn bốn mươi tuổi mặc toàn đồ đen, đón tiếp ngay ở ngoài cửa.

- Xin chào, cô Alexander. Tôi là Anna. Tôi là người quản lý nhà của cô!

Tất nhiên. Người quản gia của tôi. Catherine bắt đầu...

- Bà có khỏe không?

Người tài xế mang những hòm và vali của nàng vào để cả ở buồng ngủ.

- Chiếc limousine là để phục vụ cô, - anh nói với nàng. - Xin bảo Anna khi nào cô có thể đi làm, tôi xin đón cô.

Chiếc limousine là để phục vụ cô. Tất nhiên:

- Cảm ơn.

Anna nói:

- Tôi xin đỡ đồ của cô. Nếu cô cần gì, xin cô cho biết.

- Tôi không thể nghĩ là cần gì bây giờ - Catherine đi loang quanh trong khu nhà đến khi Anna đã đỡ đồ đạc xong. Nàng đi vào buồng ngủ và nhìn vào những bộ quần áo mới đẹp mà Denmiris đã mua cho cô và nghĩ. Có một cảm giác là tất cả hoàn toàn không có thực. Bốn mươi tám giờ trước đây, nàng đang còn tưới nước ở vườn cây trong tu viện. Bây giờ nàng đang sống một cuộc sống như nữ quận công. Nàng không rõ công việc của nàng như thế nào. Ta sẽ làm việc nhiều. Ta không muốn cho ông ta xuống dốc. "Ông tốt một cách tuyệt vời". Nàng đột nhiên thấy mệt. Nàng nằm xuống chiếc giường mềm mại và tiện nghi. Ta phải nghỉ một chút, nàng suy nghĩ. Mắt nàng nhắm lại.

Nàng đang bị chết đuối và kêu cứu. Và Larry đang bơi về phía nàng, khi anh tới gần nàng, anh lại chìm nàng xuống nước. Và nàng bị nhốt trong một cái hầm tối, những con dơi móc vào mắt nàng. Catherine bừng tỉnh vì quá sợ hãi, ngồi trên giường, run rẩy.

Nàng hít thở mạnh cho đỡ mỗi mệt. Thế là đủ, nàng suy nghĩ. Thế là hết. Đó là ngày hôm qua. Còn hôm nay. Không còn ai làm cô đau đớn. Không ai cả. Không một ai nữa.

Bên ngoài phòng ngủ của Catherine, Anna, người quản gia đã lắng nghe hết những tiếng kêu. Bà đợi một lát, khi mọi sự yên lặng, bà đi xuống phòng lớn và nhắc dấy nói báo cáo mọi việc

cho Constantin Denmiris.

o o o

Công ty kinh doanh Hy Lạp đặt tại trụ sở số 217 phố Bond, bên ngoài quảng trường Picadilly, trong một building cũ của Chính phủ từ những năm trước đây đã chuyển thành những văn phòng làm việc. Bên ngoài building là một kiệt tác về kiến trúc, lộng lẫy và tráng lệ.

Khi Catherine đến đây, các nhân viên chính phủ đang đợi nàng. Có khoảng nửa tá người đứng gần cửa để chào đón nàng.

- Xin chào mừng cô Alexander. Tôi là Evenlyn Kaye.

- Đây là Carl... Toker... Mathew... Jennic... những tên và các khuôn mặt...

- Các bạn có khỏe không?

- Văn phòng sẵn sàng đón đợi cô. Tôi xin dẫn cô đi.

- Cảm ơn!

Buồng tiếp đón được trang hoàng đầy ý vị, với một sofa rộng bọc da, hai bên có các ghế dựa kiểu chippendale và một thảm lớn. Họ đi xuống hành lang dài trải thảm, rồi vào buồng họp có những tấm panen nặng nề và ghế dựa bọc da, theo những cái bàn cao bóng loáng.

Catherine đi vội vào một phòng làm việc rất hấp dẫn, với những đồ gỗ tiện nghi có bọc đệm và những ghế xe bọc da.

- Đó là tất cả của bà.

- Đẹp quá, - nàng lẩm bẩm.

Còn có những bông hoa tươi trên bàn làm việc.

- Cửa ông Denmiris đấy ạ!

- Ông sâu sắc quá!

Evenlyn Kaye, người phụ nữ đã đưa nàng đi giới thiệu các phòng, bà là một phụ nữ đứng tuổi, người to béo, có bộ mặt vui tươi và phong cách chu đáo.

- Cần phải vài ngày để cô quen mọi chỗ, nhưng công việc thì thực rất đơn giản. Chúng ta là một trong những trung tâm cân não của Vương quốc Denmiris. Chúng tôi tổng hợp các báo cáo của các cơ sở sản xuất ở nước ngoài và gửi báo cáo tổng hợp về ban điều hành ở Anthens. Tôi là giám đốc văn phòng. Cô sẽ là trợ lý cho tôi.

-Ồ - Thế tôi được là trợ lý giám đốc.

Catherine không có ý nghĩ người ta mong đợi gì ở nàng. Nàng như bị ném vào thế giới muôn màu muôn vẻ. Những máy bay riêng, những chiếc limousines, ngôi nhà xinh đẹp đầy đủ đầy tớ.

- Wim Vandeen là thần đồng toán học của chúng ta, sống ở đây. Anh có thể tính các số liệu và đưa vào biểu đồ phân tích tài chính để chỉ đạo. Bộ óc của anh làm việc nhanh hơn các máy tính tốt nhất. Sang bên phòng anh và gặp anh đi.

Họ đi xuống hành lang tới một phòng làm việc cuối đại sảnh, Evenlyn mở cửa không khoá.

- Wim, đây là người trợ lý mới.

Catherine bước vào buồng và đứng đó, ngay như đóng cọc Wim Vandeen trông khoảng độ ngoài ba mươi một chút, người gầy, có cái miệng và quai hàm lỏng lẻo, biểu cảm thì nhạt nhẽo và rỗng tuếch. Anh đang ngắm nhìn ngoài cửa sổ.

- Wim, Wim! Đây là Catherine Alexander.

Anh quay lại:

- Catherine, tên thực là Marta Skowronka đệ nhất, nàng là con một người đầy tớ sinh năm 1684, bị những người Nga bắt, nàng lấy Peter Đệ nhất và đã là nữ vương của nước Nga từ 1725 đến 1727, Catherine Đại đế là con sau của hoàng tử Đức sinh năm 1729 và lấy Peter sau này trở thành Hoàng đế Đệ Tam vào năm 1726, và bà đã kế tục ngai vàng của vua trong năm sau đó sau khi bà đã giết chết ông. Dưới sự trị vì của bà, nước Ba Lan đã ba lần chia cắt và đã có 2 cuộc chiến tranh chống Thổ Nhĩ Kỳ...

Các thông tin tuôn ra như một vòi nước với giọng đơn điệu.

Catherine lắng nghe, ngậy người ra.

- Như vậy... như vậy rất hay, - nàng nói.

Wim Vandeen nhìn quay đi.

- Wim thẹn khi anh gặp người khác. - Evenlyn nói.

Thẹn à? Catherine nghĩ. Đàn ông mà thẹn. Và anh ta lại là một thần đồng? Công việc ở đây đang làm là gì?

o o o

Ở Anthens, trong văn phòng ở phố Aghiou Geronda, Constantin Denmiris đang nghe điện thoại của Alfred từ London.

- Tôi đã đưa cô Alexander từ sân bay về thẳng nhà ở. Thưa ông Denmiris. Tôi đã hỏi xem cô có yêu cầu tôi đưa cô đi đâu không, như ông đã đề nghị, và cô nói không!

- Cô không có tiếp xúc với ai ở bên ngoài cả à?

- Không, thưa ngài. Trừ khi cô gọi điện từ nhà ở, thưa ngài.

Constantin Denmiris không lo lắng về việc đó. Anna, người quản gia, sẽ báo cáo với ông. Ông thay ống nghe, thoả mãn. Nàng hiện không có gì nguy hiểm cho ông và ông tiếp tục theo dõi nàng. Nàng chỉ có một mình trên thế giới này. Nàng không có ai để tiếp xúc, trừ người ban ơn cho nàng - Constantin Denmiris. Ta phải sắp xếp để đi London sớm, Denmiris nghĩ rất may mắn. Nhanh đi thôi.

o o o

Catherine thấy công việc mới của nàng rất thích thú.

Các báo cáo hàng ngày đến từ các nơi trong vườn quốc của Constantin Denmiris. Có những vận đơn đường biển từ nhà máy cán thép ở Indiana, các sổ sách kiểm tra từ một nhà máy ô tô ở Italy, các hoá đơn của hàng loạt tờ báo của Úc, một mỏ vàng, một công ty bảo hiểm. Catherine

gắn các báo cáo lại, xem qua và chuyển thông tin trực tiếp cho Wim Vandeem. Wim liếc nhìn các báo cáo một lượt, đưa vào máy tính tuyệt vời là bộ óc của anh, và hầu hết được tính toán ngay tỉ lệ phần trăm lợi nhuận hay thiệt hại cho công ty.

Catherine vui thích được biết những đồng sự mới của cô và nàng cảm thấy hơi ngại bởi vẻ đẹp của ngôi nhà cổ kính nàng làm việc ở đó.

Nàng có nói những điều đó với Evenlyn Kaye một lần trước mặt Wim và Wim nói:

- Đó là ngôi nhà hải quan của Chính phủ do Ngài Chistopher Wren thiết kế vào năm 1721. Sau vụ cháy lớn ở London, Chistopher Wren đã thiết kế lại cả bảy 55 nhà thờ kể cả nhà thờ St. Paul, St. Michael, và St. Bride. Ông còn thiết kế Ngân Hàng hồi đoái Hoàng gia và điện Buckingham. Ông chết năm 1723 và được chôn cất ở nhà thờ St. Paul. Ngôi nhà được chuyển thành văn phòng làm việc vào năm 1907 và trong Đại chiến thế giới II dưới thời Blitz, chính phủ đã tuyên bố đó là chỗ ẩn nấp chính thức cho những cuộc ném bom.

Chỗ ẩn nấp cho những cuộc ném bom là một buồng rộng có gia cố chống bom, được lắp thêm cửa nặng gắn với nền móng nhà. Catherine nhìn vào cái buồng được gia cố nặng nề đó và nghĩ về những người đàn ông, đàn bà và trẻ con người Anh, dũng cảm đã trú ngụ ở đây trong những trận oanh tạc khủng khiếp của phi đội Luftwaffe của Hitler.

Móng nhà rất lớn, chạy khắp chiều dài ngôi nhà. Có một nồi hơi lớn để đun nước sưởi ấm cho ngôi nhà, và có trang bị các thiết bị điện và điện tử. Nồi hơi là một vấn đề quan trọng. Nhiều lần, Catherine đã phải dẫn những người thợ sửa chữa xuống nền nhà để xem xét. Mỗi lần lại muốn sửa chữa những cái đã hư hỏng và họ lại bỏ đi.

- Trông nguy hiểm lắm, - Catherine nói. - Có thể nó sẽ bị nổ?

- Chỉ là do tim cô lo lắng thôi, cô ạ, không đâu. Cô xem cái van an toàn ở đây? Vậy đấy, nếu nồi hơi bị quá nóng, cái van này sẽ xả hơi nước thừa ra, không sao cả.

Sau khi kết thúc một ngày làm việc, đã có London. London... một biểu tượng ngoạn mục của những rạp hát, vũ ba lê, các dàn nhạc. Có những cửa hàng sách cổ rất thích thú như Hatchards, và Royles - hàng chục các viện bảo tàng, và các hiệu đồ cổ nhỏ bé, và các khách sạn Catherine đã đến xem cửa hàng in Litô ở Cecil Court và đi mua hàng ở các cửa hàng lớn như Harrods, Fort num và Mason, Marks và Spencer và đã đi uống trà chủ nhật ở Savoy.

Thỉnh thoảng, những suy nghĩ không có chủ đích chợt nảy ra trong đầu nàng. Có quá nhiều thứ gợi lại cho nàng và Larry. Một tiếng nói... một câu... một loại nước hoa... một bài hát. Không. Quá khứ đã chấm dứt rồi. Tương lai là điều quan trọng. Và mỗi ngày như vậy làm nàng như khỏe ra.

Catherine và Evenlyn Kaye trở thành những người bạn thân và thỉnh thoảng cùng đi chơi với nhau. Một ngày chủ nhật, họ đã đi xem triển lãm nghệ thuật ngoài trời bên bờ sông Thames. Có mấy chục nghệ sĩ có mặt tại đó, cả trẻ và già, họ bày các bức tranh, tất cả họ có một nét chung, là họ không thể trưng bày các tác phẩm của họ ở bất kỳ một triển lãm nào. Các bức tranh của họ rất khủng khiếp. Catherine đã mua một bức để tỏ bày thiện cảm.

- Cô định treo bức tranh này ở đâu? - Evenlyn hỏi.

- Trong buồng nồi hơi. - Catherine nói.

Khi họ đi dọc theo những phố xá London, họ đã đi qua nơi các nghệ sĩ vỉa hè, nhiều người dùng phấn màu để vẽ trên hòn đá mặt hè. Một số tác phẩm của họ cũng hay lắm. Các khách qua

đường cứ muốn đứng lại để ngắm nghía các bức tranh và rồi ném vài xu cho các nghệ sĩ. Một buổi trưa, trên đường đi ăn về, Catherine đã đứng lại ngắm một người đã nhiều tuổi đang vẽ một bức tranh phong cảnh bằng phấn. Vừa khi vẽ xong, trời bắt đầu đổ mưa, ông già đứng đó ngắm nhìn bức tranh của ông đã bị xoá đi. Thật giống cuộc đời quá khứ của ta quá, Catherine nghĩ vậy.

Evenlyn đưa Catherine đi chợ Người chần cù.

- Đây là một nơi rất hay, - Evenlyn đảm bảo như vậy.

Nơi đó chắc chắn có nhiều màu sắc. Có một khách sạn lâu đời tới ba trăm tuổi tên là Tiddy Dols, một quầy báo chí, một cái chợ, một tiệm mỹ phẩm, một lò bánh, một hiệu đồ cổ và vài ngôi nhà từ hai đến ba tầng.

Tên viết trên các hộp thư thì đủ kiểu. Có cái đọc là - Helen - và dưới là "những bác học tiếng Pháp". Có biển khác là đọc được "Rossis" và ở dưới là "Dạy tiếng Hy Lạp ở đây" (Greek taught here).

Evenlyn cười:

- Về một mặt nào đó, tôi cũng đoán như vậy Chỉ có cái kiểu giáo dục của các cô gái ở đây thì không thể đưa vào giảng dạy ở nhà trường được!

Evenlyn cười phá lên còn to hơn khi Catherine ngượng đỏ cả mặt.

Catherine sống một mình hầu hết thời gian nàng muốn được bận rộn để cho bớt đi lẻ loi. Suốt ngày, nàng đắm mình vào những suy nghĩ làm sao có được những giờ phút quý hoá trong cuộc sống để lấy lại những gì đã bị mất đi trong đời. Nàng cố từ bỏ những ưu phiền trong dĩ vãng hoặc trong tương lai. Nàng đã giành thời gian đi thăm thành phố cổ Windoorm, và cả Canterbury với nhà thờ xinh đẹp và Hamptas Court. Vào những ngày nghỉ cuối tuần, nàng đi về miền quê lưu lạc tại những quán trọ nhỏ bé hoặc đi bộ qua các thôn làng.

Ta còn sống, nàng nghĩ. Không ai sinh ra hạnh phúc. Mọi người phải xây dựng hạnh phúc riêng của mình. Ta đã sống sót. Ta còn trẻ và khỏe mạnh và sẽ có nhiều điều tốt đẹp xảy ra.

Ngày thứ hai, nàng trở về làm việc. Trở về với Evenlyn, các cô gái và Wim Vandeen.

Wim Vandeen là một điều bí ẩn.

Catherine chưa bao giờ gặp một người nào như anh ta. Có hai mươi nhân viên trong văn phòng, và không cần phải dùng đến máy tính, Wim Vandeen có thể nhớ lương, số bảo hiểm và những khoản khấu trừ vào lương của từng nhân viên. Tuy vậy, tất cả những số liệu đó đều có hồ sơ lưu trữ, anh còn giữ các sổ liệu ghi chép của công ty trong đầu anh. Anh còn nhớ cả lưu lương tiền mặt hàng tháng của các ngành sản xuất kinh doanh trong công ty, so sánh với các tháng trước hoặc hồi cố lại tới 5 năm trước khi anh bắt đầu làm cho công ty.

Wim Vandeen nhớ được mọi cái anh đã được nhìn thấy, nghe được hay đọc qua. Khả năng trí nhớ của anh không thể tưởng tượng nổi. Những câu hỏi đơn giản bất cứ chủ đề nào cũng nảy ra hàng loạt thông tin, nhưng anh lại là người chống tư tưởng xã hội.

Catherine trao đổi với Evenlyn về anh.

- Tôi không hiểu Wim tý nào cả.

- Wim là một con người lập dị, - Evenlyn nói. - Chị phải hiểu anh ta đúng như bản chất anh ta. Những gì anh ta quan tâm chỉ là những con số. Tôi không cho rằng anh ta có quan tâm đến con người.

- Thế anh ta có bạn bè gì không?

- Không!

- Thế anh ta có hẹn hò gì không - ý tôi muốn nói là đi với các bạn gái?

- Không!

Theo Catherine thì Wim bị cách ly và bị cô đơn, và nàng cảm thấy nàng có một cái gì đó giống với anh ta.

Khả năng trí nhớ của Wim làm kinh ngạc Catherine.

Một buổi sáng, nàng bị nhức đầu. Wim nói một cách cộc lốc:

- Thời tiết này không giúp gì cho các bệnh đó lắm. Chị nên đi và khám ở bác sĩ tai!-

- Cảm ơn, Wim. Tôi...

- Các bộ phận của tai gồm có tai ngoài, tai giữa và tai trong, giữa tai ngoài và tai giữa là màng nhĩ và một hệ thống xương nhỏ - xương búa, xương đe và xương bàn đạp. Tai trong có ống dẫn hình bán nguyệt, cửa sổ hình ovan, ống eustache, dây thần kinh thính giác và ốc tai. - Và rồi anh bỏ đi.

Lại có hôm khác, Catherine và Evenlyn đưa Wim đi ăn trưa ở Ram s Head, một nhà hàng bình dân trong khu vực đó. Trong phòng cuối, các khách hàng đang chơi trò ném phi tiêu.

- Wim, anh có quan tâm đến thể thao không? - Catherine hỏi. - Anh có bao giờ đi xem bóng chày không?

- Bóng chày ấy à, - Wim nói. - Quả bóng chày có chu vi là chín inch một phần tư, làm bằng sợi cuốn vào một lõi bằng cao su cứng và bọc ngoài bằng da trắng. Cái gậy thường làm bằng gỗ cây tần bì, đường kính chỗ lớn nhất từ hai đến ba phần tư inch và chiều dài không lớn hơn bốn mươi hai inch.

Anh ấy biết hết các số liệu thống kê, Catherine nghĩ, nhưng lại chẳng thích thú gì việc đang làm cả?

- Anh đã từng chơi thể thao không? Bóng rổ chẳng hạn?

- Bóng rổ thường chơi trên nền sàn gỗ hay sân xi măng. Quả bóng làm bằng da, hình cầu, chu vi ba mươi một inch, bên trong có vét- xi bằng cao su bơm hơi tới áp lực mười ba pound, Nặng hai mươi đến hai mươi hai ounce. Bóng rổ do James Naismish phát minh ra vào năm một nghìn tám trăm chín mốt.

Catherine đã được trả lời như vậy.

Đôi khi Wim tỏ ra lúng túng trước mọi người. Vào một ngày chủ nhật, Catherine và Evenlyn đưa Wim đi Maidenhead trên sông Thames. Họ dừng ở Compleat Angler để ăn trưa.

Người hầu bàn tới bàn của họ:

- Chúng tôi hôm nay có những kẹp thịt.

Catherine quay lại Wim.

- Anh thích món kẹp thịt à?

Wim nói:

- Có những loại kẹp dài, kẹp kiểu con trai ở sông, hay kẹp tròn, kẹp cạo râu, kẹp lướt ván, kẹp đơn, và những kẹp mạch máu.

Người hầu bàn trở mắt nhìn anh ta.

- Ngài có muốn đặt món gì không ạ, thưa ngài.

- Tôi không thích kẹp, - Wim nói cáu kỉnh.

Catherine yêu mến những người làm việc với nàng, nhưng Wim là trường hợp ngoại lệ. Anh ta nổi bật trên cả sự hiểu biết của nàng, và cùng lúc đó, anh càng tỏ ra là đã bị loại bỏ và cô đơn.

Một hôm Catherine lại nói với Evenlyn:

- Liệu có cơ may nào để Wim trở thành con người bình thường không? Phải lòng ai và lấy người ta chẳng hạn?

Evenlyn thở dài.

- Tôi đã nói với cô. Anh ta không có xúc cảm. Anh ta chưa hề gắn bó với bất kỳ ai cả.

Nhưng Catherine không tin điều ấy. Một đôi lần, nàng đã bắt gặp có một nét thoáng qua về sự quan tâm - một tình cảm - hay một tiếng cười - trong con mắt Wim, và nàng muốn kéo Wim ra ngoài tình trạng đó, giúp anh. Hay đó chỉ là sự tưởng tượng của nàng thôi.

Có một hôm, các nhân viên, văn phòng nhận được giấy mời tham gia buổi khiêu vũ từ thiện tổ chức ở Savoy.

Catherine vào phòng làm việc của Wim.

- Wim, anh có đi nhảy không?

Anh nhìn chăm chăm vào nàng.

- Một gạch trắng và một nửa nhịp bốn bốn là một khoảng của điệu Foxtrot. Người đàn ông bắt đầu nhịp mạnh bằng chân trái và tiến lên hai bước. Người phụ nữ bắt đầu bằng chân phải và lùi hai bước. Cả hai bước chậm, tiếp đến là một bước nhanh theo góc phải rồi tới các bước chậm. Để nhún, người đàn ông bước lên, trên chân trái và nhún - chậm - rồi chuyển lên sang chân phải - chậm. Rồi người đàn ông chuyển sang trái bằng chân trái - nhanh. Rồi khép chân phải và chân trái của anh ta lại - nhanh! -

Catherine đứng đó, không biết nói gì nữa. Anh ta biết tất cả các từ nhưng anh ta không hiểu ý nghĩa các từ đó.

Constantin Denmiris gọi điện đến. Đã khuya rồi và Catherine đang chuẩn bị đi ngủ.

- Tôi hy vọng tôi không làm phiền cô. Constantin đây.

- Không, trái lại. - Nàng rất mừng được nghe tiếng ông.

Nàng đã không được nói chuyện với ông từ lâu và đang muốn hỏi ý kiến ông. Sau nữa, ông là người duy nhất trên thế giới này thực sự biết về quá khứ của nàng.

Nàng cảm thấy ông như là người bạn cũ của nàng.

- Tôi đã nghĩ nhiều về cô, Catherine ạ. Tôi lo rằng, cô có thể cảm thấy London là một nơi hiu quạnh. Sau nữa là cô không quen biết ai ở đây!

- Đôi khi tôi cũng thấy cô đơn, - Catherine thú nhận. - Nhưng, tôi cũng quen dần. Tôi nhớ lời ông nói. Hãy quên quá khứ, hãy sống vì tương lai.

- Phải đấy. Hãy nói về tương lai, tôi sẽ đến London ngày mai. Tôi muốn mời cô cùng đi ăn tối đấy.

- Tôi sẽ rất lấy làm thích điều đó, - Catherine nói nồng nhiệt. Nàng đang mong đợi. Nàng sẽ có dịp nói với ông rằng nàng vô cùng biết ơn ông.

Khi Constantin Denmiris đặt ống nghe xuống, ông đã cười một mình. Cuộc săn đuổi vẫn tiếp tục.

Họ ăn tối ở nhà hàng Ritz. Phòng ăn lịch sự và các món ăn lại rất thú vị. Nhưng Catherine quá phấn khích nên không chú ý gì cả mà chỉ chú ý con người đang ngồi đối diện với cô. Có nhiều điều cô phải nói với ông.

- Ông có các nhân viên tuyệt vời! - Catherine nói - Wim thì đáng kinh ngạc. Tôi không thấy ai có thể...

Nhưng Denmiris lại không lắng nghe những từ đó.

- Ông đang theo dõi cô, nghĩ sao nàng lại đẹp như vậy, và nàng bị tổn thương như thế nào. Nhưng ta không được vội vàng với nàng. Denmiris quyết định. Không, ta phải chơi trò này từ từ và chiến thắng từng bước một, cái con người này sẽ vì em, Noelle ạ, và cho người yêu của em.

- Ông sẽ ở London có lâu không?. - Catherine hỏi.

- Độ một hay hai ngày. Tôi có một số công việc để giải quyết.

Đó là sự thật. Nhưng ông biết ông có thể giải quyết các công việc đó qua điện thoại. Không, ông phải đến London để bắt đầu một chiến dịch làm cho Catherine gần ông hơn, để làm cho phụ thuộc vào ông thực sự bằng tình cảm.

Ông nghiêng người về phía trước.

- Catherine, tôi đã nói với cô về cái quãng thời gian tôi đã làm việc ở vùng Ả-rập Saudi chưa nhỉ?

Hôm sau, Denmiris lại đưa Catherine đi ăn tối.

- Evenlyn nói với tôi cô đang làm một việc tuyệt vời ở văn phòng của tôi. Tôi sẽ phải nâng lương cho cô.

- Thì ông quá độ lượng với tôi còn gì nữa, - Catherine phản đối. - Tôi...

Denmiris nhìn vào mắt nàng.

- Cô không biết tôi rộng lượng đến thế nào ư.

Catherine bối rối. Anh ấy chỉ có tốt, nàng nghĩ. Tôi không hình dung những nỗi sự việc.

Ngày hôm sau. Catherine chuẩn bị đi.

- Cô có muốn đi ra sân bay với tôi không, Catherine?

- Vâng! - Nàng cảm thấy ông rất quyến rũ, gần như gần bó. Ông là người vui tính có nhiều phẩm chất nổi bật và nàng đã được sung sướng bởi sự quan tâm của ông.

Tại sân bay, Denmiris đã hôn Catherine nhẹ nhàng lên má.

- Tôi rất sung sướng được có thời gian gần nhau như thế nào, Catherine ạ!

- Tôi cũng vậy cảm ơn ông, Costa.

Nàng đứng đó ngắm nhìn máy bay của ông cất cánh.

Ông ta là con người đặc biệt, Catherine nghĩ. Ta sắp phải thiếu ông!-

Chương 6

Mọi người thường ngạc nhiên về tình bạn bên ngoài rất thân thiết giữa Constantin Denmiris và người anh vợ của ông Spyros Lambrous.

Spyros Lambrous cũng giàu có và đầy sức mạnh gần như Denmiris. Denmiris là chủ của một đội tàu vận tải lớn nhất trên thế giới, Spyros Lambrous cũng là chủ nhân một đội tàu lớn thứ nhì. Constantin Denmiris kiểm soát hàng loạt các tời báo, hãng - hàng không, mỏ dầu và nhà máy cán thép, và cả mỏ vàng, Spyros Lambrous lại có các công ty bảo hiểm, các ngân hàng, một số lớn đất đai bất động sản và cả các nhà máy hoá chất. Họ như là các đối thủ cạnh tranh những thân hữu, hơn thế nữa, họ còn như những người cùng chí hướng.

- Thật tuyệt vời, người ta nói rằng hai trong các người có thế lực nhất trên thế giới lại là những người bạn lớn như vậy?

Trong thực thế, họ là các đối thủ không thay thế được mà còn coi thường nhau. Khi Spyros Lambrous mua một con tàu thủy dài 100 bộ ^[1] thì Constantin Denmiris lập tức lại mua một con tàu thủy dài 150 bộ ^[2], có bốn động cơ diesel GM, một đoàn thủy thủ gồm 13 người, cuộc sống trên thuyền có mức cao và một bể bơi nước ngọt trên đó.

Khi đội tàu của Spyros Lambrous đạt tới sức chở tổng cộng 200.000 tấn, gồm mười hai tàu chở dầu, thì Constantin Denmiris lại tăng đội tàu của mình lên hai mươi ba tàu chở dầu, với sức chở tổng là 650.000 tấn.

Spyros Lambrous có một tàu ngựa đua, thì Denmiris mua luôn một trong huấn luyện ngựa đua rất lớn để đối chọi lại ông anh vợ và tất nhiên là thắng.

Cả hai đều thường xuyên gặp nhau, vì họ thường cùng tham gia vào các ủy hội từ thiện, ngồi cùng ban điều hành của hàng loạt các công ty khác nhau, và thỉnh thoảng cũng cùng có mặt trong các cuộc tụ họp gia đình.

Về tính khí thì chính xác là họ đối nghịch hẳn nhau. Nếu như Constantin Denmiris xuất thân từ một đứa trẻ lang thang, tự mình tiến thân lên cao, thì Spyros Lambrous lại sinh ra trong một gia đình quý tộc. Ông ta là một người đàn ông gầy và lịch thiệp luôn ăn mặc nghiêm chỉnh, nhã nhặn có phong cách của thế giới cổ. Ông ta là hình ảnh của cả dòng dõi gia đình kể từ thời Otto ở Bavaria, đã có một lần trị vì, làm vua nước Hy Lạp, một bộ phận nhỏ, nhưng người cầm đầu, thu thập các cửa cải để buôn bán, đóng tàu và mua đất. Cha của Spyros Lambrous là một trong những người đó, và Spyros đã được thừa hưởng vương quốc của ông.

Đã nhiều năm, Spyros Lambrous và Constantin Denmiris đã thực hiện một trò chơi chữ về tình bạn.

Nhưng mỗi người đều khẳng định rằng, cuối cùng, mình sẽ tiêu diệt đối phương, Denmiris thì lấy lý do là bản năng phải tồn tại, còn Lambrous thì vì cách đối xử tàn tệ của ông em rể với Melina.

Spyros Lambrous là một người mê tín. Ông cho rằng cái mệnh của ông rất tốt, và ông chỉ lo lắng sao cho không làm sai ý Chúa. Đôi khi ông cũng hỏi ý kiến các nhà tâm lý học để được chỉ bảo. Ông ta có đủ thông minh để nhận ra những gian trá, nhưng có một nhà tâm lý học mà ông đã tìm thấy ở vị này là tính không ngay thẳng. Bà đã tiên đoán việc sẩy thai của cô em Melina của ông và bà còn đoán sau đám cưới sẽ xảy ra điều gì và hàng tá chuyện đã qua đi không sao cả. Bà ta sống ở Anthens.

Tên bà ta là Pins.

Constantin Denmiris có một thói quen là ông đến văn phòng làm việc ở phố Aghion Geronda sáng nào cũng vậy đúng sáu giờ. Vào thời gian mà những đối thủ của ông đã đi làm việc, Denmiris đã điều khiển xong các nhân viên của ông ở hàng chục nước mất hàng giờ đồng hồ. Phòng làm việc riêng của Denmiris rất đặc biệt. Từ đó, nhìn xuống một quang cảnh rất đẹp, những cửa sổ như những bức tranh mà thành phố Anthens như ở dưới chân mình.

Sàn nhà bằng đá granite đen. Đồ đạc toàn bằng thép và da. Trên các bức tường là cả một bộ sưu tập về nghệ thuật lập thể, với Légers, Braques và khoảng nửa tá tranh của Picasso. Có một gương lớn, một bàn làm việc bằng thép và một ghế bành - ngai vua bằng da. Trên bàn có một phù điêu pha lê mặt Alexander Đại đế. Chữ đề ở dưới đọc được là: "Alexandros. Người bảo vệ con người".

Vào một buổi sáng đặc biệt, điện thoại riêng của Constantin Denmiris réo lên khi ông bước vào phòng. Có khoảng độ nửa tá người đã được phép gọi trực tiếp đến số điện thoại này.

Denmiris nhắc ống nghe lên.

- Kalimelira.

- Kalimelira. - Tiếng nói ở đầu kia là tiếng của người thư ký riêng của Spyros Lambrous, Nikos Ventos. Hắn nói rất rắn rỏi. - Bỏ qua cho tôi đã làm phiền ông, ông Denmiris ạ. Ông đã nói với tôi là cứ gọi khi có tin gì mà ông cần...

- Ừ. Tin gì thế?

- Ông Lambrous đang có kế hoạch lấy một công ty tên gọi là Aurora International. Trong trao đổi chứng khoán New York có đăng ký tên công ty này. Ông Lambrous có một người bạn trong ban giám đốc, tay này nói với ông ấy có một hợp đồng rất lớn của chính phủ đang chuẩn bị giao cho công ty này chế tạo máy bay ném bom. Đây là một việc rất bí mật, tất nhiên. Chứng khoán sẽ tăng giá rất nhanh khi người ta công bố tin này...

- Tôi không quan tâm đến thị trường chứng khoán, - Denmiris ngắt giọng. - Đừng quấy rầy tôi nữa trừ phi anh có điều gì quan trọng muốn nói với tôi.

- Xin lỗi, ông Denmiris. Tôi nghĩ...

Nhưng Denmiris đã đặt ống nghe xuống.

Vào khoảng 8 giờ sáng, khi trợ lý của Denmiris, Giannis Tcharos, đi vào Constantin Denmiris đang ngồi ở bàn, ngược nhìn lên.

- Có một công ty ở Trao đổi chứng khoán New York, Aurora International, báo cáo cho tất cả các tờ báo của ta rằng công ty này đang bị điều tra về làm ăn gian dối. Sử dụng nguồn tin không tên, những lời lẽ hàm ý, hiểu rộng ra được. Tôi muốn bọn nó ghìm chuyện này lại khi chứng khoán tụt xuống. Rồi bắt đầu mua khi tôi kiểm soát được nó.

- Dạ, thưa ngài. Có thể thôi ạ?

- Không. Sau khi tôi đã kiểm soát được rồi, thông báo rằng tin đồn đó không có cơ sở. Ồ, được. Cho người ta thấy rằng Trao đổi chứng khoán New York được thông báo rằng Spyros Lambrous mua chứng khoán của ông, là một thông tin nội bộ.

Giannis Tcharos nói rất tế nhị:

- Thừa ông Denmiris, ở Hợp chủng Quốc, đó là một tội hình sự.

- Tôi biết.

o o o

Cách một dặm, ở Quảng trường Syntagma, Spyros Lambrous đang làm việc trong văn phòng của ông. Nơi làm việc phản ánh cái sở thích triết trung của ông. Đồ đạc ít có đồ cổ đó là một hỗn hợp giữa kiểu dáng Pháp và Ý. Ba bức tường đều có treo các tác phẩm của các họa sĩ theo trường phái ấn tượng Pháp. Bức tường thứ tư dành cho một số họa sĩ Bỉ, từ Van Rysselberghe đến De Smit.

Biển đề ở cửa ngoài phòng đọc được là: Spyros Lambrous và các cộng tác viên, - nhưng chưa bao giờ có một cộng tác viên nào cả. Spyros Lambrous được thừa kế từ người cho ông một dịch vụ buôn bán rất kết quả, và qua nhiều năm ông đã xây dựng nơi đây thành một tổ hợp hoạt động khắp thế giới.

Spyros Lambrous phải là một con người hạnh phúc. Ông rất giàu có và thành đạt, và ông vui thích với sức khỏe tuyệt vời của ông. Nhưng đối với ông không thể có hạnh phúc thực sự chừng nào mà Constantin Denmiris còn sống. Người em rể ông là người ông ghét cay ghét đắng. Lambrous coi thường người này. Đối với Lambrous, Denmiris là một tên đa mưu kế, một con người rất có nhiều phương sách, một tên du thủ du thực vô đạo đức.

Lambrous luôn luôn oán hận Denmiris vì đã đổi xù tệ bạc với Melina, nhưng sự đối địch tàn bạo giữa hai người có cái liên hệ khủng khiếp riêng của họ.

Điều đó bắt đầu từ mười năm trước, trong một bữa ăn trưa của Spyros với em gái của ông, chưa bao giờ cô thấy anh mình bị kích động như vậy.

- Melina, em có biết rằng cứ trong một ngày thôi, cả thế giới tiêu dùng số nhiên liệu dưới lòng đất mà phải mất một nghìn năm mới tạo ra được.

- Không, anh Spyros ạ.

- Càng có yêu cầu nhiều về dầu trong tương lai, thì càng phải có đủ tàu chở dầu để chuyên chở số lượng đó.

- Anh sắp đóng một số tàu ấy à?

Ông gật đầu.

- Nhưng không phải loại chở dầu thông thường. Anh dự định chế tạo một đội tàu chở dầu đầu tiên gồm các tàu rất lớn. Lớn gấp ba lần các tàu hiện có. - Lời nói của ông đầy nhiệt huyết. - Anh đã mất nhiều tháng để xem xét các hình vẽ. Em hãy nghe nhé. Một gallon dầu thô chở từ vịnh Péc-xích đến các cảng miền Đông nước Mỹ chỉ phí mất bảy xu. Nhưng với tàu lớn, chi phí giảm đi chỉ còn ba xu cho một gallon. Em có hiểu nó có ý nghĩa gì không?

- Anh Spyros - thế anh định lấy tiền ở đâu để đóng một đội tàu như vậy?

Ông cười:

- Đó là cái hay nhất trong kế hoạch của anh. Kế hoạch đó không tốn của anh lấy một xu.

- Kế hoạch gì?

Ông dướn người về phía trước:

- Anh sẽ đi Mỹ trong tháng tới để nói chuyện với người cầm đầu các công ty lớn. Với những tàu chở dầu này, anh có thể chở cho họ với giá bằng một nửa giá họ phải trả để chuyên chở hiện nay!

- Nhưng... anh hiện nay chưa có cái tàu to nào cả.

Nụ cười của ông phá lên ngạo nghễ.

- Không, khi mà anh có được các hợp đồng vận chuyển dài chẳng hạn của các công ty dầu mỏ, thì ngân hàng sẽ cho anh vay tiền để đóng những con tàu đó. Em nghĩ thế nào?

- Em nghĩ anh giỏi quá. Đó là một kế hoạch kiệt xuất.

Melina đã bị kích động bởi những ý đồ của ông anh đến độ cô đã nói điều đó với Denmiris ngay tối hôm đó trong bữa ăn.

Khi đã giải thích xong, Melina còn nói:

- Đó có phải là một ý đồ tuyệt vời không anh?

Constantin yên lặng một lát.

- Anh cô là người hay mơ mộng. Điều đó không bao giờ thực hiện được.

Melina nhìn ông sững sốt:

- Sao không, Costa?

- Bởi đó là một ý đồ liều lĩnh. Trước hết là hiện chưa có một đòi hỏi lớn như vậy về dầu hoả, do vậy những tàu chở dầu thần thoại đó theo ý anh ấy sẽ trống rỗng. Hai là, các công ty dầu mỏ sẽ không mặn mà để đổ những thùng dầu quý hoá của họ lên cái hạm đội mà ngay cả việc tồn tại cũng không có được. Và thứ ba là, những ngân hàng mà anh ấy sẽ làm việc, họ sẽ chế nhạo và đuổi anh ấy ra khỏi văn phòng của họ.

Vẻ mặt Melina đầy chán ngán.

- Spyros quá nhiệt tình. Anh có nên trao đổi điều đó với anh ấy không?

Denmiris lắc đầu.

- Cứ để cho anh ấy mơ mộng, Melina ạ. Tốt hơn hết là anh ấy không nên biết về cuộc trò chuyện của chúng ta.

- Được Costa. Anh nói thế nào, em sẽ làm thế.

Sáng sớm hôm sau Constantin Denmiris lên đường sang Mỹ để thảo luận về các tàu chở dầu lớn. Ông biết rằng dự trữ dầu hoả trên thế giới bên ngoài nước Mỹ là các lãnh thổ thuộc khối Liên Xô do bảy anh em quản lý: Srandra Oli Company ở New Jersey, Standard Oil Company ở California, Gulf Oil, The Texas Company, Socony - Vacuum, Royal Dutch - Shell và Anglo - Iranian. Ông còn biết nếu ông có thể làm việc được với một công ty, các công ty khác chắc chắn

cứ thế theo.

Trước hết Constantin Denmiris đến thăm văn phòng điều hành của Standar Oil ở New Jersey. Ông được hẹn làm việc với Owen Curtis, Phó chủ tịch thứ tư.

- Tôi có thể làm gì giúp ông, ông Denmiris?

- Tôi có một suy nghĩ rằng tôi có thể mang lại lợi ích lớn về tài chính cho công ty của ông.

- Vâng, ông có thể nói điều đó qua điện thoại nhé. - Curtiss liếc nhìn vào đồng hồ đeo tay - Tôi có cuộc họp sau đây mấy phút. Nếu ông có thể nói gọn...

- Tôi sẽ nói vắn tắt. Để chuyên chở một gallon dầu thô từ vịnh Percik tới bờ biển phía Đông hợp chủng Quốc, các ông phải chi bấy xu!.

- Đúng thế.

- Ông có ý kiến gì nếu tôi nói với ông tôi đảm bảo chuyên chở toàn bộ dầu của ông chỉ có ba xu một gallon?

Curtiss cười với thái độ kẻ cả:

- Làm thế nào mà ông lại có thể làm được điều lạ lùng đó?

Denmiris nói nhẹ nhàng:

- Với một đội tàu gồm các tàu chở dầu lớn có sức chứa vận chuyển gấp ba lần tàu hiện nay. Tôi có thể chuyên chở dầu của các ông nhanh bằng các ông hút lên khỏi mặt đất.

Curtiss đang tìm hiểu ông, mặt ông ta đầy vẻ suy nghĩ.

- Ông sẽ lấy đội tàu chở dầu to lớn đó ở đâu?

- Tôi sắp đóng!

- Xin lỗi. Chúng tôi muốn quan tâm đến vấn đề đầu tư...

Denmiris ngừng lại.

Sẽ không tiêu đến của các ông một xu. Tất cả các vấn đề mà tôi đang muốn hỏi ông về các hợp đồng dài hạn để chuyên chở dầu của ông bằng nửa các giá mà ông đang phải trả. Tôi sẽ giải quyết vấn đề tài chính của tôi với các ngân hàng.

Sau đó là im lặng khá lâu và nặng nề. Owen Curtiss đằng hắng lấy giọng.

- Tôi nghĩ rằng tốt hơn hết là tôi đưa ông lên trên gặp ông chủ tịch của chúng tôi!

Đó là bước đầu. Các công ty dầu khác rất nóng lòng muốn làm ăn với Constantin Denmiris về các tàu chở dầu mới. Vào lúc mà Spyros Lambrous biết được điều gì đã xảy ra thì quá muộn. Ông ta cũng bay sang Hợp Chủng Quốc và đã làm việc được về tàu chở dầu lớn với một vài công ty độc lập, nhưng Denmiris đã hút được hết váng cream ở ngoài chợ rồi.

- Nó là chồng cô, - Lambrous gầm lên, - nhưng tôi thề với cô Melina, một ngày nào đó tôi sẽ bắt nó phải trả giá về những gì nó đã làm.

Melina cảm thấy vô cùng khổ tâm về những điều đó. Cô cảm thấy cô đã phản bội người anh của mình.

Nhưng khi cô cự lại chồng mình, ông ta nhún vai.

- Anh không đến với họ, Melina ạ. Họ đến với anh. Làm sao anh từ chối họ được?

Và thế là kết thúc cuộc trao đổi.

Nhưng những cách thức làm ăn thì không quan trọng khi cảm nghĩ của Lambrous nếu so sánh với cách đối xử của Denmiris với Melina.

Ông cũng có thể nhún vai về việc Constantin Denmiris là một đứa tán gái nổi tiếng - sau hết, là một con người phải có sở thích riêng của mình. Nhưng điều đáng phàn nàn về Denmiris, đó lại là sự nhục nhã không chỉ đối với Melina mà còn đối với cả gia đình Lambrous. Cái việc mờ ám của Denmiris với diễn viên điện ảnh, Noelle Page, đã là một ví dụ quá xa rồi. Việc đó đã gây ra các hàng chữ lớn trên các báo chí khắp thế giới. Một ngày, Spyros Lambrous nghĩ. Một ngày kia...

Nikos Veritos, trợ lý của Lambrous, đi vào phòng làm việc, Veritos làm việc với Spyros Lambrous đã mười lăm năm. Anh ta có năng lực, nhưng ít chịu động não, một con người không chú ý tới tương lai, tóc đã hoa râm và không si diện. Sự đối đầu giữa hai anh em rể đã tạo cho Veritos cái mà anh coi là cơ hội vàng son. Anh đã cá cược là Constantin Denmiris sẽ thắng, và thỉnh thoảng anh lại đưa những tin mật cho ông này, hy vọng sẽ được ban thưởng thích đáng.

Veritos tiến lại gần Lambrous:

- Xin lỗi. Có ông Anthony Rizzoli đến gặp ông.

Lambrous thở dài:

- Hãy để cho việc đó qua đi, - Ông nói. - Mời ông ấy vào.

Ông Anthony Rizzoli mới độ khoảng bốn năm. Ông ta tóc đen, có mũi quặp mảnh, và đôi mắt nâu sâu thẳm.

Ông ta đi lại như dáng võ sĩ quyền anh đã được huấn luyện. Ông ta mặc bộ đồ cắt may màu hạt dẻ đắt tiền, một áo sơ mi lụa và đi một đôi giày mềm mại. Ông ta nói năng nhỏ nhẹ mà lịch sự, và đúng vậy có một điều kỳ quặc như đe dọa ở ông.

- Rất vui sướng được gặp ông, ông Lambrous ạ.

- Mời ngồi, ông Rizzoli.

Rizzoli ngồi xuống một chiếc ghế.

- Tôi có thể làm gì giúp ông.

- Tốt quá, như tôi đã giải thích với ông Veritos đây, tôi muốn thuê một trong những tàu chở hàng của ông. Ông thấy đấy, tôi có một số nhà máy ở Marseilles và tôi muốn chở một số máy móc sang Mỹ. Nếu ông và tôi có thể làm việc được, tôi có thể chuyển một số dịch vụ sang cho ông trong tương lai.

Spyros Lambrous ngả người vào lưng ghế và nghiên cứu con người đang ngồi trước mắt ông. Không ngon lành.

- Nghĩa là ông chỉ muốn chở hàng, ông Rizzoli? - Ông hỏi.

Tony Rizzoli cau mày:

- Thế nào? Tôi không hiểu.

- Tôi nghĩ ông hiểu! - Lambrous nói. - Tàu của chúng tôi không đủ để cho ông thuê.

- Tại sao không? Ông nói về cái gì hở?

- Thuốc, ông Rizzoli ạ. Ông là người chuyên buôn bán thuốc.

Đôi mắt của Rizzoli co hẹp lại.

- Ông điên à? Ông đã nghe nhiều các lời đồn đại.

Nhưng những điều đó còn hơn cả những lời đồn đại.

Spyros Lambrous đã kiểm tra cẩn thận người này. Tony Rizzoli là một trong các tay buôn lậu thuốc phiện hàng đầu thế giới. Ông ta là Mafia, một bộ phận của tổ chức này, và người ta có nói là các nguồn vận chuyển của Rizzoli đã bị kiệt quệ rồi. Và đó là lí do vì sao hắn rất lo lắng để giải quyết việc này.

- Tôi e rằng ông phải đi một nơi nào đó để giải quyết.

Tony Rizzoli ngồi đó nhìn chăm chăm vào ông, đôi mắt hãn lạnh giá. Cuối cùng, hắn gật đầu.

- Ô kê! - Hắn lấy một danh thiếp từ túi ra và ném cái đó lên bàn làm việc. - Nếu ông thay đổi ý kiến, ông có thể báo cho tôi theo địa chỉ này! - Hắn đứng dậy và một lát sau, hắn đi ra.

Spyros Lambrous cầm tấm thiếp lên. "Anthony Rizzoli - Xuất nhập khẩu" ghi trên tấm thiếp. Có địa chỉ một khách sạn ở Athens và cả số điện thoại ở phía dưới thiếp.

Nikos Veritos ngồi ngay đó, mắt mở to, nghe câu chuyện giữa hai người. Khi Tony Rizzoli đi ra cửa, anh nói:

- Hắn thực là thế ư?

- Ừ. Tay Rizzoli này chuyên buôn bạch phiến. Nếu chúng ta mà cho hắn dùng một trong những con bài của chúng ta, chính phủ sẽ loại tất cả con tàu của chúng ta không cho làm ăn gì nữa.

Tony Rizzoli ra khỏi phòng làm việc của Lambrous với vẻ mặt tức giận. Cái tay Hy Lạp khôn ngoan này đối xử với ta như là một nông dân ngoài phố! Và làm sao hắn lại biết về thuốc phiện? Chuyển hàng lớn lắm, với giá trị ngoài thị trường ít nhất cũng tới chục triệu đô la. Nhưng vấn đề là phải làm sao để đưa vào New York. Món bạch phiến chết tiệt này đang được thu gom khắp Athens. Ta phải gọi dây nói cho Sicily và ban chỉ huy. Tony Rizzoli chưa bao giờ bị mất một chuyến hàng nào, và hắn không có ý định để mất món hàng này...

Hắn nghĩ về bản thân hắn chưa bao giờ thua cả.

Hắn đã lớn lên ở Hell s Kitchen, New York. Về mặt địa lý, thì nó ở giữa khu phía tây Manhattan,

giữa Đại lộ số 8 và sông Hudson, và phía Bắc và phía Nam là các phố thứ 23 và 59. Như g về mặt tâm lý và cảm xúc thì Hell s Kitchen là một thành phố trong một khu vực có vũ trang.

Các phố này do các toán cướp cai quản. Đó là các toán Gophers, toán Parlor Mob, toán Golrillas Rhodes. Các hợp đồng giết thuê mỗi cái đã lên đến hàng trăm đô la, và hợp đồng trả thù bằng vũ lực thì ít hơn.

Bọn chủ Hell s Kitchen sống trong các căn nhà bẩn thỉu, cho thuê, đầy những chấy rận, chuột và bọ. Không có thùng tắm và bọn thanh niên giải quyết những cái thiếu thốn đó theo cách riêng của chung, chúng cởi quần áo nhảy xuống nước bên ngoài các cảng sông Hudson, ở đó các cống nước thải của các phố Kitchen đổ ra sông. Cái cảnh ngập ngụa các xác chó mèo chết trương lên.

Quang cảnh phố xá cho thấy có nhiều hoạt động không ngớt và đa dạng. Các xe cứu hoả rú còi báo động... các toán cướp đánh nhau trên các mái nhà... một buổi lễ cưới trên hè phố bọn trẻ chơi bóng gậy... một cuộc rượt đuổi sau con ngựa đang chạy... súng bắn... chỉ có một sân chơi cho bọn trẻ là hè phố, mái nhà tập thể, và những căn buồng đầy rác rưởi và - vào mùa hè nước bắn từ những dòng sông. Trên hết cả, đó là cái mùi hăng hăng cay của sự nghèo khổ. Đó là bầu không khí, ở đó Tony Rizzoli đã trưởng thành.

Kỷ niệm xa xưa nhất của Tony Rizzoli là đã một lần bị đánh ngã gục và tiền mua sữa trong túi bị đánh cắp. Khi đó hắn chỉ có bảy tuổi. Những thằng con trai nhiều tuổi hơn và to lớn hơn là những mối đe dọa thường xuyên của hắn. Con đường đi đến trường thì là khu đất rộng không có người ở và ngay cả trường học cũng là bãi chiến trường.

Khi mà Rizzoli được mười lăm tuổi, nó đã trở thành một thằng con trai khỏe mạnh và có nghề đáng kể đó là đánh nhau. Nó thích thú với việc đánh nhau vì nó rất giỏi trong việc này, và những trận đánh nhau đó đã làm nó có cảm tưởng nó là siêu nhân ở đây. Nó và các bạn nó đã tham gia các trận thi đấu quyền anh ở nhà thể thao Stillman.

Đôi lúc, một số bọn trùm gang tơ đã bắt chợt đến để xem xét và để mắt đến các tay chuyên đánh thuê mà họ là trùm. Frank Costello xuất hiện ở đây hai hay ba lần trong tháng, cùng với Joe Adonis và Lueky Luciano. Bọn chúng đều vui thích với các trận quyền anh mà người trẻ hơn bao giờ cũng được diễn, và như một hình thức đa dạng, họ bắt đầu cá cược về các trận đấu. Tony Rizzoh thì luôn luôn là kẻ chiến thắng, và hắn nhanh chóng được các ông trùm ưa thích. Một hôm, Rizzoli đang thay quần áo trong một buồng có khoá. Thằng bé nghe lỏm được câu chuyện giữa Frankl Costello và Lucky Luciano:

- Một mỏ vàng...- Lucian đã nói. - Tôi đã thắng hắn năm lần tuần qua.

- Mà sắp đặt cược về cuộc đánh của hắn với Lou Domstic?

- Chắc chắn rồi. Tôi đánh mười một to!

- Mà phải đặt lẻ là bao nhiêu?

- Mười trên một. Nhưng địa ngục là bao nhiêu? Cứ vào của Rizzoli?

Tony Rizzoli không chắc chắn rằng cuộc đối thoại đó nghĩa là thế nào. Hắn đến gặp anh trai mình là Gino và nói về điều đó.

- Lạy chúa Jesus! - anh hắn cầu xin. - Bọn nó đã cướp tiền cược của mày à.

- Nhưng vì sao? Em không phải là chuyên nghiệp.

Gino nghĩ một lúc:

- Mà chưa bao giờ thua cả phải không Tony?

- Không!

- Khả năng nào xảy ra nếu bọn chúng chỉ cá rất nhỏ để nhử, và rồi chúng thấy mày có thể làm gì, chúng bắt đầu cá lớn!

Thằng cu con nhún vai.

- Điều đó chẳng là cái cóc khô gì với em cả.

Gino cầm cánh tay thằng em và nói rất nghiêm túc:

- Cái đó có ý nghĩa rất lớn đối với mày đấy. Đối với cả bọn chúng tao nữa. Nghe tao đây, thằng nhóc...

Trận đánh với Lou Domenic tổ chức tại sân vận động Stillman vào chiều thứ sáu và tất cả các bọn lớn đều đến đó - Frank Costello, Joe Adonis, Albert Anastasia, Lucky Luciano và Meyer Lausky. Chúng vui thích cho bọn trẻ đánh nhau, nhưng cái mà chúng còn thích hơn là chúng tìm cách móc tiền của bọn nhóc.

Lou Domenic mới có mười bảy tuổi, lớn hơn Tony một tuổi và nặng hơn năm pound^[3] nhưng chưa đủ sức với tay nghề quyền anh và bản chất giết người của Tony Rizzoli.

Trận đấu có năm hiệp. Hiệp một Tony rất thuận lợi. Hiệp hai cũng thiên về nó. Và hiệp ba. Bọn trùm đã sẵn sàng đếm tiền.

- Bọn nhóc sắp nhón để trở thành vô địch thế giới, - Lucky lầu bầu. - Mày đã cá với hần bao nhiêu?

- Mười lớn, - Frank Costello nhắc lại. - Số lẻ đẹp nhất tao muốn đánh là mười năm một. Bọn nhóc đã nổi tiếng.

Và bất ngờ, điều không mong đợi đã đến. Ở giữa hiệp năm, Lou Domenic đánh nốc- ao Rizzoli với cú móc trên.

Trọng tài bắt đầu đếm... rất chậm, nhìn thăm dò các khán giả mặt trơ ra như đá.

- Đứng thẳng lên, thằng con hoang, - Joy Adonis hét lên. - Đứng dậy và đánh đi!

Tiếp tục đếm, và mặc dù đếm chậm thế mà cuối cùng vẫn tới số mười. Tony Rizzoli vẫn còn ngã trên dây, im lặng.

- Đồ chó đẻ. Một cú đấm may mắn?

Nhiều người bắt đầu cộng các khoản mất mát của mình. Đó là cái chính. Tony Rizzoli được Gino đưa vào buồng thay quần áo. Tony nhắm nghiền mắt, sợ rằng họ không thấy được nó đã mê man và có thể xảy ra điều gì khủng khiếp cho hần.

Tony bắt đầu lấy lại sức, không đợi đến khi phải đưa về nhà an toàn.

- Chúng ta đã được! - anh hần kêu lên. - Mày có biết chúng ta kiếm được bao nhiêu tiền không?

Gần một ngàn đô la.

- Tôi không hiểu. Tôi...

- Tao đã vay tiền của bọn cho vay lãi để cá cho Domenic, và được mười lăm một. Chúng ta giàu rồi.

- Chúng có bị điên không? - Tony hỏi.

Gino cười:

- Chúng không bao giờ biết.

Ngày hôm sau khi Tony Rizzoli vừa ở trường đi ra, có một chiếc limousine dài đen đang đợi chỗ đường rẽ. Lucky Luciano ngồi sau ghế. Hắn khoát tay ra hiệu cho thằng bé qua kính cửa xe:

- Lên xe đi.

Tim Tony Rizzoli bắt đầu đập.

- Tôi không thể. Ông Luciano, tôi đánh chậm quá...

- Lên xe đi.

Tony Rizzoli chui vào chiếc limousine. Lucky Luciano nói với thằng lái xe:

- Đi quanh khu nhà này.

Lạy chúa nó không bị đưa đi bắn chết?

Luciano quay về phía thằng bé.

- Mày lặn ấy à, - hắn nói lạnh lùng.

Rizzoli chối.

- Không, thưa ngài. Tôi...

- Đừng có úm tao. Mày được bao nhiêu trong trận này?

- Chẳng được gì ạ, ông Luciano. Tôi...

- Tao muốn hỏi mày một lần nữa. Mày được bao nhiêu bằng cách lặn đó?

Thằng bé do dự.

- Một nghìn đô la.

Lucky Luciano cười.

- Đó chỉ để nuôi gà. Nhưng tao lại đoán là... mày bao nhiêu tuổi?

- Gần mười sáu ạ!

- Tao cho rằng một thằng mười sáu tuổi, như vậy không tồi đâu. Mà biết mà đã làm tao và bạn tao mất nhiều tiền không.

- Tôi xin lỗi. Tôi!

- Thôi, quên đi. Mà là thằng bé can đảm đấy. Mà sẽ có tương lai tốt.

- Xin cảm ơn ông!

- Tao sẽ giữ kín chuyện này, Tony, hoặc bọn tao sẽ cắt hột của mà và bắt mà ăn. Nhưng tao muốn mà đến gặp tao thứ hai này. Mà và tao sẽ cùng làm việc.

Một tuần lễ sau, Tony Rizzoh đã làm việc cho Lucky Luciano. Rizzoli bắt đầu bằng việc chạy số và rồi trở thành một thằng cò mồi. Nó rất lanh lợi và nhanh nhẹn và lúc này nó làm việc và được nâng lên hàng thiếu úy của Luciano.

Khi Luciano bị bắt, bị kết án và bị bỏ tù, Tony vẫn còn ở trong tổ chức của Luciano.

Các gia đình đã đi vào con đường cờ bạc, cho vay nặng lãi đi điếm hay bất cứ việc làm ăn gì để kiếm lời bất hợp pháp. Buôn bán ma túy thường là rất vất vả nhưng một số người vẫn cứ tham gia, và các gia đình bắt buộc phải cho phép họ lập đường dây buôn bán thuốc phiện của riêng họ.

Ý nghĩ đó trở thành một điều ám ảnh đối với Tony Rizzoh. Từ đó, cái mà hắn đã thấy, những người buôn bán thuốc phiện thì hoàn toàn không có tổ chức. Tụi nó phải làm cho công việc của họ phải chạy. Với trí óc suy xét và với sức lực của họ.

Hắn quyết định.

Tony Rizzoh không phải là một người lao vào việc gì cũng may rủi. Hắn đã bắt đầu mọi việc bằng các kiến thức hắn có thể biết được về heroin do đọc sách.

Heroin đã nhanh chóng trở thành vua của - các loại ma túy. Marifuana và cocain cũng là chất ma túy mạnh, nhưng heroin tạo một khoái cảm hoàn toàn, không đau đớn không nảy sinh vấn đề gì, và không phải chữa bệnh tật gì. Kẻ nào đã là nô lệ heroin thì chỉ muốn bán hết cái gì họ có, ăn cắp tất cả cái gì có thể ăn cắp được và sẵn sàng phạm các tội ác. Heroin đã trở nên một tôn giáo của họ, một lý lẽ cho sự tồn tại trên đời này của họ.

Thổ Nhĩ Kỳ là một trong những nơi trồng cây thuốc phiện lớn nhất, từ cây đó lấy ra chất heroin.

Các Gia đình này có quan hệ ở Thổ Nhĩ Kỳ do vậy Tony Rizzoli đã có cuộc nói chuyện với Pete Lucca, một trong những tên cầm đầu.

- Tôi sẽ tham gia, - Rizzoli nói. Nhưng bất cứ việc gì tôi làm đều là vì Gia đình. Tôi muốn ông biết vậy.

- Ông là một người giỏi, Tony.

- Tôi muốn sang Thổ Nhĩ Kỳ để xem việc đã xong chưa. Ông có thể bố trí việc đó không?

- Ông già do dự. - Tôi sẽ nhắc họ. Nhưng họ không giống chúng tôi, Tony ạ. Họ không có đạo đức gì cả. Họ là những con vật. Nếu họ không tin ông, họ sẽ giết ông!

- Tôi sẽ phải thận trọng.

- Ông làm thế nhé.

Hai tuần sau, Tony Rizzoli đã lên đường đi Thổ Nhĩ Kỳ.

Hắn đã đi đến các vùng Izmir, Afyon và Eskischir, các vùng trồng cây thuốc phiện, và những phút đầu, hắn được chào mừng đầy vẻ nghi ngờ. Hắn là người lạ, và những người lạ thì không được đón chào.

- Chúng ta sẽ có nhiều công việc làm ăn cùng nhau. - Rizzoli nói vậy. - Tôi muốn xem qua một tý các cánh đồng thuốc phiện.

- Tôi chẳng biết gì cả, không thấy các ruộng trồng.

- Các anh đang lãng phí thời gian của các anh.

- Cút đi.

Nhưng Rizzoli đã quyết định. Gần sáu cú điện thoại và các điện tín bằng cáp đã đánh đi để trao đổi. Cuối cùng, ở Kilis, biên giới giữa Thổ Nhĩ Kỳ và Sifei, hắn đã được phép xem các cây thuốc phiện gặt về trại của Carella, một trong những tên chúa đất lớn nhất.

- Tôi không hiểu gì, - Tony nói. - Làm sao các ông lấy được heroin từ hoa thuốc phiện?

Một nhà khoa học mặc áo trắng giải thích cho anh về việc đó:

- Có mấy bước, ông Rozzoli ạ. Heroin được tổng hợp từ thuốc phiện, bằng cách xử lý moócphin với axit axetic. Heroin lại lấy từ mủ đặc biệt của cây thuốc phiện (poppy) gọi là Papaver Sommferam, hoa của những giấc ngủ. Opium là tên từ tiếng Hy Lạp là Opos, có nghĩa là nước quả.

- Rất hiểu ông!

Vào vụ thu hoạch, Tony lại được mời đến thăm lãnh địa của Carella. Mỗi một người trong họ Carella phải trang bị một "cozzi licak" - dao cắt hình con dao mổ, để rạch một đường chính xác vào cây.

Carella giải thích:

- Cây thuốc phải thu hoạch rất nhanh trong hai mươi bốn giờ đồng hồ, nếu không cả vụ coi như vứt đi.

Có chín người trong gia đình và mỗi người phải làm việc cật lực mới đảm bảo đúng thời vụ được. Không khí ở đây chứa đầy khói gây nên bệnh say ngủ.

Rizzoli cảm thấy người như ngâ ngất.

- Cẩn thận! - Carella cảnh giác. - ông phải tỉnh táo. Nếu ông nằm ở đây trên cánh đồng này, ông sẽ không bao giờ dậy được nữa.

Vì vậy ở đây các cửa sổ và cửa ra vào của các ngôi nhà được khép rất kín hoặc đóng lại trong hai mươi bốn giờ một ngày, trong suốt mùa thu hoạch.

Các cây thuốc phiện đã cắt về, Rizzoli xem, khi những nhựa trắng nhòn nhòn được chuyển hoá từ moóc- phin thành heroin ở "phòng thí nghiệm" trên đồi.

- Thế, chính đây đây à?

Carella lắc đầu.

- Không, ông bạn ạ. Đây chỉ là bước đầu Làm ra heroin là khâu dễ nhất. Cái bí quyết là vận chuyển nó mà không bị bắt.

Tony Rizzoli cảm thấy trong người hắn như có một điều kích thích. Đó là làm sao hắn lấy được cái kỹ thuật chuyên môn này. Đến bây giờ, việc làm ăn này đều do bọn không có trình độ làm. Nay, hắn sẽ cho bọn chúng thấy một tay chuyên môn làm như thế nào.

- Thế anh vận chuyển loại hàng này thế nào?

- Có nhiều cách. Xe tải, xe đò, tàu hoả, ô tô, ngựa lừa, lạc đà.

- Cả lạc đà?

- Chúng tôi tuồn heroin vào trong những cái túi tọng vào bụng các con lạc đà - bọn kiểm soát chỉ có thể dùng máy dò kim loại mới phát hiện ra được. Vì vậy chúng tôi đóng vào các túi cao su. Đi đến đích chúng tôi sẽ mổ bụng con lạc đà. Vấn đề là đôi khi, túi vỡ trong bụng lạc đà, khi ấy con vật lê được đến biên giới như một tên say rượu. Nếu thế bọn kiểm soát có thể phát hiện ra!

- Các ông đi đường nào?

- Đôi khi heroin đi đường Aleppo, Beviut và Istanbul, và đưa đi Marseilles. Đôi khi thuốc đi từ Istanbul tới Hy Lạp rồi chuyển đi Sicita qua đảo Corsica, Morocco và qua Đại Tây Dương.

- Tôi đánh giá cao sự hợp tác của ông! - Rizzoli nói. - Tôi sẽ bảo thằng bé của tôi. Tôi có một vấn đề khác muốn hỏi ông.

- Vâng!

- Tôi muốn được đi theo chuyến hàng tới.

Yên lặng một lúc lâu.

- Như thế sẽ rất nguy hiểm!

- Tôi coi đó là điều may mắn của tôi.

Trưa hôm sau, Tony Rizzoli được giới thiệu với một tên cướp người to lớn, cồng kềnh, có bộ râu mượt và rậm, thân hình như một cái thùng. Đây là ông Mustapha ở Afvon. Tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, Afvon nghĩa là thuốc phiện. Mustapha là một trong những tay buôn lậu khéo léo nhất của chúng tôi!

- Con người ta phải khéo léo. - Mustapha nói rất khiêm tốn - Có nhiều nguy hiểm lắm.

- Nhưng đáng giá nhất là rủi ro, ề! - Tony Rizzoli ngắt lời

- Ông đang nói về tiền. - Mustapha nói vẻ trịnh trọng - Đối với chúng tôi thuốc phiện còn hơn là

tiền thu hoạch được. Có một điều thần bí về cái đó. Thuốc phiện là một loại cây hơn cả lương thực nữa. Nhựa trắng của cây này là thứ trời cho, nó là một thứ thuốc thiên nhiên nếu dùng với liều lượng nhỏ. Thuốc có thể ăn được hay trực tiếp bôi lên da, và nó sẽ chữa hầu hết các chứng bệnh đau thông thường như đau dạ dày, cảm lạnh, sốt, đau đầu, vết thương, bong gân. Nhưng phải rất cẩn thận. Nếu anh uống liều cao, không những nó làm cảm giác của anh bị mờ, mà nó còn làm anh mất hết năng lực về tình dục, và ở Thổ Nhĩ Kỳ, thì không có gì có thể phá hoại phẩm giá của họ mạnh hơn là sự bất lực của họ.

- Đúng thế. Điều gì ông nói cũng đúng.

Hành trình từ Afyon bắt đầu lúc nửa đêm. Một nhóm nông dân, đi dọc theo hàng một qua đêm tối để hẹn gặp Mustapha. Các con la chất đầy thuốc phiện, tới 350 kg, trên 700 pound buộc lên lưng bảy con la lùn tịt. Mùi hăng hăng ngọt ngọt của thuốc phiện, như là cỏ khô bị ẩm, bốc lên xung quanh những người đi theo. Đó là mười hai nông dân đi để bảo vệ thuốc phiện khi vận chuyển cùng Mustapha. Mỗi nông dân trang bị súng trường.

- Những ngày này chúng ta phải cẩn thận. - Mustapha nói với Rizzoli. - Chúng tôi có Cảnh sát quốc tế và nhiều cảnh binh bảo vệ. Ngày trước còn nực cười hơn. Chúng tôi thường xuyên chở thuốc phiện qua làng xóm hay thành phố trong các hòm phủ vải đen. Nó làm động lòng khi gặp nhân dân và cảnh sát trên đường phố, làm họ phải bỏ mũ và chào rất kính cẩn một quan tài thuốc phiện đi qua!

Tỉnh Afyon nằm ở giữa phần ba miền tây của Thổ Nhĩ Kỳ dưới chân núi Sultan, trên một cao nguyên, xa lánh và cách ly hẳn với thành phố của nước này.

- Mảnh đất này rất tốt cho công việc của chúng tôi! - Mustapha nói - Chúng tôi tìm ra nó không dễ dàng gì.

Các con la di chuyển chậm chạp qua những ngọn núi hoang vu, vào lúc nửa đêm, ba ngày sau, đã tới biên giới Thổ Nhĩ Kỳ và Syri. Ở đó họ gặp một người đàn bà mặc đồ đen. Bà ta đang dắt một con ngựa chở một túi vải bột vô hại, và một sợi dây gai, buộc rất lỏng vào yên ngựa. Sợi dây lòng thòng sau con ngựa, nhưng không chạm mặt đất.

Đó là một sợi dây dài khoảng 200 feet. Đầu dây do Mustapha cầm và tiếp theo là mười lăm người ông thuê đi sau ông ta. Họ như thu mình lại, lưng uốn gập gần mặt đất một tay cầm sợi dây, tay kia giữ chặt lấy túi vải đầy thuốc phiện. Mỗi túi nặng ba mươi nhăm pound.

Người đàn bà và con ngựa đi dọc theo một con đường gài bẫy vung về bằng mìn chống - cá nhân, nhưng đó là một con đường đã được dọn sạch mìn bởi một đàn cừu đã đi qua khu vực này trước đây. Nếu sợi dây rơi xuống đất, dây chùng xuống làm tín hiệu cho Mustapha và các người khác là có lính ở đằng trước. Nếu người đàn bà bị bắt giữ để hỏi han gì đó, thì những tay buôn lậu sẽ an toàn đi lên phía trước vượt qua biên giới.

Họ đã đi qua Kilis, điểm biên giới, chỗ này mìn rất dày đặc. Một khi đã đi qua được khu vực có lính kiểm soát, những tay buôn lậu sẽ đi tới khu vực ba dặm vuông, đến khi tới nơi hẹn, ở đó họ được một tay buôn lậu ở Siry đón.

Họ để các túi thuốc phiện xuống đất, và được tặng một chai rượu raki và những người này chuyền tay nhau uống.

Rizzoli nhìn kỹ họ cân, xếp lại và buộc an toàn lên những cái lưng vồng của mười hai con lừa Syri bản thủ. Công việc thế là xong.

- Được Rizzoli nghĩ, bây giờ ta hãy xem bọn Thailand làm cái đó như thế nào.

Chặng đường tới của Rizzoli là Bangkok, khi người ta đã biết anh thành thật, anh được phép xuống một tàu đánh cá Thái, tàu này chở những thuốc phiện gói trong những túi polyethylen, rồi đút vào những thùng xăng trống rỗng có những vòng đai gắn trên nắp. Khi tàu đến gần Hongkong, họ ném những thùng này theo hàng lối gọn gàng ở chỗ nước nông quanh Lima và các hòn đảo Ladrone, ở đó đối với các tàu đánh cá Hongkong thì rất đơn giản là nhặt lên bằng những cái móc.

- Không tồi - Rizzoli nói - nhưng có cách khác hay hơn.

Các người trồng cây thuốc phiện gọi là heroin là - H - và Ngựa, - nhưng đối với Tony Rizzoli, heroin là vàng.

Lợi nhuận thu được làm choáng váng con người. Người nông dân trồng cây thuốc phiện làm nguyên liệu, được trả ba trăm năm mươi đô la cho mười cân, nhưng vào thời gian thuốc phiện được chế biến và bán trên các đường phố New York, giá trị nó được tăng lên thêm hai trăm năm mươi đô la.

Điều đó dễ quá, Rizzoli nghĩ Carella đúng. Cái chính là làm sao không bị bắt.

Điều đó đã xảy ra ở giai đoạn đầu, mười năm trước đây Nhưng bây giờ, khó khăn hơn nhiều. Interpol, lực lượng cảnh sát quốc tế, vừa qua đã coi buôn lậu thuốc phiện là loại tội phạm đứng đầu bảng của họ. Tất cả các loại tàu rồi các cảng chính có buôn lậu, ngay cả khi có người chỉ bị nghi ngờ rất ít cũng bị cho lên bờ và khám xét.

Chính vì vậy nên Rizzoli đến gặp Spyros Lambrous. Đội tàu của ông lúc này chưa bị nghi ngờ. Chẳng lẽ cảnh sát lại khám mỗi một cái trong các tàu chở hàng này. Nhưng cái thằng con hoang lại quật hấn xuống. Ta phải tìm cách khác, Tony Rizzoli nghĩ. Nhưng phải làm nhanh.

- Catherine - Tôi có làm phiền cô không?

Lúc đó là nửa đêm.

- Không - Costa. Nghe tiếng nói của ông rất thích.

- Mọi việc tốt đẹp cả chứ?

- Vâng ạ, cảm ơn ông. Tôi thực rất thích công việc của tôi.

- Tốt. Tôi sẽ sang London sau mấy tuần nữa. Tôi mong được gặp cô.

Cẩn thận đấy. Đừng đẩy quá nhanh.

- Tôi muốn trao đổi với một số người của Công ty.

- Tốt quá!

- Ngủ ngon nhé.

- Chúc ông ngủ ngon.

Lần này nàng gọi điện cho ông.

- Costa - Tôi không biết nói thế nào. Cái vòng đó rất đẹp. Ông không nên...

- Đó chỉ là một kỷ niệm nhỏ thôi, Catherine à. Evenlyn nói với tôi cô đã giúp bà ta nhiều lắm. Tôi chỉ muốn thể hiện sự đánh giá của tôi.

Dễ thôi, Denmiris nghĩ. Quà tặng nhỏ và có chút nịnh nọt.

Sau đó: Vợ tôi và tôi sẽ ly thân.

Rồi đến một giai đoạn - tôi sẽ ở một mình!

Một cuộc nói chuyện bóng gió về cưới xin và mời đi thuyền ra đảo của ông. Các công việc theo lề lối đó không bao giờ bị thất bại.

Nó sẽ đặc biệt khêu gợi. Denmiris nghĩ, bởi sẽ kết thúc khác nhau. Cô ta sẽ phải chết.

Ông gọi điện cho Napoleon Chotas. Luật sư rất vui vẻ nghe ông nói.

- Đợi một tý, Costa. Mọi việc đều tốt đẹp cả chứ?

- Vâng, cảm ơn. Tôi cần một đặc ân đây!

- Tất nhiên.

- Noelle Page có một cái vi la nhỏ ở Rafina. Tôi muốn ông mua cho tôi cái đó, dưới tên một người nào đó.

- Nhất định phải thế. Tôi sẽ cho một trong các luật sư ở văn phòng của tôi...

- Tôi muốn ông giải quyết việc đó chỉ có tính chất cá nhân.

Napoleon Chotas ngồi đó, nhìn chăm chăm vào máy điện thoại. Cái villa là tổ ấm đáng yêu nhất mà Noelle Page và Larry Douglas đã thực hiện các việc của họ. Sao Constantin Denmiris lại muốn cái villa này?

1. 100 ft = 30,48 m.
2. 150 ft = 45,72 m.
3. 1 pound = 0,4536 kg.

Chương 7

Toà án Asakion ở giữa Anthens là một building lớn xây bằng đá màu xám, chiếm cả một khu ô vuông ở giữa phố Đại học và phố Strada, Ngoài ba mươi phòng xử án trong building, chỉ có ba phòng dành cho các vụ xử hình sự: đó là phòng 21, 30 và 33.

Vì vụ án giết người của Anastasia Savalas đã gây ra sự chú ý quá lớn, nên phải làm ở phòng 33. Phòng xử án này rộng mười bộ, dài ba trăm bộ, và các ghế ngồi chia làm ba khu vực cách nhau sáu bộ, mỗi hàng ghế có chín ghế dài bằng gỗ.

Phía trước phòng xử là một cái bục cao, trên là bàn của các vị quan toà chủ tọa bằng gỗ dán nhựa cao su sáu bộ, với những ghế có tựa cao cho ba quan toà chủ tọa.

Phía trước là chỗ đứng của các người làm chứng, đặt trên một cái bục thấp hơn, có gắn một cái đèn đọc sách, phía bên kia sát tường là chỗ của đoàn hội thẩm hiện có mười thẩm phán. Trước chỗ ngồi của các bị cáo là bàn của các luật sư.

Vụ án giết người với tính chất của nó, đã là đủ đặc biệt, nhưng phòng kháng án mà công việc là bảo vệ bị cáo do Napoleon Chotas điều khiển, Napoleon Chotas là một trong những luật sư hình sự nổi tiếng trên thế giới. Chotas chỉ tham gia xét xử các vụ giết người, và ông đã có những thành tích đáng kể về thành công. Các chi phí ông lấy, người ta đồn là hàng triệu đô la. Napoleon Chotas là một người gầy, trông hốc hác, với đôi mắt to và buồn như đôi mắt mất thắm trên một khuôn mặt nhăn nheo. Ông ăn mặc xuề xòa, dáng vẻ bề ngoài của ông không gây cho người khác một chút gì là tin tưởng. Nhưng đằng sau cái vẻ lờ mờ đó là một trí thông minh, sắc sảo nổi bật.

Báo chí đã đưa ra những ý kiến tỏ ý ngạc nhiên vì sao Napoleon Chotas lại đồng ý bảo vệ người đàn bà trong vụ án này. Không thể có cách nào, ông khó có thể thắng được trong vụ này. Người ta cũng đánh cược nhau rằng đây sẽ là thất bại đầu tiên của Chotas.

Peter Demomdes, công tố ủy viên, trước đây cũng đã có lần chống lại Chotas, và do vậy, ông ta không bao giờ chấp nhận việc ấy, ngay cả đối với bản thân mình, ông lại rất ngại trình độ của Chotas. Tuy vậy, lần này Demonides cảm thấy rằng ông chẳng phải lo lắng gì cả. Vì đã từng có vụ giết người cổ điển rõ ràng rành, thì vụ Anastasia Savalas là một vụ như vậy.

Các sự việc như sau: Anastasia Savalas là một phụ nữ trẻ xinh đẹp, đã có chồng là một người đàn ông giàu có - Georges Savalas, ông này hơn vợ ba mươi tuổi. Anastasia đã có dính líu với người lái xe trẻ, Josef Pappas, và theo người làm chứng cho biết, chồng cô đã quyết định ly dị Anastasia và đã viết di chúc nhưng lại gạt cô ra. Vào đêm án mạng, cô đã cho các đầy tớ nghỉ việc để chuẩn bị cơm tối cho chồng.

Georges Savalas lại bị cảm lạnh từ trước đó. Khi ăn tối, ông đã bị một cơn ho. Vợ ông đã mang cho ông chai thuốc ho của ông. Savalas đã uống hết một ngụm và chết.

Một vụ rõ ràng rành.

Từ sáng sớm, phòng xử số 33 chật ních khán giả.

Anastasia Savalas ngồi ở bàn bị cáo, mặc một cái váy đen đơn giản và mặc một cái áo bờ lu, không đeo trang sức và rất ít phấn sáp. Cô ta đẹp đến mức có thể làm choáng váng người khác.

Công tố viên, Peter Demonides phát biểu trước đoàn hội thẩm:

- Thừa quý ông, quý bà. Đôi khi trong một vụ giết người, việc xét xử phải mất hai hay ba bốn tháng. Nhưng tôi nghĩ rằng các quý vị sẽ phải phiền lòng nếu lưu tại đây một thời gian lâu như vậy. Khi quý vị nghe các sự việc trong vụ này, tôi chắc chắn các vị cũng đồng ý không cần hỏi han gì và chỉ cần một lời phán quyết - giết người ở mức độ sơ đẳng. Nhà nước sẽ chuẩn y bị cáo cố tình giết chồng mình bởi vì người chồng đe dọa ly dị vợ khi ông phát hiện người vợ có ngoại tình với người lái xe riêng của gia đình. Chúng tôi cũng xét thấy bị cáo có động cơ, có cơ hội và phương tiện để thực hiện ý đồ tàn ác của mình. Xin cảm ơn. - Ông trở về chỗ ngồi.

Chánh án quay về phía Chotas.

- Bào chữa có chuẩn bị bài diễn văn khai mạc cho buổi xử án này không đấy?

Napoleon Chotas đứng lên từ từ:

- Vâng, thưa ngài đáng kính. - Ông tiến đến gần chỗ ngồi của đoàn hội thẩm với dáng đi không chắc chắn và lờ mờ. Ông cứ đứng đó, lim dim mắt nhìn họ, và khi ông nói, cứ như là ông nói với chính mình. - Tôi đã sống khá lâu rồi, tôi đã thấy rằng không có ai kể cả đàn ông và đàn bà có thể giấu được tính độc ác của mình. Điều đó thể hiện rất rõ. Một nhà thơ có lần nói rằng con mắt là cửa sổ của tâm hồn. Tôi cho rằng câu đó đúng. Tôi muốn quý vị, quý ông và quý bà hãy nhìn vào con mắt của bị cáo. Trong trái tim của bà ta, bà ta không thể tìm ra cách nào đó để giết một ai. - Napoleon Chotas đứng đó một lát như thể để cố nghĩ ra cách nói, nhưng rồi lại ngồi xuống.

Peter Demonides, một ý nghĩ chiến thắng chợt nảy ra trong đầu. Lay chúa. Đây là câu mở đầu ý tứ nhất trong đời mà tôi được nghe thấy! Ông già này để mất hết rồi.

- Công tố ủy viên có chuẩn bị gì để gọi người làm chứng thứ nhất không?

- Vâng, thưa ngài đáng kính. Tôi xin gọi Rosa Lykourgos!

Một người phụ nữ đã đứng tuổi, dáng vẻ nặng nề đứng lên ở bàn khán giả và đi nhanh có vẻ quá quyết lên trước phòng xử án. Bà đã thề.

- Bà Lykourgos, bà làm nghề gì?

- Tôi làm quản gia... - Tiếng bà bị nghẹn lại - Tôi làm quản gia cho ông Savalas!

- Vâng, thưa ngài.

- Và xin bà nói cho biết đã làm cho ông Savalas được bao lâu rồi?

- Hai mươi lăm năm.

- Ái chà, lâu đấy. Bà có quý ông chủ của bà không?

- Ông ta là thánh.

- Thế khi ông Savalas lấy vợ lần thứ nhất, bà đã làm cho ông ấy rồi chứ?

- Vâng, thưa ngài, khi vợ ông ấy chết, tôi đã ở bên mộ cùng ông ấy.

- Nếu nói rằng họ có quan hệ với nhau rất tốt, có đúng không?

- Họ đã yêu nhau say đắm.

Peter Demonides nhìn về phía Napoleon Chotas, xem ông có phản đối gì không khi thẩm vấn. Nhưng Chotas vẫn ngồi yên trên ghế, trông như chẳng có gì nghĩ ngợi.

- Bà có làm việc cho ông Savalas trong thời gian ông đã lấy vợ thứ hai, Anastasia Savalas? - Peter Demonides tiếp tục.

- Ồ, có thưa ngài. Chắc chắn là có. - Bà bật những lời nói đó như không cần suy nghĩ.

- Có phải bà muốn nói rằng đó là cuộc hôn nhân hạnh phúc?

Lại một lần nữa, ông nhìn sang Napoleon Chotas, nhưng không thấy phản ứng.

- Hạnh phúc à? Không thưa ngài. Họ đánh nhau như chó với mèo.

- Bà có làm chứng lần nào họ đánh nhau không?

- Một người như tôi chẳng có thể làm chứng gì được. Các ông có thể nghe thấy họ cãi nhau, cả nhà nghe thấy - và nhà thì to lắm.

- Tôi cho rằng những xô xát đó chỉ là lời ra tiếng vào, hơn là những xô xát thể xác? Có nghĩa là ông Savalas có bao giờ đánh vợ không?

- Ồ, xô xát đánh nhau đấy chứ. Nhưng không như ông nói, chính bà ấy đánh ông ấy. Ông Savalas phải đi làm ăn suốt năm, và con người tội nghiệp đó ngày càng yếu đuối.

- Bà đã nhìn thấy bà Savalas đánh chồng chưa?

- Nhiều lần rồi chứ. - Người làm chứng nhìn sang bà Anastasia Savalas và trong giọng nói của bà tỏ ra thoải mái lắm.

- Bà Lykourgis, vào cái đêm ông Savalas chết, có những người nào trong số các người giúp việc đang làm việc trong nhà?

- Trong chúng tôi chẳng có ai cả?

Peter Demonides làm cho giọng nói tỏ ra sừng sốt.

- Ý bà nói trong một ngôi nhà mà theo bà rất rộng, lúc đó lại không có ai cả sao? Thế ông Savalas có người đầu bếp, hay người đẩy tót... hầu bàn chẳng hạn...?

- Ồ, vâng, thưa ông. Ở nhà có đủ cả những người đó.

- Nhưng bà đã nói với mọi người đêm nay cho mọi người nghỉ. Bà ấy đã nói bà muốn nấu ăn cho chồng bà. Cứ như tuần trăng mật thứ hai. - Nhận xét cuối cùng bà vừa nói vừa xì mũi.

- Thế là Bà Savalas đã đuổi mọi người?

Lần này ông chánh án nhìn sang Napoleon Chotas, đợi xem ông này có phản đối không? Nhưng vị luật sư ngồi đó như bận rộn cái gì không để ý.

Ông chánh án quay sang Demonides:

- Công tố ủy viên không nên gợi ý cho người làm chứng.

- Tôi xin lỗi, thưa Ngài. Tôi xin lặp lại câu hỏi.

Demonides đến gần bà Lykourgos.

- Điều bà đã nói tức là vào đêm mà mọi người là những người giúp việc đến nhà, bà Savalas ra lệnh cho mọi người về để bà có thể ở với chồng một mình?

- Vâng, thưa ngài. Và người đàn ông đáng thương đó bị cảm lạnh.

- Thế bà Savalas có thường hay nấu ăn tối cho chồng bà không?

Bà Lykourgos xỉ mũi.

- Ê. Không, thưa ngài. Không phải là bà thường nấu ăn. Bà ta chẳng bao giờ nhúng tay vào việc nhà bao giờ!

Và Napoleon vẫn ngồi đó, lắng nghe như thể ông chỉ là khán giả thôi.

- Cám ơn, Bà Lykourgos. Những lời bà nói giúp chúng tôi rất nhiều.

Peter Demomdes quay sang Chotas, cố giấu sự thoả mãn của mình. Những lời làm chứng của bà Lykourgos đã có tác dụng rõ rệt với bồi thẩm đoàn. Họ đang đưa mắt nhìn về không tán thành bị cáo. Để xem lão già cố xoay sở thế nào về những lời đó.

- Chứng cứ của ông.

Napoleon ngược nhìn lên.

- Cái gì? Ồ. Không có câu hỏi.

Chánh án nhìn ông tỏ ngạc nhiên.

- Ông Chotas... ông không muốn lật ngược những chứng cứ này?

Napoleon Chotas đứng lên.

- Không, thưa Ngài đáng kính. Bà ta dường như là một người phụ nữ ttung thực hoàn toàn. - Ông lại ngồi xuống.

Peter Demonides không thể tin được cái may mắn tốt đẹp cho mình. Lạy chúa, ông nghĩ hẳn cũng không gây ra tranh luận gì. Lão già như thế là hết nước. Demomdes đang tận hưởng thắng lợi của mình.

Chánh án quay sang công tố viên.

- Ông có thể gọi người làm chứng tiếp.

- Nhà nước muốn gọi Josef Pappas.

Một thanh niên cao, đẹp trai, tóc màu sẫm đứng dậy khỏi ghế khán giả và đi về phía bục người làm chứng.

Anh ta đã thề.

Peter Demonides bắt đầu.

- Ông Pappas, xin ông nói cho toà biết nghề của ông?

- Tôi là tài xế.

- Ông có được mướn làm việc lúc đó không?

- Không?

- Nhưng ông vẫn mướn đến gần đây cơ mà. Nghĩa là, ông vẫn được mướn cho đến lúc xảy ra cái chết của ông Georges Savalas?

- Đúng thế ạ!

- Ông đã làm việc cho gia đình Savalas bao lâu rồi?

- Hơn một năm một chút ạ!

- Thế công việc có dễ chịu không?

Josef Pappas để mắt nhìn ông Chotas, đợi ông đến cứu anh ta. Chỉ thấy yên lặng.

- Công việc có dễ chịu không, ông Pappas?

- Cũng được ạ, tôi cho là thế.

- Lương có khá không?

- Có ạ!

- Rồi, ý ông muốn nói việc làm cũng được phải không? Nghĩa là có thêm những khoản ngoài lương không? Ông có ăn nằm thường xuyên với bà ấy hay Savalas không?

Josef Pappas nhìn về phía Napoleon nhờ giúp đỡ. Nhưng không có ý kiến gì của ông ta cả.

- Tôi... Vâng, thưa ngài. Tôi cho là có ạ!

Peter Demonides thản nhiên với việc Pappas thừa nhận cái xấu xa đó cho mình.

- Anh cho là có? Anh đã thề. Hoặc là anh đã tăng tị với bà ấy hay là anh không. Một trong hai cái?

Pappas, đứng cựa quậy khó nói:

- Chúng tôi đã có tăng tị!

- Vậy ngay khi anh nói anh đang làm việc cho chồng bà ta - được trả lương hậu hĩnh, và cũng sống dưới mái nhà ông ấy?

- Vâng, thưa ngài.

- Điều đó không làm anh phiền lòng à, nhận được lương của ông ta trả hàng tuần, trong khi đó

anh vẫn tặng tịu với vợ ông ta?

- Dạ, đó không phải là tặng tịu.

Peter Demonides giương cái bẫy rất cẩn thận:

- Đó không phải là sự tặng tịu? Thế anh cho là cái gì. Tôi e rằng anh không hiểu.

- Tôi cho rằng - tôi và Anastasia đang chuẩn bị kết hôn!

Trong phòng xử án có tiếng xì xào ngạc nhiên.

Các thẩm phán đang nhìn về phía bị cáo.

- Cái việc kết hôn là ý anh hay ý bà Savalas?

- Dạ, cả hai chúng tôi đều muốn thế ạ.

- Ai đề xuất điều đó?

- Tôi cho rằng bà ấy ạ. - Anh ta quay sang xem Anastasia Savalas ngồi ở chỗ nào. Khi quay lại anh ta chẳng có biểu hiện gì là xót xa cả.

- Nói thật, ông Pappas, tôi rối cả đầu lên. Sao anh lại mong đợi kết hôn? Bà Savalas đã có chồng, có phải không nhỉ? Vậy anh định đợi ông ta chết già à? Hay đợi ông ta bị tai nạn chết hay đại loại như thế? Chính xác trong đầu anh, anh có ý định gì?

Các câu hỏi này quá khích nên công tố ủy viên, ba luật sư nhìn về phía ông Napoleon Chotas, đợi ông nổ ra lời phản đối. Nhưng vị luật sư bào chữa này đang còn bận rộn ghi chép vớ vẩn, chẳng chú ý gì cả.

Anastasia Savalas cũng thế, bắt đầu nhìn có vẻ quan tâm.

Peter Demonides nhấn mạnh lợi thế của ông:

- Ông không trả lời câu hỏi của tôi à, ông Josef Pappas?

Josef Pappas cử động tỏ vẻ khó chịu.

- Tôi không biết chính xác như vậy.

Giọng nói của Peter Demonides cứ như sợi dây thắt lại.

- Để tôi nói với anh, một cách chính xác. Bà Savalas định giết chồng bà để đưa ông ta ra ngoài cuộc. Bà ta đã biết rằng ông ấy chuẩn bị ly dị bà và không đưa bà vào di chúc của ông, và như vậy bà bị bỏ rơi chẳng được gì cả. Bà...

- Phản đối! - Tiếng đó không phải do Napoleon Chotas nói mà là chánh án. - Ông đang hỏi các người làm chứng để quyết định à?

Ông chánh án nhìn về phía Napoleon Chotas, sửng sốt về sự im lặng của ông luật sư này. Ông đang ngồi lùi ra sau ghế, đôi mắt như nửa nhắm nửa mở.

- Xin lỗi, thưa ngài đáng kính. - Nhưng anh ta đã biết anh làm điều đó. Peter Demonides quay

về phía Chotas.

- Chứng cứ của ông.

Napoleon đứng dậy.

- Xin cảm ơn, ông Demonides, không có câu hỏi.

Cả ba quan toà quay nhìn nhau, đều không hiểu nổi.

Một người nói to lên:

- Ông Chotas, ông biết rằng đó là cơ hội của ông để kiểm tra chéo lời làm chứng này?

Napoleon Chotas cứ như không biết.

- Vâng, thưa ngài đáng kính.

- Về mặt làm chứng, ông không muốn hỏi anh ta câu hỏi nào cả à?

Napoleon Chotas khoát tay lên không khí và nói lơ mờ:

- Không, thưa ngài đáng kính!

Vị quan toà thở dài:

- Thôi được. Đề nghị công tố ủy viên gọi người làm chứng tiếp.

Người làm chứng tiếp là Mihahs Haritonides đã thề xong, công tố ủy viên hỏi:

- Xin ông cho toà biết nghề nghiệp của ông, xin mời?

- Vâng, thưa ngài. Tôi là quản lý khách sạn.

- Xin ông nói cho chúng tôi biết tên khách sạn?

- The Argos.

- Và khách sạn có địa điểm ở đâu?

- Ở Corfu.

- Tôi sắp hỏi ông, ông Haritonides, có ai trong phòng xử này đã có lần lưu tại khách sạn của ông không?

Haritonides nhìn xung quanh và nói:

- Vâng, thưa ngài. Nó và bà ấy.

- Và họ ở lại đêm, cả hai trong cùng một buồng chứ?

- Vâng, thưa ngài. Họ thường đến vào cuối tuần.

- Cảm ơn, ông Haritomdes. - Ông nhìn Napoleon Chotas. - Chứng cứ của ông.

- Không có câu hỏi!

Chánh án quay lại hai vị quan toà, và họ thì thầm với nhau một lát.

Chánh án nhìn về Napoleon Chotas.

- Ông không có câu hỏi đối với người làm chứng này, ông Chotas?

- Không thưa ngài đáng kính. Tôi tin những lời làm chứng này. Đó là một khách sạn đẹp. Bản thân tôi đã ở đây.

Chánh án lại nhìn chăm chăm vào Napoleon Chotas một lúc lâu. Rồi ông quay sang công tố uỷ viên.

- Nhà nước muốn gọi người làm chứng tiếp. Nhà nước muốn gọi bác sĩ Vamilis Frangescos!

Một người đàn ông cao, dáng vẻ đặc biệt, đứng dậy và đi về phía bàn nhân chứng. Ông đã thề xong.

- Bác sĩ Frangescos, xin ông làm ơn nói với Toà ông làm nghề thầy thuốc về gì?

- Tôi là người hành nghề bác sĩ đa khoa.

- Có phải tương đương với bác sĩ gia đình?

- Đó là cách gọi khác, vâng.

- Ông đã hành nghề được bao lâu rồi, bác sĩ?

- Gần ba mươi năm.

- Tất nhiên, ông được nhà nước cấp bằng chứ?

- Tất nhiên!

- Bác sĩ Frangescos, Georges Savalas có phải là bệnh nhân của ông?

- Vâng, đúng thế ạ!

- Khoảng thời gian nào?

- Hơn mười năm một chút!

- Và ông có chữa cho ông Savalas về một bệnh gì đặc biệt không?

- Vâng ạ, lần đầu tiên, ông đến tôi vì có bệnh huyết áp.

- Và ông đã chữa bệnh đó.

- Vâng!

- Nhưng sau đó, ông có gặp ông ta không?

- Có ạ. Đôi lúc, ông ấy có đến gặp tôi - khi ông bị viêm cuống phổi, hay đau mắt - nhưng không có gì là nặng cả.

- Lần cuối cùng, ông gặp ông Savalas là bao giờ?

- Tháng mười hai năm ngoái.

- Nghĩa là trước khi ông ấy chết không lâu.

- Đúng vậy.

Ông ta có đến văn phòng của ông không, bác sĩ?

- Không. Tôi đến thăm ông ở nhà riêng của ông.

- Thế ông có hay gọi điện thoại không?

- Ít lắm!

- Nhưng trường hợp này là một ngoại lệ.

- Vâng!

- Vì sao?

Bác sĩ do dự.

- Vâng, ông ấy không được khỏe để đến văn phòng của tôi.

- Thế ông ấy bị làm sao?

- Ông ấy bị mấy vết rách da, một số xương sườn bị dập, và bị chấn thương sọ não!

- Ông ấy có bị tai nạn gì không?

Bác sĩ do dự.

- Không. Ông ấy nói với tôi, ông ấy bị vợ đánh.

Trong phòng xét xử, có tiếng ngáp nghe rất rõ.

Chánh án tức giận nói:

- Ông Chotas, ông có muốn phản đối việc ghi lại tất cả lời chứng như đã nghe nói không?

Napoleon Chotas nhìn lên và nói rất ôn tồn.

- Ồ, cảm ơn. Thưa ngài đáng kính. Vâng, tôi phản đối.

Nhưng tất nhiên, lại đã ghi cả rồi.

Các thẩm phán hiện đang nhìn bị cáo với vẻ hằn thù ra mặt.

- Cảm ơn, Bác sĩ Frangescos. Không còn hỏi gì nữa chứ.

Peter Demonides quay sang Chotas và nói về tự thoả mãn.

- Chứng cứ của ông!

- Không có câu hỏi!

Rồi đến hàng loạt người làm chứng: một người đầy tớ chứng nhận là bà đã trông thấy Bà Savalas nhiều lần đi vào khu ở của người lái xe... người hầu bàn chứng nhận là đã nghe thấy Georges Savalas đe dọa vợ ly dị, và thay đổi di chúc... Các hàng xóm đã nghe thấy cãi nhau ồn ào giữa những người trong nhà Savalas...

Và Napoleon Chotas vẫn không hỏi gì bất cứ người làm chứng nào.

Cái lưới đã vây chặt lấy Anastasia Savalas.

Peter Demomdes có thể cảm thấy thắng lợi đến tay rồi.

Trong đầu ông, ông có thể thấy trước được những dòng tít trên các báo. Vụ này là vụ xử giết người nhanh nhất trong lịch sử.

Vụ xử án này có thể kết thúc hôm nay, ông nghĩ. Luật sư nổi tiếng Napoleon Chotas là người bị thất bại.

- Tôi xin gọi ông Niko Mentakis lên bục.

Mentakis là một người còn trẻ, gầy, nghiêm túc, có cách nói chậm rãi và cẩn thận.

- Ông Mentakis, xin ông cho Toà biết nghề nghiệp của ông?

- Vâng, thưa ngài. Tôi làm việc ở một trại nuôi dưỡng.

- Ông chăm sóc các cháu bé?

-Ồ không, thưa ngài. Không phải là trại nuôi dưỡng đó. Ở chỗ chúng tôi có cây, và hoa, và tất cả các loại thảo mộc.

-Ồ, tôi hiểu. Vậy ông là chuyên gia về trồng cây chứ?

- Tôi có thể là thế. Tôi đã làm việc này từ lâu.

- Và tôi cho rằng một phần công việc của ông là phải đảm bảo rằng các loại thảo mộc ông có thể bán phải sống xanh tốt chứ?

-Ồ vâng, thưa ngài. Chúng tôi chăm sóc những cây đó rất tốt. Tôi không bao giờ bán các loại cây ốm yếu cho khách thường xuyên.

- Do vậy, ý ông nói, khách hàng cũng là các khách vẫn đến mua thường xuyên.

- Vâng thưa ngài - Giọng ông nói tỏ vẻ tự hào - chúng tôi phục vụ rất tốt.

- Nói cho tôi biết, ông Mentakis. Bà Savalas có phải là một trong những khách hàng thường xuyên của ông.

- Ô, vâng, thưa ngài. Bà Savalas rất yêu cây và hoa.

Chánh án sốt ruột nói:

- Ông Demonides, toà không cảm thấy rằng cách thẩm vấn này là thích đáng. Xin ông chuyển sang cách khác đi, hay...

- Nếu toà cho tôi kết thúc, thưa ngài đáng kính, người làm chứng này rất quan trọng trong vụ này.

Chánh án nhìn sang Napoleon Chotas.

- Ông Chotas, ông có phản đối gì cách hỏi này không?

Napoleon Chotas đứng lên và nói như không để ý.

- Cái gì? Không, thưa ngài đáng kính.

Chánh án nhìn vào ông rõ ý thất vọng, và rồi quay sang Peter Demonides.

- Được lắm. Ông tiếp tục đi.

- Ông Mentakis, Bà Savalas có đến chỗ ông vào một ngày trong tháng mười hai và bảo ông rằng một số cây của bà ấy có vấn đề?

- Vâng, thưa ngài. Bà ấy có đến.

- Thực ra, bà ấy không nói rằng có sâu bệnh phá hoại các cây của bà?

- Vâng, thưa ngài.

- Và bà ấy có yêu cầu ông đưa một chất gì đó để đuổi các con sâu đó không?

- Vâng, thưa ngài.

- Ông có thể nói cho toà biết đó là chất gì không?

- Tôi bán cho bà ta một ít antimoan.

- Và ông có thể nói cho toà chính xác là chất gì không?

- Nó là một chất độc, như arsenic.

Trong phòng xử án có tiếng ồ rộ lên.

Chánh án gõ mạnh búa.

- Nếu còn có ồn ào nữa, tôi sẽ ra lệnh cho các mô toà đình chỉ phiên toà. Ông quay sang Peter Demonides.

- Ông có thể tiếp tục thẩm vấn.

- Như vậy là ông đã bán cho bà ta một liều lượng antimoan!

- Vâng, thưa ngài!

- Và ông nói chất độc đó có thể làm chết người được không? Ông đã so sánh chất đó với arsenic.

- Ồ, vâng, thưa ngài. Chất đó độc chết người được, thật ạ!

- Và ông có ghi vào sổ bán ra khi bán không, vì luật yêu cầu ông khi ông bán chất gì độc, ông phải ghi sổ?

- Vâng, thưa ngài.

- Thế ông có mang sổ ghi đó theo ông không ông Mentakis?

- Tôi có mang. - Ông đưa cho Peter Demonides một quyển sổ bán hàng.

Công tố ủy viên đi qua các thẩm phán.

- Thưa quý vị, tôi muốn xem chất này có gắn nhãn loại A không?

- Ông quay sang người làm chứng. - Tôi không còn có câu hỏi gì nữa. - Ông nhìn sang Napoleon Chotas.

Napoleon Chotas nhìn lên và lắc đầu.

- Không có câu hỏi.

Peter Demonides thở sâu một cái. Đã đến giờ cho đợt trút bom của ông.

- Tôi xin giới thiệu chất độc bảng B. - Ông quay xuống cuối phòng, và nói một viên mô toà đứng gần cửa, - Ông làm ơn mang cái đó lên bây giờ.

Viên mô toà vội chạy ra và một lát sau, hẩn quay lại cầm chai thuốc si- rô ho để trên một cái khay. Người ta có thể thấy rõ chai không đầy. Các khán giả nhìn ngắc, lạ lùng khi viên mô toà đưa chai đó lên công tố ủy viên. Peter Demonides đặt chai lên bàn trước các thẩm phán.

- Thưa quý ông, quý bà, quý vị đang nhìn vào vũ khí giết người. Đây là vũ khí đã giết Georges Savalas. Đây là một loại sirô thuốc ho mà bà Savalas đã cho chồng uống vào đêm ông chết. Thuốc này có pha antimoan. Như các bạn thấy, nạn nhân đã uống thuốc này - và hai mươi phút sau ông chết.

Napoleon đứng lên và nói nửa úp nửa mở:

- Phản đối. Không có cách nào vị công tố ủy viên biết được rằng chính từ cái chai đặc biệt này mà người quá cố đã bị đầu độc bằng thuốc.

Và Peter Demonides đã đóng cái bẫy.

- Với sự tôn trọng đúng mức các đồng nghiệp đã được học hành đầy đủ của tôi, bà Savalas đã thừa nhận là bà ấy đã cho chồng và uống sirô này trong khi ông bị một cơn ho nặng vào đúng cái đêm hôm đó ông chết. Thuốc này đã được giữ trong buồng có chìa khoá giao cảnh sát, mãi mấy phút trước đây, chiếc chìa khoá đã được mang đến toà án này. Quan pháp y đã chứng nhận rằng Georges Savalas đã bị chết vì ngộ độc antimoan. Sirô ho này có chứa antimoan. - Ông nhìn Napoleon Chotas đầy vẻ thách thức.

Napoleon Chotas lắc đầu thất bại:

- Vậy tôi cho rằng không có gì nghi ngờ.

Peter Demonides nói với vẻ đắc thắng:

- Không còn nghi ngờ gì nữa, ông Chotas ạ. Trong vụ chỉ còn phải buộc tội.

Chánh án quay sang Napoleon Chotas.

- Việc bào chữa có sẵn sàng để tóm tắt chưa?

Napoleon Chotas đứng lên:

- Vâng, thưa ngài đáng kính!

Ông đứng đó một lát. Rồi ông từ từ tiến lên phía trước. Ông đứng trước đoàn hội thẩm, cúi đầu xuống như đang cố gắng hình dung ra cái gì sẽ cần nói. Khi ông bắt đầu nói, ông nói rất chậm, chọn từng từ một.

- Tôi giả dụ rằng một số vị trong các vị ở đây tự hỏi tại sao tôi không có thẩm vấn chéo bất kỳ người làm chứng nào. Được, để nói sự thật với các vị, tôi nghĩ ông Demonides đây đã làm việc tốt, nên tôi không cần hỏi họ thêm làm gì.

Thằng già lại định mang vụ của tôi cho tôi, Peter Demonides nghĩ vui mừng.

Napoleon Chotas quay nhìn chai sirô ho một lát, rồi quay lại với các hội thẩm.

- Các người làm chứng tỏ rất thật thà. Nhưng thực tế, họ chẳng chứng minh được điều gì cả, có phải thế không? Điều tôi muốn nói là... - ông lắc đầu - Được, khi các vị thêm một số điều vào những lời làm chứng tóm lại chỉ có một chuyện là: Một cô gái trẻ xinh đẹp lấy một ông chồng già mà chắc chắn không thỏa mãn cô về tình dục. - Ông gật đầu về phía Josef Pappas. - Vì vậy cô ta tìm một thanh niên có thể đáp ứng được. Chúng ta đã biết quá nhiều chuyện như vậy trên báo chí, có phải không ạ? Chẳng có gì bí mật về các vụ tăng tịu cả. Toàn thế giới đã biết. Điều đó đã được viết ra trong các tạp chí lá cải trên thế giới. Bây giờ, quý vị và tôi không tán thành tư cách của cô ta, thưa quý ông, quý bà, nhưng Anastasia Savalas không phải đến phòng xử này vì vi phạm lời hứa hôn. Cô ta không phải đến toà vì cô ta có những nhu cầu sinh lý bình thường mà tất cả phụ nữ trẻ tuổi nào cũng có. Không, cô ta bị xử ở toà án này vì tội giết người.

Ông quay sang nhìn cái chai lần nữa, cứ như là rất ngạc nhiên với cái chai đó.

Để cho ông già tiếp tục nhiệt tình, Peter Demonides nghĩ. Ông liếc nhìn đồng hồ treo trên tường phòng xử đã mười hai giờ kém mười lăm. Các quan toà thường nghị án vào trưa. Ông già lại không thể kết thúc bài tổng quan của ông ấy. Ông ta cũng không đủ khôn ngoan để dời phiên toà họp lại. Sao ta lại sợ lão đó nhỉ Peter Demonides tự hỏi.

Napoleon Chotas đang thao thao bất tuyệt.

- Xin hãy cùng xem xét các chứng cứ nào? Một số cây của bà Savalas bị bệnh và bà ấy chăm sóc các cây đó để cứu chúng. Bà ta đến ông Mentakis một chuyên gia về cây cỏ, ông này đã khuyên bà dùng antimoan. Nên bà đã làm theo lời khuyên của ông này. Các vị có gọi như vậy là giết người không? Tôi nói chắc chắn rằng không. Và rồi còn có lời làm chứng của người giúp việc, người này nói rằng bà Savalas đuổi các người làm để bà ấy có thể ăn cơm tuần trăng mật với

chồng, để bà ấy đi chuẩn bị nấu ăn. Được, tôi nghĩ sự thật người giúp việc chị ta chắc chắn cũng mến ông Savalas các vị không thể làm việc với một người nào trong hai mươi lăm năm mà lại không có tình cảm sâu lắng với người đó. Chị ta cũng ghen tức với Anastasia Savalas. Từ cái giọng nói của chị ta, các vị có thể thấy điều đó. - Chotas ho nhẹ và đằng hắng. - Vậy thì, cho phép tôi giả thiết rằng bị cáo, từ trong trái tim bà ta, bà ta yêu chồng bà cố gắng một cách tuyệt vọng để không phải ly dị. Bất cứ một người đàn bà nào yêu một người đàn ông cũng phải làm thế nào để thể hiện tình cảm đó? Đúng một trong những cách cơ bản nhất là nấu ăn cho chồng mình. Đó có phải là một dạng của tình yêu không? Tôi nghĩ rằng đúng vậy. - Ông quay lại nhìn cái chai lần nữa. - Và có phải đó cũng là một cách khác để biểu hiện sự thương cảm với ông khi ông ốm và sức khỏe cũng không tốt?

Đồng hồ trên tường chỉ mười hai giờ kém một phút.

- Thưa quý ông, quý bà, tôi nói với quý vị khi phiên toà bắt đầu nhìn vào bộ mặt của người đàn bà này. Đó không phải là bộ mặt của một phụ nữ giết người. Những con mắt đó không phải là những con mắt của kẻ sát nhân.

Peter Demonides theo dõi các thẩm phán khi các vị này đang ngoái cổ về bị cáo. Ông ta chẳng bao giờ thấy được sự hận thù rõ rệt. Ông nắm chắc thẩm phán đoàn như rút họ ra từ trong túi quần ông vậy.

- Luật pháp rất rõ ràng, thưa quý ông quý bà, như các vị đã được luật sư đáng kính thông báo, để quay lại lời luận án tội phạm các vị không nên nghi ngờ gì về tội trạng của bị cáo này. Không có tội gì.

Khi Napoleon Chotas nói, ông ấy lại ho, rút một cái khăn ra và che miệng. Ông ta đến gần cái chai sirô trên bàn trước bàn các hội thẩm.

- Khi quý vị đi thẳng vào sự việc này, vị ủy viên công tố đã không chứng minh được điều gì, phải không ạ? Loại trừ đây là cái chai bà Savalas đã đưa cho chồng bà. Sự thật là nhà nước không phải xét vụ này tý nào cả. - Khi ông vừa nói xong câu nói đó, ông lên một cơn ho. Như vô tình, ông lấy chai thuốc ho, mở nắp, đưa lên môi và uống một ngụm lớn. Mọi người trong phòng xử án nhìn thấy, như bị thôi miên, và có người há hốc mồm sợ hãi.

Cả phòng xử án náo động cả lên.

Chánh án nói như hét:

- Ông Chotas...

Napoleon Chotas uống một ngụm nữa.

- Thưa ngài đáng kính những lời kết tội của ủy viên công tố là một sự nhạo báng công lý. Georges Savalas không chết vì người đàn bà này. Trường hợp này cần phải được bảo vệ.

Chuông đánh mười hai tiếng. Một cỗ toà chạy vào chỗ chánh án và thì thầm.

Chánh án đập mạnh búa.

- Ra lệnh! Ra lệnh! Chúng ta sẽ nghỉ. Đoàn bồi thẩm sẽ nghỉ và cố gắng đạt được bản luận tội. Phiên toà sẽ họp lại vào hai giờ!

Peter Demonides đứng đó, ngây người ra. Có kẻ nào đó đã mở nút chai! Nhưng không, không được. Các chứng cứ đã được bảo vệ liên tục. Các nhà bệnh lý học có sai không? Demonides

quay lại nói với viên trợ lý của mình, và khi ông nhìn quanh tìm Napoleon Chotas thì ông này biến đầu mất.

- Đúng hai giờ, khi phiên toà họp lại, các vị thẩm phán từ từ đi vào phòng xét xử và ngồi vào ghế của mình.

Napoleon Chotas không thấy đâu.

Tên chó đẻ này đã chết rồi chắc, Peter Demonides nghĩ như vậy.

Và ông vừa nghĩ như vậy xong thì Napoleon Chotas đi vào qua cửa lớn, trông hoàn toàn khỏe mạnh. Ai ai trong phòng xử án cũng quay lại để nhìn ông khi ông đi về ghế của mình.

Chánh án nói:

- Quý ông, quý bà của đoàn bồi thẩm, các vị đã đi tới bàn luận tội chưa?

Vị đứng đầu Đoàn bồi thẩm đứng dậy.

- Chúng tôi đã xong, thưa ngài đáng kính. Chúng tôi thấy bị cáo không có tội!

Đột nhiên, những tiếng vỗ tay vang lên từ các khán giả.

Peter Demomdes cảm thấy tức sôi máu lên. Thằng con hoang lại chơi tao nữa hả, ông nghĩ. Ông ngược nhìn lên và Napoleon Chotas đang ngăm ông và cười.

Chương 8

Hãng Trisis và Tritsis, không cần phải bàn cãi, là một công ty có uy tín nhất về các dịch vụ luật ở Hy Lạp. Những nhà sáng lập ra hãng này đã nghỉ hưu từ lâu, và hiện nay hãng này thuộc về Napoleon Chotas. Có tới sáu, bảy thành viên, nhưng Napoleon Chotas là người lãnh đạo tài tình nhất.

Bất cứ khi nào, những người giàu có mà bị buộc tội giết người, thì họ phải nghĩ ngay đến Napoleon Chotas.

Thành tích của ông là một hiện tượng nổi bật. Trong những năm làm việc bảo vệ những người bị buộc các tội hình sự lớn, Chotas đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Vụ án Anastasia Savalas vừa mới đây đã được nhắc đến bằng những hàng tít lớn trên các báo chí khắp thế giới là một minh chứng rõ rệt. Chotas đã bảo vệ một khách hàng mà ai ai cũng cho là một vụ giết người rành rành, và ông đã giành được thắng lợi đặc biệt. Trong vụ này, ông có thể gặp rủi ro lớn, nhưng ông hiểu rằng chỉ có cách đó, ông mới có thể cứu thoát khách hàng của ông.

Ông cười với chính mình, ông nhớ lại những bộ mặt của các vị hội thẩm khi ông đã uống cái thứ sirô có chứa chất độc chết người đó. Ông đã tính toán khéo léo thời gian phân trình bày kết thúc của ông sao cho ông có thể dừng lại đúng mười hai giờ. Đó là mấu chốt của mọi việc. Nếu các hội thẩm mà thay đổi cách làm thường ngày - tới quá mười hai giờ... ông nghĩ mà rùng mình, không biết sẽ thế nào.

Vì nếu như vậy, sẽ xảy ra hậu quả không lường được là có khi ông mất mạng. Sau khi phiên toà tạm nghỉ, Chotas đã chạy vội ra hành lang, lúc đó một nhóm phóng viên đã cản đường ông.

- Ông Chotas, sao ông lại biết thuốc sirô ho đó không độc.

- Ông có thể giải thích vì sao?

- Ông có nghĩ rằng có người nào đã thay cái chai đó?

- Có phải Anastasia Savalas đã...

- Thưa quý vị, tôi e rằng phải trả lời một yêu cầu về bản chất. Tốt hơn hết câu hỏi của ông nên được trả lời sau.

- Ông chạy vội ra buồng của nam giới ở cuối hành lang.

Ở ngoài có biển đề: "Hồng không dùng được!"

Một phóng viên nói:

- Tôi thấy rằng ông nên tìm một buồng nam giới khác!

Napoleon Chotas cười.

- Tôi sợ rằng tôi không đợi được, ông đẩy cửa, đi ngay vào và khoá trái cửa lại.

Một nhóm người đã túc trực bên trong đợi ông. Bác sĩ đã than phiền.

- Tôi bắt đầu lo rồi. Antimoan tác dụng rất nhanh. - Ông vội bảo ngay người trợ lý. - Chuẩn bị

ngay bơm thụt dạ dày.

- Vâng, thưa bác sĩ.

Bác sĩ quay sang Napoleon Chotas.

- Nằm ngay ra nền nhà. Tôi sợ rằng khó chịu rồi đó.

- Khi tôi quyết định phương án này, Napoleon Chotas cười, - Tôi tin chắc tôi không sao cả.

Chi phí cho Napoleon Chotas để cứu mạng Anastasia Savalas là một triệu đô la, gửi tại tài khoản Ngân hàng Thụy Sĩ. Chotas có một ngôi nhà như cung điện ở Kolonarai - một khu vực có các dinh thự rất đẹp của Anthens - một villa trên đảo Corfu, và một căn hộ ở Paris, phố Foch.

Bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu thì Napoleon Chotas cũng có những lý do tuyệt vời để được vui thú cho đời ông.

Chỉ có một đám mây che phủ ở đường chân trời của ông.

Đám mây đó là một người tên là Frederick Stavros, ông ta một thành viên mới nhất của hãng Tritsis & Tritsis. Các luật sư khác của hãng lúc nào cũng phàn nàn về Stavros.

- Ông ta là hạng thứ, Napoleon ạ. Ông ta không xứng đáng với một hãng như hãng của ta...

- Stavros trong vụ nào cũng rất vụng về. Tay này như một tay rồ...

- Ông có nghe thấy Stavros hôm qua nói gì ở toà không? Quan toà như muốn ném ông ra cửa...
- Cho hắn rời đi, làm sao ông không cho cái thằng cha Stavros nghỉ đi? Ông ta chỉ là cái bánh xe thứ sáu ở đây.

- Chúng ta không cần ông ta, và ông ta làm hại đến tiếng tăm của chúng ta...

Chỉ có Napoleon Chotas là biết rõ thực chất điều đó.

Và đã nhiều lần ông muốn phơi bày sự thật ra. Ông không thể cho ông ta thôi được. Nhưng rồi ông lại nói là:

- Để cho ông ấy có cơ hội. Stavros sẽ làm được tốt thôi.

Và đó là tất cả những điều mà các cộng tác viên có thể moi được những ý kiến của ông về Stavros.

Một triết gia đã nói "phải thận trọng với điều gì anh muốn, thì anh mới có thể đạt được".

Frederick Stavros, thành viên mới của hãng Tritsis & Tritsis, đã đạt được điều mình mong muốn, và điều đó đã làm ông thành một người khổ khổ nhất trên trái đất này.

- Ông không ăn không ngủ được, và ông bị sụt cân đến mức báo động.

- Ông phải đi khám bệnh đi, Frederick ạ, - vợ ông khẳng khẳng yêu cầu ông vậy. - Ông trông dạo này kém quá.

- Không, tôi... bệnh không thể khỏi đâu.

- Ông biết rằng sự đau khổ trước điều xấu với ông thì không bác sĩ nào chữa được. Lương tâm của ông đang giết chết ông.

Frederick Stavros là một con người ít tuổi, có cảm xúc mãnh liệt, hăng say nhiều tham vọng và hay lý tưởng hoá.

Từ nhiều năm, ông đã lập ra một văn phòng xoàng xĩnh ở khu phố nghèo Monastiraki của Athens, ông đấu tranh cho các khách hàng nghèo khổ và ông thường làm việc không lấy tiền. Khi ông ấy gặp được Napoleon Chotas, đời ông đã thay đổi nhanh chóng!

Một năm trước, Stavros đã bảo vệ Larry Douglas, trong một vụ án cùng Noelle Page về tội giết vợ là Catherine. Napoleon đã được người hùng Constantin Denmiris thuê để bảo vệ người đàn bà ông ta bao. Ngay từ đầu, Stavros đã may mắn để Chotas chịu trách nhiệm bảo vệ cho cả hai. Anh rất sợ vị luật sư kiệt xuất này.

- Em sẽ thấy Chotas mà ra tay, - anh muốn nói với vợ anh. - Con người đó kỳ lạ lắm. Anh mong anh sẽ được làm việc ở hăng của ông ta một ngày nào đó.

Khi vụ án gần kết thúc, thì có sự đảo lộn không lường được Napoleon Chotas tươi cười tập hợp Noelle Page, Larry Douglas và Frederick vào một buồng riêng.

Chotas nói với Stavros:

- Tôi vừa họp với các vị quan toà. Nếu các bị cáo muốn thay đổi lời bào chữa thành có tội, các quan toà đồng ý kết tội mỗi người năm năm trong đó bốn năm án treo. Trong thực tế, họ không bao giờ phải ngồi tù quá sáu tháng. - Ông quay lại Larry. - Vì ông là một người Mỹ, ông Douglas ạ, ông sẽ bị trục xuất. Ông sẽ không bao giờ được quay lại Hy Lạp nữa.

Noelle Page và Larry Douglas đều rất muốn thay đổi lời bào chữa. Mười lăm phút sau, khi các bị cáo và các luật sư của họ đang đứng trước quan toà, chánh án nói:

- Toà án Hy Lạp không bao giờ kết tội tử hình chưa chứng minh được một cách chắc chắn là người đó can tội sát nhân: Vì lý do đó, các đồng nghiệp của tôi và tôi rất ngạc nhiên khi các bị cáo đã thay đổi lời bào chữa thành có tội vào giữa chừng việc xét xử... tôi tuyên bố tội trạng của hai bị cáo, Noelle Page và Larry Douglas, sẽ bị hành quyết xử bắn... được thực hiện trong vòng chín mươi ngày kể từ ngày hôm nay.

Ngay lúc đó Stavros mới biết rằng Napoleon Chotas đã lừa tất cả bọn họ. Đó không bao giờ là một việc buôn bán. Constantin Denmiris đã thuê Chotas không phải để bảo vệ Noelle Page mà để đảm bảo chắc chắn cô ta bị kết tội. Đó là sự trả thù của Denmiris đối với người đàn bà đã phản bội ông. Stavros đã từ một người tham gia vô tư thành một tên tay chân tàn nhẫn.

- Tôi không thể để xảy ra như vậy, Stavros nghĩ. Tôi sẽ nói với chánh án rằng Chotas đã làm như vậy và lời buộc tội sẽ đảo ngược.

Lúc đó Napoleon Chotas đã đến với Stavros và nói:

- Nếu ngày mai anh rồi, tại sao anh lại không đến tôi và ăn cơm trưa với tôi, Frederick? Tôi muốn anh gặp các thành viên của tôi...

Bốn tuần lễ sau, Frederick Stavros trở thành thành viên chính thức của hăng uy tín Tritsis & Tritsis, với một văn phòng rất lớn và lương hậu hĩnh. Ông đã bán tâm hồn cho quỷ ác. Nhưng ông đã đi đến việc phải làm là một việc mặc cả quá ghê gớm để giữ lấy mình. Tôi không thể làm theo kiểu đó. Ông cũng không thể rũ khỏi cái cảm giác tội lỗi.

Ta là một tên giết người, ông nghĩ.

Frederick Stavros đang hấp hối sau cơn ác mộng, và cuối cùng đã đi tới một quyết định.

- Ông đến văn phòng của Napoleon Chotas vào một buổi sáng sớm.

- Leon!

- Trời ơi, con người này, anh trông sao mà góm ghieếc thế này, - Napoleon Chotas nói. - Sao anh không đi nghỉ ít ngày, Frederick? Đi nghỉ sẽ làm anh đỡ hơn đấy.

Nhưng Stavros biết rằng đó không phải là giải pháp cho vấn đề của ông.

- Leon, tôi rất biết ơn ông về những điều ông đã làm cho tôi, nhưng tôi... tôi không thể ở đây.

Chotas nhìn ông rất ngạc nhiên.

- Ông đang nói cái gì vậy ông đang làm việc rất tốt cơ mà.

- Không. Tôi đang bị dẫn vật!

- Dẫn vật gì? Tôi không hiểu cái gì làm cho anh phiền lòng như vậy.

Frederick Stavros nhìn chăm chăm vào ông, với vẻ ngờ vực.

- Thế nào... anh và tôi đã làm gì đối với Noelle Page và Larry Douglas à. Thế anh... anh cảm thấy có tội à? - Những con mắt của Chotas như co hẹp lại. Cẩn thận. - Frederick, đôi khi công lý cũng phải phục tùng cho những phương cách của tội ác! - Napoleon Chotas cười. - Hãy tin tôi, chúng ta chẳng có gì phải tự trách mình cả. Bọn chúng có tội.

- Chúng ta đã kết tội họ. Chúng ta lừa dối họ. Tôi không thể sống mãi như vậy. Tôi bị đau khổ. Tôi xin báo anh. Tôi chỉ làm ở đây đến cuối tháng.

- Tôi không muốn chấp nhận anh thôi việc, - Chotas nói giọng chắc nịch. - Sao anh không làm như tôi đề nghị - đi nghỉ đi...?

- Không. Tôi không bao giờ có thể sung sướng được ở đây, với những gì tôi đã biết. Tôi đau khổ lắm.

Napoleon Chotas dò xét với đôi mắt tỏ vẻ nghiêm khắc.

- Anh có hiểu ý nghĩa của việc anh đang làm không? Anh định vứt bỏ một nghề vinh quang... là cả cuộc đời anh.

- Không. Tôi đang cứu vãn đời tôi.

- Thế anh đã dứt khoát suy nghĩ như vậy phải không?

- Vâng, tôi thực là đau khổ, Leon ạ. Nhưng xin ông đừng phiền lòng, tôi không muốn bàn về những gì đã xảy ra nữa. - Ông quay đi và bước ra ngoài văn phòng.

Napoleon Chotas ngồi suy nghĩ một lúc lâu ở bàn làm việc suy nghĩ lung tung. Cuối cùng, ông đã quyết định.

- Ông nhắc ống nghe và quay số - Mong ông nói dùm với ông Denmiris là tôi cần gặp ông ấy chiều nay. Nói với ông ấy rằng đây là việc khẩn.

Vào bốn giờ chiều, Napoleon Chotas đã ngồi ở văn phòng của Constantin Denmiris.

- Có vấn đề gì thế Leon? - Denmiris hỏi - Có thể chẳng có vấn đề gì, Chotas trả lời thận trọng, nhưng tôi nghĩ tôi phải thông báo với anh rằng Frederick Stavros sáng nay có đến tôi. Hắn đã quyết định bỏ hãng.

- Stavros? Larry Douglas? Luật sư? Thế đấy?

- Hình như lương tâm hắn cần rút hắn.

Yên lặng nặng nề.

- Tôi hiểu. - Hắn hứa không trao đổi về... về những gì đã xảy ra ở phiên toà ấy.

- Anh có tin hắn không?

- Có. Dĩ nhiên, tôi tin, Costa ạ!

Constantin Denmiris cười.

- Được, rồi xem. Chúng chẳng có gì phải lo lắng cả, có phải không?

Napoleon Chotas đứng dậy cảm thấy nhẹ nhõm.

- Tôi cho rằng có gì chẳng có gì phải bận tâm. Tôi nghĩ anh sẽ hiểu.

- Anh nói với tôi như vậy cũng phải. Anh có thể đi ăn tối với tôi trong tuần tới không.

- Tất nhiên!

- Tôi sẽ gọi báo anh, và chúng ta sẽ sắp xếp một vài việc.

- Cám ơn anh, Costa.

o o o

Ngày thứ sáu, lúc đã quá chiều, nhà thờ Kapnikarea cổ kính ở trung tâm Athens đắm chìm trong sự yên lặng, bình yên và tĩnh mịch. Ở góc gần bàn thờ chúa, Frederick Stavros quỳ trước Đức Cha Konstantinou. Vị linh mục đặt nhẹ nhàng một tấm vải phủ lên đầu Stavros.

- Con có tội, thừa cha. Con muốn được rửa tội.

- Những phiền muộn của con người, con ạ, là điều mà anh ta cho rằng anh ta chỉ là một con người. Tội lỗi của con là gì?

- Con là một kẻ giết người.

- Con đã lấy đi những mạng sống?

- Vâng, thừa cha. Con không biết làm sao để ăn năn hối lỗi!

- Chúa biết phải làm gì. Chúng ta sẽ hỏi Người.

- Con đã để bị lừa đường, mất phẩm giá và tham lam. Việc đã xảy ra một năm trước đây. Con đã bào chữa cho một người bị kết tội giết người. Vụ án đã qua rồi. Nhưng rồi Napoleon Chotas...

Khi Frederick Stavros ra khỏi nhà thờ một tiếng rưỡi đồng hồ sau, ông cảm thấy ông như một con người khác.

Dường như gánh nặng đã được nhấc đi khỏi hai vai ông.

- Ông cảm thấy được trong sạch sau lễ rửa tội đã có hàng thế kỷ nay. Ông đã nói với vị linh mục mọi điều, và đó là lần đầu tiên từ cái ngày khủng khiếp ấy, ông cảm thấy lại được thanh thản.

Ta sẽ bắt đầu một đời mới. Ta sẽ chuyển đến một thành phố khác và bắt đầu tươi tỉnh. Ta sẽ cố gắng bằng một cách nào đó giấu đi điều khủng khiếp mà ta đã làm.

Rất cảm ơn cha đã cho con điều may mắn.

Trời đã tối và trung tâm Quảng trường Enmos yên lặng như ngoài sa mạc. Khi Frederick Stavros đi tới góc phố. Đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh và ông bắt đầu qua đường. Khi ông tới giữa tâm đường, một chiếc Limousine từ trên đồi đi xuống, không có đèn chiếu phía trước, đâm vào ông như một con quái vật khổng lồ, không có mắt. Stavros ngã người ra, không còn cử động gì được.

Quá muộn rồi không còn nhảy ra được nữa. Một tiếng va đánh rầm một cái, Stavros thấy mình khuyu xuống và nằm sổng xoài trên mặt đường. Có một khoảnh khắc đau đớn quần quai và rồi tất cả đen tối.

o o o

Napoleon Chotas là người hay dậy sớm. Ông thích có những lúc quạnh hiu trước sự căng thẳng của một ngày bắt đầu dồn ép lên ông. Ông thường ăn sáng một mình, và vừa ăn vừa đọc báo buổi sáng. Vào sáng hôm đó có một vài tin tức làm ông chú ý. Thủ tướng Themis - Tocles Sophoulis đã thành lập nội các liên hiệp năm đảng phái.

Ta phải gửi lời chúc mừng tới ông ta. Lực lượng cộng sản Trung Hoa được biết là đã tới bờ phía Bắc sông Dương Tử, Harry Truman và Alben Brak Ley đã trúng Tổng thống và Phó tổng thống Hợp chủng quốc. Napoleon Chotas giở trang hai và tự nhiên ông lạnh cả người. Mục tin đập vào mắt ông như sau: "Ông Frederick Stavros, thành viên của một hãng có uy tín về luật pháp Tritsis & Tritsis, bị một chiếc ô tô đâm vào, lái xe sau khi đâm xe đã chạy trốn từ nhà thờ Kapnikarea ra. Các nhân chứng cho biết đó là một chiếc xe limousine màu đen không có biển số. Ông Stavros là một nhân vật quan trọng trong vụ án giết người Noelle Page và Larry Douglas đầy xúc động. Ông là luật sư bào chữa cho Larry Douglas và..."

Napoleon Chotas thôi không đọc nữa. Ông ngồi trên ghế, đờ đẫn, bỏ bữa ăn sáng. Một tai nạn.

Đây có phải là một tai nạn không? Constantin Denmiris đã nói với ông không có gì cần lo ngại cả. Nhưng đã có nhiều người khác sai lầm đánh giá Denmiris qua vẻ mặt bên ngoài.

Chotas điện thoại và gọi cho Constantin Denmiris.

Một nhân viên thư ký đã kêu ông ta đến.

- Anh đã đọc báo buổi sáng chưa? - Chotas hỏi.

- Không, tôi chưa đọc. Sao?
- Frederick Stavros đã chết.
- Thế nào? - Có một tiếng than tỏ vẻ sửng sốt. - Anh nói gì thế?
- Anh ấy đã bị giết chết đêm qua bởi một lái xe đâm vào và chạy thẳng.
- Trời ơi, khổ quá, Leon. Họ có bắt được lái xe không?
- Không, chưa!
- Có lẽ, tôi phải ép bạn cảnh sát một chút. Ngày nay chẳng ai có được an toàn cả. Tiện đây, thế nào thứ năm tôi đến anh ăn tối nhé?
- Được!
- Nhớ hẹn đấy nhé?

Napoleon Chotas là một chuyên gia trong việc đọc dòng tin tức. Constantin Denmiris sửng sốt thực sự. Anh ta chẳng làm được gì trước cái chết của Stavro, Chotas quả quyết.

Sáng hôm sau, Napoleon Chotas lái xe đưa vào garage riêng của binding cơ quan ông và đậu xe tại đó. Khi ông lên cầu thang máy, một thanh niên xuất hiện gần ông mà ông không biết.

- Ông có lửa không ạ?

Thoáng có sự cảnh giác trong đầu Chotas. Trước mặt ông là một người lạ mặt, và dường như hẳn chẳng có việc gì trong garage này.

- Chắc là có. - Không nghĩ ngợi gì, Chotas đập cái cặp tài liệu vào mặt anh ta.

Người lạ đó kêu lên một tiếng như bị đau.

- Ông là đồ chó đẻ! - Hắn sục tay vào túi và kéo ra một khẩu súng có gắn ống giảm thanh.

- Ê? Có gì thế? Có tiếng quát. Một người bảo vệ mặc đồng phục chạy về phía họ.

Tên lạ mặt sừng lại giây lát, rồi vụt chạy qua cửa đang mở.

Người bảo vệ đến gần Chotas.

- Ông có sao không. Ông Chotas?

- À được - Napoleon tự thấy khó thở. - Không sao cả!

- Hẳn định làm gì vậy?

Napoleon nói chậm chạp:

- Tôi không rõ!

Đó có thể là một sự trùng hợp, Chotas tự mình bảo mình khi ông đang ngồi ở bàn làm việc. Có

thể thẳng cha cướp bóp ta. Nhưng sao lại dùng súng có giảm thanh để đi cướp của người khác. Không, hẳn định giết ta. Và Constantin Demiris muốn tuyên bố với mọi người là ông đã bị choáng váng bởi tin đó vì ông đã khiêu nại về cái chết của Frederick Stavros.

Ta sẽ biết, Chotas nghĩ. Demiris không phải là một tay dựa vào may rủi. Hẳn ta có thể làm mọi điều để gỡ bỏ đi những đầu mối nào bị lỏng. Được, ông Demiris, ông sẽ còn bị sửng sốt.

Tiếng nói viên thư ký của Napoleon Chotas ở bên kia đầu dây điện thoại nội bộ:

- Ông Chotas, ông phải đến toà trong ba mươi phút nữa!

Hôm nay là buổi ông giải trình kết luận của ông trong một số vụ giết người, nhưng Chotas quá bị sốc nên không có mặt ở phòng xử án được.

- Gọi điện cho các vị quan toà và giải thích tôi bị ốm. Bảo một trong các vị thành viên thay tôi. Không cho ai gọi điện nữa nhé.

Ông lấy máy ghi âm ở ngăn kéo bàn ra và ngồi đó, suy nghĩ. Rồi ông bắt đầu nói...

Đầu giờ chiều hôm đó, Napoleon có mặt ở văn phòng Công tố uỷ viên nhà nước, Peter Demonides, có mang theo một phong bì giấy dai và dày. Người ở phòng tiếp khách nhận ngay ra ông.

- Xin chào ông, ông Chotas. Tôi được giúp gì cho ông ạ?

- Tôi muốn gặp ông Demonides.

- Ông ấy đang họp. Ông có hẹn không ạ?

- Không. Xin nói giùm tôi đang ở đây, và đây là việc khẩn.

- Vâng, dĩ nhiên ạ.

Mười lăm phút sau, Napoleon Chotas được mời vào văn phòng công tố uỷ viên.

- Được - Demonides nói - Rõng đến nhà tôi. Tôi có thể làm gì cho ông đây? Chúng ta trưa nay có trao đổi một chút về những lời biện hộ của các bị cáo không?

- Không. Đây là vấn đề cá nhân, Peter ạ!

- Ngồi xuống, Leon!

Khi hai người ngồi xuống ghế, Chotas nói:

- Tôi muốn gửi ông một phong bì. Phong bì đã gắn kín và chỉ mở khi tôi bị chết vì tai nạn!

Peter Demomdes đang dò xét ông, vẻ tò mò.

- Ông có dự liệu điều gì xảy ra đối với ông không?

- Có thể lắm.

- Tôi hiểu. Một trong các khách hàng vô ơn của ông?

- Đó không phải vấn đề là ai. Ông là một người mà tôi có thể tin tưởng. Ông có thể để phong bì này ở đâu đó, sao cho an toàn để ai có thể lấy được nó?

- Tất nhiên!- ông ta dướn người về phía trước. - Ông trông như có vẻ bị đe dọa.

- Tôi ấy à.

- Ông có muốn văn phòng tôi bảo vệ ông không? Tôi sẽ cho một cảnh sát cùng ông.

Chotas đập mạnh vào phong bì.

- Đấy chính là cái bảo vệ. Tôi cần.

- Được thôi. Nếu ông tin chắc vậy.

- Tôi tin chắc. - Chotas đứng lên và chìa tay ra. - Etharisto.

- Tôi không thể nào nói rõ với ông tôi đánh giá cái này thế nào! - Peter Demonides cười. - Parakaolo. Ông đã nợ tôi!

o o o

Một giờ sau, một người đưa tin, ăn mặc đồng phục xuất hiện ở văn phòng Tổng Công ty kinh doanh Hy Lạp. Anh ta lại gần một trong các nhân viên thư ký.

- Tôi có một gói đồ gửi cho ông Denmiris.

- Tôi sẽ được ký nhận.

- Tôi được chỉ thị là phải giao tận tay ông Denmiris!

- Xin lỗi tôi không thể cản trở công việc của ông ta được Gói đồ này là của ai?

- Napoleon Chotas!

- Ông chắc là ông không thể để nó lại à?

- Vâng, thưa bà.

- Để tôi xem ông Denmiris có nhận gói đó không?

Bà ta ấn nút vào điện thoại nội bộ.

- Xin lỗi, ông Denmiris. Có một người mang một gói nhỏ của ông Chotas gửi ông ạ.

Tiếng của Denmiris từ đầu dây bên kia.

- Mang vào, Irène.

- Ông ấy nói rằng chỉ được giao cho mình ông.

Có một khoảnh khắc yên lặng.

- Đưa anh ta vào.

Irène dẫn người đưa tin vào phòng làm việc.

- Ông có phải là Constantin Denmiris?

- Vâng - Xin ông ký nhận cho ạ?

Denmiris ký vào một tờ giấy. Người đưa tin để lại một gói bọc giấy lên trên bàn Denmiris.

- Xin cảm ơn!

Constantin Denmiris nhìn thư ký của ông và người đưa tin đi ra. Ông xem xét gói bọc một lát về mặt tư lự, rồi mở ra. Bên trong có một máy ghi âm, băng trong đó. Tò mò, ông ấn nút và băng bắt đầu làm việc.

Tiếng nói của Napoleon Chotas trong phòng.

"Costa thân mến, mọi việc sẽ đơn giản hơn nếu anh tin rằng Frederick Stavros không có ý định lộ cái bí mật nhỏ của chúng ta. Tôi còn tiếc nữa là anh không tin tưởng rằng tôi không có ý định trao đổi cái việc không hay đó. Tôi có mọi lý do để nghĩ rằng anh đứng đằng sau cái chết của Stavros đáng thương, và bây giờ đến cái ý định của anh giết tôi. Vì mạng sống của tôi là quý đối với tôi cũng như mạng sống của anh đối với anh, tôi phải kính cẩn cúi đầu trở thành nạn nhân mới của anh... Tôi đã cẩn thận viết ra các chi tiết vai trò mà anh và tôi đã đóng trong vụ án Noelle Page và Larry Douglas, và đặt nó trong một bọc có gắn dấu và đã gửi công tố uỷ viên để chỉ mở khi tôi chết vì tai nạn. Nên bây giờ, anh cần lưu ý, người bạn của tôi, rằng tôi còn sống và khỏe mạnh.

Cuốn băng hết".

Constantin Denmiris ngồi đó, mắt nhìn vào khoảng không. Khi Napoleon Chotas trở về văn phòng làm việc của ông chiều hôm đó, ông không còn sợ hãi gì nữa.

Constantin Denmiris là một con người nham hiểm, nhưng hẳn sẽ không bao giờ làm hại ai mà việc đó có nguy cơ đưa hẳn vào vòng nguy hiểm. Hẳn đã lập kế hoạch hành động.

Chotas nghĩ, và ta đã chiếu hết cờ hẳn. Ông cười với mình. Có lẽ ta nên có kế hoạch đi ăn tối thứ sáu.

Trong mấy hôm sau, Napoleon Chotas rất bận rộn để sẵn sàng tham gia bào chữa một vụ giết người mới, một người vợ đã giết hại gái bao của chồng mình. Chotas sáng nào cũng dậy rất sớm và làm việc tới tối khuya, chuẩn bị cho việc tham vấn của ông. Bản năng của ông nói với ông rằng - mặc cho mọi sự bất hoà - Ông sẽ còn chiến thắng.

Vào tối thứ tư, ông làm việc tại văn phòng đến nửa đêm, mới về nhà. Ông về tới villa ông vào một giờ khuya.

Người hầu bàn đón ông ở cửa.

- Ông có cần gì không ạ, ông Chotas? Tôi có thể chuẩn bị món mezedes nếu ông đói bụng hay...?

- Không, cảm ơn. Tôi vẫn khỏe. Đi ngủ đi!

Napoleon Chotas đi lên buồng ngủ. Ông để một giờ đồng hồ nữa để điểm qua vụ án trong đầu và cuối cùng vào hai giờ ông ngủ thiếp đi. Ông đã mơ.

Ông đang ở toà án, thẩm vấn một nhân chứng, khi đó đột nhiên người này bắt đầu xé rách quần áo anh ta.

- Sao anh lại làm thế! - Chotas hỏi.

- Tôi đang cẩu đây.

Chotas nhìn xung quanh phòng xử án thì thấy khán giả cũng đang cởi quần áo.

Ông quay sang quan toà.

- Thưa quý ngài đáng kính, tôi phải phản đối tới...

Quan toà cũng đang cởi áo ngoài.

- Đây nóng quá! - ông nói.

Ở đây nóng quá. Và ồn ào quá.

Napoleon mở mắt ra. Ngọn lửa đang liếm cánh cửa buồng ngủ và khói tuôn vào trong buồng.

Napoleon ngồi dậy và tỉnh táo ngay.

Nhà cháy rồi. Sao không có báo động gì cả?

Cửa ra vào lúc này bị kẹt do giãn nở bởi nhiệt độ. Chotas vội chạy ra cửa sổ, bị ngạt vì khói. Ông cố sức mở cửa sổ nhưng cửa sổ lại bị chốt bên ngoài. Khói ngày càng dày đặc hơn, và càng khó thở. Không còn lối thoát nào nữa.

Than hồng đang bắt đầu rơi từ trần xuống. Một bức tường đổ sụp và ngọn lửa như cứ muốn nuốt ông. Ông kêu thét lên. Tóc và bộ pijama đã bắt lửa. Chẳng nhìn thấy gì ông lao mình ra cửa sổ còn đóng và rơi văng ra ngoài, thân hình bén lửa của ông bị đập xuống nền đất cao mười sáu bộ.

Sáng sớm hôm sau, công tố uỷ viên nhà nước, Peter Demonides được một đầy tớ dẫn vào phòng làm việc của Constantin Denmiris.

- Kalimchar, Peter, - Denmiris nói. - Cám ơn ông đã đến. Ông có mang cái đó không?

- Có, thưa ngài. - Ông đưa cho Denmiris cái gói kín mà Napoleon đã trao cho ông. - Tôi nghĩ ông phải giữ cái này ở đây!

- Ông thật là hay suy nghĩ, Peter. Ông có muốn ăn sáng một chút không?

- Etharisto! - ông tử tế quá, ông Denmiris ạ!

- Costa, gọi tôi là Costa. Nhiều khi tôi vẫn quan tâm đến ông, Peter ạ. Tôi nghĩ ông có một tương lai quan trọng. Tôi sẽ tìm một vị trí thích hợp cho ông ở tổ chức của tôi. Ông có quan tâm tới điều đó không?

Peter Demonides cười.

- Có, Costa ạ. Tôi rất muốn.

- Tốt. Chúng ta sẽ một cuộc nói chuyện về việc đó sau khi ăn sáng.

Chương 9

London

Catherine nói chuyện với Constantin Denmiris ít nhất là tuần một lần, và điều đó trở thành một thông lệ. Ông vẫn giữ đều đặn việc gửi quà tặng và khi nàng phản đối, ông bảo đảm rằng đó chỉ là những biểu hiện nhỏ của sự đánh giá kết quả công việc. "Evenlyn nói với tôi cô đã giải quyết tình hình ở Bater giỏi như thế nào", hoặc "Tôi nghe Evenlyn nói là ý kiến của cô đã tiết kiệm cho chúng ta rất nhiều về cái chi phí chuyên chở".

Thực tế, Catherine rất tự hào rằng nàng đã làm việc rất tốt. Nàng đã tìm được một vài việc trong văn phòng có thể cải tiến tốt hơn. Cái khéo léo cũ của nàng đã hồi lại, và biết rằng hiệu quả hoạt động của văn phòng đã giảm tăng vì có nàng.

- Tôi rất hạnh diện về cô, - Constantin Denmiris nói với nàng và Catherine cảm thấy đỏ bừng cả mặt vì xúc động.

- Ông thật là tuyệt vời, một con người luôn quan tâm đến người khác.

Phải luôn thay đổi nước cờ, Denmiris quyết định.

Stavros và Chotas thì đã ra rìa một cách an toàn rồi, chỉ có một người còn là cầu nối giữa ông và những gì đã xảy ra là Catherine. Nguy hiểm đã thấy được, Denmiris không phải là một con người có thể chơi trò may rủi. Thật là tội nghiệp, Denmiris nghĩ vậy, rằng rồi nàng cũng phải đi thôi. Nàng đẹp quá. Nhưng trước hết, là cái villa ở Ratina. Ông đã mua cái villa đó. Ông muốn đưa Catherine đến đó làm tình với nàng như là Larry Douglas đã làm tình với Noelle. Sau đó...

Thỉnh thoảng Catherine cũng nhớ lại quá khứ. Nàng đọc trong Thời báo ở London những tin tức về cái chết của Frederick Stavros và Napoleon Chotas, và những cái tên đó chẳng có ý nghĩa gì với nàng trừ cái chi tiết nói rằng họ làm luật sư bào chữa cho Larry Douglas và Noelle Page.

Đêm đó nàng lại nằm mơ.

Một buổi sáng, nàng thấy trên trang báo, có một bài làm nàng đứng ngồi không yên: William Fraser, trợ lý của Tổng thống Hoa Kỳ Harry Truman, đã đến London để thảo ra một hiệp định thương mại với Thủ tướng Anh Quốc.

Nàng đặt tờ báo xuống, cảm thấy một cách điên rồ như bị tổn thương. William Fraser. Anh đã một thời có một vai trò quan trọng trong đời nàng. Điều gì sẽ xảy ra nếu ta không rời anh?

Catherine ngồi ở bàn làm việc, cười với nụ cười run sợ mắt nhìn vào đề mục đó trên tờ báo. William Fraser là một trong những người đàn ông thân nhất mà nàng đã được quen biết. Chỉ những kỷ niệm về anh làm nàng cảm thấy ấm cúng và lại yêu anh. Bây giờ anh đang ở London. Ta phải gặp anh, nàng nghĩ. Theo bài báo thì anh đang nghỉ ở khách sạn Claridge.

Catherine quay số điện thoại khách sạn, và ngón tay nàng như run rẩy. Nàng cảm thấy như quá khứ lại biến thành hiện tại. Nàng tự thấy như thèm muốn được gặp lại Fraser. anh sẽ nói gì khi nghe giọng nói của ta? Khi nào anh lại được gặp ta?

Người trực điện thoại nói:

- Xin chào, đây là khách sạn Claridge.

Catherine thở mạnh.

- Xin làm ơn cho tôi gặp ông Fraser.

Catherine cảm thấy như nàng đã bị chạm lòng tự trọng. Ta điên rồi. Sao ta lại nghĩ như vậy nhỉ? Vả lại đến nay, anh có thể có vợ.

- Thừa bà...

- Tôi... không sao. Xin cảm ơn. - Nàng đặt ống nghe xuống nhẹ nhàng.

Ta bị muộn quá rồi. Thế là hết. Costa đúng. Hãy để cho quá khứ là quá khứ.

Sự cô đơn có thể là một chất ăn mòn, ăn mòn đi cả tinh thần. Mọi người cần phải chia sẻ niềm vui và kiêu hãnh và cả đau khổ. Catherine ngắm nhìn hạnh phúc của các đôi khác, nghe những âm vang nụ cười của những cặp tình nhân. Nhưng nàng vẫn cố rũ bỏ nỗi buồn cho riêng mình.

Ta không phải là người phụ nữ độc nhất trên thế giới sống một mình. Ta còn sống! Ta còn sống! Không bao giờ thiếu những việc làm ở London. Các rạp chiếu bóng ở London toàn chiếu phim Mỹ và Catherine thích đi xem các phim đó. Nàng đã xem Lưỡi dao cạo; Anna và vua Xiêm; Thoả thuận của người quân tử là những cuốn phim làm xáo động, và Cary Grant thì tuyệt vời trong vai Người chưa vợ là Bobby Soxer.

Catherine đi nghe hoà nhạc ở Acbert Hall và dự những buổi khiêu vũ ba lê ở Sadler s Welles. Nàng đến Statford - Von để xem Anthony Quayle trong The Thaming of the Shrew, và xem Sik Laurence Olivier trong Vua Richard Catherine Alexander. Nhưng cũng hơi kỳ dị vì đi xem một mình.

Và rồi Kirk Reynolds cùng đi với nàng.

Có một lần ngay trong văn phòng, một người đàn ông cao, hấp dẫn đến gần Catherine và nói:

- Tôi là Kirk Reynolds. Cô đã từng ở đâu nhỉ?

- Tôi mong ông tha lỗi!

- Tôi đang chờ cô.

Bắt đầu quen là như thế.

Kirk Reynolds là một luật sư Mỹ, làm việc cho Constantin Denmiris về các công thương quốc tế. Anh vào khoảng trên bốn mươi, tính nghiêm túc, thông minh và rất hay lắng nghe người khác.

Catherine nói về Kirk Reynolds với Evelyn:

- Chị có biết tôi thích anh ta cái gì nhất? Anh ấy làm tôi có cảm tưởng tôi là phụ nữ. Tôi đã từ lâu không cảm thấy như thế rồi.

- Tôi không rõ. - Evelyn phản đối nhẹ nhàng. - Nếu tôi là cô thì tôi phải thận trọng. Đừng có vội vàng lao vào làm gì.

- Tôi không muốn, - Catherine hứa.

Kirk Reynolds dẫn Catherine đi chơi một cách đàng hoàng nhiều nơi ở London. Họ đã đến Old Bauley, ở đó có các nạn nhân đã được xét xử qua nhiều thế kỷ, và họ đã lang thang qua các đại sảnh ở Tòa tư pháp, đi thăm các quan tư pháp trông rất nghiêm nghị với bộ tóc giả và quần áo dài thời đó. Họ đến thăm phong cảnh nhà tù Newgate, xây dựng vào thế kỷ thứ tám. Ngay đằng trước nơi các tù nhân bị giam giữ, đường sá rộng rãi, rồi lại hẹp lại không bình thường.

- Thế là quá đủ rồi, - Catherine tự nói. - Tôi tự hỏi sao lại xây dựng các con đường như vậy?

- Để thích hợp đối với những đám đông. Đây là nơi người ta dùng để hành quyết công khai.

Catherine rùng mình. Xe đã đến gần nhà.

Một buổi tối, Kirk Reynolds dẫn Catherine đến đường Bến Đông Ấn, đi dọc theo các cột xây ở đây.

- Trước đây không lâu, nơi đây còn có bốn cảnh sát đi tuần hàng hai. - Reynolds nói. - Đây là nơi treo cổ các nạn nhân.

Khu vực này tối tăm và hoang vắng, đối với Catherine, nơi đây có vẻ nguy hiểm.

Họ ăn tối tại Đại lộ Whiteby, một trong các quán ăn lâu đời nhất của London, ngồi trên ban-công xây trên sông Thames, ngắm nhìn các xà lan xuôi dòng sông, và những tàu lớn đang trên đường ra biển.

Catherine thích cái tên lạ của các quán ăn ở London. Ye Olde Cheshire Cheese và Falstaff hay là Con dê đi ủng.

Một đêm khác họ cũng đến ngôi nhà công cộng cổ nhiều màu sắc ở City Road, gọi là Con Đại bàng.

- Tôi đánh cuộc với cô là cô đã từng hát về nơi này khi cô còn là một đứa trẻ, - Kirk nói.

Catherine nhìn chăm chăm vào anh.

- Hát về nơi ấy à? Tôi cũng chưa bao giờ nghe nói về nơi này.

- Vâng, cô đã nghe rồi. Con Đại bàng ở nơi có bài hát cổ.

- Bài hát ru nào?

- Những năm trước đây. City Road đã là trung tâm buôn bán đồ may mặc và vào cuối tuần, các thợ may lại hết tiền, và họ đã phải mang những cái bàn là đến hiệu cầm đồ đợi ngày lương. Vì vậy, có ai đã viết một bài hát ru về điều đó:

Ngược xuôi phô phường

Vào ra quán Đại bàng

Tiền tuôn như nước chảy

Rượu tràn lên bàn ủi ^[1].

Catherine cười.

- Làm thế nào mà anh biết những điều đó ở thế giới này?

- Các luật sư người ta cho là biết tuốt. Nhưng có một điều tôi không biết. Cô có đi trượt tuyết không?

- Tôi e rằng không. Tại sao?

- Anh tự nhiên tỏ ra nghiêm nghị.

- Tôi sắp đi đến St. Moritz. Ở đó có nhiều người hướng dẫn trượt băng rất giỏi. Cô có đi với tôi không, Catherine?

Vấn đề là cô hoàn toàn bất ngờ.

Kirk đang đợi trả lời.

- Tôi... tôi không biết, Kirk à.

- Cô có nghĩ về điều đó không?

- Có - Người nàng bỗng run rẩy. Nàng nhớ lại khi làm tình với Larry sung sướng biết dường nào và nàng không biết liệu nàng có thể có được những cảm giác đó nữa không. - Tôi sẽ phải nghĩ đến điều đó.

Catherine quyết định giới thiệu Kirk với Wim.

Họ đón Wim ở nhà anh và đưa anh đến quán The Iry ăn tối. Suốt cả buổi tối đó, Wim chẳng có nhìn thẳng vào Kirk Reynolds lần nào. Anh gần như hoàn toàn muốn thối lui. Kirk nhìn Catherine có vẻ dò hỏi. Nàng nói to lên. Nói chuyện với anh ấy đi. Kirk gật đầu và quay lại Wim.

- Anh có thích London không Wim?

- Tất nhiên là có chứ.

- Anh thích một thành phố nào nhất?

- Không!

- Anh có thích thú công việc của anh làm không?

- Tất nhiên có chứ.

Kirk nhìn vào Catherine, lắc đầu và nhún vai.

Catherine nói to:

- Cứ nói đi.

Kirk thở dài, và quay lại Wim.

- Tôi sẽ đi chơi gôn chủ nhật, Wim à. Anh có đi chơi với tôi không?

Wim nói:

- Về gôn, cái gậy đầu bịt sắt, đó là loại sắt bắt vít được, loại sắt chưa qua lửa, loại sắt trộn giẻ, loại sắt làm lưỡi dao,... và gậy đánh gôn. Các loại đầu bằng gỗ là loại bắt vít bằng đồng, hình cái cùi- dĩa dài...

Kirk Reynolds chớp mắt mấy cái.

- Anh giỏi quá.

- Anh ta chưa bao giờ chơi gôn đâu. - Catherine giải thích.

- Wim... chỉ biết mọi thứ có thể thôi. Anh ta chỉ có thể làm mọi thứ bằng toán học.

Kirk đã thấy đủ quá. Anh đã hy vọng được có một buổi tối một mình với Catherine, nhưng nàng lại kéo theo cái thằng cha phiền toái này.

Kirk cười gượng.

- Thế à. - Anh quay sang Wim và hỏi một cách ngây thơ, - Anh có biết hai mũ năm mươi chín là bao nhiêu không?

Wim ngồi đó yên lặng khoảng ba mươi giây, như để nghiên cứu cái khăn trải bàn, và, như Kirk đã hỏi, Wim nói:

- 576,460,303,423,488.

- Chúa ơi! - Kirk nói. - Thật thế à?

- Ừ, - Wim cầu nhàu. - Thật thế đấy.

Catherine quay sang Wim.

- Wim, anh có thể rút căn bậc sáu của... - Nàng lấy một số ngẫu nhiên - 24,137,585?

Cả hai người đang nhìn Wim, anh đang ngồi đó, mặt vô tư lự không có cảm xúc gì cả. Hai mươi năm giây sau, anh nói:

- Mười bảy, số còn lại là mười sáu.

- Tôi không thể tin điều đó được, - Kirk tuyên bố.

- Hãy tin đi. - Catherine nói với anh.

Kirk nhìn Wim.

- Làm sao anh làm được như thế!

Wim nhún vai.

Catherine nói:

- Wim có thể nhân hai số có bốn con số với nhau trong ba mươi giây, và nhớ được năm mươi

số điện thoại trong năm phút. Một khi anh đã biết thì anh không bao giờ quên những con số đó.

Kirk Reynolds đang nhìn Wim Vandeen rất sửng sốt.

- Văn phòng tôi chắc chắn phải có người như anh, - anh nói.

- Tôi đã có việc làm rồi, - Wim ngắt lời.

Khi Kirk Reynolds đưa Catherine về nhà cuối buổi tối đó anh nói:

- Cô không nên quên St. Moritz, phải không?

- Không, tôi không quên.

- Tại sao ta không thể nói là - có!

Constantin Denmiris gọi điện vào khuya đêm đó.

Catherine đã định nói với ông ta về Kirk Reynolds, nhưng cuối cùng nàng quyết định không nói nữa.

1. Bàn là, bàn ủi.

Chương 10

ANTHENS

Cha Konstantinou rất lo sợ. Từ lúc đọc báo tường thuật về cái chết của Frederick Stavros bị một lái xe ô tô đâm và bỏ chạy trên báo, người đã bị ám ảnh bởi câu chuyện đó. Vị linh mục này đã được nghe hàng ngàn lời thú tội kể từ khi người được phong sắc, nhưng lời thú tội thể thảm của Frederick lại theo sau đó là cái chết của ông, đã để lại một ấn tượng không thể phai mờ trong trí người.

- Hề, điều gì làm cha phiền muộn vậy?

Cha Konstantinou quay nhìn người con trai trẻ khỏe đang nằm trần truồng trên giường gần người.

- Chẳng có gì, con yêu của ta!

- Thế con không làm cha hạnh phúc à?

- Cha biết con đã làm vậy, Georgios.

- Rồi, có vấn đề gì? Cha cứ làm như con không có mặt ở đây lạy chúa!

- Không nên ăn nói báng bổ như thế.

- Con không thích bị cha lừa đi như vậy!

- Cha xin lỗi, con yêu quý. Đó chỉ là việc... một trong những người được cha rửa tội đã bị giết trong một tai nạn - Tất cả chúng ta cũng phải chết một lúc nào đó?

- Ừ, tất nhiên, Nhưng đây lại là một con người rất phức tạp!

- Ý cha muốn nói, ông ta đau đầu chứ gì?

- Không. Ông có một điều bí mật khủng khiếp, và nó là gánh nặng quá lớn đối với ông ta.

- Bí mật gì hở cha?

Vị linh mục đập vào đùi vị thanh niên.

- Con nên hiểu, cha không thể trao đổi điều đó được. Người ta đã nói với cha trong khi thú tội.

- Con nghĩ chúng ta chẳng có gì bí mật đối với nhau cả.

- Chúng ta không có gì bí mật, Georgios, nhưng...

- Gamoto! Hoặc là có, hoặc là không có. Bằng cách nào đó thì...

- Cha nói lão ấy đã chết. Bây giờ có khác gì nữa đâu?

- Không có gì, Cha cho rằng như vậy, nhưng...

Georgios Lato quàng hai tay vòng người cùng nằm giường với anh và thì thầm vào tai ông.

- Con tò mò đấy.

- Con đang cù vào tai ta đấy hả?

Lato bắt đầu xoa khắp thân hình Cha Konstantinou.

- Ồ đừng thôi nhé... - Được Cha cho rằng điều đó thực ra cũng chẳng hại gì bây giờ nữa... - Georgios Lato đã xuất hiện trong thế giới này. Nó sinh ra trong khu nghèo khổ của Anthens, và khi được mười hai tuổi nó đã trở thành một thằng điếm đực. Thoạt đầu, Lato lê chân qua các phố, nhặt được vài đô la do đã hầu những tên uống rượu trong cái ngõ hẻm và ở khách du lịch tại buồng ở khách sạn của họ. Nó được trời phú cho một vẻ đẹp tuy hơi tối nước một chút, nhưng có một thân hình chắc, khỏe.

Khi nó mười sáu tuổi, một tên ma cô nói với nó:

- Mày là một Poulaki, Georgios. Mày bỏ việc ấy đi. Tao có thể gây dựng cho mày để kiếm được nhiều tiền nhé! - và hắn giữ lời hứa. Từ đó trở đi Georgios Lato chỉ phục hầu những người đàn ông quan trọng, giàu có và nó được thưởng khá hậu hĩnh.

Khi Lato gặp được Nikos Ventos, trợ lý riêng của tướng công vĩ đại Spyros Lambrous, cuộc đời Lato đã thay đổi.

- Tao đâm ra yêu mày, - Nikos Veritos nói với thằng bé trẻ tuổi. Tao muốn mày thôi không làm điếm đực nữa. Bây giờ mày là thuộc về tao.

- Chắc chắn rồi, Niki. Tôi cũng yêu ông.

Veritos đã thường xuyên mua chuộc thằng bé bằng những quà tặng. Ông đã mua cho nó quần áo mặc, trả tiền thuê một căn hộ nhỏ cho nó và còn dạy nó biết cách tiêu tiền. Nhưng ông cũng rất ghét khi nó xa ông, không biết nó làm gì.

Để giải quyết vấn đề đó, một hôm Veritos đã tuyên bố:

- Tao kiếm cho mày một việc ở công ty của Spyros Lambrous nơi tao làm.

- Như vậy để ông lúc nào cũng theo dõi em? Em không muốn đâu...

- Tất nhiên không phải thế đâu, cưng ạ. Tao chỉ muốn mày gần tao thôi.

Georgios lúc đầu cũng không chống lại nhưng cuối cùng lại thôi. Nó thấy rằng hiện nó lại thích làm việc ở công ty.

Nó làm ở văn phòng văn thư, và làm một thằng giao thư từ, và như vậy nó lại được tự do kiếm tiền thêm bên ngoài của các khách hàng có giá như Cha Konstantinou.

Georgios Lato, chiều hôm đó, rời khỏi giường của Cha Konstantinou, đầu óc nó cứ như cuồng lên. Bí mật mà vị linh mục đã cho nó biết là một mẩu tin hấp dẫn, và Georgios Lato có ngay ý định làm sao nó có thể kiếm được tiền từ cái tin đó. Nó có thể trao tin đó cho Nikos Veritos, nhưng nó lại nghĩ ra kế to hơn. Tả đi thẳng trước hết với thủ trưởng cao nhất hãy, Lato tự mình bảo mình. Đó là nơi có thể thanh toán sòng phẳng.

Sáng hôm sau, Lato đến văn phòng giao dịch của Spyros Lambrous.

Người thư ký ngồi sau bàn ngược nhìn lên.

- Ồ, hôm nay có thư sớm thế, Georgios.

Georgios Lato lắc đầu.

- Không, thưa bà. Tôi phải gặp ông Lambrous.

Bà cười.

- Thực à? Cậu muốn gặp ông ta làm gì? Cậu có đề nghị buôn bán gì với ông ta?

Lato nói nghiêm chỉnh:

- Không, không phải như vậy. Tôi vừa được nhắn tin mẹ tôi sắp chết, và tôi... phải về nhà. Tôi muốn cảm ơn ông Lambrous đã cho tôi việc làm ở đây. Chỉ mất một phút thôi, nhưng nếu ông ta quá bận...

Nó bắt đầu quay đi.

- Đợi tí! Tôi tin chắc ông ta chẳng quan tâm đâu?

Mười phút sau, Georgios Lato đứng trong phòng làm việc của Spyros Lambrous. Nó chưa bao giờ được được vào trong phòng này trước đây nên vẻ xa hoa đây làm nó phát ngợp.

- Được, cậu thanh niên ạ. Tôi rất tiếc khi nghe mẹ cậu sắp chết. Có thể có một khoản tiền thưởng nhỏ sẽ...

- Rất cảm ơn, thưa ngài. Nhưng cái đó thực không phải lý do mà tôi đến đây.

Lambrous cau mày nhìn nó.

- Tôi không hiểu.

- Ông Lambrous, có một số thông tin quan trọng mà tôi nghĩ có giá trị đối với ông.

Nó có thể thấy vẻ mặt nghi ngờ của Lambrous.

- Ồ thực à? Tôi e rằng tôi bận quá, nên nếu cậu...

- Đó là về Constantin Denmiris. - Những từ cứ thế mà phát ra. - Em có một người bạn làm linh mục. Ông ấy đã nghe được một người trong buổi thú tội, đã bị giết chết ngay sau đó vì một tai nạn xe cộ, và người đó đã nói với ông về Constantin Denmiris. Ông Denmiris làm một việc độc ác. Thực là độc ác, ông ấy phải đi tù mới phải. Nhưng nếu ông chú ý...

Spyros Lambrous đột nhiên cảm thấy rất muốn biết.

- Ngồi xuống đi... tên cậu là gì?

- Lato, ông ạ. Georgios Lato!

- Được Lato. Cứ coi như cậu nói bắt đầu từ đầu...

Sự kết hôn của Constantin và Melina đã bị tan vỡ từ nhiều năm, nhưng vẫn chưa xảy ra va chạm thân thể như gần đây.

Điều đó bắt đầu trong một cuộc tranh cãi nóng nảy về việc tăng tị của Constantin Denmiris với một người bạn thân của Melina.

- Anh thì đối với đàn bà nào cũng làm đi được được, - cô đay nghiến anh. - Cái gì anh mó vào cũng thành bản thủ!

- Skasch! cầm cái mồm độc ác của cô đi!

- Anh không thể cấm được tôi! - Melina chống lại. - Tôi sẽ đi nói với toàn thế giới anh là một thằng bỉ ổi. Anh tôi nói đúng. Anh là một con quái vật.

Denmiris tát Melina một cái rất mạnh. Cô chạy ra khỏi buồng.

Tuần sau lại cãi nhau lần nữa và Constantin lại đánh cô. Melina gói đồ cho vào túi xách và đáp máy bay đi Atticos, cái đảo riêng do anh cô làm chủ. Cô đã để mất chồng và cô bắt đầu thấy hối hận về những việc cô đã làm.

Đó là lỗi của ta, Melina nghĩ. Ta không thể giận Costa. Và anh ấy không muốn đánh ta. Anh ấy mất bình tĩnh và không còn biết làm gì nữa. Nếu Costa không quan tâm ta nhiều thì anh ấy lại chẳng đánh ta, phải thế không?

Nhưng rồi cuối cùng, Melina biết chỉ cần những lời xin lỗi là xong, bởi cô không thể nào huỷ bỏ hôn nhân với anh ấy được. Chủ nhật sau đó, cô quay về nhà.

Denmiris đang ở phòng đọc sách.

- Ông ngược nhìn lên khi Melina vào. - Thế là em đã quyết định trở về.

- Đây là nhà em, Costa. Anh là chồng em, và em yêu anh. Nhưng em muốn nói với anh một điều. Nếu anh còn xúc phạm em nữa, em sẽ giết anh.

Ông nhìn vào mắt vợ và biết nàng nói thật.

Về một khía cạnh khác, quan hệ của họ có vẻ được cải thiện sau những lần bị kích động ấy. Sau đó một thời gian dài, Constantin cũng rất thận trọng không để mất bình tĩnh với Melina. Ông tiếp tục đi tăng tị, và Melina thì quá tự kiêu không cần van xin ông thôi. Rồi có một hôm, Anh ta quá mệt vì các con, Melina nghĩ và anh đã nhận ra rằng anh chỉ cần mình ta.

Một tối thứ bảy, Constantin Denmiris đang chuẩn bị đóng bộ đi ăn tối. Melina vào buồng:

- Anh sắp đi đâu đấy?

- Anh có việc.

- Anh quên rồi sao? Chúng ta phải đi ăn tối ở nhà Spyros tối nay.

- Anh không quên. Nhưng có việc quan trọng hơn phải làm.

Melina đứng đó nhìn anh, tức giận.

- Tôi biết đó là việc gì rồi! Việc dĩ đực của anh! Và anh sắp đến một trong những con dĩ của anh để thoả mãn nó chứ gì?

- Em nên ăn nói cẩn thận. Em sắp thành con mẹ hàng tôm hàng cá đó, Melina!

Denmiris ngắm mình trong gương.

- Tôi không muốn anh làm điều đó!

Những điều ông làm đối với vợ cũng quá xấu, nhưng mà với người anh của vợ còn tàn nhẫn hơn, những việc như đã xảy ra trước đây thật là quá đáng. Cô phải tìm cách làm anh đau khổ và chỉ có một cách có thể làm được.

- Tối nay cả hai phải ở nhà! - Melina nói.

- Ồ, thực thế à? - Anh hỏi một cách thản nhiên. - Và sao lại thế?

- Anh có biết hôm nay là ngày gì? - Cô đay nghiến anh.

- Không!

- Là ngày kỉ niệm tôi đã giết con anh, Costa. Tôi đã bị sẩy thai ấy!

Anh đứng ngây như tượng gỗ, và cô có thể thấy hai đồng tử trong đôi mắt anh tối sầm lại.

- Em nói với các bác sĩ thất lại để không bao giờ có con khác với anh, - cô nói dối.

Anh hoàn toàn không còn tự chủ được nữa.

- Skasch! và anh đâm vào mặt cô, nổi giận.

Melina kêu la, quay lại và chạy xuống phòng lớn.

Constantin vẫn ở đằng sau cô.

Anh ta nắm được cô ở đầu cầu thang.

- Tao sẽ trị mày về cái tội ấy, - anh gầm lên.

Khi anh lại đánh cô lần nữa, Melina không còn đứng vững được nữa, cô ngã và nằm sóng soài dọc cầu thang.

Cô nằm đó, rên rỉ vì đau.

- Ôi, trời ơi, giúp tôi. Tôi bị gãy xương hay sao rồi.

Denmiris vẫn đứng đó, nhìn xuống, đôi mắt lạnh lùng.

- Ta phải kêu một người hầu cho gọi bác sĩ. Ta không muốn bị muộn với công việc đã hẹn.

Điện thoại réo ngay trước giờ ăn trưa.

- Ông Lambrous? Đây là bác sĩ Metaxi. Em gái ông yêu cầu tôi gọi ông. Bà ấy đang ở bệnh viện tư của tôi. Tôi e bà ta bị một tai nạn...

Khi Spyros Lambrous vào buồng Melina đang nằm, ông đi ngay đến giường của cô, và nhìn xuống cô gọi.

Melina bị gãy tay và bị chấn thương sọ não, mặt cô thì bị sưng to lên.

Spyros Lambrous nói có một tiếng:

- Constantin.

Giọng ông run lên vì tức giận.

Đôi mắt của Melina đầm đìa nước mắt.

- Anh ấy không muốn thế! - nàng thì thầm.

- Tao sẽ phải tiêu diệt nó. Tao thề!

Spyros Lambrous chưa bao giờ cảm thấy hung dữ như vậy. Ông không chịu nổi những ý nghĩ về những điều Constantin Denmiris đã làm đối với Melina. Có điều phải làm là chặn hẳn lại, nhưng phải làm sao? Ông như đang bị mất trí. Ông cần lời khuyên. Như trong quá khứ thường ông cũng bị vậy, Spyros Lambrous quyết định hỏi bà Piris. Có cách nào đó bà ấy có thể giúp ông.

Trên đường đến gặp bà, Lambrous suy nghĩ loạn trí, bạn bè của ta sẽ cười ta nếu họ nghĩ ta đã đi xem bói.

Nhưng có một việc trong quá khứ, Bà Piris đã nói với anh những điều phi thường mà sắp xảy ra. Bây giờ bà ấy phải giúp ta.

Họ đã ngồi vào bàn ở một góc tối của quán cà phê thấp đèn lò mờ. Bà ta trông già hơn khi ông gặp lần trước. Bà ngồi đó đôi mắt gắn chặt vào ông.

- Tôi cần bà giúp, Bà Piris ạ! - ông Lambrous nói.

Bà gật đầu.

- Bắt đầu từ đâu?

- Có một vụ giết người cách đây một năm rưỡi rồi. Một phụ nữ tên là Catherine Douglas đã...

Những biểu hiện trên mặt bà Piris thay đổi.

- Không! - Bà kêu thét lên một tiếng, đứng dậy. - Không! Các thánh nói với tôi cô ấy sẽ chết?

Spyros Lambrous chẳng hiểu sao cả.

- Cô ấy đã chết - ông nói. - Cô ấy bị... giết...?

- Cô ấy còn sống.

Ông hoàn toàn bị rối trí.

- Cô ấy không thể còn sống.

- Cô ấy đang ở đây. Cô ấy đã gặp tôi trước đây ba tháng. Họ giữ cô ấy trong tu viện!

Ông nhìn chăm chăm vào bà, ngậy người ra và đột nhiên mọi chi tiết sắp xếp được đầu vào đó. Họ giữ cô ở tu viện. Một trong những hành động từ thiện ưa thích của Denmiris là cho tu viện ở Isanina, thành phố mà Catherine Douglas được giả thiết là đã bị giết chết. Thông tin mà Spyros đã nhận được từ Georgios Lato hoàn toàn khớp. Denmiris đã đưa hai người vô tội đến cái chết vì bị buộc tội là đã giết Catherine trong khi Catherine còn đang sống, được các bà sơ giấu đi.

Và Lambrous biết làm cách nào để tiêu diệt Constantin.

Chương 11

Các vấn đề về Tony Rozzoli ngày càng chồng chất.

Việc gì có thể hỏng thì đã hỏng. Những điều đã xảy ra chắc chắn không phải lỗi lầm của hắn ta, nhưng hắn biết rằng gia đình sẽ buộc trách nhiệm hắn. Họ không khoan dung cho những lời xin lỗi.

Cái làm thất vọng đặc biệt nhất là phần đầu của chiến dịch ma túy thì đã đi qua rồi. Anh ta đã tuân được chuyến hàng đến Anthens không xảy ra vấn đề gì, và hàng hoá đã được tạm thời cất trong kho cả rồi. Anh đã mua chuộc một tay chiêu đãi viên hàng không để đưa hàng đó lên chuyến bay từ Anthens đến New York. Nhưng rồi thì, hai mươi tư giờ trước chuyến bay, tên ngốc đó bị giữ vì quá chén vẫn lái xe, và hãng hàng không đã đuổi anh ta.

Tony Rozzoli phải quay sang phương án hai. Hắn đã bố trí một con la - Ở trường hợp này là một bà cụ đi du lịch bảy mươi tuổi tên là Sara Murchison đi thăm cô con gái ở Anthens về - để mang một cái va li về New York cho hắn.

Bà ta chẳng biết là mang cái gì cả.

- Đó là một số quà kỷ niệm cháu đã hứa gửi cho mẹ cháu. - Tony Rozzoli giải thích, và - bởi vì cụ rất tốt nên cháu mới dám nhờ cụ giúp cháu, cháu xin trả cụ tiền vé máy bay.

- Ồ, cái đó không cần, - Sara Murchison phản đối.

- Tôi rất muốn làm điều đó giúp ông. Tôi ở không xa căn hộ của mẹ ông. Tôi mong được gặp cụ.

- Và cháu tin chắc mẹ cháu cũng rất mong gặp cụ, Tony Rozzoli nói liền thoảng. - Vấn đề là cháu hơi yếu. Nhưng sẽ có người đến lấy cái va li này.

Bà cụ mà làm việc này thì tuyệt - một bà già Mỹ trăm phần trăm, ngọt ngào. Chỉ có một điều là hải quan nghi hàng lậu của bà cụ là va li chắc chắn toàn là kim chỉ.

Sara Murchison phải khởi hành đi New York sáng hôm sau.

- Cháu sẽ đón và đưa cụ ra sân bay!

- Thế sao, cảm ơn. Cậu là một thanh niên chu đáo quá. Mẹ cậu chắc rất tự hào về cậu.

- Dạ vâng. Mẹ cháu và cháu quý nhau lắm ạ. - Mẹ hắn đã chết mười năm rồi.

Sáng hôm sau, khi Rozzoli đang định rời khách sạn để đến kho hàng lấy hàng, thì điện thoại réo lên.

- Ông Rozzoli? - Đó là một giọng lạ.

- Vâng.

- Tôi là bác sĩ Patsaka đang ở phòng cấp cứu Bệnh viện Anthens, Bà Sara Murchison đang ở đây. Tối qua, bà cụ bị vấp, ngã và gãy xương hông. Bà rất lo lắng và bảo tôi nói với ông, rất lấy làm tiếc...

Tony Rozzoh đặt mạnh ống nghe xuống.

- Merda? - Thế là hai lần rồi. Tìm ở đâu ra con la khác bây giờ?

Rozzoli đã biết là hắn phải rất cẩn thận. Có tin đồn là có một nhân viên chống ma túy Mỹ bắn rất giỏi hiện đang ở Anthens làm việc cùng với nhà cầm quyền Hy Lạp. Họ đang theo dõi ở mọi lối ra Anthens, và tàu bay, tàu thủy đều bị soát thường xuyên.

Và nếu như vậy chưa đủ, còn có một tin khác. Một trong các tay chạy hàng cho hắn - một tên trộm nhưng lại nghiện đã thông báo rằng cảnh sát bắt đầu đi lục soát các kho hàng, tìm thuốc phiện được chứa ở đâu, và còn có các nhóm phá các nhóm buôn lậu. Sự căng thẳng rất lớn. Đã đến giờ giải thích tình hình cho gia đình.

Tony Rozzoli rời khách sạn, đi bộ xuống phố Patission thẳng đến Giao dịch điện thoại thành phố. Hắn cũng không biết chắc điện thoại khách sạn có nối được hay không nhưng vì hắn không muốn bị lỡ nữa.

Số nhà 85 phố Patission là một toà nhà đá nâu rất lớn đằng trước có dãy cột lớn, và có tấm biển đề: O.T.E.

Rozzoli đi vào trong nhà và nhìn quanh. Hai mươi tư buồng điện thoại dọc theo tường, mỗi buồng có một số. Các giá sách để các quyển danh bạ điện thoại khắp nơi trên thế giới. Ở giữa buồng có một cái bàn làm việc có bốn thư ký đang ghi thứ tự và gọi từng người vào nói điện thoại.

Mọi người xếp hàng đợi đến mình.

Tony Rozzoli tiến đến gần một trong các phụ nữ ngồi sau bàn.

- Xin chào, - hắn nói.

- Tôi có thể giúp gì ông?

- Tôi muốn đăng kí gọi ra nước ngoài.

- Tôi e rằng phải đợi mất ba mươi phút.

- Không sao.

- Xin ông cho biết tên nước và số điện thoại?

Tony Rozzoli do dự.

- Nhất định.

Hắn đưa một mẫu giấy cho người phụ nữ.

- Tôi muốn gọi khẩn.

- Brown. Tom Brown!

- Rất tốt. Ông Brown. Tôi sẽ gọi ông nếu thông được đường dây.

- Cám ơn!

Hắn đi ngang qua một trong những ghế băng đặt ngang qua buồng và ngồi xuống. Ta phải cố giấu cái bọc đó trong ô tô, rồi trả tiền cho lái xe và bảo lái qua biên giới.

Nhưng như vậy hắn vẫn có thể rủi ro, xe có thể bị lục soát. Có thể, nếu tôi có thể tìm ra cách nào khác...

- Ông Brown... ông Tom Brown... - tên hắn được nhắc ba lần trước khi Tony Rozzoli nhận được đó là gọi hắn.

Hắn đứng dậy và vội vàng ra chỗ bàn.

- Bên kia nhận nghe rồi. Buồng bảy, xin mời.

- Cám ơn. Tiện thể, cho tôi xin lại cái giấy địa chỉ tôi vừa đưa cô? Tôi còn cần cái số đó.

- Nhất định rồi. - Cô ta giao lại cho hắn cái mẫu giấy.

Tony Rozzoli đi đến buồng bảy và đóng cửa.

- Hello!

- Tony? Anh đấy hả?

- Ê, anh thế nào, Pete?

- Phải nói với anh sự thật, chúng ta có liên quan một chút, Tony. Các thằng cu mong các gói trên đường đến đây lắm.

- Tôi đã có một vài vấn đề.

- Thế gói đồ đã gửi đi chưa?

- Không còn ở đây!

Yên lặng.

- Chúng tôi không muốn bất cứ điều gì xảy ra cho nó, Tony!

- Sẽ chẳng có gì xảy ra đâu. Tôi vừa mới tìm ra cách khác để đưa nó đi khỏi đây. Có cái bọn chết tiệt đó khắp các nơi!

- Chúng ta nói chuyện mười triệu đô la, Tony.

- Tôi biết. Đừng sốt ruột, tôi sẽ nghĩ ra một vài điều.

- Anh làm đi, Tony. Anh nghĩ ra điều gì đi.

Đường dây bị ngắt.

- Signomi. Cô có trông thấy người đàn ông vừa đi ra không? - Người phụ nữ nhìn lên - Ochi?

- Tôi muốn biết ông ta gọi về số nào.

- Xin lỗi. Chúng tôi không được phép cung cấp thông tin đó.

Người đàn ông sờ vào túi sau và lấy ra một cái ví có một cái phù hiệu mạ vàng gài vào cái ví đó.

- Cảnh sát. Tôi là thanh tra Tinou.

Thái độ người phụ nữ thay đổi.

- Ồ. Ông ấy đưa cho tôi một mẫu giấy có số trên đó, và rồi ông ấy lại lấy lại.

- Nhưng cô có ghi lại để theo dõi không?

- Ồ, vâng, chúng tôi vẫn làm như vậy.

- Cô làm ơn cho tôi lại cái số đó?

- Được ạ, Cô ta viết một con số lên một mẫu giấy và đưa cho thanh tra. Ông nghiên cứu tờ giấy một lát. Mã số nước gọi đến là 34, điện thoại trao đổi là 91. Haly. Palermo.

- Cám ơn. Cô có nhớ tên người ấy không?

- Vâng. Đó là Brown. Tom Brown!

Cuộc trao đổi điện thoại đã làm Tony Rozzoli thêm nghị lực. Hắn phải vào buồng tắm. Damn Pete Lucca! Phía trước, ở góc Quảng trường Kolonaki, Rizzoli nhìn thấy một biển đề: Apohoritirion: WC. Đàn ông và đàn bà cũng vậy đều đi qua cửa ra vào để dùng cùng một tiện nghi. Và người Hy Lạp tự cho là văn minh, Rozzoli nghĩ. Ghê tởm.

o o o

Có bốn người đàn ông ngồi quanh một bàn họp trong villa trên núi trên Palermo.

- Hàng đáng ra phải gửi rồi, Pete. - Một người trong bọn họ ca cẩm. - Không biết có vấn đề gì?

- Tôi không chắc vấn đề có thể là Tony Rozzoli.

- Trước đây, đối với Tony, chúng ta chưa có rắc rối gì.

- Tôi biết - nhưng đôi khi con người ta trở nên tham lam. Tốt nhất có lẽ chúng ta nên cử một người đi Anthens kiểm tra sự thể xem sao.

- Tệ quá. Tôi vẫn thích Tony.

Tại số 10 phố Stadiou. Trụ sở cảnh sát ở trung tâm Anthens. Trong phòng họ ở có Cảnh sát trưởng Livreri Dimitri, Thanh tra Tinou và một người Mỹ, thiếu úy Walt Kelly, nhân viên Hải quan của Bộ kho bạc Mỹ.

- Chúng tôi đã được báo, - Kelly đang nói, - rằng đang có một vụ buôn ma túy lớn. Chuyển hàng đang chuẩn bị ra khỏi Anthens. Tony Rozzoli đã tham gia vào vụ này.

Thanh tra Tinou ngồi yên lặng. Nha Cảnh sát Hy Lạp không muốn chào đón sự tham gia của nước khác trong công việc của họ. Đặc biệt là người Mỹ. Họ luôn cảnh giác và chỉ tin họ thôi.

Cảnh sát trưởng nói.

- Chúng tôi sẵn sàng làm việc, thiếu úy ạ. Tony Rozzoli đã điện về Palermo mới cách đây một lát. Chúng tôi đã tìm được số điện thoại và đang lần ra gốc. Khi chúng tôi tìm được, chúng tôi sẽ biết nguồn gốc của vấn đề này.

Điện thoại trên bàn ông lại réo. Dimitri và thanh tra Tinou nhìn nhau.

Thanh tra Tinou cầm ống nghe lên.

- Cậu đã có nó chưa? - ông lắng nghe một lát, nét mặt không có biểu hiện gì cả, rồi đặt ống nghe xuống.

- Được chứ?

- Họ đã truy được số đó!

- Và sao?

- Cú điện thoại gọi đến quảng trường công cộng ở thành phố.

- Gamoto?

- Ông Rozzoli của chúng ta rất inch eksipnos.

Walt Kelly nói không bình tĩnh:

- Tôi không nói tiếng Hy Lạp.

- Xin lỗi, Thiếu úy. Điều đó nghĩa là khôn ngoan. - Kelly nói, - Tôi muốn các ông tăng cường theo dõi hẳn.

- Con người này rất ngạo nghễ. - Cảnh sát trưởng quay lại thanh tra Tinou. - Thực ra, chúng ta chưa đủ chứng cứ để tiến hành nhanh hơn nữa, có phải không?

- Không, thưa ông. Chỉ mới có nghi ngờ.

Cảnh sát trưởng Dimitri quay sang Walt Kelly.

- Tôi e rằng tôi không thể có đủ người để theo dõi bất cứ ai mà chúng tôi nghi ngờ đã tham gia vào ma túy.

- Nhưng đối với Rozzoli.

- Tôi xin đảm bảo với ông, chúng tôi có nguồn riêng của chúng tôi, ông Kelly. Nếu chúng tôi có được thêm thông tin, chúng tôi biết trao đổi với ông ở đâu?

Walt Kelly nhìn ông ta, thất vọng.

- Không nên đợi quá lâu. - Ông nói. - Chuyển hàng này sẽ thoát đấy.

o o o

Villa ở Rafina đã sẵn sàng. Người được giao cai quản bất động sản đã nói với Constantin Denmiris:

- Tôi biết ông đã mua đồ đạc trong đó nhưng tôi đề nghị ông mua thêm một số đồ đạc mới...

- Không. Tôi muốn mọi thứ đúng như hiện có.

- Đúng như là đã có khi Noelle bắt tìn của ông và người của cô, Larry, ở đó rồi phản bội ông ta. Ông đi qua phòng khách. Có phải họ đã làm tình ở đây ở giữa sàn nhà này không? Hay trong kho? Hay trong bếp? Denmiris đi vào trong buồng ngủ. Ở một góc có một cái giường lớn. Cái giường của bọn nó. Ở đó Douglas đã vuốt ve thân hình trần truồng Noelle, ở đó hắn đã lấy cắp đi những cái gì đó thuộc về Denmiris. Douglas đã phải trả giá cho việc phạm thượng của hắn và bây giờ ông sắp phải trả đáp lại.

Denmiris nhìn vào giường. Ta sẽ làm tình với Catherine trước hết ở đây, Denmiris nghĩ. Rồi ở cái buồng khác. Ông gọi điện cho Catherine từ villa này.

- Hello!

- Tôi đang nghĩ về ông.

o o o

Tony Rozzoli có hai vị khách từ Sicile không mời mà đến. Họ đi vào buồng ở khách sạn của anh không báo trước, và Rozzoli ngay tức khắc đã đánh hơi thấy rắc rối.

Alfredo Mancuso rất to lớn. Gino Laveri còn to hơn.

Mancuso đi ngay vào vấn đề:

- Pete Lucca đã sai chúng tôi đến đây.

Rozzoh cố gắng để làm cho ổn thỏa.

- Hay lắm. Xin chào mừng các bạn đến Anthens. Tôi có thể làm gì cho các bạn?

- Anh có thể cắt cái Rozzoli, - Mancuso nói.

- Pete muốn biết anh đang chơi trò gì?

- Trò gì à? Anh đang nói về cái gì đó? Tôi đã giải thích với ông ấy rằng tôi đang có một khó khăn nhỏ.

- Chính vì vậy chúng tôi mới đến đây. Để giúp anh giải quyết cái đó!

- Đợi một chút, các bạn, - Rozzoli chống chế. - Tôi để gọi hàng chỗ khác, và rất an toàn. Khi nào...

- Pete không muốn hàng đó anh để chỗ khác. Ông ta đã phải đầu tư vào đó khá nhiều tiền. - Laveri đã đặt nắm tay của hắn lên ngực Rozzoli, và đẩy anh vào ghế dựa. - Lemme giải thích việc đấy với anh, Rozzoli ạ. Nếu món hàng này đã đưa ra phố New York như đã dự định, Pete có thể lấy được tiền, sàng ra một ít, và đưa tiền đó lại làm việc trên phố xá. Anh hiểu tôi nói gì chứ?

Ta có thể chắc chắn cho đi hai con đười ươi này, Rozzoh nghĩ. Nhưng hắn biết hắn không nên đánh bọn này, hắn phải đánh Pete Lucca.

- Chắc chắn, tôi hiểu chính xác anh đang nói gì, - Rozzoli nói khẩn khoản. - Nhưng việc không dễ như vẫn thường làm. Cảnh sát Hy Lạp có mặt mọi nơi, và họ lại có cả một tên chống ma túy

từ Washington. Tôi đã có một kế hoạch...

- Thì Pete cũng có, - Laveri ngắt lời. - Anh có biết kế hoạch là gì không? Ông ấy bảo tôi nói với anh rằng nếu chuyển hàng không lên đường được tuần tới, anh sẽ phải mang tiền mặt của anh mà nộp.

- Hề! Rozzoli phản ứng. Tôi không có loại tiền đó. Tôi...

- Pete đã nghĩ có thể anh không đến. Nên ông bảo chúng tôi tìm cách khác và bắt anh trả tiền.

Tony Rozzoli hít hơi thật sâu.

- Ô kê. Phải nói với ông ấy, mọi việc đều phải có kiểm soát.

- Chắc chắn rồi. Trong khi chờ đợi chúng tôi sẽ...

Tony Rozzoli không bao giờ uống rượu vào buổi sáng, và coi đó thể diện, nhưng khi hai tên đó đi ra, hắn đã mở một chai Whyski Scotch và làm hai ngụm đầy. Hắn cảm thấy hơi ấm của thứ rượu Scotch này chảy trong người hắn, nhưng lại không giúp gì được hắn. Không có gì sắp xảy ra có thể giúp ta được, hắn nghĩ. Làm sao cái lão già ấy lại trở mặt với ta như vậy? Ta đã như là con trai lão thể mà hắn chỉ cho ta có một tuần lễ để tìm ra cách giải quyết. Sòng bạc, hắn quyết định. Ta sẽ kiếm một con la ở đó.

Vào mười giờ đêm hôm đó, Rozzoli lái xe đến Loutraki, một sòng bạc bình dân cách Athens về phía Tây khoảng năm mươi dặm. Hắn loanh quanh trong cái buồng lớn ồn ào của sòng bạc và dò xét các hoạt động. Luôn luôn có hàng chục thằng thua lỗ sẵn sàng làm mọi việc để kiếm nhiều tiền. Người càng tuyệt vọng bao nhiêu thì càng dễ bắt mồi bấy nhiêu. Rozzoli chăm được đối tượng tại bàn quay số. Hắn ta là một người nhỏ con, tanh tách như chim, tóc xám, khoảng trên năm mươi, luôn quấn ở trán một khăn tay. Hắn càng bị mất nhiều thì hắn càng toát mồ hôi hột ra. Rozzoli chăm chú nhìn hắn. Hắn đã có những biểu hiện rõ rệt. Đó là một trường hợp cổ điển bị thua bạc nhiều, quá cả sức chịu đựng.

Khi đồng tíc- kê trước mặt hắn bị mất hết, hắn nói với tên cầm đầu cái sòng:

- Tôi... tôi muốn ký để mua một đồng tíc- kê khác.

Tên cầm cái quay và nhìn về phía tên chủ sòng.

- Cho hắn đi. Đây là lần cuối cùng nhé.

Tony Rozzoli đang nghĩ không biết con gà mờ này đã bị móc bao nhiêu tiền rồi. Hắn kéo ghế ngồi gần tay thua bạc kia, và mua phiếu nhảy vào chơi. Trò quay số là một trò chơi hút máu, nhưng Rozzoli biết chơi số lẻ như thế nào, và đồng tíc- kê của hắn cứ đầy lên và đồng tay kia thì giảm dần. Tên thua bạc như hết hy vọng, trải các tíc- kê còn lại trên mặt bàn, chơi trò đoán số, màu sắc, và cả cá cược về chẵn lẻ. Hắn không còn có suy nghĩ gì là hắn đang đi xuống địa ngục, Rozzoli nghĩ.

Tíc- kê cuối cùng bị lấy nốt. Người lạ mặt, ngồi đó, chờ đợi. Hắn ta còn nhìn và còn hy vọng ở tên cầm cái.

- Có thể cho...?

Tên cầm cái lắc đầu.

- Xin ông. - Hẳn ta thờ dài và đứng dậy.

Rozzoli cũng đứng lên cùng lúc đó.

- Quá tệ - hẳn nói rất tình cảm để lấy lòng. - Tôi đã có chút may mắn. Để tôi mua mời anh uống tí chút chứ?

Con người đó mắt nửa nhắm nửa mở. Giọng hẳn run run.

- Ông tử tế quá, ông ạ!

Ta đã kiểm tra được con la của ta, Rozzoli nghĩ, dĩ nhiên là lão này cần tiền. Chắc chắn, hẳn ta có thể nhảy rờn lên với vận may để mang một cái vỏ bọc vô hại đến New York để được một trăm đô la hoặc thế, và cả một chuyến đi Mỹ không mất tiền.

- Tôi tên là Tony Rozzoli!

- Victor Korontzis.

Rozzoli và Korontzis đi đến quán ba.

- Anh muốn uống gì?

- Tôi... tôi sợ tôi không còn đủ tiền.

Tony Rozzoli khoát tay rộng ra.

- Không nên ngại điều đó!

- Ừ, cho tôi một cốc restina, cảm ơn. - Rozzoli quay lại phía hầu bàn - Và một chai Chiras Regal không mất tiền nhé.

- Ông đến đây là khách du lịch à? - Korontzis hơi bất lịch sự.

- Vâng, - Rozzoli trả lời. - Tôi đi nghỉ hè. Một đất nước đẹp quá!

Korontzis nhún vai.

- Tôi cũng cho là thế.

- Ông có thích nơi đây không?

-Ồ tất nhiên, đẹp lắm. Chỉ có điều đắt đỏ quá. Tôi muốn nói cứ tăng giá. Trừ phi ông là triệu phú, kiếm ăn được khó khăn quá, nhất là khi ông một vợ lại bốn con nữa thì chết. - Giọng hẳn tỏ ra cay đắng lắm.

Dần dần sẽ tốt hơn.

- Anh làm gì, Victor?

- Tôi làm bảo vệ ở Nhà Bảo tàng Quốc gia Anthens.

- Bảo vệ là làm gì nhỉ?

Một chút tự hào trong giọng nói của Korontzis. Tôi chịu trách nhiệm các đồ cổ đã được khai quật lên ở Hy Lạp. - Hẳn nhằm một hộp rượu. - Được, không phải tất cả, tất nhiên. Chúng tôi còn có các bảo tàng khác. Bảo tàng Acropolis và Bảo tàng khảo cổ Quốc gia. Nhưng bảo tàng của chúng tôi có nhiều hiện vật có giá trị nhất.

Tony Rozzoli thấy hẳn thành thật nên muốn biết:

- Giá trị thế nào?

Victor Korontzis nhún vai.

- Hầu hết hiện vật là vô giá. Có luật cấm không cho mang những đồ cổ ra nước ngoài, tất nhiên rồi. Nhưng chúng tôi lại có một cửa hàng nhỏ ở bảo tàng chuyên bán bản sao.

Bộ óc của Rozzoli bắt đầu làm việc dữ dội.

- Nếu như vậy? Các bản sao có tốt lắm không?

- Ồ, tuyệt vời! Chỉ có chuyên gia mới có thể phân biệt được giữa bản làm giả và vật thật nguyên bản gốc.

- Để tôi mua cho anh thứ rượu khác nhé. - Rozzoli nói.

- Cảm ơn. Ông tử tế quá. Tôi e rằng tôi không có gì để đổi xử lại với ông.

- Không nên quan tâm điều đó. Là lẽ tự nhiên thôi, có vài việc anh có thể làm giúp tôi. Tôi muốn xem bảo tàng của anh. Nó chắc hấp dẫn lắm. - Rozzoli cười.

- Ồ đúng thế, - Korontzis đảm bảo với anh rất nhiệt tình về bảo tàng của mình. - Nó là một trong những bảo tàng hay nhất trên thế giới. Tôi rất lấy làm may mắn nếu được dẫn ông đi xem vào một ngày nào đó. Khi nào ông rỗi?

- Sáng mai thế nào?

Tony Rozzoli có cảm tưởng rằng tay này còn là một đối tượng có lợi hơn một con la nhiều. Bảo tàng Anthens nằm ngoài khu Platia Syntagma, Ở giữa Anthens. Ngôi nhà bảo tàng là một building xinh đẹp xây dựng theo kiểu đền chùa cổ, đằng trước có bốn cái cột Ionian, trên nóc phát phối lá cờ Hy Lạp, và trên mái cao, có bốn hình tượng lớn. Bên trong, những phòng lớn lát đá chứa các đồ cổ từ các triều đại khác nhau trong lịch sử Hy Lạp, và các buồng bày rất nhiều tủ đựng các di vật và hiện vật. Có những chiếc cúp vàng, mũ miện vàng, khắc cả gươm và cả con tàu ở trên mũ. Một tủ còn có bốn mặt nạ để chôn cất bằng vàng, và nhiều vật, các mảnh vỡ từ các bức tượng cổ các thế kỷ trước.

Victor Korontzis mời Tony Rozzoli đi xem do anh hướng dẫn. Korontzis dừng ở trước một tủ đựng một tượng nhỏ nữ chúa với một vầng miện bằng cành cây thuốc phiện.

- Đây là nữ chúa thuốc phiện, - anh giải thích với một giọng trầm và nhỏ. - Vầng miện này biểu tượng cho chức năng và người mang lại những giấc ngủ, giấc mơ, sự biểu lộ và sự chết.

- Thế cái tượng đó giá bao nhiêu?

Korontzis cười.

- Nếu bán ấy à? Phải hàng triệu.

- Thế kia à?

Người bảo vệ bảo tàng nhỏ nhắc với những niềm tự hào hiển nhiên khi anh ta đi loanh quanh, chỉ dẫn về kho tàng vô giá này.

- Đây là cái đầu Kouros, năm trăm ba mươi năm trước công nguyên... Đây là cái đầu của Anthens với cái mũ Corinthian, thế kỷ một nghìn bốn trăm năm mươi năm trước công nguyên và đây là một vật thần thoại. Một mặt nạ vàng của Achacan từ ngôi mộ hoàng tộc ở Acropoli của Myceae, từ thế kỷ mười sáu trước công nguyên. Người ta cho đó là Agamemmon!

- Anh đừng nói nữa?

Anh dẫn Tony Rozzoli đến tủ khác. Trong tủ này là một vỏ hai quai cực kỳ quý của Hy Lạp.

- Đây là cái tôi thích nhất - Korontzis thú nhận, với nụ cười kín đáo. - Tôi biết cha mẹ thì không được quá yêu một người con nào, nhưng tôi thì không thể làm như thế được.

- Cái vỏ hai quai này... Đối với tôi nó trông giống như một cái lọ hoa thôi.

- À, vâng, cái lọ hoa này được tìm thấy trong buồng ngai vàng khi khai quật ở Knossos. Anh có thể nhìn thấy những chi tiết người ta bắt một con bò đực bằng lưới. Ở thời xưa, lúc đó người ta bắt những con bò đực bằng lưới để không cho bò bị chảy máu thánh trước, do vậy...

- Cái đó giá bao nhiêu? - Rozzoli ngắt lời.

- Tôi cho phải đến chục triệu đô la!

Tony Rozzoli trợn lông mày lên.

- Để làm gì?

- Thực vậy! Anh phải nhớ, nó là từ thời kỳ hậu Minoa, khoảng một nghìn năm trăm năm trước công nguyên.

Tony còn đang nhìn quanh hàng tá tủ kính để đầy các hiện vật.

- Tất cả các đồ này có giá trị không?

-Ồ, ông bạn của tôi, không. Chỉ có đồ cổ thật thôi. Đó là những vật không thay thế được, tất nhiên, và nó cho ta một vật thực để biết nền văn minh cổ đại như thế nào. Tôi xin giới thiệu với ông vài thứ ở chỗ kia nữa.

Tony đi theo Korontzis sang một buồng khác. Họ dừng trước một tủ ở góc buồng.

Victor Korontzis chỉ vào một cái lọ.

- Đây là một trong những kho báu vĩ đại nhất. Đó là một trong những ví dụ sớm nhất vì việc biểu tượng hoá các dấu hiệu phát âm. Vòng tròn có dấu chữ thập anh thấy đây là chữ Ka. Vòng trong gạch chéo là một trong các hình cổ xưa nhất được con người thời đó dùng để biểu hiện vũ trụ. Chỉ có mỗi một...

Ai cho cái đồ rác rưởi này.

- Nó giá độ khoảng bao nhiêu? - Tony hỏi.

- Một khoản tiền ban thưởng vô cùng lớn của vua. - Korontzis thở dài.

Khi Tony rời khỏi Bảo tàng sáng hôm đó, hắn đang tính toán hắn sẽ giàu có với những mơ mộng điên dại. Do một cú tình cờ kỳ lạ, hắn đã dẫm chân lên một mỏ vàng.

Hắn phải tìm được một con la, và thật vậy, hắn đã tìm ra chiếc chìa khoá để đi vào nhà đựng các kho báu. Những khoản lợi nhuận do buôn bán heroin còn phải chia năm xẻ bảy. Không ai ngây thơ để gạch chéo xoá sổ Gia đình, nhưng các đồ cổ mà chuồn ra được thì khác lắm đấy. Nếu hắn tuồn được các hiện vật này ra khỏi Hy Lạp, thì sẽ là một công việc làm ăn thêm mà chỉ phụ thuộc vào mình hắn; bọn trùm gang-ster không còn mong gì ở hắn cả.

Rozzoli có nhiều lý do để phẩn chấn hơn. Bây giờ, việc ta phải làm, Rozzoli nghĩ là phải tìm cách móc câu vào con cá. Ta lo về chuyện con la sau.

Tối hôm đó, Rozzoli đưa anh bạn mới quen đó đến hộp đêm Mostrov Anthens, một hộp đêm mà các trò vui ở đây rất đậm đẳng, và các tiếp viên gợi tình thì có ngay sau khi trình diễn.

- Chúng ta hãy chọn một cặp điểm để anh em mình vui một chút, - Rozzoli đề nghị.

- Tôi phải về nhà với vợ con, - Korontzis có ý phản đối. Hơn nữa, tôi e rằng anh không kham nổi những việc thế này.

- Hề, anh là khách của tôi. Tôi đã có khoản để chi tiêu. Chẳng đáng là gì với tôi.

Rozzoli bố trí một trong những cô gái đưa Victor Korontzis về khách sạn của cô.

- Anh có đến không đấy? Korontzis hỏi.

- Tôi có chút việc phải giải quyết, - Tony nói với anh. - Anh cứ đi trước đi. Mọi việc đó chu đáo cả.

Sáng hôm sau, Rozzoli lại nhảy ngay vào bảo tàng lần nữa. Có rất nhiều đám du lịch đi xem các phòng, lạ lùng về các kho tàng cổ xưa.

Korontzis đưa Rozzoh vào phòng làm việc của anh. Anh hiện còn thẹn đỏ mặt.

- Tôi... tôi không biết làm sao để cảm ơn ông về việc tối qua, Tony à. Cô ta... thật tuyệt vời.

Rozzoli cười.

- Những người bạn với nhau là thế nào Victor?

- Nhưng tôi chẳng có gì để đáp lại anh được!

- Tôi không mong anh làm vậy, - Rozzoli nói thật thà.

- Tôi thích anh. Tôi thích là bạn anh. Tiện đây, tối nay, ở một khách sạn, có chơi bài xì. Tôi sẽ đi chơi. Anh có thích đi không?

- Cảm ơn. Tôi cũng thích, nhưng... - Anh nhún vai. - Tôi không nghĩ rằng như vậy có lợi cho tôi.

- Cứ đi đi. Nếu anh ngại về tiền bạc, không nên quan tâm về cái khoản đó. Tôi sẽ góp vốn cho

anh luôn thể.

Korontzis lắc đầu.

- Anh đã quá tốt rồi. Nếu tôi thua tôi không thể trả nợ anh được.

- Ai mà nói sẽ bị lỗ, người đó sẽ được đấy! - Tony Rozzoli cười gằn.

- Được à? Tôi... tôi không hiểu.

- Một anh bạn tôi tên là Otto Dalton đang cầm cái trò đó. Có nhiều nhóm du lịch Mỹ lắm tiền đang ở thành phố, họ thích chơi bạc lắm, Otto và tôi sắp dẫn họ đến. - Rozzoli nói một cách nhẹ nhàng.

Korontzis đang nhìn anh, mắt thao láo.

- Dẫn họ đến? Ý anh muốn nói, anh là... anh sắp đi lừa đảo à? - Korontzis liếm môi. - Tôi... tôi chưa bao giờ làm điều gì như vậy.

Rozzoli gật đầu rất thiện cảm.

- Tôi hiểu. Nếu điều đó làm phiền anh, anh không phải làm thế. Tôi chỉ nghĩ đó là cách dễ nhất cho anh để lấy lại hai ba ngàn đô la.

Những con mắt của Korontzis trợn hẳn lên.

- Hai ba ngàn đô la?

- Ồ, vâng, ít nhất.

Korontzis lại liếm môi lần nữa.

- Tôi... tôi... có nguy hiểm không?

Tony Rozzoli cười.

- Nếu là nguy hiểm, để tôi muốn làm à, tôi muốn à? Chỉ như một miếng bánh. Giường máy của Otto... một tay buôn. Hắn có từ trên đỉnh, từ đáy hay từ giữa. Hắn đã làm việc đó từ nhiều năm nay rồi và chẳng hề bị bắt.

Korontzis ngồi đó, nhìn thẳng vào Rozzoli.

- Bao nhiêu... liệu tôi cần bao nhiêu tiền, để chơi trò đó?

- Khoảng năm trăm đô la. Nhưng rồi tôi sẽ nói với anh như thế nào. Việc này như tôi cho anh vay năm trăm, và nếu anh thua thì anh chẳng cần trả lại cho tôi.

- Thật là anh quá rộng rãi, Tony ạ. Vì sao... vì sao anh lại làm thế cho tôi?

- Tôi sẽ nói với anh vì sao. - Giọng nói của Tony đầy lòng nhân từ. - Khi tôi thấy một con người lao động vất vả lại đang khó khăn như anh, với một vị trí có trọng trách là người giám sát của một trong các bảo tàng lớn nhất trên thế giới, và Nhà nước không đánh giá anh đúng mà chỉ trả cho anh một đồng lương mạt hạng - và anh phải phấn đấu để nuôi vợ con. Được, tôi sẽ nói với anh sự thật. Victor, điều đó làm tôi không yên được. Từ ngày anh được tăng lương đến nay bao

lâu rồi?

- Họ... họ không tăng lương cho tôi.

- Được rồi anh sẽ được. Hãy nghe đây. Anh có thể chọn, Victor ạ. Anh có thể cho tôi giúp anh một chút tối nay để anh có thể lấy được vài ngàn đô la và bắt đầu sống như anh muốn. Hoặc là anh sẽ tiếp tục sống chật vật cho đến cuối đời.

- Tôi... tôi không biết, Tony. Tôi sẽ không...

Tony Rozzoli đứng dậy.

- Tôi hiểu. Tôi chắc chắn sẽ trở lại Anthens một hai năm nữa, và chúng ta có thể gặp nhau nữa. Được quen biết anh là điều tôi rất mừng.

Rozzoli bắt đầu đi ra cửa...

Korontzis phải quyết định.

- Đợi tí. Tôi... tôi muốn đi với anh tối nay.

Tony Rozzoli nói:

- Điều đó thực làm cho tôi cảm thấy tốt đẹp để có thể giúp anh thoát được.

Korontzis do dự.

- Hãy bỏ qua cho tôi, nhưng tôi muốn đảm bảo là được hiểu đúng về anh. Anh nói rằng nếu tôi thua năm trăm đô la, tôi sẽ không phải trả lại anh!

- Đúng thế, - Rozzoli nói. - Bởi vì anh không thể thua. Trò chơi đã sắp đặt rồi.

- Sẽ chơi ở đâu?

- Buồng hai mươi ở khách sạn Metropole. Mười giờ. Anh hãy nói với vợ anh là anh đi làm về muộn.

Chương 12

Có bốn người ở buồng bên cạnh cùng khách sạn với Tony Rozzoli.

- Tôi muốn gặp anh bạn tôi là Otto Dalton, - Rozzoli nói.

- Victor Korontzis. - Rozzoli giới thiệu Korontzis với Dalton.

Hai người bắt tay nhau.

Rozzoli nhìn người kia có vẻ như muốn dò hỏi.

- Tôi không tin là đã gặp những quý ông kia!

Otto Dalton giới thiệu:

- Perry Breslauer từ Detroit... Marvin Seymuor từ Houston... Sal Prizzi từ New York.

Victor Korontzis gật đầu chào, không để họ nghe được giọng nói của anh.

Otto Dalton khoảng trên sáu mươi tuổi, gầy, tóc hoa râm, yếu đuối. Perry Breslauer trẻ hơn, nhưng mặt tay này thuần thục và hốc hác. Marvin Seymuor cũng gầy, người trông tầm tầm: Sal Prizzi là một người to lớn, chắc chắn như cây sồi với cánh tay khỏe mạnh. Tay này có đôi mắt nhỏ, ẩn ý, và mặt có một vết sẹo lớn vì một nhát dao.

Rozzoli đã giới thiệu ngắn gọn với Korontzis trước khi chơi. Những thằng cha này có nhiều tiền. Seymuor có một công ty bảo hiểm. Breslauer có các đại lý xe hơi khắp nước Mỹ, và Sal Prizzi là người đứng đầu một hiệp hội lớn ở New York.

Otto Dalton đang nói.

- Tốt lắm thưa quý vị. Chúng ta bắt đầu chứ? Tickê trắng là năm trăm đô la, màu xanh là mười, đỏ là hai mươi nhăm và màu đen là năm mươi. Các vị hãy nhìn kỹ màu tiền của các vị.

Korontzis đưa ra năm trăm đô la mà Tony Rozzoli đã cho anh vay. Không, anh nghĩ, không phải cho vay, cho hân. Anh nhìn qua Rozzoli và cười. Thật là một người bạn tuyệt Rozzoli.

Những người khác lấy ra các xấp lớn tiền từ ngân hàng.

Korontzis chợt có cảm giác lo lo. Nếu có việc gì xảy ra, làm thế nào, và nếu anh bị thua cả năm trăm đô la? Anh nhún vai.

Bạn anh Tony sẽ quan tâm tới việc đó. Nhưng nếu anh thắng. Korontzis tự nhiên tràn đầy cảm xúc phấn chấn.

Cuộc chơi bắt đầu.

Họ chọn người rút đầu tiên. Món tiền đi đầu thường nhỏ, và người ta chấp nhận năm con bài, bảy con bài, rút con tẩy và sắn thượng hạ.

Ban đầu, kẻ thắng người thua đều nhau, nhưng dần nước thủy triều cứ nâng dần lên.

Dường như Victor Korontzis và Tony Rozzoli không bị hổng. Nếu bọn họ bài đỏ, những người

khác bài đen. Nếu bọn họ mất tay, Korontzis và Korontzis lại mất tay hơn.

Victor Korontzis không thể tin được vào vận may của anh. Cuối buổi tối hôm đó, anh đã được gần hai ngàn đô la.

Thật là một kỳ tích.

- Các cậu thật là may quá, - Marvin Seymuor lầu bầu.

- Khỏi phải nói, - Breslauer đồng ý. - Thế nào, ngày mai cho chúng tôi cơ hội gì nhé?

- Tôi sẽ báo anh. - Rozzoli nói.

Khi họ đã đi, Korontzis sững sốt:

- Tôi không thể tin vào điều đó. Hai ngàn đô la!

Rozzoli cười.

- Đó chỉ đủ nuôi gà thôi. Tôi nói với anh mà. Otto là một trong cả một quầy máy nhẹ nhất về kinh doanh. Các chàng trai đó còn muốn đánh với ta dịp khác. Anh có chú ý không?

- Anh cá đấy à. Trên mặt Korontzis nở một nụ cười thoải mái. - Tôi nghĩ chỉ là nói vui thôi.

Đêm hôm sau, Victor Korontzis được ba ngàn đô la.

- Thật là kỳ lạ! - Anh nói với Rozzoli. - Sao họ không nghi ngờ gì cả nhỉ?

- Dĩ nhiên là không. Tôi cược với anh là họ yêu cầu chúng ta nâng giá trị tic- kê ngày mai. Họ nghĩ sẽ thắng để lấy lại tiền. Anh có tin thắng không?

- Chắc chứ, Tony. Tôi sẽ thắng.

Khi họ đã ngồi vào bàn, Sal Prizzi nói:

- Các anh biết, đến nay chúng tôi thua nhiều quá. Thế nào nâng tic- kê lên nhé?

Tony Rozzoli nhìn sang Korontzis và nháy mắt.

- Với tôi được, - Rozzoli nói. - Thế nào anh bạn?

Cả hai người gật đầu hiểu ý nhau.

Otto Dalton xếp một đồng các tic- kê lên. Các con trắng là năm mươi đô la, các con xanh là một trăm, và các con đỏ là năm trăm, các con đen là một nghìn.

Victor Korontzis nhìn sang Rozzoli. Họ không dự kiến giá trị các tic- kê sẽ cao như vậy.

Rozzoli gật đầu trấn an một lần nữa.

Ván bài bắt đầu.

- Không có gì thay đổi. Bàn tay của Victor Korontzis rất tài nghệ. Con bài nào anh cầm cũng thắng nhưng không nhiều.

- Các con bài chết tiệt? - Prizzi lầu bầu. - Thay bộ bài này đi!

Otto Dalton bắt buộc phải đưa ra bộ bài mới.

Korontzis nhìn sang Tony Rozzoli và cười. Anh biết sẽ không có gì thay đổi vận may của anh.

Vào nửa đêm, họ ăn bánh mì kẹp thịt người ta đưa đến. Các tay chơi nghỉ giải lao mười lăm phút.

Tony Rozzoli kéo Korontzis ra ngoài.

- Tôi bảo Otto phải dành cho bạn nó một ít, - anh thì thầm.

- Tôi không hiểu.

- Để họ thắng vài lần. Nếu họ cứ thua mãi, họ sẽ nản chí và chuồn.

-Ồ, tôi hiểu. Như vậy mới khôn đấy.

- Khi họ nghĩ là họ đang đỏ, ta lại nâng giá trị tic- kê lên và sẽ đóng đinh bạn nó.

Victor Korontzis đang do dự.

- Tôi đã thắng nhiều tiền như vậy Tony. Anh nghĩ chúng ta có nên rút khi chúng ta đã...?

Tony Rozzoli nhìn vào mắt anh và nói:

- Victor, làm sao anh lại muốn rời nơi đây đêm nay khi mới chỉ có năm mươi ngàn đô la trong túi?

Khi cuộc chơi sắp kết thúc, Breslauer, Prizzi và Seymuor bắt đầu thắng. Tay của Korontzis còn tốt, nhưng tay của các người khác còn may hơn.

Otto Dalton là một tay cừ khôi, Korontzis nghĩ. Anh đã ngăn Dalton rút bài, và không thể nào phát hiện một động tác giả nào.

Cuộc chơi còn tiếp tục, Victor Korontzis đã bị thua.

- Anh không quan tâm. Trong một vài phút khi anh ấy đã - gọi là nhĩ - chia sẻ cho người khác, anh, Rozzoli và Dalton sẽ chuyển sang thế giết.

Sal Prizzi nghĩ đã thoả mãn.

- Được! - hắn nói, bạn anh trông đã bình tĩnh lại.

Tony Rozzoli lắc đầu lấy làm tiếc.

- Vâng đúng thế, có phải không? - Anh liếc nhìn sang Korontzis tỏ ý thông hiểu.

- Điều may mắn của anh không thể tiếp tục mãi - Marvin Seymuor nói.

Perry Breslauer nói toạc ra.

- Có phải các anh muốn nói là tăng tic- kê lên một lần nữa, và như vậy các anh định cho chúng tôi thất bại thực sự phải không?

Tony Rozzoli có ý định như vậy, nhưng hắn lại nói có vẻ dăm chiêu:

- Tôi không biết. - Hắn quay sang Victor Korontzis, - Anh nghĩ thế nào Victor?

Sao anh có muốn tối nay chúng ta rời khỏi nơi đây với năm mươi ngàn đô la trong túi? Ta có thể sẽ mua nhà, mua một chiếc xe mới. Ta có thể đưa cả gia đình đi nghỉ hè... Korontzis gần như run lên vì bị kích động bởi niềm sung sướng, sắp tới rồi. Anh cười:

- Tại sao không?

- Được! - Sal Prizzi nói, - Chúng ta sẽ chơi tic- kê là bàn và giới hạn là trời.

Họ đang chơi rút năm con bài. Các con bài đầu đã rút xong.

- Tôi đi tiền nhé, - Breslauer nói. - Nào hãy đi năm ngàn đô la đây.

Mỗi người đặt tiền ra.

Victor Korontzis rút được hai con "dầm". Anh đã rút ba con rồi, một trong ba con là một - con "dầm" khác.

Rozzoli nhìn vào tay mình và nói:

- Tôi tổ một ngàn.

Marvin Seymuor xem bàn tay mình:

- Tôi sẽ gọi, và tổ hai ngàn.

- Tôi không đủ sức. - Otto Dalton chịu thua.

- Tôi sẽ gọi. - Sal Prizzi nói.

Cái đĩa tiền chuyển sang Marvin Seymuor.

Trong ván bài sau, Victor Korontzis chỉ rút được một con bát, một con cửu, một con dật và một con "Hầu cơ". Chỉ thiếu một con thì được sẵn hạ.

- Tôi sẽ tổ một ngàn đô la, - Dalton nói.

- Tôi sẽ gọi và tổ lên một ngàn.

- Để tôi tổ lên một ngàn nữa. - Sal Prizzi nói.

Đến lượt Korontzis, anh tin chắc rằng rút bài lần này có thể đánh bại các người khác. Anh chỉ bị một con lệch thôi.

- Tôi gọi - Anh rút một con, lật úp xuống, không dám xem là gì.

- Hai con tứ và hai con sập. - Breslauer đặt úp tay xuống.

- Ba con thất. - Prizzi đặt tay xuống.

Họ quay lại nhìn Victor Korontzis. Anh lấy hơi thở sâu, nhặt con bài thiếu lên.

- Bài đen - Hồng rồi - anh nói.

Anh chịu thua.

Số tiền đặt bài ngày càng nhiều.

Chồng tic- kê của Victor Korontzis đã vơi đi gần hết. Anh nhìn sang Rozzoli lo lắng.

Rozzoli cười trấn an, nụ cười hàm ý rằng khỏi phải lo làm gì.

Rozzoli mở một ván mới.

Người ta rút lại các con bài.

- Tôi đi một ngàn đô la.

Perry Breslauer:

- Tôi tố một ngàn đô la nữa.

Marvin Seymuor:

- Và tôi tố lên hai.

Sal Prizzi:

- Anh biết có điều gì không? Tôi nghĩ các anh đang tháu cáy. Hãy tố lên năm nghìn nữa.

Khi nào cái kiểu tố đáng nguyên rửa này chấm dứt?

- Victor?

Korontzis nhấc tay lên từ từ và xòe ra từng hai con bài một. Một con xì một con xì nữa, lại một con xì thứ ba, cộng với một con tây và một vài sập. Máu trong người anh bắt đầu sôi lên, làm anh sượng râm ran cả người.

- Anh chơi chứ!

Anh cười với chính mình. Các kiểu tố liên này đã chấm dứt. Anh biết rằng anh sắp rút được một con Tây nữa cho đủ cả hội. Anh ném con mười đi và cố giữ tiếng nói như thường lệ.

- Tôi gọi, xin một con nữa.

Otto Dalton nói:

- Tôi sẽ rút hai. - Ông nhìn bài của mình, - Tôi tố một ngàn đô la!

Tony Rozzoli lắc đầu.

- Quá nhiều với tôi. - Anh chịu thua.

Prizzi nói:

- Tôi tổ năm ngàn!
- Tôi thua! - Marvin Seymuor chịu thua.

Còn lại Victor Korontzis và Sal Prizzi.

- Anh có gọi không? - Prizzi hỏi - Phải trả anh năm ngàn nữa.

Victor Korontzis nhìn vào đồng tic- kê. Anh còn lại tất cả có năm ngàn. Nhưng khi nào ta sẽ thắng số tiền lớn này... anh nghĩ. Anh lại nhìn vào tay mình lần nữa. Bàn tay này không thể bị bại được. Anh đặt đồng tic- kê ở giữa bàn và lại rút một con bài. Đó là con ngũ. Nhưng anh còn có ba con xì. Anh đặt tay xuống. Ba con xì.

- Bốn con nhận!- Prizzi xòe tay ra.

Korontzis ngồi đó, ngây người ra, nhìn Prizzi cào về số tiền trên bàn. Anh có cảm giác như thể là anh đã mất cả người bạn Tony. Nếu tôi chỉ chịu đựng một chút nữa là tôi bắt đầu thắng.

Bây giờ đến lượt Prizzi rút trước.

- Chơi bấy con nhé - anh tuyên bố. - Tôi đặt tiền một nghìn đô la!

Các tay chơi khác cũng ném tiền vào.

Victor Korontzis nhìn qua Tony Rozzoli không còn hy vọng giúp đỡ.

- Tôi không có...!
- Được, - Rozzoli nói. Hắn quay sang các người khác.
- Hãy nhìn kìa, các bạn, Victor không còn cơ may nào để kiếm được tiền mang về tối nay, nhưng tôi đảm bảo với các anh rằng anh ta sẽ thắng. Hãy cho anh ta vay. Và chúng ta sẽ thanh toán vào cuối buổi này!

Prizzi nói:

- Làm đi. Thế có nghĩa gì - hội tín dụng à...? Chúng tôi không biết Victor Korontzis có phải từ cái của ông Adam không. Làm sao chúng tôi biết được anh ta sẽ trả được tiền?
- Anh hãy tin vào lời tôi, - Tony Rozzoli bảo đảm ấy.
- OK. Ở đây sẽ bảo đảm cho tôi.

Otto Dalton nói to lên.

- Nếu Tony nói ông Korontzis là chơi được thì ông ấy sẽ chơi được.
- Được tôi cho rằng được đấy. - Sal Prizzi nhún vai.
- Đối với tôi là được, - Perry Breslauer nói.

Otto Dalton quay sang Victor Korontzis.

- Anh muốn bao nhiêu?

- Cho tôi mười nghìn! - Tony Rozzoli nói.

Korontzis kiểm tra lại mình và sửng sốt. Mười nghìn đô la, số tiền lớn hơn cả tiền anh kiếm được trong hai năm.

Nhưng Rozzoli phải biết anh đang làm gì.

Victor Korontzis nuốt nước bọt.

- Được... thế là được.

Một đồng tic- kê đặt trước mặt Korontzis.

Các con bài đêm nay là kẻ thù của Victor Korontzis. Vì đi tiền đã mất hết, đồng tic- kê mới cũng giảm dần. Tony Rozzoli cũng thua.

Khoảng hai giờ sáng, họ nghỉ giải lao. Korontzis kéo Tony Rozzoli ra góc nhà.

- Thế nào bây giờ? - Korontzis thì thầm lo lắng.

- Trời ơi, anh nên biết, bao nhiêu tiền thì tôi vẫn ủng hộ anh?

- Đừng lo gì cả, Victor. Tôi cũng vậy. Tôi đã ra hiệu cho Otto rồi. Khi đến lượt anh ấy cầm cái, ván bài sẽ lật ngược lại Chúng ta đang đánh trúng đòn chúng rồi.

Họ lại ngồi vào chỗ.

- Cho ông bạn tôi hai mươi ngàn đô la nữa, - Rozzoli nói.

Marvin Seymuor cau mày.

- Ông có chắc anh ta muốn chơi tiếp không?

Rozzoli quay sang Victor Korontzis.

- Tùy anh đấy.

Korontzis do dự. Tôi đã ra hiệu cho Otto rồi. Ván bài sẽ lật ngược.

- Tôi chơi.

- Ô kê!

Các tic- kê giá trị hai mươi ngàn đô la đặt trước mặt Korontzis. Anh nhìn đồng tic- kê và tự nhiên cảm thấy rất may mắn.

Otto Dalton đang rút bài.

- Được, thưa quý vị. Chơi năm con nhé. Đi tiền đầu tiên một ngàn.

Các tay chơi để các tic- kê vào giữa bàn.

Dalton chia năm con bài cho mỗi người. Korontzis không nhìn vào tay hăn. Tôi sẽ đợi, anh nghĩ. Sẽ may lớn cho xem.

- Đặt tiền đi.

Marvin Seymuor, ngồi bên phải Dalton, xem tay hăn một lúc.

- Tôi thua. - Hăn ném các con bài xuống.

Sal Prizzi tiếp:

- Tôi sẽ gọi, và tổ một ngàn đô la.

Hăn đặt các tic- kê của hăn ở giữa bàn.

Tony Rozzoli nhìn vào tay mình và nhún vai.

- Tôi thua. - Hăn ném bài xuống.

Perry Breslauer nhìn vào tay hăn và cười:

- Ta sẽ xem tổ, và ta sẽ tổ năm ngàn đô la nữa.

Chỉ còn có sáu ngàn đô la để cho Victor Korontzis còn có thể ngồi vào bàn chơi. Chậm rãi anh đưa tay lên và các con bài ra. Anh không thể tin vào những gì anh nhìn thấy.

- Anh cầm một cần hạ một con ngũ, một lục, một thất, một bát và cửu cơ. Một ván bài hoàn hảo! Thế Tony đúng. Nhờ chúa! Korontzis cố giấu sự phấn khích của anh. - Ta sẽ xem họ tổ, và ta sẽ tổ năm ngàn. - Đó là cái ván bài mà đang làm anh giàu lên.

Dalton chịu thua:

- Không phải cho tôi qua.

- Đến tôi chứ! - Sal Prizzi nói. - Tôi nghĩ anh lại tháu cáy rồi. Tôi sẽ gọi, và tổ lên năm ngàn nữa.

Victor Korontzis cảm thấy hơi run run và kích động.

- Anh ta rút được các con bài của cả cuộc đời. Có lẽ đây là ván bài lớn nhất anh đã chơi.

Perry Breslauer đang nhìn vào những con bài trên tay.

- Được, tôi nghĩ sẽ gọi và tổ năm ngàn nữa, các bạn ạ.

Lại đến lượt Victor Korontzis. Anh lại thở sâu một cái.

- Tôi sẽ xem các anh, và tổ năm ngàn nữa!

Anh gần như run lên vì bị kích động. Đó là tất cả khả năng có thể làm để theo kịp khỏi phải bị gạt ra ván chơi.

Perry Breslauer xòe tay ra, vẻ thắng lợi rạng rỡ trên nét mặt.

- Ba con "Tây".

Tôi đã thắng! Victor Korontzis nghĩ:

- Không được tốt lắm, - anh cười nhạt. - Sẵn thật rồi. - Anh đặt các con bài xuống và hăm hờ cầm lấy đồng tiền.

- Cầm đi - Sal Prizzi từ từ đặt tay xuống. - Tôi đánh cuộc anh một sần có ông Tây. Sập tới xì đây.

Victor Korontzis mặt tái nhợt. Anh cứ tự nhiên thấy như bị xỉu và tim anh đập mạnh.

- Chúa ơi, - Tony Rozzoli nói. - Những con sần trời phạt đó? - hấn quay sang Korontzis. - Tôi xin lỗi, Victor. Tôi... tôi không biết nói thế nào?

Otto Dalton nói:

- Tôi nghĩ đó chỉ là tối nay thừa quý vị.

Hắn nhìn vào một tờ giấy và chuyển cho Victor Korontzis.

- Ông nợ sáu mươi năm ngàn đô la.

Victor Korontzis nhìn xem xét. Tony Rozzoli, ngậy người ra. Rozzoli nhún vai tỏ vẻ không giúp gì được anh ta cả. Korontzis kéo ra một khăn mùi xoa và bắt đầu lau lông mày.

- Ông muốn trả món đồ như thế nào? - Dalton hỏi.

- Tiền mặt hay séc?

- Tôi không cần séc, - Prizzi nói, nhìn vào Victor Korontzis. - Tôi sẽ trả tiền mặt.

- Tôi... tôi... - lời không nói ra được. Anh cảm thấy như anh đang run. - Tôi... tôi không có khoản...

Mặt của Sal Prizzi tối sầm lại.

- Anh nói thế nào? - hấn gào lên.

Tony Rozzoli nói ngay:

- Đợi một phút, Victor muốn nói anh ta không có khoản tiền đó sẵn bây giờ. Tôi nói với các anh, anh ấy sẽ thanh toán tốt.

- Anh nói vậy không có nghĩa là để mẩu bánh mì lên bàn tôi phải không Rozzoli. Tôi muốn nhìn thấy tiền của nó.

- Anh sẽ có! - Rozzoli nói trấn an. - Anh sẽ có những khoản ấy trong những ngày tới.

Sal Prizzi nhẩy chồm lên.

- Đồ chết tiệt kiểu đó. Tôi không phải là hội từ thiện. Tôi muốn số tiền đó ngày mai phải có.

- Không nên nóng nảy. Anh ấy sẽ giao thôi.

Victor Korontzis đã chìm vào giữa cơn ác mộng và không có lối nào ra. Anh ngồi đó, không cựa quậy, chỉ còn biết những người khác đã đi rồi. Chỉ còn Tony và Korontzis với nhau.

Korontzis như ngây dại.

- Tôi... tôi không thể có được món tiền đó, - anh lầu bầu. - Không bao giờ cả?

Rozzoli đặt tay lên vai Korontzis.

- Tôi không biết nói với anh thế nào bây giờ, Victor ạ. Tôi không lường được lại xấu đến như vậy. Tôi cho rằng tôi có mất chẳng cũng chỉ là số tiền anh đã được hồi tối nay.

Victor Korontzis lau nước mắt.

- Nhưng... anh có thể gánh cái đó, Tony. Tôi... tôi không thể. Tôi sẽ phải giải thích với họ là tôi không có thể trả họ.

Tony Rozzoli nói:

- Tôi không nghĩ đến rằng nếu tôi là anh, Victor ạ. Sal Prizzi đứng đầu một Hiệp hội các Thuỷ thủ bờ biển phía đông. Tôi nghe được rằng bọn này chơi rừng lắm.

- Tôi không thể giải quyết việc này được. Vì tôi không có tiền, tôi không có tiền. Hắn làm gì được tôi?

- Tôi xin giải thích cho anh hắn có thể làm gì anh. - Rozzoli nói thành thực. - Hắn có thể sai bọn tay chân hắn tháo đầu gối anh ra. Anh sẽ không bao giờ còn đi lại được nữa. Hắn còn có thể cho bọn thủ hạ tạt axit vào mắt anh. Anh sẽ chẳng còn nhìn thấy gì hết. Và rồi, khi anh đã phải chịu mọi đau đớn, hắn sẽ quyết định để anh sống như vậy hay giết anh.

Victor Korontzis đang nhìn chăm chăm vào Tony, mặt anh xám lại.

- Anh... anh nói đùa đấy chứ?

- Tôi mong cho đó chỉ là nói đùa. Thật đây là lỗi tại tôi, Victor ạ. Tôi sẽ không bao giờ để anh chơi với con người như Sal Prizzi nữa. Hắn là một sát thủ.

- Ôi, Chúa ơi. Tôi sẽ phải làm gì?

- Anh có cách gì để kiếm tiền không?

Korontzis bắt đầu cười phá lên như điên dại.

- Tony... tôi chỉ có thể giúp đỡ gia đình với cái gì tôi làm ra.

- Được rồi, chỉ có một điều tôi có thể đề nghị anh rời thành phố này, Victor. Có thể đi khỏi đất nước này. Đi đâu đó mà Prizzi không thể tìm ra anh.

- Tôi không thể làm như vậy. - Victor Korontzis mếu máo. Tôi có một vợ và bốn con. - Anh nhìn Tony Rozzoli vẻ thứ lỗi. - Anh nói sẽ có một sự xếp đặt, rằng chúng ta không thể bị thua. Anh đã nói với tôi thế... - Tôi biết. Và tôi thực là rất hối hận. Bao giờ cũng làm việc như vậy trước khi chơi. Chỉ có một điều tôi nghĩ là Prizzi đã lừa. - Mặt Korontzis lại có chút hy vọng. - Được rồi nếu nó lừa, tôi không trả hắn nữa.

- Có một vấn đề có liên quan, Victor ạ! - Rozzoli nói rất nhẩn nại. - Nếu anh đổ tội cho hắn là lừa đảo, hắn sẽ giết anh, và nếu anh không trả hắn, hắn cũng sẽ giết anh?

- Ôi, cầu chúa! - Korontzis lăm bầm. - Tôi là một người đã chết.

- Tôi thực sự cảm thấy khủng khiếp về điều đó. Anh có chắc rằng không có cách nào khác anh có thể lấy...

- Tôi sẽ phải sống trăm khiếp đời. Một ngàn kiếp đời. Mọi thứ tôi có đều phải đi cầm cố. Tôi có thể kiếm ở đâu được?

Và vào lúc đó Tony Rozzoli mới bất chợt nói lên.

- Đợi một chút, Victor? Anh có nói là các chế bản gì ở bảo tàng cũng giá trị lắm phải không?

- Ừ, nhưng với những cái đó thì làm được cái gì...?

- Hãy để tôi nói hết cái đã. Anh nói rằng các vật sao chép thì cũng tốt như nguyên bản phải không?

- Tất nhiên là không rồi. Các chuyên gia nào cũng có thể nói...?

- Thôi. Thế là được. Nếu một trong các chế bản đó thiếu, và một vật sao thế vào chỗ đó thì sao? Tôi muốn nói, khi tôi ở trong bảo tàng chỗ có nhiều khách du lịch đi qua đó. Liệu họ có biết được sự khác nhau không?

- Không, nhưng tôi... tôi biết anh muốn nói gì rồi. Không, tôi không bao giờ làm thế.

Rozzoli nói rất nhẹ nhàng.

- Tôi hiểu, Victor ạ. Tôi vừa nghĩ, có thể bảo tàng sẽ thiếu một số ít chế bản đó. Ở đó có nhiều lắm!

Victor Korontzis lắc đầu.

- Tôi đã làm giám sát bảo tàng này từ hai mươi năm nay. Tôi chưa hề bao giờ nghĩ đến điều đó.

- Tôi xin lỗi. Tôi không muốn đề nghị như vậy. Lý do mà tôi nghĩ thế là vì nó sẽ cứu mạng anh, - Rozzoli đứng dậy và vươn vai. - Được, đã muộn rồi. Tôi lo vợ anh không biết anh ở đâu.

Victor Korontzis lại nhìn chăm chăm vào hắn:

- Cứu mạng tôi à? Thế nào?

- Đơn giản thôi. Nếu anh lấy một trong những đồ cổ đó...

- Đồ cổ?

- Đồ cổ... và đưa cho tôi, tôi sẽ mang ra nước ngoài bán đi cho anh, và trả Prizzi tiền anh đã nợ hắn. Tôi nghĩ tôi có thể thuyết phục nó để nó cho anh nợ lâu hơn. Và anh sẽ thoát khỏi các móc câu này. Tôi không phải giấu giếm gì mà nói thật với anh là tôi cũng có rủi ro lớn vì anh, bởi vì nếu tôi bị bắt tôi sẽ rắc rối to. Nhưng tôi vẫn sẵn sàng làm việc đó vì tôi thấy tôi có nợ anh. Đó là lỗi của tôi đưa anh vào cái tình trạng rối bời này.

- Anh là một người bạn tốt, - Victor Korontzis nói.

- Nhưng tôi lại không thể trách anh được. Tôi không phải dẫn vào cái trò chơi này. Anh cố động viên tôi.

- Tôi biết. Tôi lại muốn nó chuyển hoàn toàn khác cơ.

- Được chúng ta hãy đi ngủ đi một chút, tôi sẽ nói chuyện thêm với anh ngày mai. Ngủ ngon nhé, Victor.

- Ngủ ngon, Tony.

o o o

Có điện thoại gọi ngay đến bảo tàng sáng hôm sau.

- Korontzis?

- Tôi là Sal Prizzi.

- Tôi đang nói về việc nhỏ là sáu mươi năm ngàn đô la. Lúc nào tôi đến lấy được?

Victor Korontzis bắt đầu khó thở:

- Tôi... tôi không có tiền bây giờ, ông Prizzi.

Ở đầu dây bên kia, yên lặng hoàn toàn.

- Anh chơi cái kiểu gì với tôi đấy?

- Tin tôi, tôi chẳng chơi trò gì đâu. Tôi...

- Rồi tôi cần lấy lại số tiền chết tiệt ấy của tôi. Rõ chưa?

- Dạ, vâng.

- Bảo tàng chỗ anh mấy giờ đóng cửa?

- Sáu giờ?

- Tôi sẽ ở đó. Mang tiền cho tôi, hay tôi sẽ đập vào mặt anh. Và sau hết, sẵn sàng cho mày một trận.

Đường dây cắt.

Victor Korontzis ngồi đó trong nỗi sợ kinh hoàng. Anh muốn trốn đi. Nhưng trốn ở đâu? Anh đã rơi vào một cảm giác thất vọng hoàn toàn, đầu óc luẩn quẩn với những chữ "nếu". Nếu chỉ cái đêm đó ta không đi đến sòng bạc; nếu như ta chẳng bao giờ gặp Tony Rozzoli; hoặc nếu ta chỉ biết giữ lời hứa với vợ là không bao giờ chơi bạc nữa. Anh lắc lắc đầu như thể làm văng ra những chữ nếu đó. Ta phải làm gì chứ. Bây giờ...

Và lúc đó, Tony Rozzoli đi vào văn phòng anh.

- Xin chào, Victor.

Đã sáu giờ ba mươi. Cán bộ nhân viên đã về nhà và bảo tàng đã đóng cửa từ nửa tiếng rồi. Victor Korontzis và Tony Rozzoli còn đang canh cái cửa trước.

Korontzis đã thêm nghị lực.

- Nếu hắn nói không thì sao? Nếu hắn đòi tiền tối nay?

- Tôi sẽ làm việc với hắn, - Tony Rozzoli nói. - Để tôi nói chuyện với hắn.

- Nhưng nếu hắn không biểu lộ gì cả? Hoặc nếu hắn chỉ... anh biết... cho ai giết tôi? Anh nghĩ hắn sẽ làm thế không?

- Không đến khi nào mà hắn còn thấy có cơ hội lấy được tiền. - Rozzoli nói rất đáng tin.

Vào bảy giờ tối, cuối cùng Sal Prizzi xuất hiện.

Korontzis vội chạy ra mở cửa.

- Xin chào, - anh nói.

Prizzi nhìn Rozzoli.

- Các anh đang làm cái chết tiệt gì ở đây? - Hắn quay lại Victor Korontzis. - Đây chỉ là câu chuyện giữa chúng ta!

- Cứ như bình thường thôi! - Rozzoli nói. - Tôi ở đây để giúp các anh!

- Tôi không cần anh giúp. - Prizzi quay sang Korontzis.

- Tiền của tôi đâu?

- Tôi... tôi không có. Nhưng...

Prizzi nói gần từng chữ từ cổ họng:

- Nghe đây, mày định chọc tao phải không? Mày phải đưa tiền đó cho tao tối nay, hay là tao sẽ quăng mày cho cá rửa. Mày hiểu chứ?

Tony Rozzoli nói:

- Hê, anh bình tĩnh đi. Các anh sẽ lấy được tiền của các anh.

Prizzi quay sang hắn.

- Tao bảo mày đừng ra ngoài việc này. Đây không là việc của mày.

- Tôi coi việc đó là việc của tôi. Tôi là bạn của Victor. Victor không có tiền mặt ngay giờ, nhưng anh ấy sẽ có cách để có tiền trả anh.

- Hắn đã có tiền, hay chưa có hả?

- Anh ấy có và chưa có, - Rozzoli nói.

- Trả lời cái kiểu gì kỳ lạ?

Cánh tay của Tony Rozzoli làm động tác quét khắp buồng:

- Tiền ở đây?

Sal Prizzi quan sát cái buồng.

- Ở đâu?

- Trong cái rương này. Các rương này toàn đồ cổ...?

- Đồ cổ, - Korontzis nói cứ như là tự phát ra.

- Đó là của cải vô cùng quý giá. Tôi muốn nói khoảng hàng triệu.

- Ờ? - Prizzi quay sang nhìn các rương. - Nếu như các cái rương này để ở nơi nào đó trong bảo tàng thì để cho ta đường nào? Ta cần tiền mặt cơ.

- Anh sẽ lấy tiền mặt chứ, - Rozzoli nói nhẹ nhàng.

- Gấp hai lần số tiền mà bọn tôi nợ anh. Anh chỉ cần kiên nhẫn cho một chút, thế thôi. Victor không phải là con người tráo trở. Anh cần ít thời gian nữa. Tôi sẽ nói với anh kế hoạch của anh ấy. Victor sẽ lấy một trong các đồ cổ này... đồ cổ... và sẽ bố trí bán nó đi. Chừng nào anh ấy lấy được tiền, anh ấy sẽ trả anh.

Sal Prizzi lắc đầu.

- Tôi không thích cái kiểu đó. Tôi không biết gì về cái món đồ cổ này cả.

- Anh không phải lo gì xa cả. Victor là một trong các chuyên gia giỏi nhất thế giới. - Tony Rozzoli đi đến một trong những cái rương và chỉ vào cái phiến đá. - Anh nói rằng cái này giá trị lắm hả. Victor?

Victor Korontzis nuốt nước bọt rồi nói.

- Đây là nữ chúa Hygea, thế kỷ 14, Trước Công nguyên. Nhà sưu tập nào cũng có thể vui lòng trả cái này khoảng hai hay ba triệu đô la.

Rozzoli quay sang Sal Prizzi.

- Cái của ông kia. Ông thấy tôi muốn nói gì không?

Prizzi cau mày:

- Tôi không biết. Tôi phải đợi bao lâu?

- Ông sẽ có gấp hai lần số tiền đó trong một tháng.

Prizzisuy nghĩ một lát rồi gật đầu:

- OK, nhưng nếu tôi phải đợi một tháng, phải chi thêm cho tôi - vài trăm tờ nữa chứ.

Tony Rozzoli nhìn sang Victor Korontzis.

Korontzis gật đầu thoải mái.

- OK, - Rozzoli nói. - Anh được chia một phần.

Sal Prizzi đi đến gần người quản lý bé nhỏ.

- Tôi cho anh ba mươi ngày. Nếu lúc đó tôi không nhận được tiền của tôi, anh sẽ...

Korontzis nuốt nước bọt.

- Vâng, thưa ngài.

- Hãy nhớ... ba mươi ngày!

Hắn nhìn chăm chăm một lúc lâu vào Tony Rozzoli.

- Tôi không thích anh!

Họ nhìn theo Sal Prizzi đi ra và cùng ra cửa.

Korontzis ngồi phịch xuống ghế, lau lông mày.

- Ôi lạy Chúa, - anh nói. - Tôi nghĩ nó định giết tôi. Anh có nghĩ ta có thể đưa nó tiền trong vòng ba mươi ngày không?

- Được chứ - Tony Rozzoli hứa. - Tất cả mọi việc anh phải làm là chỉ cầm lấy một trong những thứ này ra khỏi cái rương và đặt lại chỗ đó một vật sao chép lại.

- Làm sao anh sẽ mang cái đó ra ngoài nước được? Anh sẽ bị bỏ tù nếu họ bắt được anh.

- Tôi biết, - Tony Rozzoli nói rất chắc chắn. - Nhưng đó là một may mắn, tôi sẽ phải làm. Tôi đã ơn anh như thế quá nhiều rồi, Victor ạ!

o o o

Một giờ sau, Tony Rozzoli, Sal Prizzi, Otto Dalton uống rượu ở phòng hạng đặc biệt ở khách sạn Dalton.

- Nhẹ như lông hồng! - Rozzoli nói kiêu hãnh. - Thằng con hoang đá ra quần.

- Tao sợ nó quá, huh? - Sal Prizzi cười gằn.

- Mày sợ tao, - Rozzoli nói. - Mày chỉ là một nghệ sĩ chết tiệt.

- Việc bây giờ thế nào đây? - Marvin Seymuor hỏi.

- Việc bây giờ là, hắn sẽ đưa tao một trong các đồ cổ đó. Tao sẽ tìm cách tẩu ra nước ngoài và bán đi. Rồi, tao sẽ cho chúng mày mỗi đứa một cái đuôi cắt ra. - Rozzoli trả lời.

- Đẹp rồi! - Perry Breslauer nói. - Tao thích đấy!

Đó thực như một mỏ vàng, Rozzoli nghĩ. Một khi mà Korontzis đã lao vào cái đó, nó sẽ bị móc vào. Chẳng có đường nào cho nó tháo lui được. Ta sẽ làm cho hắn quét sạch toàn bộ cái bảo tàng Chúa phạt này đi.

Marvin Seymuor hỏi:

- Thế nào, anh đang chuẩn bị đưa hàng ra khỏi nước này bằng cách nào đấy?
- Tôi sẽ tìm cách, - Tony Rozzoli nói. - Tôi sẽ tìm ra cách.

Nó phải. Và nhanh. Alfredo Mancuso và Gino Laveri đang đợi.

Chương 13

Tại trụ sở cảnh sát ở phố Stadiou, người ta triệu tập một cuộc họp khẩn cấp. Trong phòng họp có Cảnh sát trưởng Dmitri, Thanh tra Tinou, Thanh tra Nicolino. Walt Kelly, nhân viên Ngân khố và khoảng nửa tá thám tử.

- Không khí cuộc họp thì khác cuộc họp trước đây rất nhiều.

Thanh tra Nicolino đang nói, - Chúng ta bây giờ có lý do để tin các thông tin của ông là đúng, ông Kelly. Các chân rết của chúng ta cho chúng ta biết rằng Tony Rozzoli đang cố gắng tìm cách buôn lậu một chuyến hàng rất lớn heroin ra khỏi Anthens. Chúng ta cũng bắt đầu lục soát một số kho hàng khả nghi có thể chứa hàng đó.

- Các anh có cho đuôi theo dõi Rozzoli không?

- Chúng tôi đã tăng số người sáng nay. - Cảnh sát trưởng Dmitri nói.

- Tôi hy vọng với Chúa rằng không quá muộn. - Walt Kelly thở dài.

Thanh tra Nicolino đã chỉ định hai đội thám tử chuyên việc theo dõi Tony Rozzoli, nhưng ông đánh giá thấp đối tượng của ông. Buổi chiều thì Rozzoli đã biết hắn có đuôi theo dõi. Bất cứ khi nào hắn rời cái khách sạn nhỏ mà hắn ở, hắn cũng bị bám đuôi, và khi hắn quay về, có ai đó thường hay lẩn quẩn ở sân. Họ là những tay chuyên nghiệp thực sự. Rozzoli thích thế. Đó là một biểu hiện người ta tôn trọng hắn.

Bây giờ, hắn không những phải tìm cách đưa heroin ra khỏi Anthens, mà hắn còn sẽ phải buôn lậu cả những đồ cổ vô giá. Alfredo Mancuso và Gino Laveri đều cưỡi ngựa trên lưng ta và cảnh sát thì luôn luôn theo dõi ta như tấm giẻ rách. Ta phải tiếp xúc nhanh mới được. Chỉ có một cái tên nảy ra trong đầu là Ivo Bruggi, một chủ tàu nhỏ ở Rome chưa lâu lắm. Rozzoli trước đây đã làm ăn với Bruggi.

Đó là một cuộc làm ăn thử không thành công, nhưng dù sao còn hơn không có gì.

Rozzoli chắc chắn cho rằng điện thoại ở buồng khách sạn của anh bị ghi âm. Ta đã phải có một nơi riêng để ở đó ta có thể nhận được điện gọi đến khách sạn. Hắn ngồi đó nghĩ một lúc lâu. Cuối cùng, đứng dậy hắn đi qua buồng phía bên kia phòng lớn và gõ cửa. Một người đã nhiều tuổi, vẻ mặt hơi buồn mở cửa.

Rozzoli làm ra vẻ vui mừng.

- Xin lỗi - hắn nói. - Tôi xin lỗi đã làm phiền ông. Tôi ở buồng bên cạnh, bên kia phòng lớn. Tôi muốn hỏi liệu tôi có thể vào nói chuyện với ông một phút có được không ạ?

Người đàn ông ngấm nhìn hắn vẻ nghi ngờ.

- Để cho chu đáo, tôi muốn thấy ông mở cửa phòng ông.

Tony Rozzoli cười.

- Nhất định rồi. - Hắn bước qua phòng lớn, lấy chìa khoá ra, và mở cửa.

Người đó gật đầu.

- Được rồi. Mời vào.

Tony Rozzoli đóng cửa buồng hắc và đi vào buồng bên kia phòng lớn.

- Ông muốn gì vậy?

- Quả là một việc cá nhân, và tôi rất ngại làm phiền ông, nhưng... Vâng, sự thật là, tôi đang sắp phải ly dị, và vợ tôi đang theo dõi tôi. Hắc lắc đầu tỏ vẻ không muốn tí nào. - Cô ta còn kiểm soát cả điện thoại ở phòng tôi.

- Đàn bà! - ông lảng giềng gằm gừ.

- Chúa phạt bọn họ tôi cũng vừa phải ly dị vợ tôi năm ngoái. Đáng ra tôi phải làm việc đó từ mười năm trước.

- Thế à? - Dù sao thì, điều mà tôi muốn nhờ ông là, nếu ông có lòng tốt, xin ông cho một số bạn tôi được biết số điện thoại của ông để gọi đến tôi ở đây. Tôi xin hứa với ông là không có nhiều người gọi đâu.

Người đàn ông lúc lắc đầu.

- Tôi không thể bị quấy rầy.

Rozzoli rút ra tờ một trăm đô la khỏi túi.

- Đây là để làm phiền ông.

Người đàn ông liếm môi.

- Ồ, được, nhất định, - Ông nói. - Tôi cho rằng chẳng có gì ngại cả. Tôi sung sướng được giúp một người bạn chịu đau khổ.

- Ông thật là tốt quá. Vậy khi nào có điện thoại gọi tới, xin ông gõ cửa phòng tôi. Tôi sẽ ở nhà suốt cả thời gian.

- Được!

Sáng sớm hôm sau, Rozzoli đi đến trạm điện thoại công cộng để gọi cho Ivo Bruggi. Hắc quay số tổng đài và xin gọi về Rome.

- Singor Bruggi, per piacere.

- Non c'è in casa!

- Quando arriverà?

- Non lo so!

- Gli dica, di chiamare il Singor Rizzoli.

Rozzoli để lại số điện thoại tổng đài của khách sạn và số buồng ông hàng xóm. Hắc đi về buồng hắc. Hắc tức cái buồng này. Có người nào đã nói với hắc là tiếng Hy Lạp, khách sạn là xenodochion, có nghĩa là nơi chứa người lạ.

Đó còn hơn là nhà tù..., Rozzoli nghĩ vậy. Đồ đạc thì xấu xí: một cái sofa xanh đã cũ, hai cái bàn đã bị gặm xước ở hai đầu, một bàn để viết nhỏ có đèn và một cái giường kiểu Torquemada.

Hai ngày sau đó, Tony Rozzoli nằm lì ở buồng mình, đợi gọi cửa, và nhờ một thằng bé sai vặt ở khách sạn đi mua đồ ăn. Chẳng ai gọi cả. Cái thằng Ivo Bruggi chết tiệt ở đâu mất tiêu rồi?

Đội theo dõi báo cáo Thanh tra Nicolino và Walt Kelly. - Rozzoli nằm lì ở khách sạn. Hắn không đi đâu mua bán gì trong hai mươi tám giờ rồi.

- Các anh có chắc chắn hắn ở trong đó không?

- Vâng, thưa ngài. Nhưng người hầu phòng nhìn thấy hắn buổi sáng và cả tối khi họ dọn buồng.

- Thế có điện thoại gì không?

- Không có gì cả ạ. Anh muốn chúng tôi làm gì?

- Ngồi yên. Rồi hắn chẳng chóng thì chày cũng phải hoạt động. Chắc chắn băng ghi âm điện thoại buồng hắn vẫn tốt.

Ngày hôm sau, điện thoại buồng Rizzili réo. Shit?

Bruggi không thể gọi hắn ở buồng này. vì hắn đã nhấn cho cái thằng cha gốc nghềch đó gọi hắn ở buồng ông hàng xóm. Hắn thận trọng. Rozzoli nhắc điện thoại lên.

Một tiếng nói:

- Có phải Tony Rozzoli đó không?

Đó không phải tiếng nói của Ivo Bruggi.

- Ai đấy?

- Anh đến gặp tôi ở văn phòng tôi vào một ngày khác để bàn về công việc nhé, ông Rozzoli. Tôi gạt anh ra đấy! Có lẽ anh và tôi phải bàn bạc lại việc đó.

Tony Rozzoli cảm thấy run lên vì sự vui mừng đột ngột.

Spyros Lambrous? Thằng con hoang đã quay lại rồi. Hắn không thể tin vào vận may của hắn. Mọi vấn đề đã được giải quyết Ta có thể chuyển heroin và đồ cổ cùng một lúc.

- Ờ. Rõ rồi. Rất may cho ta để thảo luận về việc đó. Khi nào anh muốn gặp?

- Anh có thể đến chiều nay được không?

Thế là hắn đang muốn làm ăn lắm. Bọn giàu có chết tiệt đều giống nhau cả. Chúng không bao giờ thoả mãn.

- Được ở đâu?

- Sao anh không đến văn phòng của tôi?

- Tôi sẽ đến đó. - Tony Rozzoli bỏ ống nghe xuống, tự tin.

Trong hành lang của khách sạn, một tên thám tử mất công toi mấy ngày hôm nay đang báo cáo về ban chỉ huy. - Rozzoli vừa có cú điện thoại của người này, nhưng không rõ tên và chúng tôi chưa tìm được tông tích của cú điện thoại.

- Được, theo dõi hẩn khi hẩn rời khách sạn. Cho tôi biết hẩn đi đâu.

- Vâng thưa ngài.

Mười phút sau, Tony Rozzoli bò qua thành cửa sổ đi theo con đường nhỏ đằng sau khách sạn. Hẩn thuê xe taxi hai lần để đảm bảo hẩn không bị theo dõi, và nhảy ngay vào văn phòng Spyros Lambrous.

Từ ngày Spyros Lambrous đến thăm Melina ở bệnh viện, ông đã thề là phải trả thù cho em gái ông. Nhưng ông không thể nghĩ ra được một kiểu trừng phạt vào xứng đáng cho Constantin Denmiris. Rồi sau chuyến Georgios Lato đến thăm và nhất là sau những tin đáng tin mà bà Piris đã nói cho ông, một vũ khí đã đặt vào tay ông để ông có thể cho tiêu cái thằng em rể.

Thư ký của ông báo:

- Có ông Anthony Rozzoli đến gặp ông, ông Lambrous. Ông ta không có hẹn và tôi đã nói ông không thể...

- Cho hẩn vào.

- Vâng, thưa ngài.

Spyros Lambrous ngấm nhìn khi Rozzoli đi vào qua cửa, tươi cười và thân mật.

- Cảm ơn ông đã đến, ông Rozzoli.

Tony Rozzoli cười.

- Rất vui mừng. Thế là ông đã quyết định ông và tôi sẽ làm việc cùng nhau?

- Không.

Nụ cười của Tony Rozzoli nhạt ngay.

- Ông nói gì thế?

- Tôi nói "Không". Tôi không có ý định làm ăn với anh.

Tony Rozzoli trở mắt nhìn, ấp úng.

- Vậy cái gì xui khiến ông gọi cho tôi? Ông nói ông có lời bàn với tôi và...

- Tôi có. Thế anh có thích sử dụng các đội tàu của Constantin Denmiris không?

Tony Rozzoli như muốn xỉu ra trên ghế.

- Constantin Denmiris? Ông đang nói gì vậy? Hẩn chưa bao giờ...

- Vâng, hẩn sẽ. Tôi có thể hứa với anh rằng ông Denmiris sẽ rất may mắn để chiều ông bất cứ cái gì ông muốn.

- Vì sao? Hẳn sẽ được cái gì cơ?

- Chẳng được gì cả!

- Như vậy không có lý. Tại sao Denmiris lại làm một việc như vậy?

Lambrous ấn nút liên lạc nội bộ: "Mang cà phê lên nhé".

Ông nhìn Tony Rozzoli:

- Thế anh muốn làm gì cho anh?

- Ê, đen, không pha đường.

- Đen, không pha đường, cho ông Rozzoli.

Khi cà phê đã bung ra, và người thư ký đã đi ra khỏi. Spyros Lambrous nói:

- Tôi sẽ nói với anh một chuyện nhỏ, anh Rozzoli ạ!

Tony Rozzoli vẫn đang nhìn ông, vẻ đề phòng.

Constantin Denmiris đã lấy em tôi. Mấy năm trước đây hẳn đã có một cô bồ. Tên cô ta là Noelle Page!

- Nghệ sĩ, có phải không?

- Ừ. Cô ta đã lừa dối hẳn và lại dấn dứ với một người tên là Larry Douglas. Noelle và Douglas bị ra toà vì đã giết vợ Douglas bởi vì cô vợ này không muốn cho phép anh ta ly dị. Constantin Denmiris thuê một luật sư tên là Napoleon Chotas để bảo vệ cho Noelle.

- Tôi nhớ được một số tin về vụ án.

- Có nhiều điều người ta không nêu trên báo. Anh thấy, ông em rể tôi không có ý định cứu mang cô bồ không trung thành của nó. Nó muốn trả thù. Nó thuê Napoleon Chotas để Noelle Page phải bị buộc tội. Gần cuối buổi xử án, Napoleon Chotas nói với các bị cáo rằng hẳn đã thông đồng với các quan toà để giảm nhẹ tội nếu họ chỉ cần nhận là có tội. Đó là lời nói dối. Họ nhận tội là có tội và bị hành quyết.

- Có thể cái ông Chotas này thực nghĩ rằng... - Để tôi kể hết hầy. Xác cô Catherine Douglas không bao giờ tìm được. Lý do không bao giờ tìm thấy được là cô ấy còn sống, Rozzoli à. Constantin Denmiris đã giấu cô ta đi đâu đó!

Tony Rozzoli đang chăm chú nhìn ông.

- Đợi một phút. Denmiris biết nàng còn sống, và ông ta vẫn còn để cho bồ của mình và bạn trai của cô bị chết vì đã giết nàng?

- Đúng như vậy. Không hiểu chính xác luật lệ lắm, nhưng tôi không chắc rằng sự việc phải được giải quyết, cậu em rể của tôi phải vào tù một thời gian. Hay chí ít, nó chắc cũng phải điều tày.

Tony Rozzoli ngồi đó, nghĩ về những điều hẳn vừa được nghe. Có một số chi tiết làm hẳn không hiểu hết.

- Ông Lambrous, vì sao ông lại kể cho tôi nghe chuyện này?

Môi Spyros Lambrous chuyển từ từ thành một nụ cười kéo dài.

- Bởi vì tôi nợ nó một sự chiếu cố. Tôi muốn anh đến gặp nó rất may mắn để cho anh sử dụng tàu của nó.

Chương 14

Trong người ông như có một cơn giông tố mà ông không kiềm chế nổi, và còn một nơi lạnh lẽo ẩn sâu vào trái tim ông mà không một kỷ niệm nồng ấm nào làm tan biến đi được một năm trước đây, ông đã bắt đầu những việc để trả thù Noelle. Ông tưởng rằng tất cả đã qua đi, và quá khứ đã bị vùi sâu, sẽ không có gì xảy ra cho ông, nếu không có một hậu quả không lường được, Catherine Alexander đã sống lại. Và điều đó cần phải cho đi cả Frederick Stavros và Napoleon Chotas. Họ đã chơi trong một cuộc chơi chết người với ông và họ đã thắng. Nhưng điều làm Constantin Denmiris sùng sốt nhất là ông thích thú những nguy cơ, những tội cùng của sự phấn khích.

Công việc làm ăn rất hấp dẫn ông nhưng nếu so với cuộc chơi sinh mạng và chết chóc này thì chỉ là mờ nhạt mà thôi. Ta là một tên giết người, Denmiris suy nghĩ. Không không phải là tên giết người. Một người thực thi. Và thay vì phải ăn năn về điều đó, ông lại còn thấy như đời thêm vui.

Hàng tuần Constantin Denmiris đều nhận được báo cáo về các hoạt động của Catherine Alexander. Đến nay, mọi việc diễn ra tốt đẹp. Các hoạt động xã hội của nàng đều gắn liền với những người cùng làm việc với nàng. Theo như Evelyn cho biết thì Catherine thỉnh thoảng có đi ra ngoài với Kirk Reynolds. Nhưng từ khi Reynolds làm việc cho Denmiris, đến nay không có vấn đề gì. Cô gái nghèo phải tuyệt vọng, Denmiris nghĩ. Reynolds cũng rất bối rối. Anh cũng không thể nói chuyện gì ngoài luật pháp. Nhưng đó là việc tốt cả Điều làm Catherine tuyệt vọng nhất là tình bạn, điều này đối với ông thì dễ. Ta còn phải nợ Reynolds nhiều lời cảm ơn.

Catherine gặp Kirk Reynolds đều đặn, và nàng cảm thấy ngày càng bị anh cuốn hút. Anh không đẹp trai, nhưng chắc chắn anh rất hấp dẫn. Ta đã đọc được bài học đẹp trai với Larry, Catherine nghĩ vẫn sờ sờ. Câu nói cổ xưa vẫn đúng: Đẹp trai chỉ là vì nó đẹp trai. Kirk Reynolds là một con người có suy nghĩ và đáng tin cậy. Anh là người mà ta có thể nương nhờ, Catherine nghĩ. Ta không cảm thấy một tia lửa nào bùng sáng lên, nhưng chắc chắn ta không bao giờ muốn thế nữa. Larry đã quan tâm đến việc đó. Ta bây giờ đã già dặn để sống với một người mà ta tôn kính, ai tôn trọng ta, là một người bạn đồng hành thì với người đó, ta có thể chia sẻ một cuộc sống đẹp đẽ và yên lành, không phải lo lắng bị ném lên đỉnh núi hay bị chôn vùi trong hang động tối tăm.

Họ đến rạp hát để xem vở Người phụ nữ không phải để bốc cháy của Christopher Fry và vào một buổi khác Thuỷ triều thắng chín nơi Gertruder Lawrence đóng. Họ đến các câu lạc bộ đêm. Dân nhạc hình như đang chơi bản "Người thứ ba và cuộc sống hoa hồng".

- Tuần tới tôi sẽ đi St. Moritz, - Kirk Reynolds nói với Catherine. - Cô có nghĩ về điều đó không?

Catherine đã nghĩ nhiều về việc đó. Nàng tin chắc rằng Kirk Reynolds đã yêu nàng. Và ta cũng yêu anh, Catherine cũng nghĩ vậy. Nhưng yêu và được yêu là hai cái khác nhau, có phải không? Hay ta chỉ là một con người lãng mạn ngốc nghếch? Ta đang mong đợi điều gì? Một Larry khác chăng? Hay một ai quỳ dưới chân ta, nhưng ta lại yêu say đắm một người đàn ông khác, và cố tìm cách giết ta? Kirk Reynolds có thể là người chồng tuyệt vời. Sao ta lại do dự?

Chiều tối hôm đó, Catherine và Kirk ăn ở nhà hàng Mirabelle, và khi họ đang ăn món tráng miệng, Kirk nói:

- Catherine, có thể là em không biết, anh đã yêu em. Anh muốn cưới em.

Nàng tự nhiên đâm ra hoảng sợ.

- Kirk...

Và nàng không rõ đã nói gì. Lời nói tiếp theo, Catherine nghĩ, là phải thay đổi cuộc đời mình. Nếu nói đồng ý thì giản đơn.

Điều gì đã làm ta từ chối? Có phải chẳng đó là sự sợ hãi quá khứ? Ta cứ phải sống suốt đời trong sợ hãi hay sao. Ta không thể để điều đó lại xảy ra.

- Cathy...

- Kirk... Sao chúng ta lại không đi St. Moritz cùng nhau?

Khuôn mặt của Kirk sáng lên.

- Như thế nghĩa là...

- Chúng ta sẽ thấy. Khi mà anh thấy em trượt tuyết, chắc anh sẽ không muốn lấy em!

Kirk cười.

- Không có gì trên thế giới này ngăn được anh muốn cưới em. Em đã làm anh trở thành một người hạnh phúc. Chúng ta sẽ lên đến đó vào ngày mồng năm tháng mười một. Ngày kỷ niệm Guy Fawkes!

- Ngày kỷ niệm Guy Fawkes là gì?

- Đó là một câu chuyện hấp dẫn. Vua James thời đó có chính sách bài Gia- tô giáo rất ghê gớm, do vậy một nhóm người Lã Mã theo Gia- tô giáo đã âm mưu lật đổ chính phủ.

Một người lính tên là Guy Fawkes đã được điều từ Tây Ban Nha sang để chỉ đạo thực hiện âm mưu này. Anh ta đã bố trí một tấn thuốc súng, đựng trong ba mươi sáu thùng gỗ, giấu ở dưới nền Nhà các Nghị viện. Nhưng buổi sáng mà họ định cho nổ Nhà các Nghị viện, một trong các đồng bọn tố cáo họ, và tất cả bọn bị bắt. Guy Fawkes bị tra tấn dã man, nhưng anh không nói. Tất cả bị hành hình.

Bây giờ, hàng năm ở Anh Quốc, vào ngày phát giác ra âm mưu đó, người ta kỷ niệm bằng pháo và các trò đốt lửa, các em bé làm các hình người tượng trưng gọi là "Guys".

Catherine lắc đầu.

- Đó là ngày hội bị cấm!

Anh cười nàng, và nói nhỏ:

- Anh hứa với em rằng ngày hội của chúng ta sẽ không bị cấm.

Đêm hôm trước họ định đi, Catherine đã gọi đầu, đóng bộ rồi lại cởi ra mặc vào hai lần và cảm thấy thích thú muốn phát ốm, nàng chỉ biết có hai người đàn ông có quan hệ xác thịt trong đời nàng, William Fraser và chồng nàng. Họ còn dùng từ "quan hệ xác thịt" không nhỉ?

Catherine nghĩ vậy. Trời ơi, tôi hy vọng tôi nhớ mãi thế là thế nào. Họ nói rằng cứ như là đạp xe đạp, khi mà bạn đã làm như thế, bạn không bao giờ quên. Có thể anh ta chuẩn bị làm tôi thất vọng trên giường. Có thể tôi sẽ bị thất vọng với tôi trên giường. Có thể tôi sẽ không suy nghĩ gì về việc đó và đi ngủ.

- Ông Denmiris, Catherine Alexander sáng nay đã đi St. Moritz.

Yên lặng.

- St. Moritz?

- Vâng, thưa ông!

- Cô ấy đi một mình à?

- Không thưa ông. Cô ấy đã đi cùng Kirk Reynolds.

Lần này yên lặng lâu hơn.

- Cám ơn, Evenlyn.

Kirk Reynolds! Không thể thế được. Nàng mong gì ở hắn? Ta đã đợi quá lâu rồi. Ta phải hành động nhanh hơn. Ta phải làm một việc gì chứ. Ta không thể để nàng...

Vừa lúc đó, người thư ký nói nhỏ qua điện thoại:

- Ông Denmiris, có ông Anthoy Rozzoli đến gặp ông.

Ông ta không có hẹn và...

- Lúc này, sao anh cứ làm phiền tôi? - Denmiris hỏi, đập mạnh điện thoại xuống.

Lại có tiếng tiếp.

- Tôi xin lỗi làm phiền ông. Ông Rozzoli nói rằng ông ta muốn chuyển lời ông Lambrous nhắn ông. Ông ấy nói rất quan trọng.

Một lời nhắn? Ạ nhỉ. Làm sao ông anh vợ ông lại nhờ nhắn mình nhỉ?

- Cho hắn vào.

- Vâng, thưa ông.

Tony Rozzoli đã vào phòng Constantin Denmiris. Hắn nhìn xung quanh phòng như có vẻ xem xét. Căn phòng này còn rộng hơn cả phòng làm việc của Spyros Lambrous.

- Rất vui được gặp ông, ông Denmiris.

- Anh có hai phút.

- Spyros sai tôi. Anh ấy nghĩ ông và tôi sẽ phải nói chuyện với nhau.

- Thật thế à? Và chúng ta phải nói chuyện về cái gì?

- Xin phiền ông tôi ngồi xuống được chứ?

- Tôi không cho rằng anh không phải ở lại đây lâu.

Tony Rozzoli đặt mình ngồi trên chiếc ghế ngay trước mặt Denmiris.

- Tôi có một nhà máy chế tạo, ông Denmiris ạ. Tôi phải chuyên chở nhiều thứ từ khắp nơi trên thế giới.

- Tôi hiểu. Và anh muốn thuê một trong những con tàu của tôi?

- Đúng thế.

- Thế thì vì sao Spyros cừ anh gặp tôi? Sao anh không thuê tàu của ông ấy? Hiện nay, ông ta có hai tàu không có việc nằm chờ.

Tony Rozzoli nhún vai:

- Tôi cho rằng ông ta không thích những hàng tôi chở.

- Tôi không hiểu. Thế ông chở gì?

- Thuốc, - Tony Rozzoli nói một cách tế nhị.

- Hêrôin à? - Constantin Denmiris chăm chăm vào hắn, vẻ không tin. - Và anh mong tôi? Đi ra khỏi đây, trước khi tôi gọi cảnh sát!

Rozzoli hơi cúi đầu nghiêng về phía điện thoại.

Đi ngay đi!

Hắn nhìn Denmiris với tới điện thoại.

- Tôi cũng muốn nói với họ mọi chuyện về cái vụ xử Noelle Page và Larry Douglas.

Constantin Denmiris tức run lên.

- Anh đang nói cái gì vậy?

- Tôi đang nói về hai người bị hành quyết vì giết một phụ nữ mà cô ta đang còn sống.

Mặt Constantin Denmiris đã chuyển sang trắng bệch.

- Ông có nghĩ rằng cảnh sát sẽ quan tâm đến vụ này không ông Denmiris? Nếu không thì có thể báo chí sẽ nói đến, hừ? Tôi có thể thấy những dòng tít ngay từ bây giờ, có phải không ông? Tôi có thể gọi ông là Costa? Spyros bảo tôi bạn bè ông gọi ông là Costa, và tôi nghĩ ông và tôi đang trở thành những người bạn tốt. Ông có biết vì sao không? Bởi vì bạn tốt không bao giờ bỏ bạn mình khi khó khăn. Chúng tôi phải giữ cái mấu chốt đó không sợ ông lộ cái bí mật ra, có phải không?

Constantin Denmiris ngồi như đóng đinh vào ghế. Khi ông nói, giọng cục cằn:

- Đó là điều anh muốn phải không?

- Tôi nói với ông. Tôi muốn thuê một cái tàu. Ông và tôi là những người bạn tốt, tôi không nghĩ rằng ông muốn tính tiền cho tôi thuê tàu, có phải không? Nghĩa là đây là một thiện chí đối lấy một thiện chí.

Denmiris thở sâu.

- Tôi không thể để anh làm thế được. Nếu việc đó lộ ra tức là tôi để cho thuốc phiện được buôn lậu trên tàu của tôi, tôi sẽ mất cả đội tàu.

- Nhưng việc đó không thể bị lộ ra được, có phải không? trong công việc của tôi, tôi không quảng cáo. Chúng ta đang làm việc này rất yên lặng.

Lời nói của Denmiris rất cứng nhắc.

- Anh đang mắc một sai lầm lớn. Anh không thể tống tiền tôi. Anh có biết tôi là ai không?

- À, ông là đối tác mới của tôi. Ông và tôi đang cùng nhau làm một việc từ lâu rồi, cậu bé Costa à, bởi vì nếu anh nói không, lập tức tôi đến gặp ngay cảnh sát và báo chí và họ sẽ bóc trần ngay câu chuyện đó. Và rồi cả tiếng tăm của anh cũng đi tong, như nước cống mà thôi.

Một không khí yên lặng đau đớn kéo dài giây lát.

- Thế nào - Thế ông em rể thấy sao? - Rozzoli cười gằn. - Điều đó không quan trọng. Điều quan trọng là tôi đã tóm được hai cái hồn của anh. Nếu tôi bóp mạnh, anh sẽ thành một thằng hoạn quan. Anh sẽ được hát giọng nữ cao suốt đời và sẽ được hát trong xà lim nhà tù.

Tony Rozzoli nhìn vào đồng hồ đeo tay của hắn.

- Chúa ơi mất hết hai phút rồi. - Hắn đứng thẳng lên. - Tôi cho anh sáu mươi giây để quyết định hoặc là tôi đi khỏi đây như một đối tác của anh - hoặc là tôi phải đi ra hắn.

Constantin Denmiris đột nhiên trông già đến mười tuổi. Mặt ông không còn thần sắc nữa. Ông không còn mơ hồ gì nếu câu chuyện thật về vụ án đó lộ ra thì điều gì sẽ đến. Báo chí bọn chúng nó sẽ ăn sống nuốt tươi ông. Bọn chúng sẽ tô vẽ ông như một con quái vật, một tên giết người. Bọn nó sẽ còn mở điều tra cả về cái chết của Stavron và Chotas.

- Sáu mươi giây của ông đã hết.

Constantin Denmiris từ từ gật đầu:

- Được! - ông lau bầu - Được.

Tony Rozzoli cười đắc chí xói vào ông. - Anh khôn ngoan lắm!

Constantin Denmiris chậm rãi đứng lên. - Tôi sẽ để anh lần này mang cái đó đi, - ông nói. - Tôi không cần biết khi nào anh làm và làm ra sao. Tôi sẽ cho một người của anh đi trên tàu của tôi. Như thế là tôi đã hết sức rồi đấy.

- Đó là một cách giải quyết. - Tony Rozzoli nói. Hắn nghĩ. Có thể mà không khôn ngoan đâu. Mà buôn lậu một chuyến heroin và mà sẽ bị mắc, cậu bé Costa à. Không có cách nào tao lờ mà đi đâu. Hắn nói to lên được rồi, đó là một cách giải quyết.

Trên đường trở về khách sạn, Tony Rozzoli rất hoan hỉ vì đã thắng. Một con Tẩy. Thuốc phiện không bao giờ dám mơ được sờ tới đội tàu của Constantin Denmiris.

Chúa ơi, từ nay về sau ta có thể chất lên bất cứ con tàu nào của nó ra khơi từ đây. Tiền sẽ quay vòng. Ngựa ^[1] và đồ cổ - xin lỗi Victor nhé, hắn cười to lên - đồ cổ. Rozzoli đi đến điện thoại công cộng trên phố Stadiou, và gọi hai cú điện thoại. Cú thứ nhất gọi đến Pete Lucca ở

Palermo.

- Anh có thể cho hai con khỏi đột của anh đi khỏi đây, Pete ạ, và đưa bọn nó về sở thú của chúng nó. Hàng đã sẵn sàng đi. Sẽ đi bằng tàu biển.

- Anh có chắc là các kiện hàng được an toàn không?

Rozzoli cười:

- Còn an toàn hơn ngân hàng Anh Quốc.

- Tôi sẽ nói với anh khi gặp. Và còn có nhiều tin vui. Từ nay, chúng ta sẽ có thể chở mỗi tuần một chuyến tàu.

- Tuyệt quá, Tony - Tôi vẫn biết có thể trông mong ở anh!

Mày, đồ quỷ dữ địa ngục, thằng con hoang.

Cú điện thoại thứ hai gọi đến Spyros Lambrous.

- Mọi việc tốt ông em rể anh và tôi đang cùng nhau làm ăn.

- Chúc mừng, tôi rất vui nghe tin đó, ông Rozzoli à.

Khi Spyros Lambrous đặt ống nghe xuống, ông ta cười.

- Cả bọn ma túy này sẽ bị nữa.

o o o

Constantin Denmiris ở lại qua đêm ngay tại phòng làm việc. Ngồi cạnh bàn làm việc, xem xét những vấn đề mới. Ông đã tự trừng phạt mình về chuyện đối với Noelle Page và bây giờ nàng từ mờ trở về để săn tìm ông. Ông với tay vào ngăn kéo và lấy ra một khung ảnh Noelle. Hello, con chó cái. Trời, nàng đẹp quá! Sao em lại muốn hại anh.

- Được chúng ta sẽ xem. Chúng ta sẽ xem sao.

1. Ngựa: (tiếng lóng) thuốc phiện.

Chương 15

St. Moritz là một nơi đầy quyến rũ. Có hàng dặm sườn đồi để trượt tuyết, có các con đường leo núi, có nơi đua trượt cho xe hai người và xe trượt kéo, có nơi đấu bóng nước và hàng tá trò chơi hoạt động khác. Uốn vòng quanh mặt hồ lấp lánh trong thung lũng Engadine cao hơn mặt nước biển 6000 bộ dọc phía nam sườn dãy Alpes, giữa Celerina và Piz Nair là ngôi làng nhỏ Catherine rất thích.

Catherine và Kirk Reynolds vào khách sạn Palace thần tiên. Đại sảnh đầy các khách du lịch từ hàng chục nước.

Kirk Reynolds nói với một nhân viên lễ tân:

- Dành một buồng cho ông và bà Reynolds!

Và Catherine nhìn lơ.

Ta phải đeo một nhẫn cưới mới được. Nàng chắc là ai ai trong đại sảnh này cũng nhìn nàng, không hiểu nàng làm nghề gì.

- Dạ, vâng, thưa ông Reynolds. Buồng đặc biệt số 215!

Nhân viên lễ tân đưa chìa khoá cho một người hầu, và người hầu nói:

- Thẳng đường này ạ.

Họ được dẫn đến một buồng đặc biệt xinh đẹp, trang bị đồ gỗ đơn giản, qua mỗi cửa sổ có thể nhìn ra phong cảnh núi non ngoạn mục.

Khi người hầu ra khỏi, Kirk Reynolds ôm Catherine:

- Anh không thể không nói em làm anh hạnh phúc biết nhường nào, em yêu.

- Em... đã lâu rồi, Kirk nhỉ? - Catherine trả lời.

- Đừng lo. Anh không vội vã với em đâu.

- Anh đáng yêu quá, Catherine nghĩ nhưng anh sẽ thấy thế nào nếu ta nói với anh về quá khứ của ta? Nàng chưa bao giờ nói với anh về Larry, hoặc vụ giết người, hay bất cứ điều gì thật kinh khủng đã xảy ra với nàng. Nàng muốn gần gũi anh, tin cậy anh, nhưng có điều gì lỗi nàng lại.

- Để em cởi quần áo hãy, - Catherine nói.

Nàng cởi quần áo từ từ, rất chậm và đột nhiên nàng đã nhận ra rằng nàng phải lảng tránh, nàng sợ phải kết thúc cái mà nàng đang làm bởi vì nàng sợ những gì sẽ xảy ra sau đó.

Từ buồng kế bên, nàng nghe Kirk gọi:

- Catherine...

- Ôi lạy chúa, anh ấy sắp nói cởi quần áo ra và lên giường. Catherine nuốt nước bọt và nói khẽ:

- Vâng.

- Sao chúng ta không đi ra ngoài và nhìn cảnh vật xung quanh?

Catherine như trút được nỗi sợ hãi.

- Thật là một sáng kiến tuyệt vời, - nàng nói rất tình tứ. Điều gì đã đến với ta. Ta đang ở một nơi nên thơ nhất trên trái đất, với một người đàn ông hấp dẫn yêu ta, và ta lại hoảng sợ.

Reynolds đang nhìn nàng một cách lạ lùng:

- Em có sao không đấy?

- Không sao - Catherine tươi cười nói - Rất khỏe.

- Em như lo buồn điều gì!

- Không. Em... em đang nghĩ về... về trượt tuyết. Giả dụ sẽ bị nguy hiểm.

Reynolds cười:

- Đừng bận tâm. Chúng ta sẽ bắt đầu ở sườn dốc thoải mái, ngày mai. Nào đi.

Họ mặc quần áo ấm, quần bó và đi ra ngoài không khí trong lành và sáng khoải.

Catherine hít thở thật sâu.

- Ôi, tuyệt quá Kirk. Em thích nơi đây.

- Em chưa thấy nơi nào như thế này ư?, - anh cười - Vào mùa hè, còn đẹp gấp hai nữa kia.

Liệu anh còn muốn gặp ta vào mùa hè không? Catherine nghĩ vậy. Hay ta sẽ phải làm anh bức mình nữa? Tại sao ta phải lo lắng quá như vậy?

Làng St. Moritz là một làng đầy vẻ quyến rũ, kiến trúc kiểu thời trang trung cổ, có rất nhiều cửa hàng và khách sạn kiểu cổ nhưng vô cùng hấp dẫn và có những ngôi nhà gỗ dọc theo chân dãy núi Alpes hùng vĩ.

Họ đi lang thang quanh các cửa hàng, Catherine mua một số quà tặng cho Evelyn và Wim. Họ dừng ở quán cà phê nhỏ và ăn mấy chiếc bánh.

Buổi trưa, Kirk Reynolds thuê một xe kéo với một đàn chó, và họ cho xe đi dọc theo con đường phủ tuyết lên đến tận đồi, tuyết lạo xạo dưới hai thanh trượt kim loại.

- Thích không em? - Reynolds hỏi.

- Ô vâng Catherine nhìn anh và nghĩ. Ta sắp làm anh hạnh phúc. Tối nay. Vâng, tối nay. Ta sắp làm cho anh hạnh phúc tối nay.

Chiều tối hôm đó, hai người tới tại khách sạn ở Stubi; một nhà hàng có không khí như là một quán ăn nông thôn cổ xưa.

- Cái buồng này đã có từ năm 1480, - Kirk nói.

- Chúng ta không nên gọi món bánh mì.

- Vì sao?

- À chuyện đùa một tí. Xin lỗi!

Larry đã từng hiểu chuyện đùa của ta, sao ta lại nghĩ về anh ấy? Vì ta không muốn nghĩ gì tối nay. Ta cảm thấy ta như Marie Antoinette sắp bị hành hình. Ta không muốn ăn bánh để trắng miệng. Bữa ăn tuyệt ngon, nhưng Catherine quá căng thẳng nên không thích thú lắm. Khi họ ăn xong, Reynolds nói:

- Ta lên buồng chứ? Anh sẽ chuẩn bị một bài giảng trước về trượt tuyết cho em vào buổi sáng ngày mai!

- Chắc chắn nhé. Tốt. Chắc chắn đấy.

Họ bắt đầu lên gác, Catherine thấy rằng trái tim nàng như tan nát. Anh ấy sắp nói "Chúng ta lên giường luôn đi" Và sao anh ấy lại không làm như vậy? Đó là lý do vì sao ta lại đến đây, có phải thế không? Ta có thể nói lảng tránh rằng ta đến đây để trượt tuyết.

Họ đã lên tới buồng đặc biệt của họ, Reynolds đã mở cửa và bật đèn. Họ đi vào buồng ngủ và Catherine nhìn vào cái giường rộng đó. Nó như chiếm hết cả gian buồng.

Kirk đang ngắm nhìn nàng.

- Catherine... em lo lắng điều gì vậy?

- Cái gì hở anh? - Một tiếng cười khi, vô nghĩa - À, không. E m... em vừa...

- Vừa gì?

Nàng tặng chàng một nụ cười vui vẻ.

- Chẳng có gì cả. Em khỏe.

- Tốt. Hãy cởi quần áo vào đi ngủ.

- Đúng như ta đã biết anh sẽ nói gì. Nhưng đúng là anh đã nói thế không? Chúng ta trước hết phải lên giường và làm cái việc đó. Để nói bằng lời thì quá... quá... ngây ngô.

- Em nói gì thế?

Catherine không nhận ra rằng nàng đã nói thành tiếng to.

- Không có gì đâu. - Catherine vừa tới giường. Đó là cái giường rộng nhất mà nàng chưa hề thấy. Đó là cái giường được đóng cho những đôi yêu nhau, chỉ có những người yêu nhau. Đó không phải là giường để ngủ. Đó là giường để...

- Em đã thay quần áo xong chưa, em yêu quý?

Ta là ai. Đã bao lâu rồi kể từ khi lần cuối cùng ta đã ngủ với một người đàn ông? Hơn một năm. À anh ấy là chúng ta.

- Cathy...?

- Vâng - Ta sắp thay quần áo, và ta sắp lên giường, và ta sắp làm anh khó chịu. Ta không yêu anh, Kirk ạ. Ta không thể ngủ với anh.

- Kirk...

Anh quay lại với nàng, chưa cởi xong quần áo ư...

- Kirk, em... Hãy quên em đi. Anh sắp cảm ghét em rồi đó, nhưng em... em không thể, em xin lỗi anh ngàn lần. Anh nên hiểu cho em, em là... Nàng đã nhìn thấy sự tức giận trên mặt anh. Anh gượng cười.

- Catherine, anh nói với em, anh rất kiên trì. Nếu em không sẵn sàng, anh... anh hiểu. Chúng ta còn nhiều thời gian tuyệt vời ở đây.

Nàng hôn lên má anh như để cảm ơn anh.

- Ôi, Kirk.

- Cảm ơn anh. Em thấy nó lố bịch lắm. em không hiểu sẽ xảy ra điều gì đối với em.

- Chẳng có điều gì xảy ra với em cả, - anh bảo đảm với nàng.

- Em hiểu.

Nàng đẩy anh ra.

- Cảm ơn. Anh là một thiên thần.

- Trong khi, - anh thở dài - anh sẽ ngủ trên tấm khăn phủ ở phòng khách.

- Không, anh đừng làm thế - Catherine nói lớn. - Vì em là người có trách nhiệm về việc ngăn này, điều ít nhất em có thể làm là thấy anh được dễ chịu. Em sẽ ngủ trên tấm khăn phủ. Anh ngủ trên giường.

- Nhất quyết không.

Catherine nằm trên giường, vẫn chưa ngủ, nghĩ về Kirk Reynolds.

Ta có thể làm tình với một người đàn ông khác? Hay là Larry đã đốt cháy hết ham muốn đó của ta? Có thể, bằng cách nào, Larry định giết ta sau đó. Cuối cùng, Catherine đã thiếp đi.

Kirk Reynolds thức dậy vào nửa đêm có tiếng kêu.

- Anh ngồi thẳng dậy trên tấm khăn phủ, tiếng kêu vẫn còn, anh vội lao ngay vào buồng ngủ.

Catherine đang vật vã trên giường mắt lơ đãng.

- Không, - nàng hét lên. - Không! không! Để tôi yên!

Reynolds quỳ xuống quàng tay ôm và ghì chặt nàng.

- Không sao cả. Không sao đâu. - Anh nói.

Thân thể Catherine như đang bị hành hạ và thổn thức, anh ôm chặt nàng đến khi cả hai như

lặng đi.

- Họ - cố tình dìm chết tôi!

- Đó chỉ là mơ thôi, - anh nói dỗ dành nàng - Giấc mơ sợ quá phải không? - Catherine mở to mắt và ngồi dậy. Thân thể nàng run lên. - Không, không phải là mơ đâu. Thật đấy! Họ cố giết em.

Kirk nhìn chăm chăm vào nàng, không hiểu gì cả:

Ai cố tình giết em!

- Chồng... chồng em và người tình của anh ấy!

Anh lắc đầu không hiểu:

- Catherine, em bị một cơn ác mộng đấy, và...

- Em đang nói với anh sự thật. Họ cố tình giết chết em và họ đã bị xử tử về việc đó.

Nét mặt Kirk đầy vẻ không tin:

- Catherine...

- Trước đây em chưa nói gì với anh, bởi vì... với em, nói về nó, em đau khổ lắm.

Anh nhận ra ngay rằng nàng nói nghiêm túc.

- Điều gì đã xảy ra vậy?

- Tôi không muốn ly dị Larry, và anh... anh lại phải lòng một người phụ nữ khác, và họ đã quyết định giết tôi.

Bây giờ thì Kirk mới lắng nghe chăm chú.

- Đó là vào thời gian nào!

- Một năm trước đây?

- Điều gì đã xảy ra cho họ?

- Họ đã bị... họ đã bị nhà nước xử tử!

Anh giơ tay lên. Đợi một phút. Họ bị xử tử vì có mưu đồ giết em?

- Vâng!

Reynolds nghĩ:

- Anh không phải là chuyên gia về luật Hy Lạp, anh muốn cược với em rằng không có tội tử hình đối với một tên mới có ý định giết người. Có thể có sai sót gì ở đây. Anh có quen một luật sư ở Athens. Sáng nay anh sẽ gọi điện cho ông ta và hỏi cho rõ. Tên ông là Peter Demomdes.

Catherine còn đang ngủ khi Kirk Reynolds đã tỉnh dậy. Anh mặc quần áo nhẹ nhàng và đi khỏi

buồng ngủ.

Anh đứng đó một lúc lâu, nhìn Catherine. Ta yêu nàng quá Ta phải tìm ra sự việc, và xua tan bóng mây trong đầu óc nàng.

Kirk Reynolds đi xuống đại sảnh khách sạn và đăng ký gọi về Anthens.

- Tôi muốn gọi từng người một, - anh nói với điện thoại viên. - tôi muốn nói chuyện với ông Peter Demonides.

Điện thoại sau nửa giờ mới nói được.

- Demonides? Kirk Reynolds đây. Tôi không biết ông còn nhớ tôi không, nhưng...

- Có chứ, tôi nhớ, ông làm cho Constantin Denmiris.

- Vâng.

- Tôi có thể giúp ông được gì nào, ông Reynolds?

- Thứ lỗi cho tôi đã làm phiền ông. Tôi đang bị bối rối về một thông tin. Có liên quan về một điểm trong luật pháp Hy Lạp.

- Tôi có biết một tý về luật Hy Lạp, - Demomdes nói rất vui vẻ - Tôi sẽ rất may mắn được giúp ông!

- Có điều nào trong luật của các ông bắt một người nào đó bị hành quyết vì có ý định giết người?

Đầu kia dây nói yên lặng một lúc lâu.

- Cho tôi hỏi vì sao ông lại hỏi như vậy?

- Có một phụ nữ tên là Catherine Alexander. Cô ta nghĩ rằng chồng cô và nhân tình của anh ta đã bị nhà nước xử tử vì có âm mưu giết người. Nghe ra điều đó không hợp lý lắm. Ông có hiểu ý tôi không?

- Vâng. - Giọng Demonides có vẻ tự lự. - Tôi hiểu điều ông muốn nói. Ông đang ở đâu Reynolds?

- Tôi đang ở khách sạn Palace ở St. Moritz!

- Để tôi xem lại việc đó hãy, và tôi sẽ trả lời ông sau.

- Tôi rất muốn biết việc này. Sự thật là, tôi nghĩ cô Alexander có thể tưởng tượng ra mọi việc và tôi muốn làm rõ việc đó và để cho đầu óc cô ấy khỏi buồn phiền.

- Tôi hiểu. Tôi sẽ báo cho anh. Tôi hứa.

Bầu không khí ở đây rất sáng khoái, và vẻ đẹp của khung cảnh thiên nhiên đã làm nỗi sợ hãi đêm qua của Catherine tan biến đi.

Cả hai người ăn sáng trong làng, khi họ đã ăn xong, Reynolds nói:

- Chúng ta đi lên sườn dốc trượt tuyết và anh sẽ làm em biến thành chú sóc nhỏ nhé.

Anh dẫn Catherine lên chỗ đầu dốc cho người mới tập trượt và thuê một hướng dẫn viên cho nàng.

Catherine xỏ đôi ván trượt và đứng dậy. Nàng nhìn xuống chân.

- Thật buồn cười. Nếu trời có ý biến chúng ta thành thế này thì cha ông chúng ta phải thành những thân cây.

- Không có gì cả, Kirk ạ!

Người hướng dẫn mỉm cười.

- Không sao. Không cần mất thời gian nào đâu, sẽ trượt như một người chuyên nghiệp, cô Alexander ạ. Chúng ta sẽ khởi hành ở Coriglia Saso Ronsol. Đó là dốc cho những người mới tập.

- Em sẽ ngạc nhiên vì em hiểu được cách trượt nhanh thế - Reynolds cam đoan với Catherine như vậy.

Anh nhìn đường trượt phía trước xa xăm và quay lại nói với hướng dẫn viên:

- Tôi nghĩ tôi thử trượt ở Fourcla Grischa hôm nay!

- Thật thú vị quá. Em đã có đường trượt có lưới thép! - Catherine nói, không cười.

- Đây là đường trượt em thân yêu. - anh nói.

Ồ, Catherine cảm thấy khó nói cho anh hiểu đó là một câu nói đùa. Ta không được nói thế với anh, Catherine nghĩ vậy.

Hướng dẫn viên nói:

- Grischa là đường trượt khá dốc. Ông phải bắt đầu ở Corviglia Standard Marguns mới hay, ông Reynolds ạ.

- Sáng kiến. Tôi sẽ làm thế. Catherine, anh sẽ gặp em ở khách sạn để ăn trưa đấy?

- Hay lắm! - Reynolds khoát tay và bước đi.

- Thoả thích nhé, - Catherine gọi theo - Đừng quên viết đấy.

- Nào - hướng dẫn viên nói. - Chúng ta vào việc.

Trước sự ngạc nhiên của Catherine, bài học trượt tuyết thật là vui. Nàng rất cố nghị lực ngay từ bước đầu. Nàng cảm thấy lúng túng và bước lên dốc vụng về.

- Cúi xuống một tí. Giữ cho ván trượt thẳng vào.

- Bảo bọn nó. Hai ván này chúng như có trí khôn! - Catherine tuyên bố.

- Cô làm được đấy. Bây giờ chúng ta xuống dốc. Gập đầu gối xuống một tý. Giữ thẳng bằng. Đẩy lướt đi?

Nàng ngã.

- Nữa vào. Cô làm được đấy!

Nàng lại ngã. Lại ngã nữa. Và tự nhiên, nàng thấy có cảm giác thăng bằng. Và cứ như là nàng có cánh bay.

Nàng lao xuống dốc thật là thích thú. Gần như là bay.

Nàng thích tiếng tuyết lạo xạo dưới đôi ván trượt và có cảm giác gió cứ như tát vào mặt nàng.

- Tôi thích thế lắm! - Catherine nói. - Chẳng có người nào bị vấp tuyết cả. Bao giờ tôi có thể trượt ở dốc đứng kia?

Hướng dẫn viên cười:

- Hôm nay hãy dừng ở đây. Ngày mai, đi dự Olympic.

Tất cả thế là xong, thật là một buổi sáng rạng rỡ.

o o o

Nàng đang đợi Kirk Reynolds ở phòng bọc lưới khi anh quay về.

Đôi má anh ửng đỏ và trông lanh lợi hẳn lên. Anh đi đến bàn Catherine và ngồi xuống.

- Tốt quá - anh hỏi - Trượt thế nào?

- Hay lắm. Em chả đạt được cái gì quan trọng cả. Em chỉ ngã có sáu lần. Và anh có biết điều gì không? Nàng nói rất tự hào. - Gần cuối, em mới trượt khá khá. Em nghĩ, anh sắp đưa em tham gia thể vận hội Olympic!

Reynolds cười:

- Được - anh định bắt đầu nói về câu chuyện điện thoại anh đã nói với Peter Demonides, rồi anh đã quyết định phản đối việc đó. Anh không muốn làm Catherine mất vui.

Ăn trưa xong, họ đi bộ cùng nhau rất lâu trong tuyết, thỉnh thoảng dừng lại ở các cửa hàng để ngắm nhìn.

Catherine bắt đầu cảm thấy mệt.

- Em ~ghĩ ta nên về buồng thôi, - nàng nói - Em phải ngủ trưa một chút.

- ý hay. Không khí ở đây khá loãng, nếu em không quen, dễ bị mệt.

- Anh sắp làm gì nữa. Kirk?

- Anh nhìn lên một sườn dốc xa xa. - Anh nghĩ anh phải trượt xuống Grischa. Trước anh chưa bao giờ trượt được ở sườn dốc này. Đây là một cuộc thử thách.

- Anh muốn nói - Bởi vì sườn dốc vẫn còn đó!

- Sao?

- Không sao cả. Trông nguy hiểm đấy!

Reynolds gật đầu. - Vì thế nên đây là cuộc thử thách.

Catherine cầm tay anh:

- Kirk, về chuyện đêm qua. Em xin lỗi nhé. Em... Em sẽ cố gắng tốt hơn.

- Đừng ngại việc đó. Về khách sạn và em ngủ đi một tí!

- Em sẽ ngủ!

Catherine nhìn theo anh bước đi và nghĩ, anh là một người đàn ông tuyệt vời. Ta không biết anh thấy gì ở một con nhóc như ta?

Suốt chiều hôm đó, Catherine đã ngủ và không bị mơ gì cả. Khi nàng dậy, đã gần sáu giờ. Kirk cũng sắp về rồi.

Catherine đi tắm và mặc quần áo, nghĩ về buổi tối tới.

- Không, không phải buổi tối, nàng tự chữa với chính mình, ban đêm. Ta sẽ làm thân với anh.

Nàng đi về phía cửa sổ, và nhìn ra ngoài. Nàng nhìn lên sườn dốc hùng vĩ ở xa. Đó có phải là dốc Grischa không? Ta không hiểu nếu ta có thể trượt xuống cái dốc này.

Bấy giờ tối rồi, Kirk Reynolds vẫn chưa về.

Ánh hoàng hôn đã chuyển sang màu tối đậm. Anh không thể trượt tuyết trong đêm tối. Tôi đánh cược rằng anh đang uống ở quán bar dưới kia.

Nàng cứ nhìn ra cửa đến khi chuông reo Catherine mỉm cười. Thế chứ. Anh gọi ta và rủ ta đi xuống dưới dốc.

Nàng nhắc ống nghe và nói cụt lủn:

- Em đây, anh đã vượt qua đoạn Sherpas chưa?

Một giọng lạ nói:

- Bà Reynolds?

Nàng định nói không, nhưng rồi lại nhớ là Kirk đã đăng ký với khách sạn như vậy.

- Vâng tôi là Reynolds.

- Tôi e ngại có tin xấu cho bà. Chồng bà đã bị tai nạn khi trượt tuyết!

- Ôi không! Liệu... có nặng lắm không ông?

- Tôi e rằng nặng!

- Tôi sẽ đến ngay. Ở đâu...?

- Tôi xin lỗi, xin thưa bà, ông nhà đã mất, ông Reynolds. Ông đang trượt dốc Lagalp và bị gãy cổ!

Chương 16

Tony Rozzoli ngẩng nàng đi từ trong buồng đi ra. Nàng lao lên giường cạnh hắn, vòng tay ôm hắn và thì thầm:

- Em rất vui mừng vì anh đã chọn em, Poulaki. Ngay khi vừa nhìn thấy anh, em đã muốn anh rồi.

- Thế à? - hắn nói - Anh cũng cảm thấy y như thế, bé ạ!

Hắn đã lôi em nhỏ từ The New Yorker, một hộp đêm tồi tàn trên phố Kallari, khi con nhỏ làm ca sĩ, con nhỏ là cái loại mà người Hy Lạp gọi khinh miệt là gavyêzêklo, nghĩa là con chó đang sửa. Chẳng có đứa con gái nào làm việc ở câu lạc bộ có tài năng gì cả - chẳng phải do họ, chẳng phải gì cả - mà chỉ vì tiền, bọn chúng đáng tóm cổ về nhà cả. Con này, Helena là một đứa khá hấp dẫn, mắt đen sẫm, khuôn mặt gợi cảm, và một thân hình đầy đặn và đang chín tới. Nàng đã hai mươi tư rồi, với "khẩu vị" của Rozzoli thì hơi già một chút, nhưng hắn không có quen một mệnh phụ nào ở Anthens cả, và hắn cũng không phải là quá kén chọn.

- Anh có thích em không? - Helena hỏi với vẻ thẹn thùng.

- À, anh Pazzo về xem.

Hắn bắt đầu sờ vú, và khi thấy hai đầu vú của cô gái đã cứng, hắn bắt đầu bóp.

- Ối!

- Cúi đầu xuống, bé.

Cô gái lắc đầu:

- Em không làm thế đâu.

Rozzoli nhìn vào cô gái:

- Thực thế à?

Một lát sau, hắn tóm tóc cô gái và kéo.

Helena kêu lên:

- Parakalo?

Rozzoli tát mạnh và mặt cô một cái:

- Còn nói to nữa tao sẽ bẻ gãy cổ mày.

- Buông tôi ra - cô gái kêu khế. - Ông làm đau tôi.

Rozzoli nắm chặt tóc cô gái, và cô nhìn hắn, mắt đầy căm tức.

- Cho mày đi...

Cái nhìn của hắn làm cô gái phải dừng lại. Có một cái gì đó rất ghê rợn ở con người này. Sao lúc

đầu cô không nhận ra?

- Không có lý do gì cho mình đánh hấn, cô gái nói thầm - Mày và tao... - Những ngón tay hấn thọc vào cổ cô gái - Tao không thuê mày để nói chuyện. - Cánh tay của hấn cọ vào má cô.

- Ngậm miệng lại và làm đi.

- Tất nhiên, anh yêu! - Helena thì thầm - tất nhiên!

Rozzoli vẫn chưa thoả mãn và đến lúc hấn thoả mãn, thì Helena cũng đã mệt nhoài. Cô gái nằm nghiêng đến khi thiếp, rồi cô nhẹ nhàng tuột xuống giường và mặc quần áo. Cô bị đau. Rozzoli không trả tiền cho cô và bình thường thì Helena phải móc tiền từ ví hấn thêm một khoản thưởng nhỏ cho riêng cô. Nhưng không hiểu linh tính nào làm cô quyết định phải rời đây không lấy tiền.

Một giờ sau Tony Rozzoli thức dậy bởi tiếng dấm cửa.

Hấn ngồi dậy và nhìn vào cái đồng hồ đeo tay của hấn. Đã bốn giờ sáng rồi. Hấn nhìn xung quanh. Cô gái đã đi.

- Ai đấy! - hấn gọi.

- Hàng xóm ông đây! - tiếng nói có vẻ tức giận - Có điện thoại gọi ông.

Rozzoli bóp trán:

- Tôi sang đây!

Hấn mặc áo choàng và bước qua buồng tới chỗ cái quần hấn vắt ở thành ghế. Hấn kiểm tra ví. Tiền vẫn còn đó. Thế đấy, con chó cái này không ngậy ngô đâu. Hấn lấy ra một trăm đô la, đi ra và mở cửa.

Ông hàng xóm đang đứng ở hành lang trong cái áo choàng và đi đôi dép khách sạn.

- Ông có biết mấy giờ rồi không? -

Hấn ta hỏi thản nhiên. - Ông nói với tôi...

Rozzoli đưa cho ông ta tờ một trăm đô la.

- Tôi xin lỗi ông! - hấn nói có vẻ hối lỗi lắm. - Tôi không muốn nói dài.

Người đàn ông đó nuốt nước bọt, vẻ hờ hững biến mất.

- Được mà. Phải là việc quan trọng nên có người mới đánh thức ông vào bốn giờ sáng.

Rozzoli bước nhanh qua hành lang vào buồng bên và cầm lấy ống nghe:

- Rozzoli.

Một tiếng nói:

- Có vấn đề, Rozzoli ạ.

- Ai đấy?
- Spyros Lambrous bảo tôi gọi cho anh!
- Ồ - Anh ta cảm thấy đột nhiên như có điều gì báo động.
- Vấn đề gì nhỉ?
- Có liên quan đến Constantin Denmiris!
- Hẳn ra sao rồi!
- Một trong những chiếc tàu của hãn, tàu Thele, đang ở Marseilles! Tàu này đang cột vào cọc bến Vịnh Grande Joliette.
- Thế à?
- Chúng tôi được biết ông Denmiris đã ra lệnh tàu đi về Anthens. Tàu này sẽ tới đó vào sáng chủ nhật theo dự định và lại rời cảng đêm chủ nhật. Constantin Denmiris dự định sẽ có mặt trên tàu lúc nhổ neo.
- Sao?
- Ông ta chuẩn rồi.
- Nhưng anh và tôi đang...
- Ông Lambrous bảo anh rằng Denmiris dự kiến trốn ở Mỹ đến khi nào ông ta tìm cách để khử được anh.
- Thằng chó đẻ ăn cắp! Tôi hiểu. Cảm ơn ông Lambrous cho tôi. Nói với ông, cảm ông nhiều.
- Ý ông ấy muốn vậy! Liệu mọi việc có xuôi không ông Rozzoli?
- Việc gì? À, mọi việc đều to tát cả.

Và thế là...

Rozzoli càng nghĩ về cú điện thoại, hãn càng vui. Hãn đã làm cho Constantin Denmiris phải sợ mà chạy đi. Điều đó sẽ làm dễ cho hãn hơn nhiều. Chủ nhật. Hãn có hai ngày để lập kế hoạch.

Rozzoli biết hãn phải thận trọng. Hãn bị theo dõi bất cứ nơi nào hãn đến. Mấy thằng cóm chết tiệt, Rozzoli khinh thường. Khi mọi việc xong. Ta sẽ cho bọn nó biết tay.

Sáng hôm sau, Rozzoli đến phòng điện thoại công cộng ở phố Kfissas và quay số Bảo tàng quốc gia Anthens.

Trong ánh phản chiếu của tấm kính, Rozzoli có thể nhận ra một người giả vờ nhìn vào cửa hiệu và bên kia đường, một người khác đang nói chuyện với người bán hoa.

Cả hai trong đội theo dõi hãn. Chúc chúng mày may mắn. Rozzoli nghĩ.

- Văn phòng giám sát bảo vệ. Tôi có thể giúp gì được ông?

- Victor à? Tony đây.

- Có điều gì xấu không? - Có vẻ sợ hãi trong giọng nói của Korontzis.

- Không, - Rozzoli nói nhẹ nhàng. - Mọi việc tốt đẹp chứ.

- Victor à, anh có biết cái lọ xinh xinh có cái hình đo đỏ không?

- Ấm ca ấy à?

- Ừ. Tôi sẽ lấy tối nay nhé.

Im lặng một lúc lâu.

- Tối nay? Tôi... tôi không biết.

Giọng nói của Korontzis như run run:

- Nếu mọi việc xấu đi...

- OK, bạn thân, quên đi. Tôi cố làm cho anh. Anh phải bảo cái thằng Sal Prizzi anh không có tiền và kệ cho hắn muốn làm gì thì làm...

- Không, Tony à. Tôi... tôi...

Lại im lặng.

- Được.

- Anh chắc là được không Victor? Bởi vì nếu anh không muốn làm việc đó, cứ cho như là vậy, tôi sẽ quay về phía nhà nước, và ở đó tôi sẽ chẳng có vấn đề gì cả. Tôi chẳng cần phải quan trọng hoá vấn đề gì cả, anh biết đấy. Tôi có thể...

- Không không. Tôi đánh giá cao mọi việc anh đang làm cho tôi, Tony. Tôi nói thực đó, tối nay sẽ được thôi.

- OK. Khi bảo tàng đóng cửa, việc anh phải làm là thay một phiên bản vào chỗ cái lọ thật thôi.

- Bảo vệ họ kiểm tra mọi gói bọc qua đây!

- Thế là thế nào? Bọn bảo vệ có đứa nào là chuyên gia về nghệ thuật không?

- Không. Tất nhiên không, nhưng...

- Được rồi, Victor, nghe tôi đây. Anh lấy hoá đơn bán một lọ phiên bản và gắn hoá đơn đó vào bản gốc trong cái túi giấy. Anh hiểu không?

- Vâng. Tôi... tôi hiểu, chúng ta sẽ gặp nhau ở đâu?

- Chúng ta sẽ không cần gặp nhau. Hãy rời bảo tàng lúc 6 giờ. Sẽ có một chiếc taxi đứng trước cửa. Mang cái bọc theo anh, Bảo lái xe đưa anh đến khách sạn Grande Bretange. Nói nó đợi anh. Để bọc trong xe. Vào khách sạn, quán bar và uống một chút gì đó. Sau về nhà.

- Nhưng còn gói đồ... - Khỏi lo. Nó sẽ được chăm sóc cẩn thận.

Victor Korontzis toát cả mồ hôi.

- Tôi chưa bao giờ làm như vậy, Tony à. Tôi chưa bao giờ lấy cắp cái gì. Suốt đời tôi!

- Tôi biết! - Rozzoli nói nhẹ nhàng:

- Tôi cũng chưa bao giờ. Hãy nhớ nhé. Victor, tôi chịu mọi rủi ro, và tôi không để một điều gì sai khác đâu nhé!

Giọng Korontzis lạc cả đi.

- Anh là một người bạn tốt, Tony. Người bạn tốt nhất tôi chưa bao giờ gặp. - Anh đang vặn cổ tay - Anh có biết khi nào tôi nhận được tiền của tôi?

- Nhanh thôi, - Rozzoli bảo đảm với anh - Một khi mà chúng ta đẩy xong, thì anh chẳng còn gì lo lắng nữa. - Và cả tôi cũng không còn lo gì nữa. - Rozzoli nghĩ đến thắng lợi. Không bao giờ nữa.
o o o

Trưa hôm đó có hai hạm tàu đậu ở Cảng Piraeus và do vậy bảo tàng đầy khách du lịch. Thông thường Victor Korontzis thích nhìn họ, cố đoán xem họ sống ra sao. Có những người Mỹ, người Anh và khách từ hàng chục nước khác nhau. Bây giờ, Korontzis đang quá sợ hãi nên không dám nghĩ gì về họ.

- Anh nhìn sang hai tủ trưng bày, ở đó người ta bán các phiên bản của các loại đồ cổ. Có một đám đông xung quanh và hai cổ bán hàng rất bận rộn, cố gắng thoả mãn những đòi hỏi của họ.

Có thể họ đã bán mất rồi, Korontzis nghĩ nhưng vẫn hy vọng và ta không thể làm tròn kế hoạch của Rozzoli.

Nhưng anh biết anh không thực tế chút nào. Có hàng trăm cái phiên bản để ở kho hầm của bảo tàng.

Cái lọ mà Tony đã bắt anh lấy cắp là một tài sản lớn của bảo tàng. Nó có từ thế kỷ mười lăm trước công nguyên, một cái lọ với những hình thần thoại vẽ trên nền đen. Lần cuối cùng Victor Korontzis sờ được vào cái lọ đã mười lăm năm nay khi anh trân trọng đặt nó vào tủ và khoá lại vĩnh viễn. Và bây giờ ta lại lấy cắp nó, Korontzis suy nghĩ đau khổ. Mong Chúa giúp ta.

Đầu óc như điên dại, suốt trưa hôm đó Korontzis cứ sợ cái giây phút khi anh trở thành một tên ăn trộm. Anh quay về phòng làm việc, đóng cửa, và ngồi vào bàn trong lòng đầy tuyệt vọng. Ta không thể làm thế được, anh nghĩ.

Liệu có cách nào khác chẳng. Nhưng cách nào bây giờ?

Anh nghĩ không ra cách nào có thể có món tiền đó. Anh như còn nghe thấy tiếng nói của Prizzi. Tối nay, mày phải đưa tao số tiền đó, hay tao sẽ đưa mày làm mồi cho cá. Mày hiểu không? Thằng cha ấy là một tên giết người.

Không, anh chẳng còn có cách lựa chọn nào khác.

Trước sáu giờ chiều mấy phút, Korontzis ra khỏi nơi làm việc. Hai cô bán hàng những vật làm theo nguyên bản, gọi là đồ tạo tác, đang bắt đầu khoá quầy hàng Signmi.

Korontzis gọi.

- Bạn anh sắp đến sinh nhật, anh nghĩ phải tặng anh ta một cái gì ở bảo tàng này.
- Anh bước qua các tủ trưng bày và làm ra vẻ đang suy nghĩ về việc đó. Có những cái bình, và tượng bán thân những cốc ly, và sách, bản đồ. Anh ngắm các thứ đó như là cố quyết định chọn cái gì. Cuối cùng anh chỉ vào phiên bản cái lọ đỏ - Anh nghĩ bạn anh thích cái này.
- Tôi tin là bạn anh sẽ thích lắm, - cô bán hàng nói. Cô lấy cái lọ đó ra khỏi tủ và đưa cho Korontzis.
- Làm ơn cho anh một hoá đơn.
- Nhất định rồi, anh Korontzis ạ. Anh có cần tôi gói như tặng phẩm cho anh không?
- Không, không cần - Korontzis nói rất nhanh. - Cô cứ đút vào túi cho tôi.
- Anh nhìn cô bán hàng đút cái phiên bản vào túi giấy và cả cái hoá đơn vào. - Cảm ơn.
- Tôi hy vọng bạn anh thích cái đó.
- Tôi cũng chắc anh ta thích.

Anh lấy cái túi, tay anh hơi run, anh bước vội về nơi làm việc. Anh mở cửa, rồi lấy cái lọ giả ra và đặt nó lên bàn. Vẫn chưa muộn lắm, Korontzis nghĩ. Ta chưa bao giờ phạm một tội lỗi nào. Anh đang trong cơn hấp hối của sự do dự. Bao nhiêu suy nghĩ hãi hùng hiện ra rồi lại biến đi trong đầu anh.

Ta có thể chạy sang một nước nào và bỏ vợ, bỏ con. Hoặc là ta phạm tội giết người. Ta có thể ra sở cảnh sát và bảo họ là ta đang bị đe dọa. Nhưng sự việc vỡ lở ta cũng sẽ ra tro. Không, không có con đường nào thoát. Nếu anh không trả tiền nợ, anh biết rằng Prizzi sẽ giết anh.

Trời, anh nghĩ, có anh bạn Tony. Không có anh, ta trở thành người chết rồi.

- Anh nhìn đồng hồ đeo tay. Thời gian cứ trôi đi.

Korontzis đứng thẳng dậy, đôi chân anh như không vững nữa. Anh đứng đó, thở mạnh, cố trấn tĩnh bản thân mình.

Bàn tay anh ướt đầm mồ hôi. Anh lau tay vào vạt áo sơ mi. Anh đặt vật phiên bản vào túi giấy và đi ra cửa. Có một người bảo vệ đứng ngay cửa trước còn mở tới sáu giờ khi bảo tàng đã đóng cửa, và một người bảo vệ nữa đang đi vòng quanh, nhưng hẳn nghĩ phải kiểm tra hàng chục buồng hiện hẳn đang ở phía đầu kia của nhà bảo tàng.

Korontzis ra khỏi phòng làm việc, va ngay vào thằng cha bảo vệ. Tay này nhìn anh giật mình vì có lỗi.

- Xin lỗi, ông Korontzis. Tôi không biết ông còn ở đây.
- Ừ, tôi tôi sắp về đây!
- Ông biết, - người bảo vệ nói tỏ vẻ khâm phục, - Tôi thèm muốn được như ông!

Nếu mà hẳn biết.

- Thật thế à? Vì sao?

- Ông biết nhiều về những đồ đẹp dễ này. Tôi đi quanh đây và nhìn các vật đó, đó là các mảnh của lịch sử, có phải không ông? Tôi không biết nhiều về các thứ đó. Có thể hôm nào, ông giảng cho chúng tôi nghe. Tôi thực...

Cái thằng điên rồ cứ nói không chịu thôi.

- Ừ, tất nhiên. Hôm nào nhớ. Tôi sẽ rất vui lòng.

Ở đầu kia của căn phòng, Korontzis đã thấy tủ để cái lọ quý. Anh phải thoát được thằng cha này mới xong.

- Hình như... có vấn đề về hệ thống báo động ở tầng hầm. Anh có thể kiểm tra lại xem sao?

- Nhất định rồi. Tôi hiểu ở đây có một vài vật có niên đại vừa được chuyển tới... Anh nên chú ý kiểm tra ngay đi. Tôi không muốn rời đây trước khi tôi biết mọi thứ đều ổn cả.

- Nhất định thế, ông Korontzis. Tôi sẽ quay lại ngay.

Victor Korontzis đứng đó, nhìn người bảo vệ đi qua các phòng, rồi quay xuống tầng hầm. Lúc anh ta đã khuất không nhìn thấy, Korontzis vội đến tủ chứa cái lọ đồ. Anh lấy chìa khoá ra, và nghĩ, ta thực sự sắp làm việc đó. Ta đang ăn trộm. Chiếc chìa khoá lướt qua những ngón tay anh, và rơi xuống sàn nhà. Mồ hôi vã ra như tắm. Anh cúi xuống nhặt chìa khoá và nhìn vào cái lọ. Nó hoàn toàn thanh tú. Cái lọ đã được tổ tiên của anh làm với sự cẩn thận đáng quý biết chừng nào từ hàng ngàn năm trước.

Người bảo vệ nói phải, đó là những mảnh lịch sử, có nhiều cái không bao giờ thay thế được.

Korontzis nhắm mắt lại một lát và rùng mình. Anh nhìn xung quanh xem có ai đang theo dõi anh không, rồi mở khoá tủ và lấy cái lọ ra cẩn thận. Anh lấy vật phiên bản ra khỏi túi giấy và đặt vào tủ đúng chỗ cái vật chính cống kia.

Korontzis đứng đó, ngẫm nghĩ nó một tý. Đó là sản phẩm tái tạo của một chuyên gia mà đối với anh, nó như muốn kêu lên cho mọi người biết. Đồ giả. Đó là việc rõ ràng. Nhưng chỉ có ta, Korontzis nghĩ, và một vài chuyên gia khác biết. Không có ai khác có thể thấy sự khác nhau.

Và sẽ không có lý do gì cho ai có thể ngấm nhìn sát tận mắt. Korontzis đóng tủ và khoá lại, đặt cái lọ chính cống vào túi giấy cùng tờ hoá đơn. Anh rút khăn mùi xoa lau mặt và tay. Thế là xong.

Anh nhìn vào đồng hồ đeo tay. Sáu giờ mười. Phải nhanh lên. Anh đi ra cửa và thấy người bảo vệ, đi về phía anh.

- Tôi không thấy trục trặc gì về hệ thống báo động cả, ông Korontzis và...

- Tốt - Korontzis nói - Về mặt đó ông nói đúng, về thôi chứ.

- Chào, ngủ ngon nhé.

- Ngủ ngon.

Người bảo vệ thứ hai đang ở cửa trước, sắp đi. Hắn nhận thấy có cái túi giấy và cười nhạt.

- Tôi sẽ phải kiểm tra cái đó. Quy định của các ông.

- Tất nhiên, - Korontzis nói rất nhanh. Anh đưa cái túi cho người bảo vệ.

Người bảo vệ nhìn vào trong, lấy cái lọ ra và thấy tờ giấy biên lai.

- Đây tôi mua làm tặng phẩm cho người bạn! - Korontzis giải thích. - Tay đó là một kỹ sư.

Làm sao ta phải nói thế? Hẳn chú ý cái gì! Ta phải hành động tự nhiên chứ.

- Tốt - người bảo vệ vút cái lọ vào trong túi, và cái giấy lát khủng khiếp đó, Korontzis nghĩ khéo nó vỡ mất.

Korontzis ôm cái túi vào ngực "Klispchua".

Người bảo vệ mở cửa cho anh.

Korontzis đi ra ngoài trời lạnh ban đêm, thở mạnh và phải gượng cho khỏi bị nôn. Anh đã có một vật giá trị hàng triệu đô la trong tay, nhưng Korontzis không nghĩ đến mặt giá trị bằng tiền của vật đó. Điều anh nghĩ là anh phản bội đất nước anh, ăn cắp một mảnh của lịch sử nước Hy Lạp kính yêu và bán cho một người nước ngoài không rõ.

Anh đi xuống dốc. Như Rozzoli đã hứa, có một xe taxi đang đợi ở trước bảo tàng. Korontzis lên xe.

- Khách sạn Grande Bretagne, - anh nói.

- Anh ngồi thụp xuống ghế. Anh cảm thấy như bị đòn và kiệt sức, như thể là anh vừa trải qua một cuộc chiến đấu khủng khiếp. Nhưng rồi anh sẽ thắng hay thua?

Khi chiếc xe taxi đậu ở trước khách sạn Grande Bretagne, Korontzis nói với lái xe:

- Đợi đấy nhé.

Anh nhìn lần cuối cái gói vật quý giá đang ở ghế sau xe, rồi đi nhanh chóng bước vào đại sảnh của khách sạn. Từ bên trong cửa, anh ngoái cổ nhìn ra. Có một người đang vào xe taxi. Một lát sau, xe phóng vút đi.

Thế là xong. Ta sẽ không bao giờ phải làm điều gì như thế nữa, Korontzis nghĩ. Chừng nào ta còn sống.

Cơn ác mộng đã qua.

Buổi chiều vào ba giờ, chủ nhật, Tony Rozzoli bước ra khỏi khách sạn và đi dạo phía Platia Omonia. Anh ta mặc một cái áo màu sáng nhạt vải kẻ, quần xanh lá cây và đầu đội mũ bê-rê đỏ. Hai thám tử theo dõi anh. Một trong hai người nói "Hẳn chắc phải đi mua những đồ này ở rạp xiếc".

Từ phố Metaxa, Tony Rozzoli gọi một chiếc taxi. Thám tử nói vào bộ đàm "đối tượng đang chui vào một taxi quay về hướng tây".

Tiếng trả lời "Chúng tôi đã thấy hắc, chúng tôi đang theo dõi. Quay về khách sạn".

- Bên phải.

Một chiếc xe màu xám không có số chạy sau xe taxi, giữ một khoảng cách thận trọng. Taxi quay về hướng nam, qua Monastiraki. Trong xe mui kín viên thám tử ngồi gần lái xe nhấc ống nói bộ đàm lên. "Trung tâm. Đây là đơn vị bốn. Đối tượng đang ở trong taxi. Xe đang lái về phố Phihellinon..." Đợi. "Nó lại quay phải tới phố Peta. Hình như hấn nhằm hướng về Plaka". "Chúng ta phải nhả hấn ra ở đó" "Các anh có một nhân viên lẻ nào để theo hấn đi bộ không?" "Đợi một phút, đơn vị bốn". Sau vài giây, máy vô tuyến loẹt xoẹt rồi lại làm việc. "Đơn vị bốn. Chúng tôi đã có hỗ trợ".

Nếu hấn chạy về phía Plaka, hấn sẽ bị theo dõi tiếp.

"Kala. Đối tượng mặc một cái áo kẻ đỏ, quần xanh lá cây và đội bê-rê đỏ, hấn rất khó bị lẩn. Taxi dừng lại. Hấn chui ra ở Plaka".

"Chúng tôi sẽ báo tin. Hấn đã bị vây. Rõ chưa. Hết".

Ở Plaka, hai thám tử đang theo dõi khi người đàn ông đó ló đầu ra khỏi taxi.

- Cái thằng ở địa ngục này nó mua đâu ra cái bộ đồ này? - một thám tử ngạc nhiên nói to lên.

Họ nấp đằng sau và bắt đầu theo dõi hấn đi qua cái phố hỗn độn đông đúc ở khu cổ của thành phố. Sang giờ thứ hai, hấn đi bộ không có chủ đích qua các phố Anaphiotika và dừng để xem lướt qua chợ trời treo đầy gương, giáo, súng trường cổ, nồi nấu ăn, cây nến, đèn dầu và kính hai tròng.

- Cái thằng địa ngục định đi đâu thế?

- Cứ trông như hấn đi dạo phố buổi chiều. Bám sát bất cứ đâu hấn đến.

Họ theo hấn quay sang phố Aghiou Cteronda và nhắm hướng khách sạn Tàu. Hai thám tử đứng ngoài, cách xa, xem hấn gọi món gì ăn.

Các thám tử bắt đầu thấy khó chịu.

- Tôi hy vọng nó đi sớm cho. Tôi muốn về nhà. Tôi phải chợp mắt một lát.

- Tỉnh đi thôi. Nếu chúng ta để mất nó thanh tra Nicolino sẽ lấy mất cái hĩm của chúng ta.

- Sao ta lại để mất được? Nó lỳ như một cây gỗ.

Một thám tử khác đang nhìn chăm chăm vào nó.

- Cái gì? Anh nói cái gì thế?

- Tôi nói... - Không sao - Trong tiếng nói của anh có cái gì có vẻ khẩn cấp.

- Anh đã nhìn vào mặt hấn chưa?

- Không.

- Tôi cũng chưa thấy. Tiflo, tiếp tục đi!

Hai thám tử vội vào khách sạn và nhảy ngay vào cái bàn của nó.

Họ cùng nhìn vào mặt, một người lạ hoàn toàn.

Thanh tra Nicolino rất tức giận.

- Tôi có ba đội chỉ để theo dõi Rozzoli. Sao các anh để xổng nó?

- Nó thay hình đổi dạng trước mặt chúng tôi, thanh tra ạ. Đội thứ nhất đã thấy nó vào taxi mà...

- Và họ để xổng taxi?

- Không, thưa ngài. Chúng tôi theo dõi hắn đi ra. Hoặc ít ra thì chúng tôi nghĩ là nó. Nó mặc bộ đồ như một thằng dở hơi. Thế là Rozzoli có một thằng khác ngồi trốn trong xe với hắn và hai đứa đổi quần áo cho nhau. Hoá ra chúng tôi theo dõi thằng khác.

- Và Rozzoli chuồn mất trong taxi?

- Vâng, thưa ngài.

- Anh có nhớ số đăng ký xe?

- Có không, thưa ngài. Hình như... số xe không quan trọng!

- Thế người mà các anh bắt được thế nào?

- Nó chỉ là thằng bé sai vặt trong khách sạn của Rozzoli. Rozzoli nói với nó rằng hắn ta đang chơi trò đùa với một ai đó. Hắn cho nó một trăm đô la. Đó là mọi chi tiết mà thằng bé biết được.

Thanh tra Nicolino thở mạnh.

- Và tôi không cho rằng có người biết ông Rozzoli ở đâu ngay lúc đó?

- Không, thưa ngài. Tôi e rằng không!

Hy Lạp có bảy cảng chính: Thessaloniki. Patras, Volos, Igoumenita, Kavala, Iraklion và Piraeus.

Piraeus nằm cách trung tâm Athens bảy dặm phía Tây Nam, và Piraeus không chỉ là cảng chính của Hy Lạp mà là một trong những cảng chính của châu Âu. Tổng thể kiến trúc của cảng gồm có bốn bến, ba trong bốn bến cho thuyền đi du lịch và một bến cho tàu đại dương. Bến thứ tư, Herakles, giành cho tàu vận tải có thiết kế khoang tàu có thể mở đưa hàng ra ngay cầu cảng.

Tàu Thele đang neo, đậu ở cảng Herakles. Đó là một tàu chở dầu rất lớn, và đang còn nằm ở cảng tối, nó giống như một con quái vật khổng lồ sẵn sàng đổ hàng.

Xe Tony Rozzoli, đằng sau có bốn người, đang đi ra bến tàu. Rozzoli nhìn lên con tàu khổng lồ và nghĩ thế đấy nó đây rồi. Nào xem ông bạn Denmiris của chúng ta có trên tàu không? Hắn quay lại với người đàn ông đi cùng hắn.

- Tôi muốn hai trong các anh đợi ở đây. Các người khác đi với tôi. Trông không cho ai xuống khỏi tàu.

- Dạ.

Rozzoli và hai người kia đi cầu thang leo lên tàu. Khi họ vừa tới đầu cầu thang, một tay đứng ở

boong đã tới gần họ.

- Tôi có thể giúp gì các ngài ạ?

- Chúng tôi đến đây để gặp ông Denmiris.

- Ông Denmiris ở trong buồng chủ tàu. Ông ấy có đợi các ông không?

Thế là cú đấm được đẩy. Rozzoli mỉm cười.

- Có. Ông ấy đang đợi chúng tôi. Khi nào tàu nhổ neo?

- Khoảng nửa đêm. Tôi xin chỉ đường cho các ông!

- Cám ơn.

Họ đi theo người thủy thủ đi dọc theo boong đến chỗ một cái thang dẫn xuống tầng dưới. Ba người cứ theo tay thủy thủ xuống thang và đi theo một hành lang hẹp nữa, qua hành lang từ ca-bín dọc đường đi.

Khi họ tới ca- bin cuối cùng, tay thủy thủ bắt đầu gõ cửa. Rozzoli đẩy hần sang một bên.

- Chúng tôi sẽ báo theo cái kiểu của chúng tôi. - Hần đẩy cửa mở và đi vào.

Ca- bin này rộng hơn là Rozzoli tưởng tượng. Có một cái giường, một đi- văng, một bàn làm việc và hai ghế xếp.

Sau bàn, Constantin Denmiris đang ngồi.

Khi nhìn lên thấy Rozzoli, Denmiris run lên. Mặt ông ta nhợt hần.

- Anh... anh làm gì ở đây? - Giọng ông lạc hần như nói thầm.

- Các bạn của tôi nhất định thăm anh và chúc anh thượng lộ bình an. Costa à.

- Làm sao anh biết tôi... Tôi muốn... tôi không có đợi anh ở đây.

- Tôi cũng biết chắc anh không đợi - Rozzoli nói. Hần quay ra người thủy thủ. - Cám ơn chàng trai.

Người thủy thủ đi ra.

Rozzoli quay lại nói với Denmiris.

- Có phải anh định không chào tạm biệt các bạn hàng phải không?

Denmiris nói vội:

- Không. Nhất định không phải thế. Tôi vừa... tôi vừa đến đây để kiểm tra vài việc trên tàu. Tàu sẽ nhổ neo sáng mai - Các ngón tay ông ta cứ run lên.

Rozzoli lại đến gần ông ta hơn. Khi hần nói, giọng hần lại rất nhẹ nhàng.

- Cậu Costa này, cậu có khuyết điểm lớn lắm. Không thể cố chạy đi được bởi vì cậu không có

chỗ nào để trốn cả. Cậu và tôi có công việc làm ăn chung, nhớ không? Cậu có biết điều gì sẽ xảy ra khi người ta tháo lui bỏ việc? Họ sẽ chết rất khổ thật rất khổ.

Denmiris nuốt nước bọt.

- Tôi... tôi muốn nói chuyện riêng với anh!

Rozzoli quay lại nói với các bộ hạ của hắn.

- Đợi bên ngoài.

Khi họ đã ra, Rozzoli ngồi phịch xuống ghế.

- Tôi rất bức với anh Costa ạ.

- Tôi không thể theo đuổi anh mãi với việc đó. - Denmiris nói - Tôi sẽ đưa anh tiền - nhiều tiền hơn là anh mơ được.

- Để trả lại cái gì?

- Tôi cho con tàu này đi và để tôi yên một mình! - Trong giọng nói của Denmiris, có sự thất vọng. - Các anh không thể làm thế với tôi. Chính phủ sẽ lấy mất đội tàu của tôi. Tôi sẽ bị sụp. Xin anh. Tôi sẽ cho anh bất cứ cái gì anh muốn.

Tony Rozzoli cười.

- Tôi đã có mọi thứ tôi muốn. Anh có bao nhiêu tàu chở dầu? Hai mươi! Ba mươi! Chúng tôi sẽ làm cho các con tàu của anh bận rộn, anh và tôi. Mọi việc anh phải làm là thêm một cái hay hai cái cảng để gọi điện thôi.

- Anh... anh không thấy anh đang làm gì tôi?

- Tôi cho rằng anh sẽ hiểu điều đó trước khi anh kéo cái khung này lên - Tony Rozzoli đứng thẳng lên. - Anh sẽ nói với viên thuyền trưởng. Bảo hắn là chúng ta sẽ có thêm một nơi đỗ nữa ngoài khơi Florida.

Denmiris do dự:

- Được. Sáng mai khi nào anh quay lại?

Rozzoli cười:

- Tôi sẽ không đi đâu cả. Cuộc chơi đã mãn rồi. Các anh định nửa đêm chuẩn. Được. Tôi sẽ cùng chuẩn với anh. Chúng ta sẽ mang một lô hàng heroin lên tàu, Costa ạ, và để làm cho phi vụ của chúng ta đậm đà thêm, chúng ta mang theo một trong những vật báu của Bảo tàng quốc gia. Và anh sẽ bán cái đó ở Hoa Kỳ cho tôi. Đó là sự trừng phạt anh, vì cố tình lừa dối tôi.

Con mắt của Denmiris như mờ dần.

- Tôi có gì đâu. - Ông ta như thanh minh - Cái tôi có thể tìm là...

Rozzoli vỗ nhẹ vào vai.

- Vui lên. Tôi hứa rằng anh sẽ vui thích làm đối tác với tôi.

Rozzoli mở cửa ra.

- Được rồi, đưa hàng lên boong đi! - hắn nói. - Anh muốn chúng ta chất hàng ở đâu?

Có hàng trăm chỗ giấu trong bất cứ tàu nào, nhưng Rozzoli không cảm thấy cần phải khôn ngoan về việc này.

Tàu của Denmiris không thuộc loại bị nghi ngờ.

- Để trong đồng túi khoai tây đó, - hắn nói. - Đánh dấu túi và xếp đồng ở phía sau bếp. Mang cái lọ tới chỗ ông Denmiris. Ông ấy sẽ giữ lấy của riêng của ông ấy.

Rozzoli quay lại Denmiris, con mắt của ông ta đầy khâm phục Rozzoli.

- Anh có ý kiến gì về những việc đó không?

Denmiris cố nói, nhưng không nói được lời nào.

- Được, chúng mày. - Rozzoli nói. - Cho chạy thôi. - Rozzoli ngồi lại vào ghế bành. - Cái ca- bin này đẹp thật. Tôi sẽ để anh ở đây, Costa ạ. Tôi và mấy thằng lính của tôi sẽ tìm chỗ riêng.

- Cảm ơn! - Denmiris nói rất khổ sở - Cảm ơn.

Vào lúc nửa đêm, chiếc tàu chở dầu khổng lồ nhổ neo từ bến cảng với hai tàu lai dắt ra khơi. Heroin đã được giấu trên boong, và chiếc lọ quý đã giao cho Constantin Denmiris để ở ca- bin của ông ta.

Tony Rozzoli gọi cho người của hắn ra ngoài:

- Tôi muốn anh vô phòng vô tuyến và cắt đứt các hệ thống liên lạc. Tôi không muốn cho Denmiris gửi đi các bức điện.

- Vâng lệnh, Tony.

Constantin Denmiris làm một người bị cụt, nhưng Rozzoli tận dụng cơ hội.

Rozzoli vẫn còn sợ mãi đến lúc tàu nhổ neo, vì có thể có điều gì hỏng hóc, hoặc có điều gì xảy ra ngoài những giấc mơ như điên như dại của hắn. Constantin Denmiris, một trong những người giàu nhất, có quyền lực nhất trên thế giới, đã là đối tác của hắn. Đối tác, cái đồ chết tiệt, Rozzoli nghĩ. Ta đã chiếm được thằng con hoang này. Toàn đội tàu trời phạt của hắn đã thuộc về ta. Ta có thể chuyên chở hàng bao nhiêu cũng được nếu bọn tay chân giao nổi cho ta. Mặc cho bọn khác làm. Và rồi các báu vật của bảo tàng.

Đây là cả một mỏ vàng thực sự nữa. Chỉ có ta là chủ các báu vật đó. Bọn nó không biết điều gì đã làm chúng chết điếng được.

Tony Rozzoli ngủ thiếp đi với giấc mơ một đội tàu cung điện bằng vàng cùng các cô gái hầu đến tuổi cập kê.

Khi Rozzoli thức dậy vào buổi sáng, hắn và các tay chân đi đến phòng ăn sáng. Có hàng tá các thủy thủ đã ở đó rồi. Một tên hầu bàn tiến lại gần.

- Xin chào.

- Ông Denmiris ở đâu? - Rozzoli hỏi. - Ông ấy có ăn sáng không?

- Ông ấy còn ở ca- bin, ông Rozzoli ạ. Ông ấy chỉ thị cho chúng tôi là phải làm mọi yêu cầu mà ông và các bạn ông muốn.

- Ông ấy tốt quá, - Rozzoli cười. - Tôi muốn có nước cam, thịt mỡ và trứng. Các cậu thế nào, các bạn trẻ?

- Cái gì ngon ngon ấy!

Khi họ đã gọi xong, Rozzoli nói.

- Tôi muốn các cậu giữ kín đấy. Đừng để cho người ta thấy các buồng của các cậu. Phải lịch sự và tốt đấy. Hãy nhớ rằng chúng ta là khách của ông Denmiris.

Hôm đó, Denmiris không thấy có mặt khi ăn trưa. Rồi tối cũng không thấy ông ăn tối.

Rozzoli lên để nói chuyện với ông ta.

Denmiris vẫn ở trong ca- bin, nhìn chăm chăm qua cửa lỗ của tàu. Trông ông nhợt nhạt và mỗi mệt.

Rozzoli nói:

- Anh cần ăn để giữ sức khoẻ tốt, ông bạn đối tác ạ. Tôi không muốn ông bị ốm. Chúng ta có nhiều việc phải làm. Tôi bảo hầu bàn mang cơm tối vào đây nhé.

Denmiris thở mạnh:

- Tôi không thể - thôi được. Xin ông ra cho, làm ơn.

Rozzoli cười gằn.

- Được. Sau khi ăn tối, ngủ đi nhé.

- Anh trông ghê quá đấy.

Vào buổi sáng, Rozzoli đến gặp thuyền trưởng.

- Tôi là Tony Rozzoli, - hắn nói. - Tôi là khách của ông Denmiris.

- À, vâng ạ. Tôi xin ông biết cho. Khi nào chúng ta sẽ đến phía ngoài bờ biển Florida.

- Xấp xỉ ba tuần nữa, ông Rozzoli ạ!

- Tốt, hẹn gặp anh sau.

Rozzoli ra và dạo khắp tàu. Tàu của hắn. Toàn đội tàu Chúa phạt này là của hắn. Thế giới này là của hắn, Rozzoli tràn đầy hớn hở, cái cảm giác mà chưa bao giờ hắn có.

Cuộc vượt đại dương trôi chảy, và thỉnh thoảng Rozzoli vẫn vào buồng của Constantin Denmiris.

- Anh phải có vài con đàn bà trên tàu! - Rozzoli nói. - Nhưng tôi cho rằng người Hy Lạp các anh không cần gái, có phải không?

Denmiris từ chối trả lời câu nói trêu chọc đó.

Ngày ngày qua đi chậm chạp, nhưng mỗi giờ lại đưa Rozzoli lại gần với những giấc mơ của hắn. Hắn đang lên cơn sốt không kiên nhẫn. Một tuần đã qua, rồi lại tuần nữa trôi đi, và hệ thống đã tới gần lục địa Bắc Mỹ.

Vào tối chủ nhật, Rozzoli đang đứng gần đường ray trên tàu nhìn ra đại dương khi thấy có một ánh sáng loé lên.

Người thuỷ thủ đầu tiên đến gần hắn.

- Chúng ta có thể gặp thời tiết xấu, ông Rozzoli ạ. Tôi hy vọng ông là một thuỷ thủ giỏi!

Rozzoli nhún vai:

- Chẳng có gì làm tôi không chịu được!

Biển bắt đầu động. Con tàu bắt đầu chúi sâu xuống rồi lại ngóc đầu lên cứ như là nó cày vào sóng.

Rozzoli bắt đầu thấy buồn nôn. Thế hoá ra ta không phải là thuỷ thủ giỏi, hắn nghĩ. Có cái gì khác nhau nhỉ? Hắn làm chủ cả thế giới. Hắn quay về ca- bin sớm hơn và lên giường nằm.

Hắn đã mơ. Lần này thì không phải lên con tàu bằng vàng hay những cô gái đẹp trần truồng. Đó là những giấc mơ tồi tệ. Chiến tranh lại nổ ra, và hắn chỉ nghe thấy tiếng thét gầm của đại bác. Một tiếng nổ đánh thức hắn dậy.

Rozzoli ngồi trên giường, tỉnh táo. Ca- bin tàu trống trải. Con tàu đang ở giữa một trận giông bão chúa phạt.

Hắn còn có thể nghe được những bước chân chạy ở hành lang. Địa ngục này sẽ còn đi đến đâu?

Tony Rozzoli vội nhảy khỏi giường đi ra ngoài hành lang. Tàu tự nhiên xô cả về một bên và rồi mọi vật không còn thăng bằng được nữa.

- Cái gì đấy? - Hắn gọi một trong những đứa chạy ngang qua hắn.

- Nổ. Tàu bị cháy. Chúng ta đang bị chìm. Các ông lên ngay boong đi.

- Chìm...?

Rozzoli không thể nào tin được điều đó. Mọi việc đều diễn ra êm ả. Nhưng không sao. Rozzoli nghĩ. Ta không thể để mất cái tàu này. Sẽ có nhiều cái hơn nữa. Ta phải cứu Denmiris. Hắn là chìa khoá của mọi điều. Chúng ta sẽ gọi cấp cứu. Và rồi hắn nhớ ra rằng hắn đã ra lệnh phá huỷ hệ thống liên lạc vô tuyến.

Chiến đấu giữ thăng bằng, Tony Rozzoli cứ theo đường đồng bọn và leo được lên boong. Hắn rất sững sốt, hắn thấy cơn giông đã hết. Biển rất êm. Mặt trăng tròn đầy đã mọc lên.

Lại có tiếng nổ khác, và rồi lại nổ nữa và tàu đã bắt đầu nghiêng nhiều hơn. Các thuỷ thủ cố hạ các thuyền cấp cứu, nhưng đã quá muộn. Nước xung quanh tàu là một khối dầu đang bốc lửa.

Constantin Denmiris ở đâu?

Và rồi Rozzoli nghe thấy. Đó là tiếng gió vù vù, ở tận trên cao chỗ gầm rú của vụ nổ. Hắn nhìn lên. Có một máy bay trực thăng đang treo lơ lửng khoảng mười bộ trên mặt tàu.

Chúng ta được cứu thoát, Rozzoli nghĩ, rất vui mừng.

Hắn vẫy chiếc trực thăng như diên rồ.

Một bộ mặt xuất hiện ở cửa sổ trực thăng. Phải mất một lát sau Rozzoli mới kịp nhận ra đó là Constantin Denmiris. Ông ta tươi cười, và trong cánh tay giơ lên, ông ta cầm cái lọ vô giá đó.

Rozzoli nhìn đăm đăm, đầu óc hắn đang ghép các sự kiện đã xảy ra vào với nhau. Làm thế nào mà Constantin Denmiris tìm được một chiếc trực thăng giữa đêm tối thế này... Rồi Rozzoli đã biết, lòng dạ của hắn tan ra thành nước, Constantin Denmiris không bao giờ có ý định làm ăn với hắn. Đồ chó đẻ này đã lập kế hoạch mọi việc ngay từ đầu. Cú điện thoại gọi cho hắn báo là Denmiris đã chạy đi - cú điện thoại đó không phải từ Spyros Lambrous - chính là của Denmiris, ông ta đã gài bẫy để cho hắn vào tàu, và Rozzoli đã nhảy vào bẫy.

- Con tàu chở dầu bắt đầu chìm nhanh hơn và sâu hơn, Rozzoli đã thấy đại dương lạnh cóng tới ngay chân hắn, rồi đầu gối hắn. Thằng con hoang đã để cho cả bọn chết tại đây, ở giữa một nơi chẳng biết ở đâu, nơi mà sẽ chẳng còn dấu vết.

Rozzoli nhìn lên chiếc trực thăng, và la hét diên rồ.

- Quay lại, tao sẽ cho mày mọi thứ? - Gió thổi mạnh lời hắn bay đi.

Điều cuối cùng Tony Rozzoli nhìn thấy trước khi con tàu lật xấp và đôi mắt hắn đã nhoà vì nước muối mặn xát là chiếc trực thăng bay vọt về phía mặt trăng.

Chương 17

ST. MORITZ

Catherine đang bị một cơn - sốc - về tinh thần. Nàng ngồi trên đi văng trong buồng ở khách sạn, đang nghe viên Trung úy Hans Bergman, trưởng đội tuần tra trượt tuyết, nói với nàng về cái chết của Kirk. Âm thanh của tiếng nói Bergman cứ vọt vào như sóng vỗ trong đầu Catherine, và nàng không thể nghe kỹ được từng lời một. Nàng đã tê tái vì sợ hãi. Mọi người xung quanh ta đã chết cả, nàng suy nghĩ tuyệt vọng. Cái chết của Larry, bây giờ là Kirk, và những người trước: Noelle, Napoleon Chotas, Frederick Stavros. Thật là một cơn ác mộng không kết thúc.

Qua làn sương của tuyệt vọng, nàng nghe lơ mơ tiếng nói của Hans Bergman.

- Thừa bà Reynolds... Bà Reynolds... - Nàng ngẩng đầu lên. - Tôi không phải là bà Reynolds, - nàng nói rõ ràng vì mệt mỏi. - Tôi là Catherine Alexander. Kirk và tôi là... bạn!

- Tôi biết.

Catherine thở mạnh.

- Thế nào... sự việc xảy ra thế nào? Kirk là người trượt tuyết giỏi cơ mà.

- Tôi biết. Ông ấy đã trượt tuyết nhiều lần ở đây. - Anh ta lắc đầu. - Để nói với cô sự thật, cô Alexander, tôi cũng không biết sự việc xảy ra như thế nào. Chúng tôi thấy anh nằm ở Lagalp một dốc đã bị cấm vì tuyết lở tuần trước. Biển báo hiệu đã bị đổ vì gió thổi. Tôi rất có lỗi.

Lỗi. Một từ yếu làm sao, một từ ngây ngô làm sao.

- Cô muốn chúng tôi giải quyết tang lễ như thế nào, cô Alexander?

Vì chết không phải là hết. Không, cần phải giải quyết.

Quan tài và nơi chôn cất, và hoa thông báo cho những người bà con. Catherine như muốn kêu thét lên.

- Cô Alexander?

Catherine nhìn lên:

- Tôi sẽ thông báo cho gia đình Kirk!

- Cảm ơn cô.

Khi Catherine trở về London, nàng quá yếu không thể đi làm được. Nàng ở trong phòng từ chối gặp hay nói chuyện với bất kỳ ai. Anna, người hầu phòng chuẩn bị cơm nước cho nàng và mang lên buồng Catherine, nhưng khay ăn đã bị trả lại, không đụng đũa đến.

- Cô phải ăn gì đi chứ, cô Alexander!

Nhưng cứ nghĩ đến các món ăn là Catherine lại ốm thêm.

Ngày hôm sau, Catherine cảm thấy yếu hơn. Nàng thấy như ngực nàng chứa đầy sắt, không thở được.

- Tôi không thể tiếp tục như thế này, - Catherine nghĩ. - Tôi phải làm cái gì đó.

Nàng thảo luận điều đó với Evenlyn Kaye.

- Tôi tự than trách mình về những gì đã xảy ra.

- Điều đó không đúng, Catherine ạ!

- Tôi biết, không phải thế, nhưng tôi không thể làm gì được hơn. Tôi thấy tôi có trách nhiệm. Tôi cần có ai đó để nói về việc đó. Có thể tôi gặp được một nhà tâm lý... - Tôi có biết một người giỏi một cách đáng khâm phục.

Evenlyn nói.

- Thực tế là ông ta vẫn thăm nom Wim luôn. Tên ông là Alan Hamilton. Tôi có một người bạn, cô ta định tự tử lúc đó bác sĩ Hamilton đã đến dọa cô, rồi cô lại bình thường trở lại. Cô có muốn đến gặp ông ấy không?

- Nhưng nếu ông ta bảo tôi điên? Tôi phải làm thế nào? Được, - Catherine nói miễn cưỡng.

- Tôi sẽ cố hẹn ông ấy cho cô. Ông ấy cũng rất bận.

- Cảm ơn, Evenlyn. Tôi rất muốn.

Catherine đã đến văn phòng của Wim. Anh ta muốn biết về Kirk, nàng nghĩ.

- Wim - anh có nhớ Kirk Reynolds không? Anh ta đã bị chết từ mấy hôm trước trong một tai nạn trượt tuyết.

- À! Westminster - đặc biệt - bốn - bảy - một.

Catherine ngây người ra không hiểu.

- Cái gì. - Và nàng đột nhiên đã nhận ra là Wim đọc số điện thoại của Kirk. Mọi con người chỉ có nghĩa với Wim như thế thôi ư?

Một dãy số? Có phải là anh ta không có cảm xúc gì về mọi người? Có phải là anh ta thực không thể yêu, căm thù hay đam mê?

Có lẽ như anh ta thì tốt hơn. Catherine suy nghĩ. Ít ra anh ta cũng có thể chia sẻ nỗi đau mà mỗi người chúng ta còn lại có thể cảm thấy chứ.

o o o

Evenlyn đã sắp xếp để Catherine gặp được bác sĩ Hamilton vào thứ sáu tới. Evenlyn nghĩ đến việc điện cho Constantin Denmiris báo ông những việc đã làm, nhưng cô thấy việc đó không quan trọng nên lại thôi.

Văn phòng Alan Hamilton ở phố Wimpole. Catherine đã đến đó trong buổi hẹn đầu tiên, vừa tin vừa tức tối. Tin bởi vì nàng sợ những điều ông có thể nói với nàng, và tức tối vì mình vì đã ỷ lại vào một người xa lạ để giúp nàng những vấn đề nàng thấy có thể tự giải quyết được.

Người tiếp nhận ngồi sau cửa kính nói:

- Bác sĩ Hamilton sẵn sàng gặp cô. Cô Alexander.

Nhưng liệu ta có sẵn sàng gặp ông không? Catherine không biết thế nào. Nàng hãi hùng đến cao độ. Tôi đang làm việc gì đây? Tôi không muốn đặt mình vào tay của một ông quan nào đó, mà chắc ông ta nghĩ rằng ông ta là thánh.

Catherine nói:

- Tôi đã thay đổi ý kiến. Thực ra tôi không cần bác sĩ. Tôi vẫn vui lòng trả tiền về việc hẹn này!

-Ồ! Xin đợi cho một phút!

Nhưng...

Người tiếp nhận đã đi vào văn phòng của bác sĩ.

Sau một lát, cửa văn phòng mở ra và Alan Hamilton đi ra. Ông ta trạc khoảng hơn bốn mươi, cao và tóc hung, mắt xanh sáng, phong cách có vẻ dễ dãi. Ông nhìn Catherine và cười:

- Cô đã làm tôi mất một ngày, - Ông nói.

Catherine nhú đôi lông mày.

- Cái gì?

- Tôi không biết tôi là bác sĩ tốt hay không tốt thế nào. Cô vừa vào phòng đón tiếp của tôi, cô đã có cảm giác dễ chịu hơn. Đó phải là một thành công.

Catherine nói tự bảo vệ:

- Tôi xin lỗi. Tôi có khuyết điểm. Tôi không cần giúp đỡ gì cả.

- Tôi rất vui thích được nghe những lời như thế, - Alan Hamilton nói. - Tôi mong cho mọi bệnh nhân của tôi được thấy như thế. Chừng nào cô còn ở đây, cô Alexander à, sao cô không đến tôi được một lát? Chúng ta uống với nhau một ly cà phê.

- Cảm ơn ông, không. Tôi không...

- Tôi tin là cô có thể uống cà phê để thức giấc.

Catherine do dự.

- Thôi được, chỉ một phút thôi.

Nàng theo ông vào văn phòng. Đó là một phòng rất đơn giản, được trang trí theo sở thích yên tĩnh, đồ đạc thì giống như buồng tiếp khách hơn là một văn phòng. Có những bức tranh nhẹ nhàng treo trên tường, trên bàn cà phê có một bức hình một phụ nữ xinh đẹp và một cậu con trai. Được, ông ta có một văn phòng xinh đẹp và một gia đình hấp dẫn. Điều đó nói lên điều gì?

- Xin mời ngồi! - Bác sĩ Hamilton nói. - Một phút nữa sẽ có cà phê.

- Tôi thực sự không muốn làm bác sĩ lãng phí thời giờ, thưa bác sĩ. Tôi là...

- Không nên nghĩ như vậy. - Ông ngồi trên ghế bành, tìm hiểu về nàng. - Cô nghĩ nhiều quá, ông

nói rất tình cảm.

- Ông có biết điều đó không? - Catherine ngắt lời. Giọng của nàng tỏ ra giận dữ nhưng thâm tâm nàng không giận ai.

- Tôi đã nói chuyện với Evenlyn. Cô ấy đã nói với tôi sự việc ở St. Moritz. Tôi xin lỗi.

Lại cái từ Chúa phạt đó.

- Ông là...

Nếu ông là một bác sĩ tuyệt vời, có thể ông cứu được Kirk. Tất cả những nỗi buồn đau âm thầm bên trong nàng đã được dịp phát ra, tuôn ra như một dòng thác, Catherine cho rằng nàng chỉ bị quá kích động.

- Hãy để tôi một mình, - nàng kêu lên. - Hãy để tôi một mình.

Alan Hamilton ngồi đó, ngắm nhìn nàng không nói gì.

Khi cơn thốn thức của Catherine đã dịu đi, nàng nói với vẻ mệt nhọc:

- Tôi xin lỗi hãy quên tôi đi. Tôi thực sự phải đi bây giờ, - Nàng đứng dậy và bắt đầu đi ra cửa.

- Cô Alexander, tôi không hiểu liệu tôi có thể giúp gì được cô nhưng tôi xin cố gắng. Tôi hứa với cô rằng dù thế nào tôi cũng không làm cô đau buồn thêm.

Catherine đứng ở cửa, do dự. Nàng quay nhìn về phía ông, mắt đăm lệ.

- Tôi không biết tình trạng của tôi là thế nào. - Nàng nói nhỏ nhẹ. - Tôi cảm thấy tôi mất mát nhiều quá.

Alan Hamilton đi đến phía nàng.

- Rồi tôi sẽ cố tìm nguyên nhân vì sao cho cô? Chúng ta sẽ cùng nhau làm việc đó nhé. Ngồi xuống đi. Tôi đi xem cà phê thế nào.

- Ông đi ra độ năm phút, Catherine không hiểu ông nói thế nào mà nàng lại ngồi nán lại. Ông ta tác động trấn an mọi việc. Có cái gì ở phong cách ông ta làm cho người ta yên lòng. Có thể ông ta giúp được mình, Catherine nghĩ.

Alan Hamilton trở lại, mang hai cốc cà phê.

- Có đường và bơ, tùy cô thích.

- Không, cảm ơn.

- Ông ngồi xuống đối diện với cô. - Tôi hiểu bạn cô chết trong một tai nạn trượt tuyết. Thật là đau đớn khi nói về việc đó.

- Vâng. Anh ấy trượt ở một cái dốc mà người ta báo là đã đóng cửa. Gió thổi đổ mất biển báo.

- Đây có phải là lần đầu đối với cô về cái chết của một ai đó gần với cô?

Làm sao nàng có thể trả lời câu hỏi đó được? Ồ, không. Chồng tôi và cô tình nhân của anh ta đã

bị xử tử vì cố tình giết tôi. Những người xung quanh tôi đều chết.

Điều đó làm ông bị xúc động. Ông đang ngồi đó, đợi câu trả lời, tên chó đẻ buồn lâu. Được, nàng sẽ không thể để hấn tha mãi. Cuộc đời nàng không phải là để nó buồn bán. Ta thù hấn!

Alan Hamilton đã nhìn thấy sự tức giận trong bộ mặt nàng. Ông từ tốn chuyển chủ đề nói chuyện.

- Wim thế nào? - ông hỏi.

Câu hỏi làm Catherine hoàn toàn không chút đề phòng. - Wim - anh ta khỏe. Evenlyn nói với tôi anh ta là bệnh nhân của ông.

- Vâng! - Xin ông có thể giải thích vì sao anh ta lại như vậy?

- Wim đến với tôi vì anh ra muốn khỏi mất việc làm, anh ta có điều rất lạ - một kẻ yếu thế kỳ lạ. Tôi không thể hiểu được vì sao, nhưng cơ bản, anh ấy ghét người khác, anh ấy không thể có liên hệ với người khác.

Catherine nhớ lại lời Evenlyn. Anh ta không có cảm xúc Anh ta không bao giờ gắn bó với một ai.

- Nhưng Wim lại rất kiệt xuất về toán học, - Alan Hamilton tiếp. - Anh ta hiện đang làm việc mà với việc ấy anh có thể áp dụng được kiến thức toán học!

Catherine gật đầu. - Tôi cũng chưa bao giờ được biết ai giống anh ấy.

Alan Hamilton nghiêng về phía trước ghế bành.

- Cô Alexander, - ông nói, - Sự việc cô vừa trải qua thật là đau buồn, nhưng tôi nghĩ tôi có thể làm cho cô thấy thanh thoát hơn - Tôi sẽ cố gắng.

- Tôi... tôi không biết, - Catherine nói. - Mọi việc dường như vô vọng với tôi!

- Chừng nào mà cô còn cảm thấy như vậy, - Alan Hamilton cười, - Thì không có nơi đâu cô cần bằng nơi đây - Nụ cười của ông có vẻ tự phụ. - Sao ta lại không hẹn gặp một lần nữa? Nếu, cuối lần hẹn tới, cô còn ghét tôi, chúng tôi gọi đó là thua.

- Tôi không ghét ông, - Catherine nói vẻ xin lỗi - Vâng, có thể có một chút.

Alan Hamilton đi qua phía bên bàn làm việc và xem quyển lịch. Lịch làm việc của ông gần như kín đặc cả.

- Thứ hai, thế nào có được không? - ông hỏi. - Một giờ chiều nhé?

Một giờ chiều là giờ ăn trưa của ông, nhưng ông muốn quên đi. Catherine Alexander là một phụ nữ phải chịu một gánh nặng không kham nổi, và ông quyết định làm mọi việc có thể giúp cô.

Catherine nhìn ông một lúc lâu.

- Được ạ.

- Tốt. Tôi sẽ gặp cô lúc đó nhé. - Ông trao cho cô một tấm thiệp. Trong thời gian từ nay đến đó, nếu cô cần tới, đây là số điện thoại văn phòng tôi và điện thoại nhà riêng tôi. Tôi ngủ rất tỉnh vì

vậy không ngần ngại gì cả cứ đánh thức tôi dậy!

- Cám ơn - Catherine nói. - Thứ hai, tôi sẽ đến đây.

Bác sĩ Alan Hamilton nhìn cô đi ra cửa và ông nghĩ, cô ta dễ bị tổn thương, và rất đẹp. Ta phải cẩn thận. Ông nhìn vào bức ảnh trên bàn trà. Ta không biết Angela sẽ nghĩ gì?

o o o

Điện thoại réo vào nửa đêm.

Constantin Denmiris lắng nghe và khi nói giọng ông tỏ rất ngạc nhiên. - Tàu Thele đắm à? Tôi không tin điều đó được!

- Đó là sự thực, ông Denmiris. Đội biên phòng phát hiện một số mảnh con tàu đó bị phá hoại.

- Có ai sống sót không?

- Không, thưa ngài. Tôi e rằng không. Các thủy thủ đều mất tích cả.

- Thật là khủng khiếp. Có ai biết, sự việc ra sao không?

- Tôi e rằng chúng ta chẳng biết gì nữa, thưa ngài. Mọi chứng cứ đang ở đáy biển.

- Biển, - Denmiris lâu bầu, - biển quái ác.

- Chúng ta trước hết làm đơn khiếu nại hãng bảo hiểm chứ?

- Thật là khó mà lo mọi việc như vậy khi mọi người can đảm của chúng ta đã mất mạng rồi - nhưng được, trước hết phải làm đơn khiếu nại.

Ông ta muốn giữ cái lọ làm bộ sưu tầm của mình.

- Bây giờ đã đến lúc phải trừng phạt cái thằng anh vợ của mình!

Chương 18

Spyros Lambrous vô cùng sốt ruột, đang đợi tin tức Constantin Denmiris bị bắt. Ông mở radio phát liên tục trong phòng làm việc, và đọc lướt tất cả các tờ báo hàng ngày tìm mọi tin tức. Ta sắp nghe được một tin gì đó ngay đây thôi, Lambrous nghĩ. Cảnh sát đã bắt Denmiris lúc này đây.

Khi mà Tony Rozzoli báo Spyros rằng Denmiris lên tàu Thele và sắp nhổ neo, Lambrous đã thông báo ngay cho hải quan Mỹ - một cách nặc danh, về việc đó.

Bây giờ thì họ đã bắt được nó rồi. Sao báo chí không loan ngay chuyện này nhỉ?

Điện thoại riêng của ông nheo nhéo.

- Ông Denmiris đang đợi ông nói chuyện ở đường dây số hai.

- Có ai gọi ông Denmiris à?

- Không ạ, thưa ông Lambrous. Chính ông Denmiris đang ở đầu dây.

Câu nói đó như một dòng nước làm ông lạnh toát cả người.

- Không thể thế được.

Như bị điện giật, Lambrous nhắc ống nghe:

- Costa?

- Spyros - Tiếng Denmiris rất vui vẻ. - Mọi việc thế nào?

- Tốt, tốt cả. Anh ở đâu đấy?

- Ở Anthens. Hôm nay ăn trưa nhé? Rồi chứ?

Lambrous có cuộc hẹn trưa quan trọng.

- Ừ, hay đấy.

- Tốt, chúng ta sẽ gặp nhau ở câu lạc bộ. Hai giờ nhé!

Lambrous đặt ống nghe xuống, tay anh đã run lên.

Nhân danh thượng đế, sự việc lại có thể đổi thay thế được ư? Thôi, ông sẽ thấy đầy đủ mọi việc đã xảy ra ngay thôi.

Constantin Denmiris làm cho Spyros phải đợi tới ba mươi phút, và cuối cùng khi đến, ông nói vội.

- Xin lỗi, tôi bị trễ!

- Không sao.

Spyros dò xét Denmiris cẩn thận, cố tìm xem có dấu hiệu gì về kinh nghiệm mà ông ta vừa phải

trải qua không. Không có gì khác.

- Tôi đói quá. - Denmiris nói rất vui vẻ.

- Anh thế nào?

- Xem thực đơn hôm nay có cái gì nào. - Ông lướt nhìn một lượt tờ thực đơn. - À Stridia. Anh có muốn bắt đầu bằng món sò không, Spyros?

- Không tôi không thích món đó. - Ông ta chẳng còn thấy gì là ngon miệng.

Denmiris đang làm như rất vui, và Lambrous thì có linh tính rất nhạy.

Khi họ đã đặt món ăn, Denmiris nói:

- Tôi phải cảm ơn anh, Spyros ạ!

- Về cái gì? - Spyros nhìn có vẻ như muốn gây chuyện.

- Về cái gì ấy hả? Vì anh đã gửi cho tôi một ông khách hàng tốt: ông Rozzoli.

Lambrous lau mép.

- Cậu... cậu đã gặp phải hắn?

- Ồ vâng. Hắn bảo đảm với tôi rằng chúng tôi sẽ cùng làm ăn nhiều vụ trong tương lai. - Denmiris thở dài.

- Tuy vậy, tôi e rằng ông Rozzoli không có nhiều vụ trong tương lai nữa!

Giọng Constantin Denmiris như rần lại:

- Điều tôi muốn nói là Tony Rozzoli đã chết!

- Sao? Điều gì đã xảy ra?

- Hắn bị một tai nạn, Spyros à! - Ông nhìn vào mắt ông anh vợ. - Đó là con đường cho thằng nào cố tình lừa dối tôi, là bị một tai nạn.

- Tôi... tôi không hiểu. Cậu...

- Không hiểu? Anh đã cố tiêu diệt tôi. Anh thất bại rồi. Tôi hứa với anh, nếu anh thôi không làm thế nữa, sẽ tốt hơn cho anh!

- Tôi... tôi không hiểu cậu đang nói gì cả?

- Anh không hiểu à, Spyros? - Constantin Denmiris cười:

- Anh sẽ hiểu ngay thôi. Nhưng trước hết, tôi sẽ tiêu diệt em gái anh.

Món sò mang đến.

- À, - Denmiris nói, - Trông ngon quá. Anh thích chứ?

Sau đó, Constantin Denmiris rất thoải mái về lần gặp đó, Spyros Lambrous là một con người hoàn toàn mất hết đạo lý. Denmiris biết Lambrous đã quý trọng em gái mình như thế nào và Denmiris có ý định trừng phạt cả hai.

Nhưng có vài điều mà ông ta phải chú ý đến trước tiên. Catherine Alexander. Nàng đã gọi điện cho ông sau cái chết của Kirk, gần như là bị chứng hitstery.

- Thật là khủng khiếp!

- Tôi thực có lỗi, Catherine à. Tôi biết cô đã mến Kirk như thế nào. Thật là một mất mát lớn cho cả chúng ta.

Ta phải thay đổi kế hoạch, Denmiris nghĩ. Không còn thời gian cho việc Rafina bây giờ. Sự việc tồi quá. Chỉ có Catherine là sợi dây nối còn lại giữa ta và những gì đã xảy ra cho Noelle Page và Larry Douglas. Để nàng sống lâu quá là một sai lầm. Chừng nào mà nàng còn sống thì có thể có người chứng minh được những việc Denmiris đã làm. Nhưng với cái chết của nàng, ông ta sẽ được hoàn toàn yên thân.

Nhấc điện thoại ở bàn làm việc và quay số. Khi có tiếng trả lời, Denmiris nói.

- Thứ hai này tôi sẽ ở Cửu Long. Đến đó nhé. - Và đặt ống nghe xuống không đợi lời đáp.

o o o

Hai người đã gặp lại nhau trong ngôi nhà hoang vắng, mà chủ nhân của nó là Denmiris ở thành phố nhiều bức tường này.

- Phải như một tai nạn. Anh có thể bố trí được như thế không? - Constantin Denmiris hỏi.

Đó là một điều sỉ nhục. Hắn cảm thấy tức giận sôi lên. Đó là một câu hỏi mà ông ta có thể hỏi những tên đâm thuê chém mướn bất gặp ngoài phố. Hắn định trả lời đầy ác ý: Ô, tôi nghĩ có thể làm được việc đó. Ông có muốn một tai nạn trong nhà? Tôi có thể bố trí cho cô ta rớt cầu thang máy gây cổ chết. Như người vũ nữ ở Marseilles. Hay, cô ấy đã quá chán và chết đuối trong bồn tắm. Như người nữ thừa kế ở Gstaad. Cô ta có thể quá liều heroin. Hắn đưa ra ba cách đó. Hay cô ta có thể chết lịm trên giường với một liều thuốc cháy dở. Thảm tử Thụy Điển ở khách sạn bên bờ sông ở Paris. Hoặc, có thể ông thích một kiểu gì đó ngoài trời? Tôi có thể bố trí một tai nạn xe cộ, một vụ máy bay rơi, hay một vụ mất tích ngoài biển.

Nhưng rồi hắn lại chẳng nói những điều đó, vì thật sự hắn sợ người ngồi trước mặt hắn. Hắn đã nghe nói quá nhiều chuyện lạnh cả người về con người này và hắn có nhiều lý do để tin vào những chuyện đó.

Rồi hắn chỉ nói: "Vâng, thưa ông, tôi có thể bố trí một tai nạn. Không một ai biết được cả". Ngay khi hắn nói những lời đó, một ý nghĩ thoáng qua trong đầu hắn: Chẳng cha này hiểu rằng ta sẽ biết. Hắn đợi. Hắn còn nghe thấy những tiếng ồn ào ngoài phố qua cửa sổ, và cả những giọng the thé và khàn khàn bằng nhiều thứ tiếng của những dân cư của thành phố nhiều bức tường này.

Denmiris đang dò xét hắn với con mắt lạnh lùng và trơ như những mảnh chai vỡ.

Khi hắn đã nói xong, người đàn ông nói.

- Rất tốt. Tôi sẽ để tùy anh quyết định về phương pháp.

- Vâng, thưa ông. Thế đối tượng đang ở đây, ở Cửu Long này?

- London. - Tên cô ấy là Catherine. Catherine Alexander. Cô ta đang làm trong văn phòng của tôi ở London.

- Sẽ giúp cho tôi nhiều nếu tôi được giới thiệu về cô ấy. Bằng cách theo dõi nội bộ.

Denmiris nghĩ một lúc.

- Tôi đang cho một đoàn các cán bộ điều hành đến London tuần tới. Tôi sẽ bố trí cho anh có mặt trong một bữa tiệc. - Ông dướn người về phía trước và nói nhỏ, - Còn một điều nữa.

- Dạ vâng, thưa ông.

- Tôi không muốn một ai có thể nhận ra thân thể cô ta.

Chương 19

Constantin Denmiris đang gọi điện thoại.

- Xin chào, Catherine. Cô thấy hôm nay thế nào?

- Tốt, cảm ơn Costa?

- Cô thấy có khỏe hơn không?

- Vâng ạ.

- Tốt. Tôi rất vui mừng được biết cô khỏe hơn, tôi đã cử một đoàn các cán bộ điều hành của công ty chúng ta sang London để nghiên cứu về các hoạt động ở đây. Tôi rất muốn cô giúp đỡ và quan tâm tới họ.

- Tôi rất sung sướng. Khi nào họ sẽ đến?

- Sáng mai.

- Tôi sẽ làm mọi việc hết khả năng của tôi.

- Tôi biết tôi có thể nhờ cậy nơi cô. Cảm ơn. Catherine!

- Chúc mừng ông!

- Tạm biệt, Catherine.

Đường dây nói bị ngắt.

Thế là xong! Denmiris ngồi dựa lưng vào ghế suy nghĩ. Với việc Catherine Alexander đi nốt không còn đầu mối nào có thể gỡ ra được nữa. Bây giờ, ông có thể tập trung chú ý đến vợ ông và ông anh của cô.

- Tối nay, chúng ta sẽ có bữa tiệc. Một số cán bộ điều hành ở văn phòng. Tôi muốn em làm bà chủ của bữa tiệc.

Đã lâu lắm rồi kể từ ngày nàng làm bà chủ tiệc cho chồng. Melina cảm thấy phấn khởi và hăng hái. Có lẽ đây là một biến đổi.

Bữa cơm tối đó chẳng có việc gì đặc biệt cả. Ba người đàn ông đến, ăn tối và về. Bữa tiệc đó chỉ là để che đậy một cái gì mờ ám.

Melina chỉ được giới thiệu chiếu lệ với mấy người đàn ông và ngồi đó, trong khi chồng nàng nói chuyện và nàng còn nhớ Costa hôm đó có sức thu hút như thế nào. Anh ta kể những chuyện vui và khen ngợi họ quá đáng, họ thích thú với những lời khen đó. Họ như được hiện diện bởi một vĩ nhân, và họ tỏ ra rằng họ biết rõ điều đó. Melina chẳng có dịp nào để nói, mỗi khi nàng nói một điều gì thì Costa lại ngắt lời, sau cùng, nàng chỉ ngồi đó yên lặng.

- Sao anh ấy lại muốn ta có mặt ở đó? Melina thắc mắc.

Và cuối buổi, khi mọi người đã ra về, Denmiris nói:

- Em sẽ phải bay đi London sáng sớm ngày mai. Anh chắc chắn là em sẽ rất chu đáo với mọi việc cần phải làm ở đó.

Và họ đã đi.

Đoàn cán bộ đến London sáng hôm sau. Có ba người, tất cả đều khác nhau về quốc tịch.

Một người Mỹ, Jerry Haley, cao, thuộc loại người cơ bắp, có bộ mặt cởi mở, thân mật và đôi mắt xám màu đá. Anh ta có bàn tay rất to mà Catherine chưa bao giờ thấy ai thế. Đối với họ, nàng là người rất quyến rũ. Họ như có cuộc sống của riêng họ, trơ về cảm xúc, nhưng lại tỏ ra mềm mỏng và say sưa, do vậy họ rất hăm hở muốn làm một việc gì đó.

Một người Pháp, Yves Renard, tương phản hoàn toàn với Haley. Anh này lùn và mập. Nét đặc biệt của anh này là keo kiệt, và anh ta có con mắt lạnh lùng, dò xét như muốn nhìn thấu tim Catherine. Anh ta tỏ ra nhũn nhặn và kín đáo. Cảnh giác là từ theo Catherine nhận xét.

Nhưng cảnh giác gì? Catherine không hiểu.

Người thứ ba của đoàn là Dino Mattusi. Hắn là người Ý rất cởi mở, thân mật và dễ mến, sự quyến rũ của hắn rò rỉ ra qua từng chi tiết nhỏ nhất.

- Ông Denmiris rất đề cao cô, - Mattusi nói.

- Đó chỉ là một điều tăng bốc!

- Ông ấy nói cô sắp quản lý chúng tôi ở London. Đây, tôi mang một quà tặng nhỏ cho cô!

Hắn đưa Catherine một hộp nhỏ có nhãn Hermès trên hộp. Bên trong là một khăn quàng bằng lụa rất đẹp.

- Cám ơn, - Catherine nói. - Cái này có lẽ anh phải bận tâm lắm! - Cô nhìn sang các người khác. Tôi xin đưa các anh thăm các phòng làm việc.

Sau lưng họ tự nhiên có vật gì rơi vỡ. Cả bọn quay lại.

Một thằng bé con đứng ngây ra đó, mất hết can đảm đang nhìn vào cái hộp mà nó vừa đánh rơi. Nó đang mang ba cái vali. Thằng bé trông khoảng độ mười lăm tuổi và bé nhỏ so với tuổi của nó. Nó có bộ tóc nâu xoắn tít và đôi mắt xanh sáng, trông cu cậu mảnh khảnh.

- Lạy chúa, - Renard nói luôn. - Cẩn thận với các đồ đạc này cháu nhé?

- Cháu xin lỗi, - thằng bé nói nghiêm nghị. - Tha lỗi cho cháu. Cháu để cái vali này ở đâu ạ?

Renard nói vẻ sốt ruột, - Để đâu cũng được. Chúng tao lấy sau!

Catherine nhìn thằng bé như muốn hỏi. Evelyn giải thích:

- Nó mới thôi việc làm ở văn phòng Anthens. Và ở đây tôi cần nó để sai vặt.

- Tên em là gì? - Catherine hỏi.

- Atanas Stavich, thưa madam. - Nó nói gần như khóc.

- Được, Atanas. Có một buồng phía sau, cháu có thể để các vali ở đó. Cô muốn thấy các vali đó

được trông nom cẩn thận!

Thằng bé nói rất biết ơn:

- Cảm ơn, madam!

Catherine quay lại phía mấy người đàn ông.

- Ông Denmiris nói rằng các anh sẽ nghiên cứu hoạt động ở đây. Tôi sẽ giúp các anh bằng mọi cách tôi có thể làm được. Nếu có điều gì các anh cần, tôi sẽ cố gắng giải quyết. Bây giờ, xin quý vị đi theo tôi, tôi sẽ giới thiệu quý vị Wim và các cán bộ văn phòng.

Khi họ đi xuống hành lang Catherine dừng lại để giới thiệu. Họ tới văn phòng của Wim.

- Wim, đây là đoàn cán bộ ông Denmiris cử tới. Xin giới thiệu Yres Renard, Dino Mattusi và Jerry Haley. Các anh ấy vừa từ Hy Lạp sang.

Wim nhìn họ:

- Hy Lạp có dân số bảy triệu sáu trăm và ba mươi ngàn. - Mọi người nhìn nhau và không hiểu.

Catherine cười thầm. Họ cũng có cùng phản ứng với Wim đúng như cô khi lần đầu gặp anh ta.

- Tôi đã chuẩn bị văn phòng làm việc của các anh. - Catherine nói với bọn đàn ông. - Xin các anh theo tôi ạ!

Khi họ ra ngoài hành lang, Jerry Haley hỏi.

- Cái thằng cha này là thế nào? Có người nói hắn ở đây rất quan trọng.

- Anh ta là Wim - Catherine trấn an Haley - Wim theo dõi vấn đề tài chính của các ngành quan trọng khác nhau.

- Tôi muốn để hắn theo dõi con mèo của tôi, - Haley nói giọng mũi.

- Có lúc nào đó, các anh sẽ hiểu anh ta hơn...

- Tôi không muốn được hiểu hơn về anh ta! - người Pháp làu bàu.

- Tôi đã sắp xếp các khách sạn cho các anh, - Catherine nói với cả nhóm. - Tôi hiểu mỗi anh muốn ở khách sạn khác nhau.

- Đúng thế, - Mattusi trả lời.

Catherine lúc đầu không định như vậy, nhưng rồi sau lại quyết định thôi. Đó không phải là công việc. Sao họ lại muốn chọn ở tại các khách sạn khác nhau.

Mattusi nhìn Catherine và suy nghĩ. Cô ta đẹp hơn là tôi tưởng. Điều đó làm cho công việc thích thú hơn. Và cô đang bị đau buồn. Tôi có thể đọc được điều đó ở trong đôi mắt cô. Tôi sẽ dạy cô ta làm sao bỏ được những nỗi buồn đau. Chúng ta sẽ vui cùng nhau. Và khi tôi đã làm xong việc với cô ấy tôi sẽ đưa cô ấy đến nơi không còn có đau khổ nữa. Cô ta sẽ đến Maker hay Baker. Tôi sẽ vui với điều đó. Tôi sẽ rất vui với điều đó.

Catherine chỉ cho mọi người các văn phòng làm việc khác và khi họ đã vào các phòng đó, cô

quay lại bàn làm việc của mình. Từ hành lang nàng nghe được người Pháp đang la mắng thằng bé con.

- Đây không phải là cái valy của tao, thằng ngốc ạ. Cái của tao màu nâu cơ. Màu nâu? Mà có hiểu tiếng Anh không?

- Dạ, thưa ngài. Tôi xin lỗi ngài. - Giọng của nó đầy sợ hãi.

Ta phải ra để giải quyết việc này, Catherine nghĩ.

Evenlyn Kaye nói:

- Nếu cô cần giúp gì về đoàn này, tôi sẵn sàng ở đây.

- Tôi cảm ơn và chú trọng điều chị nói, Evenlyn. Tôi sẽ báo chị.

Mấy phút sau, Atanas Stavich đi qua phòng của Catherine. Cô gọi nó vào:

- Em vào đây một lúc, vào đi.

Thằng bé nhìn cô, sợ hãi biểu hiện ra mặt.

- Thưa vâng, madam - Nó bước vào nhìn ngang, nhìn ngửa như thể sắp bị đánh.

- Đóng cửa lại đi!

- Dạ vâng, Madam!

- Ngồi đi, Atanas, tên em là Atanas, phải không?

- Dạ vâng, madam!

Cô cố gắng làm cho nó thoải mái, nhưng không được.

- Không việc gì mà em phải sợ hãi thế cả.

- Không ạ, madam!

Catherine ngồi đó, xem xét thằng bé, không hiểu có điều gì khủng khiếp đã làm cho nó sợ sệt như vậy. Cô quyết định tìm hiểu thêm về quá khứ của nó.

- Atanas, nếu có ai ở đây làm em khó chịu, hoặc có ý nói gì em, tôi muốn em đến với tôi. Em có hiểu không?

- Vâng, Madam! - Nó nuốt nước bọt.

Nhưng cô không hiểu liệu nó có đủ nghị lực để đến với cô hay không. Có người nào, ở đâu đã làm hỏng tinh thần của nó.

- Chúng ta sẽ nói chuyện sau nhé! - Catherine nói.

Bản tóm tắt của đoàn cho thấy họ đã làm việc ở nhiều ngành trong vương quốc rải rác của Constantin Denmiris, do vậy họ có nhiều kinh nghiệm trong phạm vi tổ chức. Có một điều làm đau đầu Catherine nhất là tay người Ý rất đáng mẫn Dino Mattusi. Anh hay bỏ bom Catherine

bằng các câu hỏi mà anh có thể biết câu trả lời là gì, và anh ta tỏ ra không cần quan tâm nhiều đến việc tìm hiểu các hoạt động ở London, thực tế là anh ta chú ý đến công ty và chỉ chú ý đến đời tư của Catherine.

- Cô có chồng chưa? - Mattusi hỏi.

- Không!

- Nhưng chắc cô cũng đã kết hôn?

- Vâng!

- Đã ly dị à?

Cô muốn kết thúc câu chuyện.

- Tôi là goá phụ!

Mattusi cười cô:

- Tôi cuộc với cô đã có một người bạn trai. Cô hiểu tôi muốn nói gì?

- Tôi hiểu anh muốn nói gì, - Catherine nói cứng rắn. - Và đây không phải là việc của các anh. Các anh đã lấy vợ chưa?

- Si si! Tôi đã có vợ và bốn bambini xinh đẹp. Chúng ít gần vì tôi hay xa nhà.

- Ông có đi nhiều nơi không, ông Mattusi?

Anh ta thoáng có vẻ chạnh lòng.

- Dino, Dino. Ông Mattusi là tên bố tôi. Vâng, tôi đã đi nhiều. - Anh ta cười Catherine và hạ thấp giọng. - Nhưng đôi khi đi đây đó có thể mang lại những vui thích cực kỳ. Cô biết tôi muốn nói gì?

Catherine lặp lại nụ cười trước.

- Không.

o o o

Trưa hôm đó vào lúc 12h15, Catherine đến theo hẹn với Bác sĩ Hamilton. Nàng rất ngạc nhiên, là rất mong được gặp Hamilton. Nàng còn nhớ lần trước nàng bức bối như thế nào khi đến gặp ông. Lần này, nàng bước vào văn phòng trong lòng tràn đầy cảm giác vui thích. Người tiếp đón đi ăn trưa và cửa phòng bác sĩ mở. Alan Hamilton đang đợi nàng.

- Vào đi - ông chào đón nàng như vậy.

Catherine bước vào phòng và ông chỉ một cái ghế.

- Tốt. Tuần vừa qua cô tốt chứ?

Có phải là một tuần lễ tốt không? Không thực là vậy. Nàng vẫn không thể quên được cái chết của Kirk Reynolds.

- Tuần qua ổn cả. Tôi... tôi bận quá.

- Như vậy rất có lợi. Cô đã làm cho Constantin Denmiris bao lâu nay rồi?

- Bốn tháng!

- Cô có thích công việc không?

- Công việc làm đầu óc tôi lúc nào cũng bận rộn. Tôi ơn ông Denmiris nhiều. Tôi có thể nói với ông, ông ấy đã làm nhiều việc cho tôi. - Catherine cười vẻ luyến tiếc. - Nhưng tôi cho rằng, tôi sẽ đền đáp lại, liệu tôi có làm được không?

Alan Hamilton lắc đầu.

- Cô chỉ nên nói với tôi cái gì cô muốn nói.

Yên lặng. Cuối cùng nàng phá tan sự yên lặng đó.

- Chồng tôi đã từng làm việc cho ông Denmiris. Anh là phi công của ông ấy. Tôi... tôi đã bị một tai nạn đắm thuyền và tôi đã mất hết trí nhớ. Khi tôi lấy lại được trí nhớ, ông Denmiris đã cho tôi việc làm.

Tôi đã hết đau buồn và sợ hãi. Có phải là ta ngượng nếu nói với ông ấy là chúng ta cố tình giết hại ta? Điều đó có phải là ta sợ ông ấy nghĩ rằng ta tầm thường quá!

- Không dễ dàng gì cho chúng ta khi nói về quá khứ của mình.

Catherine nhìn ông, yên lặng.

- Cô nói cô mất trí nhớ?

- Vâng.

- Cô bị tai nạn đắm thuyền!

- Vâng.

Môi Catherine cứng lại, vì nàng quyết định nói với ông càng ít càng tốt. Nàng bị dày vò bởi những mâu thuẫn khủng khiếp. Nàng muốn nói với ông mọi điều và nhờ ông giúp. Nhưng nàng cũng chẳng muốn nói với ông điều gì, những cái đã là cõi riêng tư của mình.

Alan Hamilton xem xét nàng và hỏi:

- Cô đã ly dị chưa?

- Vâng. Bởi cuộc xử bắn - Anh ấy đã bị... chồng tôi bị chết.

- Cô Alexander... - Ông do dự. - Cô có phật ý nếu tôi gọi cô là Catherine?

- Không.

- Tôi là Alan. Catherine, cô sợ hãi điều gì?

Nàng ngậy người ra.

- Ai bảo ông tôi sợ?

- Có phải thế không?

- Không - Lần này yên lặng kéo dài hơn.

Nàng sợ cả nói lên thành lời, sợ cả đưa sự thực ra ánh sáng.

- Những người xung quanh tôi... như là chết hết.

Nếu ông được rút lui ý kiến, ông sẽ không nói thế.

- Và cô tin rằng cô là nguyên nhân của những cái chết?

- Vâng. Không. Tôi không biết. Tôi bị... lẫn lộn cả.

- Chúng ta thường tự trách mình về những điều đã xảy ra với người khác. Nếu một người chồng và một người vợ ly dị nhau, các con cái nghĩ chúng có trách nhiệm. Nếu một ai hành hạ một người và người đó chết, người đó nghĩ mình là nguyên nhân cái chết đó. Cái niềm tin kiểu đó không phải là không bình thường. Có...

- Còn hơn thế.

- Thế ư? - ông ngắm nhìn cô, sẵn sàng lắng nghe.

Những lời lẽ tuôn ra:

- Chồng tôi đã bị giết, và cả người tình của anh ấy nữa. Hai luật sư bảo vệ họ cũng bị chết. Và bây giờ... - Giọng nàng đứt quãng. - Kirk.

- Và cô nghĩ cô chịu trách nhiệm đối với cái chết đó. Đó là một gánh quá nặng đè lên vai cô, có phải thế không?

- Tôi... tôi như có một cái gì đó không may trong tình cảm. Tôi sợ có quan hệ với người đàn ông khác nữa. Tôi không nghĩ rằng tôi có thể sống thế này mãi nếu không có một...

- Catherine, cô có biết cô có trách nhiệm với cuộc sống của ai không? Cuộc sống của cô. Không vì cuộc sống của ai khác. Cô không thể quản lý cuộc sống và cái chết của bất cứ ai. Cô ngây thơ quá. Cô chẳng cần phải làm gì với bất kỳ cái chết nào của những người đó. Cô phải hiểu điều đó.

Cô ngây thơ quá. Cô chẳng cần phải làm gì với bất kỳ cái chết vào của những người đó. Catherine đã ngồi đó suy nghĩ về những lời nói ấy. Nàng muốn tìm những điều ấy một cách tuyệt vọng. Những người đã chết vì hành động của họ không phải tại cô. Và đối với Kirk, đó là một tai nạn không may. Có phải thế không?

Alan Hamilton ngắm nhìn nàng yên lặng. Catherine nhìn lên và nghĩ, ông ta là một người khiêm tốn. Một tư tưởng khác lại chọt nảy ra trong ý nghĩ nàng. Giá được gặp ông sớm hơn. Thật có tội, Catherine liếc nhìn khung ảnh vợ Alan và con trên bàn cà phê.

- Cảm ơn, - Catherine nói. - Tôi... tôi sẽ cố tin những điều đó. Tôi đã quen với ý nghĩ cũ.

Alan Hamilton cười:

- Chúng ta cùng nhau quen với điều mới ấy. Cô có đến đây nữa không?

- Cái gì!

- Đây là một cách thủ, cô nhớ không? Cô sắp phải quyết định, liệu cô có nên tiếp tục đến đây?

Catherine không do dự:

- Có chứ, tôi sẽ quay lại, Alan.

Khi nàng đã đi. Alan Hamilton ngồi nghĩ về nàng. Ông đã điều trị nhiều bệnh nhân rất quyến rũ trong nhiều năm ông hành nghề, và một số họ đã thể hiện sự quan tâm đến tình dục nơi ông. Nhưng ông là một nhà tâm lý học quá tốt để không cho phép mình bị cám dỗ.

Quan hệ cá nhân với bệnh nhân là một điều cấm kỵ trong nghề nghiệp của ông. Đó là một sự phản bội.

Bác sĩ Alan Hamilton có một truyền thống gia đình làm thầy thuốc. Cha ông là một bác sĩ giải phẫu đã cưới một cô y tá, và ông của Alan là một nhà tim học nổi tiếng.

Khi ông còn là một cậu con trai bé bỏng. Alan đã biết sau anh sẽ thành bác sĩ. Một nhà giải phẫu như cha anh. Ông đã học trường y King College, và sau khi tốt nghiệp, ông đã chuyển sang nghiên cứu giải phẫu.

Ông có nhạy cảm tự nhiên về nghề nghiệp, một tay nghề không phải do ai dạy. Và rồi, ngày 1 tháng chín 1939, quân đội đế chế tam hành quân qua biên giới Ba Lan, và hai ngày sau Anh và Pháp đã tuyên chiến.

Đại chiến thế giới thứ hai bắt đầu.

Alan Hamilton đầu đơn tham gia làm bác sĩ giải phẫu.

Vào ngày 22 tháng sáu năm 1940, sau khi các lực lượng trục phát xít đã chinh phục được Ba Lan, Naui, và Hà Lan, Pháp đầu hàng, sức mạnh của quả đấm chiến tranh lại rơi xuống các quần đảo Anh.

Trước hết, một trăm máy bay trong một ngày đã bỏ bom xuống các thành phố Anh Quốc. Rồi lên đến hai trăm chiếc mỗi ngày, rồi một nghìn chiếc. Chết chóc trên sức tưởng tượng. Đâu đâu cũng có người bị thương. Các thành phố đều bị bốc lửa. Nhưng Hitler đã đánh giá nhầm nước Anh. Các cuộc tiến công đó chỉ làm tăng thêm sự quyết tâm của họ. Họ sẵn sàng chết cho nền tự do của mình.

Không có ngày hay đêm nào được nghỉ ngơi, và Alan Hamilton tự thấy phải tiếp tục không được ngủ để làm việc có khi liên tục suốt sáu mươi giờ đồng hồ. Khi bệnh viện cấp cứu ông làm việc bị bỏ bom, ông chuyển những bệnh nhân sang nhà kho. Ông đã cứu không biết bao nhiêu mạng sống, đã làm việc trong những điều kiện có nhiều rủi ro nhất.

Tháng Mười, khi ở đỉnh cao cuộc ném bom, những tiếng còi phòng không rú lên, và mọi người phải chui vào những hầm trú ẩn ngầm dưới đất. Alan đang còn mổ dở một ca phẫu thuật và anh từ chối bỏ bệnh nhân một mình.

Bom nổ gần hơn. Một bác sĩ làm cùng Alan nói:

- Hãy xa lánh ngay địa ngục.

- Đợi một phút. - Ông đã mở lồng ngực bệnh nhân và lấy ra một mảnh đạn đầy máu.

- Alan!

Nhưng ông không thể rời được. Ông tập trung vào việc đang làm, không để ý đến tiếng bom xung quanh. Ông không nghe thấy cả tiếng bom rơi vào chính ngôi nhà.

Ông bị mê man trong sáu ngày, và khi ông tỉnh, ông mới biết cùng những vết thương khác, xương của bàn tay đã bị dập nát. Các mảnh xương đã được sắp lại và trông nay bình thường nhưng ông không bao giờ còn mổ được nữa.

Phải mất đến một năm để vượt qua cơn sốc về tinh thần do tương lai ông không còn gì nữa. Ông được một nhà tâm lý học chăm sóc, một bác sĩ không thuộc loại vô tâm nói:

- Đã đến lúc anh không cảm thấy đau khổ về chính anh và anh có thể tiếp tục sống với cuộc sống của anh.

- Làm gì? - Alan cay đắng hỏi.

- Làm những gì mà anh đã làm - chỉ có theo một cách khác.

- Tôi không hiểu.

- Anh là một thầy thuốc, Alan. Anh đã cứu nhiều người. Tốt, nhưng nay anh không thể làm việc đó được nữa. Nhưng còn một việc rất quan trọng là cứu tâm tư con người. Anh phải làm một nhà tâm lý học tốt. Anh thông minh và hăng say. Hãy nghĩ về đó đi.

Ý kiến đó đã thành một quyết định đáng quý nhất của ông và ông đã làm được. Theo một nghĩa khác, ông còn cảm thấy công việc của ông nay thoả mãn hơn, bệnh nhân đang sống trong tuyệt vọng trở về cuộc sống bình thường, còn có ý nghĩa hơn là quan tâm tới các lợi ích vật chất của họ. Sự nổi tiếng của ông vang xa rất nhanh, và ba năm qua, ông đã phải từ chối bệnh nhân mới. Ông đã đồng ý chỉ xem cho Catherine. Nhưng ở nàng có một cái gì đã tác động vào ông. Ta phải giúp cô ấy.

Khi Catherine trở về phòng làm việc, sau buổi gặp Alan Hamilton, nàng đến thăm Wim.

- Hôm nay tôi gặp Bác sĩ Hamilton, - Catherine nói.

- Thế à? Trong việc điều chỉnh lại tâm lý xã hội, các mức thang chết vợ là 100, ly dị 73, ly thân với chồng là 65, bị bỏ tù 63, chết cùng những người thân trong gia đình 63, bị thương hay ốm 53, cưới xin 50, chết cháy khi làm việc là 4...

Catherine đứng đó lắng nghe. Phải làm như thế nào, nàng tự hỏi, chỉ nghĩ về những từ toán học? Không biết người khác là một con người, không có ai thực là bạn mình. Ta cảm thấy đã tìm được một người bạn mới, Catherine nghĩ vậy.

Ta không hiểu ông ta đã cưới vợ bao lâu rồi.

Chương 20

ANTHENS

"Anh đã cố tiêu diệt tôi. Anh thất bại rồi. Tôi hứa với anh nếu anh không làm thế nữa, sẽ tốt hơn cho anh. Nhưng trước hết, tôi sẽ tiêu diệt em gái anh".

Nhưng lời nói của Constantin Denmiris đang còn réo lên trong tai Lambrous. Ông không nghi ngờ Denmiris sẽ cố tìm cách thực hiện lời đe dọa của hắn. Nhân danh chúa, điều gì xấu xa đã đến với Rozzoli? Mọi việc đã được chuẩn bị cẩn thận đến thế cơ mà. Nhưng không còn đủ thời gian để xác định việc xảy ra như thế nào. Bây giờ, điều quan trọng là phải báo ngay cho em ông.

Người thư ký của Lambrous vào văn phòng.

- Cuộc hẹn vào mười giờ đang đợi ông. Tôi có phải gửi...

- Không. Huỷ tất cả các buổi hẹn. Tôi sẽ không về, sáng nay.

Ông nhắc ống nghe và năm phút sau ông đã trên đường đến gặp Melina.

o o o

Cô đang đợi ông trong vườn của ngôi biệt thự.

- Spyros. - Anh nói trong điện thoại, em nghe thấy anh rất bức tức? Có điều gì xấu không anh?

- Chúng ta phải nói chuyện.

Ông dẫn cô tới một cái ghế dài ở túp lều che phủ bởi các cành nho. Ông ngồi vào đó và nhìn cô suy nghĩ cô em ông là một phụ nữ đáng yêu quá. Cô luôn mang lại hạnh phúc cho bất cứ người nào đã đi vào đời cô. Cô không làm một việc gì để đòi hỏi ai.

- Anh có nói cho em nghe những gì xấu không?

Lambrous thở một cái thật mạnh.

- Cái điều này sẽ rất là đau đớn, em ạ.

- Anh lại bắt đầu báo động cho em.

- Anh muốn nói là cuộc sống của em bị nguy hiểm.

- Sao! Nguy hiểm do ai?

Ông cân nhắc cẩn thận từng lời.

- Anh nghĩ Costa có ý định giết em.

Melina nhìn chăm chăm vào ông, mồm há hốc.

- Anh nói đùa đấy chứ?

- Không, đúng thế đấy Melina ạ.

- Anh ạ. Costa có nhiều vấn đề lắm, nhưng anh ấy không phải là tên giết người. Anh ấy không thể...

- Em sai rồi. Trước đó nó đã giết người.

Mặt nàng chuyển sang màu nhợt nhạt.

- Anh nói gì thế?

- Ôi nó không làm những việc đó bằng tay không. Nó thuê người khác làm cho nó, nhưng...

- Em không tin anh!

- Em có nhớ Catherine Douglas không?

- Người đàn bà đã bị giết chết...

- Cô ta không bị chết. Cô ta còn sống.

Melina lắc đầu.

- Cô ấy - cô ấy không thể. Em muốn nói - người ta xử tử người giết cô ấy.

Lambrous cầm hai bàn tay cô trong hai bàn tay mình.

- Melina à, Larry Douglas và Noelle Page không giết Catherine. Trong suốt thời gian xử án. Denmiris đã giấu chị ta ở chỗ khác.

Melina ngồi đó, người ngây ra, nói không ra lời, nhớ người đàn bà mà chị đã nhìn thoáng qua ở nhà.

Người phụ nữ em thấy trong phòng lớn?

"Cô ta là một người bạn cũ một hội kinh doanh. Cô ta sắp làm việc cho Costa ở London!"

- Em đã nhìn thoáng qua cô ta. Cô ta làm em nhớ lại một người nào đó. Cô ấy làm em nhớ lại vợ viên phi công đã từng làm việc cho anh ấy. Nhưng không thể thế được. Họ đã giết cô ấy?

- Vâng, họ đã giết cô ấy.

- Em đã nhìn thấy cô ấy ở nhà, Spyros ạ. Costa nói dối em về cô ấy. Nó điên rồi. Anh muốn cô đóng đồ nhanh lên và đi khỏi nơi này.

Nàng nhìn ông và nói chậm rãi:

- Không đây là nhà em?

- Melina, anh sẽ không chịu đựng được nếu có điều gì xảy ra cho em.

- Đừng lo. - Như có sắt thép trong giọng nói của cô - Không có gì xảy ra với em đâu. Costa không điên đâu. Anh ta biết nếu làm gì hại em, anh ta sẽ phải trả giá đắt cho việc ấy!

- Anh ấy là chồng em, nhưng anh không hiểu anh ấy.

- Em sợ anh!

- Anh có thể xử lý được với hấn, em Melina.

Ông nhìn cô và biết rằng không có cách nào ông có thể thuyết phục cô thay đổi ý định.

Nếu em không muốn đi, hãy cho anh một quyền hạn ưu tiên. Hãy hứa đi, em không được ở một mình cùng với nó.

Cô vỗ vào má ông anh:

- Em hứa.

Melina không có ý định giữ lời hứa đó.

Khi Constantin Denmiris về nhà tối hôm đó, Melina đang đợi ông.

- Ông gật đầu và đi qua mặt nàng vào phòng ngủ.

Melina theo ông.

- Em nghĩ đã đến lúc chúng ta phải nói chuyện với nhau. - Melina nói.

Denmiris nhìn vào cái đồng hồ đeo tay:

- Anh chỉ còn vài phút. Anh có một việc hẹn.

- Anh có việc gì? Anh lại định giết ai tối nay?

Ông quay lại phía cô:

- Em đang nói nhảm nhí gì thế?

- Sáng nay Spyros đến gặp em.

- Anh sắp phải cảnh cáo ông anh em không được bén mảng đến nhà này nữa.

- Đây cũng là nhà tôi, - Melina cự lại - Chúng tôi vừa nói một chuyện rất hay.

- Có thực không? Về cái gì?

- Về anh và Catherine Douglas và Noelle Page.

Nàng đã làm Denmiris chú ý.

- Đó là chuyện cũ rồi!

- Thế à? Spyros nói anh đã làm hai người vô tội bị giết, Costa.

- Spyros là một thằng điên.

- Em đã nhìn thấy cô gái ấy ở đây trong nhà này!

- Không ai tin em được. Em sẽ không được gặp lại cô ta nữa đâu. Tôi đã cử người tổng khứ cô ấy đi.

Và Melina đột nhiên nhớ tới ba người đàn ông đến ăn cơm tối. "Em phải bay đi London sáng sớm. Anh chắc chắn em sẽ rất chu đáo với mọi việc cần làm ở đó".

Anh ngồi gần Melina hơn và nói nhỏ:

- Em biết, anh thực sự có đủ sức với em và anh em! - Ông cầm cánh tay vợ và bóp mạnh. - Spyros cố hại anh. Có thể anh ấy sẽ giết anh.

- Đừng nói nữa. Anh làm chạnh lòng em.

- Người vợ yêu quý của anh, em chẳng biết đau khổ gì cả. Nhưng rồi em sẽ biết! - Ông để cô thoát khỏi hai cánh tay ông. - Anh đang phải đề nghị ly dị. Anh đang muốn một người phụ nữ khác. Nhưng anh lại không muốn xa em. Ô, không. Anh có một số dự định lớn cho em và ông anh thân yêu của em. Được, chúng ta đã nói chuyện với nhau một chút rồi. Nếu em thứ lỗi cho anh, anh đi vào thay đồ. Không lịch sự chút nào bắt người phụ nữ phải đợi.

Ông quay đi vào buồng thay quần áo. Melina đứng đó, tim nàng như muốn tan vỡ ra. Ta phải sống để làm gì?

Melina nghĩ mà cay đắng. Chồng cô đã lấy hết phẩm giá của cô và hạ cô xuống đến mức độ này. Cô nghĩ đến những lúc anh ta đã quá coi thường cô và lạm dụng cô trước mọi người. Cô đã biết cô chỉ là một đối tượng để cho các bạn bè thương hại. Không, cô từ lâu đã hiểu và mình. Ta sẵn sàng chết, cô nghĩ nhưng ta không thể để anh ta làm hại Spyros. Nhưng cô có thể làm gì để ngăn ông?

Spyros có sức mạnh, nhưng chồng cô còn mạnh hơn.

Melina biết rất chắc chắn rằng nếu cô để yên, chồng cô sẽ thực hiện lời đe dọa của ông. Bằng cách nào đây ta phải ngăn anh ta lại. Những làm thế nào? Thế nào?

o o o

Đoàn cán bộ điều hành từ Anthens đến làm Catherine rất bận rộn. Nàng phải bố trí các cuộc họp với những người điều hành các công ty khác và đưa họ đi dự các hoạt động ở London. Họ khen ngợi hiệu quả công việc của nàng.

Nàng có đủ kiến thức trong từng bước của hoạt động kinh doanh, và họ đã cảm nhận được.

Các ngày làm việc của Catherine bận cứng cho cả sự giải trí khiến cho đầu óc nàng đỡ phải nghĩ về những vấn đề riêng của nàng.

Nàng đã biết nhiều hơn về những người đó.

Jelly Haley là một tên vô lại trong gia đình mình. Cha hắn đã từng là một nhà đầu mỏ giàu có, và ông nội hắn là một luật sư được kính nể. Khi mà Jelly Haley hai mươi mốt tuổi, hắn đã phải qua ba năm ở trung tâm cải huấn thanh niên về tội ăn cắp ô tô, bẻ khóa đột vòm và hãm hiếp phụ nữ. Gia đình hắn cuối cùng phải đưa hắn sang châu Âu để thoát nợ.

- Nhưng tôi đã thực sự thoát khỏi quá khứ. - Haley nói với Catherine một cách hãnh diện. - Hoàn toàn thay đổi như lật mặt mới của tàu lá.

Yves Renard là người bị nhiều cay đắng. Catherine biết cha mẹ hắn đã từ bỏ hắn và hắn được

một người bà con nuôi nặng nhưng lại lạm dụng hẳn.

- Họ có trang trại gần Vichy, và họ bắt tôi làm việc như một con chó từ lúc mặt trời mọc đến lúc mặt trời lặn. Tôi trốn khỏi đó khi tôi được mười lăm tuổi và đi làm ở Paris.

Tay người Ý vui tính, Dino Mattusi, sinh ra ở đảo Sicile, cha mẹ thuộc tầng lớp trung lưu.

- Khi tôi mười sáu tuổi, tôi gây ra một vụ xì- căng- đan lớn, bỏ đi với một mụ đàn bà đã có chồng, già hơn tôi mười tuổi, à, mụ ta là một killisima.

- Sau thế nào? - Catherine hỏi.

- Họ mang tôi về nhà và rồi gửi tôi đi Rome để thoát khỏi sự nổi xung của chồng cô ta. - Hẳn thở dài.

Catherine cười:

- Tôi hiểu. Anh đến làm cho Công ty ông Denmiris từ khi nào?

Hắn nói lơ mờ:

- Tôi đã làm nhiều thứ trước đó. Cô biết không - cái công việc phụ. Làm mọi việc để kiếm sống.

- Và rồi anh gặp vợ anh.

Hắn nhìn vào mắt Catherine và nói:

- Vợ tôi không ở đây.

Hắn ngẩng nhìn nàng, nói chuyện với nàng, lắng nghe giọng nói của nàng, ngửi mùi nước hoa của nàng. Hắn muốn biết mọi điều về nàng. Hắn thích cả cách nàng đi đứng và hắn còn mừng tượng thân hình nàng như thế nào sau những bộ đồ nàng mặc. Hắn sẽ biết ngay thôi. Rất mau thôi. Hắn phải đợi một cách rất khó nhọc.

Jelly Haley vào phòng làm việc của Catherine.

- Cô có thích đi xem hát không, Catherine?

- Sao, vâng. Tôi...

- Có một buổi ca nhạc mới. Cầu vồng Finian. Tôi rất muốn đi nghe hát tối nay.

- Tôi rất vui lòng để có một vé cho anh.

- Đi một mình thì dở quá, phải không? Cô có rồi không?

Catherine do dự:

- Vâng. - Nàng tự thấy như nàng phải chịu đựng đôi cánh tay to lớn và không biết mỗi một của hẳn.

- Hay lắm! Đón tôi ở khách sạn vào bảy giờ nhé. Đó là lệnh đấy. - Hắn quay và đi ra khỏi phòng làm việc.

Thật là lạ, Catherine nghĩ. Hẳn tỏ ra thân mật, cởi mở và...

Ta đã thực sự thoát khỏi những việc cũ. Nàng không thể nào không nghĩ đến hình ảnh những cánh tay hộ pháp đó.

o o o

Jelly Haley đang đợi Catherine ở đại sảnh của khách sạn Savoy và họ đi đến rạp hát trên xe limousine của công ty.

- London là một thành phố lớn, - Jelly Haley nói. - Tôi luôn luôn thích trở lại London. Cô đã ở đây lâu chưa?

- Mới có vài tháng.

- Thế cô gốc từ bang nào?

- Vâng. Chicago.

- Bây giờ, đó là một thành phố lớn. Tôi đã có nhiều thời gian đẹp ở đó.

Hăm hiệp phụ nữ (cô nghĩ thầm).

Họ đến rạp hát và hoà vào đám đông. Buổi biểu diễn rất ngoạn mục, các vai đóng rất tuyệt, nhưng Catherine không thể tập trung xem được. Jelly Haley nắm chặt những ngón tay vào thành ghế, vào đùi hắn và vào đầu gối hắn. Hắn không thể để yên đôi tay hộ pháp của hắn.

Khi vở diễn kết thúc, Haley quay sang Catherine và nói.

- Thật là một đêm đẹp. Sao ta không bỏ xe và đi bộ một chút ở công viên Hyde- Park?

- Tôi phải có mặt ở văn phòng sáng sớm mai. - Catherine nói. - Có lẽ để khi khác.

Haley dò xét nàng, một cái cười khó hiểu trên mặt hắn.

- Chắc nhé, - hắn nói. - Còn có nhiều thời gian.

o o o

Yves Renard thì quan tâm đến bảo tàng.

- Tất nhiên - người Pháp này nói với Catherine. - Ở Paris chúng tôi có viện bảo tàng lớn nhất thế giới. Cô đã đến Louvre chưa?

- Chưa, - Catherine nói. - Tôi chưa bao giờ sang Paris.

- Thật là tội nghiệp. Cô phải đến, một ngày nào đó.

Nhưng, hắn vừa nói thế, hắn lại tự nghĩ, tôi biết cô không thể đi được.

- Tôi muốn xem các bảo tàng ở London. Có lẽ vào thứ bảy này, chúng ta đến thăm một vài bảo tàng chứ?

Catherine đã có kế hoạch bắt một số bộ phận làm việc vào thứ bảy. Nhưng Constantin Denmiris đã yêu cầu phải chú ý chăm nom các vị khách.

- Được thôi, - nàng nói. - Thứ bảy thì hay quá.

Catherine không mong mọi gì phải mất cả một ngày với ông bạn người Pháp này. Hắn bị cay đắng lắm. Hắn làm như hắn vẫn còn bị vận dụng quá nhiều.

Ngày hôm đó bắt đầu cũng vui. Trước hết họ đến Bảo tàng Anh Quốc, ở đó họ đi lang thang qua các gian trưng bày có nhiều báu vật. Họ nhìn thấy bản sao Tuyên bố Manga Carta, do Elizabeth I ký, và các hiệp ước trong các cuộc chiến tranh xảy ra hàng thế kỷ trước.

o o o

Yves Renard cũng làm phiền hà Catherine, nhưng phải mãi đến lúc này, hắn đang ở bảo tàng gần một tiếng đồng hồ rồi, nàng mới nhận ra được.

Họ đang xem một cái tủ chứa một tài liệu chính do Đô đốc Nelson viết.

- Tôi nghĩ đây là một trong các trưng bày hay nhất ở đây - Catherine nói, - Văn bản này được Đô đốc Nelson viết trước khi đi chiến đấu. Anh thấy, ông không chắc rằng ông nắm được chính quyền... - đột nhiên nàng hiểu ra một điều là Yves Renard không lắng nghe. Một nhận định thoáng qua đầu nàng; hắn gần như không để ý đến bất cứ cái gì trưng bày trong bảo tàng. Hắn không quan tâm đến những cái đó. Vậy tại sao hắn bảo ta muốn xem bảo tàng? - Catherine tự hỏi.

Rồi họ lại sang bảo tàng Victoria và Albert bên cạnh và lại lặp lại như thế. Lần này, Catherine nhìn hắn rất kỹ.

Yves Renard đi từ phòng này sang phòng kia, chỉ nói dãi bôi về những cái hắn thấy, nhưng tâm trí hắn lẽ dĩ nhiên là để ở đâu. Khi họ đã xem xong, Catherine hỏi:

- Anh có thích xem tu viện Westminster không?

Yves Renard gật đầu.

- Có chứ, dĩ nhiên.

Họ đi bộ qua Tu viện lớn, dừng lại xem ngôi mộ của những con người vĩ đại trong lịch sử đã được chôn ở đây, cả nhà văn, các chính khách và các vị vua.

- Hãy nhìn, - Catherine nói - đây là nơi chôn Browning.

Renard lại nhìn xuống dưới:

- Browning à. - Và rồi hắn đi.

Catherine đứng đó, theo dõi hắn. Hắn tìm cái gì nhỉ? Vì sao hắn để mất cả một ngày?

Khi họ trên đường về khách sạn, Yves Renard nói:

- Cám ơn, cô Alexander. Tôi thích thú lắm.

Hắn nói dối. Nhưng vì sao?

- Có một chỗ mà tôi nghe nói rất hay. Stonchenge. Tôi tin rằng, đó không phải là Đồng bằng Salis bury.

- Vâng, - Catherine nói.

- Sao ta không đến đó, có thể thứ bảy tới chứ?

Catherine cho rằng có thể hẳn muốn tìm xem ở Stonchenge có cái gì hay hơn là cái bảo tàng.

- Sẽ hay đấy, - Catherine nói.

o o o

Dino Mattusi là một tên tham ăn. Hắn vào phòng Catherine tay cầm một quyển hướng dẫn.

- Tôi có một danh sách các khách sạn lớn ở London đây. Hay không?

- Được, tôi...

- Tốt. Tối nay nhé, tôi sẽ đón cô đi ăn tối ở Connaught.

Catherine do dự.

- Được.

Mattusi nháy mắt:

- Bene. - Hẳn nhào người ra phía trước. - Không phải là dớ dẩn khi làm gì một mình, có phải không?

Ý nói của hắn không phải là sai. Nhưng rõ ràng, hắn thực ra không hại ai, Catherine nghĩ vậy.

Buổi tối ở Connaught rất thú vị. Họ ăn món cá hồi hun khói Sattland, thịt bò rán và bánh pút đình miền Yorkshine. Ăn xong món rau ghém Mattusi nói:

- Tôi thấy cô rất quyến rũ, Catherine ạ. Tôi yêu người phụ nữ Mỹ.

- À! Vợ anh là người Mỹ à? - Catherine hỏi giả vờ như vậy.

Mattusi nhún vai.

- Không, cô ấy là người Ý. Nhưng cô ấy rất am hiểu.

- Như vậy đối với anh tốt quá còn gì? - Catherine nói.

- Rất tốt. - hắn cười.

Không đợi đến khi ăn điểm tâm tráng miệng xong, Dino Mattusi đã nói:

- Cô có thích miền quê không? Tôi có anh bạn, anh ấy có xe con. Tôi nghĩ chúng ta có thể lái xe đi chơi vào ngày chủ nhật.

Catherine định nói không, nhưng rồi nàng lại chợt nghĩ đến Wim. Anh ấy sống quá cô đơn. Có lẽ anh ấy thích đi xe ra ngoài, ở miền đồng quê.

- Việc đó cũng nhộn đấy! - Catherine nói.

- Tôi đảm bảo với cô rất thích thú.

- Tôi không biết tôi rủ Wim đi cùng được không?

Hắn lắc đầu:

- Xe nhỏ lắm. Tôi sẽ bố trí.

Các vị khách từ Anthens yêu cầu nhiều và Catherine thấy nàng có rất ít thời gian dành cho riêng mình. Haley, Renard và Mattusi đã có nhiều buổi họp mặt với Wim Vandeen, và Catherine lấy làm mừng vì thái độ của họ đã thay đổi.

- Anh ta làm mọi việc mà không cần máy tính? - Haley khen ngợi.

- Đúng thế.

- Tôi chưa bao giờ thấy ai như vậy.

Catherine rất xúc động với Atanas Stavich. Thằng bé con này là công nhân khó nhọc nhất chưa bao giờ nàng thấy. Sáng nào nó cũng đã ở văn phòng khi Catherine mới đến và còn ở lại đến khi mọi người đã về. Nó luôn tươi cười và muốn làm người khác hài lòng. Nó làm Catherine nhớ tới một con búp bê run rẩy. Ở nơi đâu trong quá khứ của nó, đã có ai xử sự với nó tàn nhẫn. Catherine quyết định nói chuyện với Alan Hamilton và Atanas. Có một vài cách để làm cho nó tự tin, Catherine nghĩ vậy. Ta tin rằng Alan có thể giúp nó.

Một hôm Evelyn nói:

- Cô biết, thằng bé có tình yêu với cô có phải không?

- Chị nói gì vậy?

- Atanas ấy. Cô có thấy cái nhìn ngưỡng mộ nơi đôi mắt nó? Nó theo cô khắp nơi như một con cừu lạc.

- Chị cứ tưởng tượng ra. - Catherine cười.

Trong một dịp, Catherine mời Atanas ăn trưa.

- Ở nhà hàng ạ?

- Ừ, tất nhiên rồi. - Catherine cười.

Mặt nó ngượng ngùng:

- Cháu... cháu không biết, cô Catherine.

Nó nhìn xuống bộ quần áo xộc xệch của nó. - Cô sẽ bị ngượng với mọi người khi họ thấy cháu đi với cô.

- Tôi không cần đánh giá con người qua quần áo của họ, - Catherine quả quyết. - Tôi sẽ đặt chỗ trước.

Cô đưa Atanas đi ăn trưa tại nhà hàng Lyons Corner House. Nó ngồi đối diện với cô, các người xung quanh ngạc nhiên.

- Cháu chưa bao giờ đến nổi. Đẹp quá!

Catherine xúc động:

- Cô muốn em gọi món gì thì gọi.

Nó nghiêng cứu thực đơn và lắc đầu.

- Món nào cũng đắt quá!

Catherine cười:

- Không nên quan tâm điều đó. Em và tôi làm việc cho một người giàu có. Tôi chắc rằng ông ta muốn chúng ta ăn một bữa trưa ngon. - Cô không nói gì với nó rằng cô trả tiền.

Atanas đặt một cocktail, tôm và sa-lát, một món gà quay với khoai tây rán, và kết thúc bữa trưa bằng bánh sô-cô-la và kem cốc.

Catherine nhìn nó ăn mà kinh ngạc. Người nó thì khẳng khiu - em ăn vậy thì để thức ăn ở đâu cho hết?

Atanas nói e thẹn.

- Cháu chưa bao giờ lên cân cả.

- Em có thích London không, Atanas?

Nó gật đầu.

- Những chỗ mà cháu đã thấy cháu thích lắm.

- Ở Athens, em cũng làm việc vặt ở văn phòng?

Nó gật đầu.

- Cho ông Denmiris. - Có một dấu hiệu cay đắng trong giọng nói của nó.

- Thế em có thích việc đó không?

- Cho phép em - đây không phải chỗ để nói về việc đó, nhưng em không nghĩ rằng ông Denmiris là một người tốt. Em... em không thích ông ấy. - Thành bé liếc nhìn xung quanh rất nhanh cứ như là nó bị nghe trộm. - Đừng quan tâm đến ông ta nữa.

Catherine cho rằng, tốt hơn hết không nên khơi sâu câu chuyện đó.

- Vì sao em quyết định đến London, Atanas?

Atanas nói cái gì nhỏ quá khiến Catherine không nghe được.

- Cô xin lỗi không nghe được.

- Cháu muốn làm một bác sĩ!

Nàng nhìn vào em, tò mò:

- Bác sĩ?

- Vâng, madam. Em biết ý đó là điên rồ. - Nó do dự rồi nói tiếp. - Gia đình cháu từ Macedonia đến và suốt đời cháu, cháu nghe được toàn chuyện người Thổ vào làng của chúng cháu, giết người, tra tấn dân làng. Không có bác sĩ để giúp những người bị thương. Bây giờ, làng bị xoá sổ và gia đình cháu bị đuổi đi nhưng còn nhiều người bị thương trên thế giới này. Cháu muốn giúp họ. - Nó nhìn xuống, bối rối. - Chắc cô nghĩ cháu mất trí.

- Không, - Catherine nói êm ái. - Cô nghĩ, thế thì tuyệt vời! Vậy em đến London để học nghề thầy thuốc?

- Vâng, madam. Sắp tới, ban ngày cháu đi làm, ban đêm cháu đi học. Cháu sẽ trở thành bác sĩ.

Trong giọng nói của nó như có tiếng chuông vang của sự quyết tâm. Catherine gật đầu.

- Cô tin em sẽ làm được. Em và cô sẽ nói chuyện này nữa nhé. Cô có một người bạn có thể giúp được em. Và cô biết một nhà hàng tuyệt vời để tuần tới chúng ta lại đến cùng ăn trưa nhé.

Vào nửa đêm, có tiếng bom nổ ở Villa của Spyros Lambrous. Mặt ngoài của ngôi nhà đã bị phá huỷ và hai người đầy tớ đã bị chết. Buồng ngủ của Spyros Lambrous cũng bị tan tành và nguyên nhân ông vẫn sống sót là vào phút cuối cùng ông và vợ ông đã thay đổi kế hoạch và quyết định đi dự tiệc tối do Thị trưởng Anthens mời.

Sáng hôm sau, một tờ giấy không biết ai gửi đến văn phòng ông, đọc được chữ "Cái chết giành cho các nhà tư bản", dưới ký "Đảng Cách mạng Hy Lạp".

- Tại sao người ta lại muốn như vậy đối với anh? - Melina hoảng hồn quá đã hỏi ông.

Spyros trả lời luôn:

- Chính là Costa.

- Anh không có chứng cứ về việc này?

- Tôi không cần chứng cứ nào hết. Đến bây giờ cô vẫn chưa biết cô đã lấy phải đứa như thế nào à?

- Em - em không còn biết nghĩ thế nào được.

- Melina, chừng nào mà cái con người đó còn sống, cả hai chúng ta đều bị nguy hiểm. Nó chẳng chịu dừng lại ở cái gì cả.

- Anh không thể đến Sở Cảnh sát à?

- Em vừa tự nói đấy thôi. Anh chẳng có chứng cứ gì cả họ sẽ cười vào mặt anh. - Ông cầm tay cô trong bàn tay ông. - Anh muốn em phải ra khỏi nơi đây. Xin em đi đi. Đi càng xa chừng nào em có thể.

Cô đứng đó mãi. Cuối cùng khi cô nói, như thế là cô đã đi tới một quyết định vô cùng quan trọng.

- Được, Spyros ạ. Em sẽ làm những việc em phải làm.

Ông đã ôm cô.

- Tốt. Và đừng lo gì cả. Chúng ta sẽ tìm cách để chấm dứt nó!

Melina ngồi một mình trong buồng ngủ suốt cả buổi trưa, trí óc cô lúc nào cũng cố nghĩ việc gì đã xảy ra. Chồng cô thực đúng như đã đe dọa, cố hại cô và anh cô. Cô không thể để hân ta cứ làm như thế được. Và nếu cuộc sống của họ bị nguy hiểm như Catherine Douglas? Cô ta đã đi làm cho Costa ở London. Ta sẽ báo cho cô ấy biết, Melina nghĩ vậy.

Nhưng ta phải làm hơn thế mới được. Ta phải khử Costa. Ta phải chấm dứt Costa. Ta phải chấm dứt nó để khỏi làm hại ai khác nữa. Nhưng làm thế nào đây? Và rồi, câu trả lời đã đến với cô. Tất nhiên! Cô nghĩ. Chỉ có một cách. Sao trước đây ta không nghĩ về việc này.

Chương 21

HỒ SƠ MẬT

Ghi chép buổi gặp Catherine Douglas

Catherine: Xin lỗi tôi đến muộn, Alan. Tôi phải họp ở văn phòng mãi đến giờ.

Alan: Không sao. Đoàn cán bộ từ Athens có còn ở London không?

Catherine: Còn. Họ đang chuẩn bị đi vào cuối tuần tới.

Alan: Cô sẽ thoát nợ. Họ có khó khăn gì không?

Catherine: Chính xác là không khó khăn gì, tôi thì... có một cảm nhận lạ lùng về họ.

Alan: Lạ lùng?

Catherine: Rất khó giải thích. Tôi coi đó là việc vớ vẩn, nhưng... có cái gì khang khác về bọn họ.

Alan: Họ có làm điều gì để...

Catherine: Không. Họ chỉ làm tôi khó xử. Đêm qua, tôi lại bị một cơn ác mộng.

Alan: Mơ có ai lại cố dìm cô chứ gì?

Catherine: Đã có thời gian tôi không bị mơ như thế. Nhưng lần này lại khác.

Alan: Khác thế nào?

Catherine: Nó còn... thực hơn. Và lại không kết thúc, lần trước còn có kết thúc.

Alan: Cô đã vượt qua cái việc là có ai đó cố dìm chết cô?

Catherine: Vâng. Họ cố dìm chết tôi và rồi tự nhiên tôi lại được ở một nơi an toàn.

Alan: Tu viện?

Catherine: Tôi không rõ. Có thể như vậy. Đó là một cái vườn. Và có một người đàn ông đến với tôi. Tôi nghĩ là tôi đã mơ một việc gì đó như thế trước đây, nhưng lần này tôi nhìn thấy mặt họ.

Alan: Cô có nhận ra ai không?

Catherine: Có. Đó là Constantin Denmiris.

Alan: Như vậy, trong giấc mơ của cô...

Catherine: Alan, nó không như một giấc mơ. Nó như là một ký ức Tôi bất chợt nhớ ra là Constantin Denmiris đã cho tôi cái ghim bằng vàng tôi đang cài đây.

Alan: Cô tin là tâm trí không hoàn chỉnh của cô gọi lại cho cô một việc thực đã xảy ra? Cô chắc

rằng đó không phải là...

Catherine: Tôi biết mà. Constantin Denmiris cho tôi ghim đó ở tu viện.

Alan: Cô nói cô được một số bà xơ cứu thoát từ dưới mặt hồ và mang cô đến tu viện?

Catherine: Đúng thế.

Alan: Catherine, có ai biết cô đã ở tu viện?

Catherine: Không. Tôi không nghĩ vậy.

Alan: Rồi làm sao mà Constantin Denmiris có thể biết cô ở đó?

Catherine: Tôi không rõ. Tôi chỉ biết việc đó đã xảy ra. Tôi sợ hãi bưng tỉnh. Giấc mơ như là một điềm báo. Tôi cảm thấy có cái gì khủng khiếp sắp xảy ra.

Alan: Các cơn ác mộng có thể có tác dụng như các kẻ thù lâu đời nhất của con người. Từ đó có trong tiếng Anh ở thời Trung Cổ "mộng" tức là "mị" và "ác" tức là "dữ". Điều mê tín thời trước cho rằng những giấc mơ đó thường xảy ra sau 4 giờ chiều.

Catherine: Tôi không cho rằng những cơn ác mộng đó có ý nghĩa thực nào đó?

Alan: Đôi khi có. Coleridge có viết "Giấc mơ không có hình bóng của nó, nhưng đó lại là nội dung rất thực và là tai họa cho cuộc sống của chúng ta".

Catherine: Có lẽ, tôi coi các giấc mơ đó quá nghiêm túc. Ngoài các giấc mơ điên loạn ấy, tôi vẫn khỏe. Bây giờ có một việc tôi muốn nói chuyện với ông, ông Alan ạ.

Alan: Thế à?

Catherine: Tên em ấy là Atanas Stavich. Em là em trai nhỏ đã đến London để học nghề thuốc. Em sống vất vả quá. Tôi nghĩ có lẽ một ngày nào đó, ông nên gặp em và giúp nó một số ý kiến.

Alan: Tôi rất mong thế. Sao cô có vẻ buồn.

Catherine: Tôi vừa chợt nhớ ra một điều.

Alan: Thế ư?

Catherine: Việc đó cũng ngớ ngẩn lắm.

Alan: Trí óc tôi bây giờ cũng không phân định được giữa ngớ ngẩn và bình thường.

Catherine: Trong giấc mơ, khi ông Denmiris đưa cho tôi cái ghim bằng vàng...

Alan: Thế à?

Catherine: Tôi có nghe một giọng nói. "Nó sắp giết cô".

o o o

Phải giống như một tai nạn. Tôi không muốn ai có thể nhận ra thân hình nàng. Có nhiều cách để giết cô ta. Hắn bắt đầu dần dục. Hắn nằm trên giường, nghĩ về họ và thấy rằng hắn đang phản kích. Cái chết là một khoái lạc tột đỉnh. Cuối cùng, hắn sắp làm việc đó như thế nào. Rất

đồn giản. Sẽ không còn lại thi thể để nhận dạng. Constantin Denmiris sẽ hài lòng.

Chương 22

Ngôi nhà bờ biển của Constantin Denmiris cách Pireus ba dặm về hướng Bắc, trên một khu đất rộng 1 acre sát mép nước. Denmiris đến đó vào 7 giờ sáng. Và đứng ngắm ngôi nhà bờ biển.

Khi ông tới, một người ông không nhận được là ai ra mở cửa.

- Xin chào, ông Denmiris.

Denmiris đã trông thấy ngót chục cảnh sát ở bên trong nhà.

- Cái gì ở đây thế! Denmiris hỏi.

- Tôi là trung úy cảnh sát Theophilos. Tôi...

Denmiris đẩy hẳn sang một bên và đi vào phòng khách. Thật là một cảnh hỗn độn. Chắc chắn có một cuộc vật lộn khủng khiếp vừa xảy ra nơi đây. Ghế bàn lật nhào. Một cái áo của Melina rớt trên sàn, bị xé rách nát. Denmiris nhặt lên và xem xét.

- Vợ tôi đâu? Tôi định gặp cô ấy ở đây kia mà.

Viên trung úy cảnh sát nói.

- Bà ta không ở đây. Chúng tôi khám xét nhà và niêm phong rồi xuống cả bờ biển hình như ngôi nhà đã bị trộm!

- Được, Melina đâu? Bà ta có gọi điện cho anh không? Bà ta có ở đây không?

- Vâng, chúng tôi cho rằng, bà ta đang còn ở đây, thưa ông?

Hắn cầm một đồng hồ đeo tay của phụ nữ. Mặt đá đã bị vỡ và kim đồng hồ dừng ở 3 giờ.

- Đây là đồng hồ đeo tay của bà nhà?

- Trông cũng giống vậy.

- Mặt sau có khắc chữ "Tặng Melina, tình yêu của anh. Costa"

- Đúng nó rồi. Đây là quà tặng sinh nhật.

Thám tử Theophilo chỉ một số vết trên tấm thảm.

- Đó là những vết máu. - Anh nhặt con dao đang nằm ở sàn nhà lên, cẩn thận không sờ vào cán. Lưỡi dao còn dính đầy máu.

- Ông đã nhìn thấy cái dao này lần nào chưa, thưa ông?

Denmiris liếc nhìn con dao.

- Không. Có phải ông nói là bà ấy chết rồi?

- Chắc, có thể lắm, thưa ông. Chúng tôi thấy có những giọt máu trên cát rải ra mãi tận mép nước.

- Trời ơi, - Denmiris nói.

- May mắn quá cho chúng tôi, có mấy dấu tay rất rõ trên con dao.

Denmiris ngồi xuống nặng nề.

- Rồi các anh sẽ tìm được đứa nào làm.

- Chúng tôi sẽ tra trong hồ sơ những vết vân tay. Khắp nhà đều có vân tay. Chúng ta phải chọn ra nếu ông cho phép chúng tôi lấy vân tay ông, ông Denmiris, chúng tôi có thể loại ra những cái vân tay đó rất nhanh chóng.

Denmiris do dự:

- Vâng, được thôi.

- Viên đội đang ở ngoài kia sẽ chịu trách nhiệm về việc này.

Denmiris đi ngang qua một cảnh sát mặc đồng phục có một hộp lấy dấu tay.

- Xin ngài lặn các ngón tay lên chỗ này, thưa ngài. - Một lát sau, khi xong. - Ngài hiểu cho đây chỉ là thủ tục.

- Tôi hiểu. - Thiếu úy Theophilos đưa cho Denmiris một danh thiếp nhỏ. - Ông có biết gì về tấm danh thiếp này, ông Denmiris?

Denmiris nhìn vào danh thiếp. Đề là "Cơ quan thám tử Katelanos - Điều tra tư".

Ông trả lại tấm danh thiếp.

- Không. Nó có nghĩa gì không?

- Tôi không biết. Chúng tôi sẽ cho điều tra.

- Đương nhiên, tôi muốn ông làm mọi việc ông có thể làm được để tìm ra kẻ nào có trách nhiệm. Và cho tôi biết nếu ông có tin về vợ tôi.

Trung úy Theophilos nhìn ông và gật đầu.

- Ông đừng lo, thưa ông. Chúng tôi sẽ cố gắng.

Melina. Cô gái tóc vàng, hấp dẫn, vui tươi và sáng sủa. Lúc đầu thật tuyệt vời. Và rồi nàng đã giết con trai nàng, vì vậy điều đó không thể quên được... chỉ còn cái chết.

Ngày hôm sau, khoảng trưa, có điện thoại. Constantin Denmiris đang họp khi người thư ký vào báo.

- Xin lỗi, ông Denmiris...

- Tôi đã nói với anh, tôi không muốn bị anh quấy rầy.

- Dạ vâng, thưa ngài, nhưng đây là Thanh tra Lavanos đang ở đầu dây. Ông ấy nói rất khẩn. Ông cho phép tôi nói lại với ông ấy là...

- Thôi. Để tôi nói! - Denmiris quay sang mọi người đang ngồi xung quanh bàn họp. - Xin lỗi đợi cho một lát, thưa quý vị - Ông nhắc ống nghe. - Denmiris.

Một tiếng nói.

- Đây là chánh thanh tra Lavanos, ông Denmiris, Trạm trung tâm đây. Chúng tôi có một số thông tin, chúng tôi cho rằng đáng chú ý. Tôi không rõ liệu ông có thể đến Trụ sở Cảnh sát ngay được không?

- Ông có tin về vợ tôi?

- Tốt hơn hết là không nên tham luận gì qua điện thoại, xin ông vui lòng.

Denmiris do dự giây lát.

- Tôi sẽ đi ngay đây.

Ông đặt ống nghe xuống và quay về mọi người.

- Có việc khẩn. Xin quý vị sang phòng ăn và thảo luận đề nghị của tôi và tôi sẽ về nếu kịp để cùng ăn trưa có tiếng rì rầm, nói chung là đồng ý. Năm phút sau, Denmiris đã trên đường đến trụ sở Cảnh sát.

Đã có gần chục người đang đợi ông ở văn phòng uỷ viên cảnh sát. Denmiris nhận ra viên cảnh sát mà ông đã gặp ở ngôi nhà bờ biển.

Delma là một người lùn, mập, lông mày rậm và thấp, mặt tròn và đầy vẻ hoài nghi trong ánh mắt.

- Có việc gì thế! - Denmiris hỏi. - Các ông có tin gì về vợ tôi!

Chánh thanh tra nói:

- Nói hoàn toàn thẳng thắn, ông Denmiris ạ, chúng tôi đã kiểm tra một số chi tiết, sự việc chúng tôi rất khó giải quyết. Chúng tôi hy vọng ông có thể giúp chúng tôi.

- Tôi e rằng rất ít khả năng tôi có thể làm được gì để giúp các ông. Toàn bộ sự việc làm tôi choáng váng...

- Ông đã có hẹn gặp vợ ông ở ngôi nhà bãi biển khoảng ba giờ chiều hôm qua?

- Thì sao? Không. Bà Denmiris điện thoại cho tôi và đề nghị gặp ở đó vào bảy giờ.

Công tố viên Delma nói nhẹ nhàng.

- Bây giờ, đó là một điểm làm chúng tôi đau đầu. Một người đầy tớ gái nhà ông nói với chúng tôi rằng ông đã gọi điện cho vợ ông vào khoảng hai giờ và đề nghị bà đến ngôi nhà bãi biển một mình và đợi ông.

Denmiris cau mày.

- Nó nhầm rồi. Vợ tôi gọi cho tôi và đề nghị tôi gặp bà ấy ở đó vào bảy giờ tối qua!

- Tôi hiểu. Vậy thì người đầy tớ gái nói sai.
- Đương nhiên.
- Ông có biết lý do vì sao vợ ông đã phải đề nghị ông đến ngôi nhà bãi biển?
- Tôi cho rằng bà ấy muốn nói với tôi để không ly dị bà ấy nữa.
- Ông đã bảo vợ ông, ông sắp ly dị bà?
- Vâng.
- Người đầy tớ nói cô ta đã nghe lỏm được câu chuyện qua điện thoại là bà Denmiris nói với ông bà sắp ly dị ông.

- Tôi không chê trách gì những điều người đầy tớ nói.

- Xin các ông nghe lời tôi về việc này. Ông Denmiris, ông có gửi phao bơi cá nhân trong ngôi nhà bờ biển không? - Chánh Thanh tra hỏi.

- Ở ngôi nhà bờ biển? Không. Tôi đã bỏ bơi ngoài biển từ nhiều năm trước. Tôi có thể bơi ở nhà trong thành phố.

Chánh Thanh tra mở ngăn kéo bàn và lấy ra hai cái phao bơi cá nhân để trong túi nhựa, đưa cho Denmiris xem.

- Đây có phải là cái phao của ông không, ông Denmiris?

- Có thể là của tôi, tôi cho là như vậy.

- Có những chữ đầu viết tắt tên ông.

- Vâng, tôi nghĩ tôi nhận ra. Cái đó là của tôi.

- Chúng tôi đã tìm thấy cái phao này sau cái tủ trong ngôi nhà bờ biển của ông.

- Thế à? Chắc là bị quên ở đó đã lâu. Vì sao...

- Cái phao đó còn ướt sũng nước biển. Chúng tôi đã phân tích và thấy rằng đó cũng là một loại nước ở trước ngôi nhà bờ biển của ông. Cái phao đó có vết máu!

Trong buồng rất nóng.

- Rồi có thể ai đó đã quăng nó vào! - Denmiris nói như khẳng định.

Công tố viên đặc biệt nói:

- Vì sao lại có người làm như vậy? Đó là điều làm chúng tôi không hiểu được, ông Denmiris à?

Chánh thanh tra mở phong bì nhỏ trên bàn và lấy một cái khuy áo ra.

- Một người của chúng tôi tìm thấy cái này dưới thảm ở nhà bãi biển. Ông có nhận ra cái đó không?

- Không!

- Nó từ một vai áo của ông. Chúng tôi đã phải sử dụng quyền vi phạm tự do để cử một thám tử vào nhà ông sáng nay kiểm tra tủ áo của ông. Một trong cái áo của ông đã mất một cái khuy. Sợi chỉ hoàn toàn phù hợp. Và cái áo vừa lấy ở hiệu giặt là về một tuần trước đây.

- Tôi không...

- Ông Denmiris, ông nói với vợ rằng ông muốn ly dị và bà đã cố nói để ông thôi không ly dị nữa.

- Điều đó đúng.

Chánh thanh tra cầm một tấm danh thiếp mà người ta đã đưa cho Denmiris xem ở ngôi nhà bãi biển hôm trước.

- Một người của chúng tôi đã đến cơ quan thám tử Katelanos hôm nay.

- Tôi đã nói với ông - tôi chưa bao giờ được nghe nói về họ.

- Vợ ông đã thuê họ để bảo vệ bà ta.

Tin đó như một cú sốc.

- Melina? Bảo vệ bà ta vì cái gì?

- Vì ông. Theo người chủ của cơ quan này, vợ ông bị đe dọa. Ông đã bảo bà ta nếu không chịu ông sẽ giết bà. Ông Katelanos đã hỏi bà vì sao bà không đến cơ quan cảnh sát để được bảo vệ, bà nói việc này có tính chất riêng tư. Bà không muốn nhờ một công sở!

Denmiris đứng bật dậy:

- Tôi không đến đây để ngồi nghe những lời nói láo. Không có...

Chánh thanh tra đến gần một ngăn kéo và lấy ra con dao có vết máu đã tìm thấy ở ngôi nhà bãi biển.

- Ông nói với viên sĩ quan ở ngôi nhà bãi biển là ông chưa bao giờ trông thấy con dao này cả?

- Đúng thế.

- Vân tay của ông lại có trên con dao.

Denmiris đang còn nhìn con dao.

- Vân tay - vân tay của tôi à? Thế nào cũng có nhầm lẫn gì đây. Không thể thế được?

Đầu óc ông quay cuồng. Ông điểm qua các chứng cứ rất đầy đủ chống lại ông: người đầy tớ nói rằng ông đã gọi vợ ông vào lúc hai giờ chiều và bảo bà ấy đến ngôi nhà bãi biển một mình... Hai cái phao bơi cá nhân có máu dính trên đó... Một cái khuy áo rớt ra từ cái áo vét- tông của ông... Một con dao với các vân tay...

- Các ông có thấy không, các ông là đồ ngốc hay sao? Đây là một sự sắp đặt, - Ông la lên. - Có người nào đó đã mang cái phao bơi ra ngôi nhà bãi biển, quét tý máu lên cái phao, và trên cả con dao, và giặt cái khuy áo vét- tông của tôi và...

Vị công tố viên đặc biệt ngắt lời:

- Ông Denmiris, ông có thể giải thích vì sao lại có vân tay ông trên con dao này?
- Tôi không biết... Đợi một tý. Vâng. Tôi nhớ lại ngay đây. Melina bảo tôi và cắt dây mở cái hộp cho cô ấy đưa cho tôi. Đó là lý do có vân tay tôi trên con dao ấy!
- Tôi thấy. Thế có cái gì trong cái hộp?
- Tôi không biết!
- Ông không biết trong hộp có cái gì?
- Không. Tôi chỉ cắt dây buộc vòng qua cái hộp. Vợ tôi không hề mở cái hộp đó.
- Thế ông có thể giải thích vết máu trên thảm, hay trên cát kéo dài xuống nước hay...
- Đó là điều đương nhiên, - Denmiris tấn công lại. - Việc mà Melina đã phải làm là cô tự cắt tay rồi đi bộ về phía nước để cho các ông nghĩ là tôi giết cô. Cô ta còn cố gắng đổ vấy cho tôi vì tôi đã nói với cô ấy tôi sẽ ly dị cô. Đến bây giờ, cô ta đang còn trốn ở đâu đây, đang cười, vì cô ấy nghĩ các ông sắp bắt tôi. Melina còn sống như tôi còn sống!

Công tố đặc biệt nói rất trịnh trọng.

- Tôi mong rằng đó là sự thực, thưa ông. Chúng tôi kéo thi thể bà ấy từ mặt nước biển sáng nay. Bà ấy bị đâm và bị chìm xuống nước. Tôi đã đưa ông vào đối tượng bị bắt, ông Denmiris à, vì việc giết vợ!

Chương 23

Lúc đầu, Melina không biết làm thế nào để nàng đạt được mục đích đó. Nàng chỉ biết rằng chồng nàng có ý định hại anh nàng và nàng. Không thể để điều đó xảy ra. Bằng cách nào để cho Costa phải dừng tay. Đời nàng chẳng thành vấn đề gì. Ngày và đêm chất đầy những khổ đau và nhục nhã. Nàng nhớ lại Spyros đã cố gắng chống lại đám cưới của nàng, đã cảnh cáo nàng. Em không thể lấy Denmiris. Nó là một con quỷ. Nó sẽ huỷ hoại em. Sao mà đúng thế. Và lúc đó nàng vì quá yêu nên không nghe. Bây giờ, chồng nàng cần phải bị trừ khử. Nhưng làm thế nào?

Và nàng đã nghĩ. Buổi sáng, nàng đã đề ra các chi tiết. Sau đó, các việc còn lại thì đơn giản.

Constantin Denmiris đang ở trong phòng làm việc khi Melina vào, nàng mang một cái hộp buộc bằng sợi dây rất dai. Nàng cầm một con dao thái thịt to trong tay.

- Costa, anh cắt giúp em để mở cái hộp này? Em không sao làm được.

Ông ngược nhìn nàng và nói tỏ vẻ sốt ruột:

- Như thế thì làm sao được. Em không biết là không nên cầm con dao đằng lưỡi? - Ông giật lấy con dao từ tay nàng và bắt đầu cắt sợi dây. - Sao em không gọi một đứa nào giúp em hở?

Melina không trả lời.

Denmiris cắt dây xong.

- Đấy!

Ông đặt con dao xuống và Melina cẩn thận cầm con dao lên từ phía lưỡi.

Nàng nhìn ông và nói:

- Costa, chúng ta không thể cứ như thế này. Em vẫn yêu anh. Anh phải như thế nào với em chứ. Anh có nhớ những lúc tươi đẹp chúng ta cùng nhau? Anh có nhớ những đêm của tuần trăng mật khi...

- Lạy chúa, - Denmiris ngắt lời - Em có hiểu không? Tất cả đã qua rồi. Anh không còn gì với em nữa. Hãy đi khỏi đây, em làm anh mệt quá rồi.

Melina đứng đó nhìn ông. Cuối cùng, nàng nói lạnh lùng. - Thôi được. Anh cứ đi đường anh. - Nàng quay đi và cầm con dao ra khỏi phòng.

- Em quên cái hộp này, - Denmiris kêu lên.

Nàng đã đi.

Melina đi vào buồng thay quần áo của chồng và mở các tủ. Có hàng trăm bộ quần áo treo trong tủ, có một chỗ chỉ để treo quần áo thể thao. Nàng lấy một cái áo và rút một cái khuy. Nàng bỏ cái khuy vào trong túi của mình.

Tiếp đến nàng mở ngăn kéo và lấy ra hai cái phao bơi của chồng và có chữ cái đầu tên của ông trên phao. Ta đã sẵn sàng cả Melina nghĩ.

o o o

Cơ quan thám tử Katelanos ở góc phố Sofokleous, trong ngôi nhà gạch cũ đã bạc màu. Melina nhảy vào văn phòng ông chủ cơ quan này, ông Katelanos, một người đàn ông bé nhỏ, hói đầu và có ria mép.

- Xin chào, bà Denmiris. Tôi có thể giúp gì cho bà?

- Tôi cần được bảo vệ!

- Bảo vệ theo loại nào?

- Vì chồng tôi.

Katelanos cau mày. Ông ta thấy rắc rối. Việc ấy không nằm trong các trường hợp bảo vệ mà ông đã làm.

Thật rất không dễ dàng làm gì để mà chống lại một con người có sức mạnh như Constantin Denmiris.

- Bà không nghĩ đến nhờ cảnh sát ư? - ông Katelanos hỏi.

- Tôi không thể. Tôi không muốn công khai như vậy. Tôi muốn coi đây là việc riêng. Tôi nói với chồng tôi, tôi sắp ly dị ông ta, và ông ta đe dọa giết tôi nếu tôi cứ định làm thế. Vì vậy tôi đến nhờ ông.

- Tôi hiểu. Vậy chính xác bà yêu cầu chúng tôi làm gì?

- Tôi muốn ông cử cho một số người bảo vệ tôi.

Katelanos ngồi đó, đang dò ý nàng. Cô ấy là một phụ nữ xinh đẹp, ông nghĩ. Tất nhiên là loạn thần kinh. Không thể hiểu được rằng chồng cô ta lại muốn hại cô ta. Chắc lại cãi nhau lặt vặt gì đó trong gia đình mấy ngày qua. Nhưng ông có thể yêu cầu cô trả lệ phí khá khá. Tuy vậy Katelanos phải tính cả những rủi ro nữa.

- Được! - ông nói. - Tôi có những nhân viên tốt có thể giúp bà. Khi nào bà muốn họ bắt đầu làm việc?

- Thứ hai này.

- Vậy thì được. Không có gì là khẩn cấp.

Melina Denmiris đứng dậy.

- Tôi sẽ gọi điện cho ông.

- Ông có cái danh thiếp nào không?

- Dạ, tất nhiên!

Katelanos đưa cho nàng danh thiếp và dẫn nàng ra cửa. Cô ta là một khách tốt, ông nghĩ. Tên cô sẽ gây ấn tượng tốt cho các khách hàng của ta.

Khi Melina về nhà, nàng đã điện cho anh nàng.

- Spyros, em có một số tin này! Giọng nói của nàng đầy vẻ kích động. - Costa muốn đình chiến.

- Sao? Anh không muốn tin em, Melina. Cần phải có một vài mưu mẹo. Nó...

- Không. Anh ấy có ý thế. Anh ấy nhận thấy rằng thật là ngớ ngẩn cứ chống chọi với anh mãi. Anh ấy muốn hoà dịu trong gia đình.

Yên lặng.

- Anh không biết!

- Ít ra cũng nên cho anh ấy một cơ hội. Anh ấy muốn anh đến gặp anh ấy ở ngôi nhà bãi biển của anh ở Acro - Corinth vào ba giờ chiều nay.

- Đến đây mất bốn tiếng đồng hồ lái xe. Sao lại không gặp nhau ở trong thành phố được?

- Anh ấy không nói! - Melina nói với anh mình, - nhưng nếu đi là có ý hoà hoãn đấy nhé...

- Được Anh sẽ làm thế. Nhưng anh làm vì em.

- Vì chúng ta chứ, - Melina nói - Chào anh, Spyros.

- Chào em.

Melina gọi điện cho Constantin ở phòng làm việc.

Tiếng ông ta bị ngắt quãng.

- Cái gì thế! Anh bận lắm!

- Em vừa nhận được điện thoại anh Spyros gọi. Anh ấy muốn làm lành với anh.

Có tiếng cười ngắn, có vẻ chế nhạo.

- Anh đánh cuộc với em, anh ấy lắm đấy. Khi anh có chuyện gì thì anh ấy, anh ấy lúc nào chả hoà bình nhưng thực ra anh ấy không muốn.

- Anh ấy nói sẽ không ganh đua gì với anh nữa, Costa ạ Anh ấy còn muốn bán cho anh đội tàu của anh ấy.

- Bán cho anh à... Em có chắc không? - Giọng của anh ta đột nhiên tỏ ra rất quan tâm.

- Vâng. Anh ấy bảo là anh có như thế là đủ.

- Được. Bảo anh ấy cử nhân viên kế toán qua văn phòng anh, và...

- Không. Anh ấy muốn gặp anh chiều nay ở Acro - Corinth vào ba giờ.

- Nhà anh ấy à?

- Vâng. Đó là nơi kín đáo. Chỉ có hai anh thôi. Anh ấy không muốn tiếng lọt ra ngoài.

- Anh cuộc anh ấy không dám thế đâu! - Denmiris nghĩ mà hài lòng. Khi mà tiếng lọt ra ngoài, anh ấy sẽ bị người ta cười thối mũi ra. - Được, em nói với anh ấy anh sẽ đến.

Đường đến Acro - Corinth rất xa, qua những đường gió lộng dẫn đến vùng nông thôn xinh đẹp,, thoang thoảng mùi nho, và chanh cùng mùi cỏ, Spyros Lambrous đi qua những khu nhà bị tàn phá dọc đường. Từ xa, ông đã nhìn thấy cột Eleusis đã đổ, bàn thờ tàn lụi của các vị thánh cấp vị. Anh nghĩ đến Denmiris.

Lambrous lần đầu tiên đến ngôi nhà này. Anh cho xe vào cổng và ngồi trong xe một lát, nghĩ về cuộc gặp gỡ sắp tới. Liệu Constantin có thực muốn hoà hoãn hay đó chỉ là thêm một trò lừa đảo? Nếu có gì xảy ra, ít nhất thì Melina cũng biết nó sẽ đi đến đâu. Spyros ra khỏi xe và đi vào ngôi nhà vắng tanh.

Ngôi nhà này là một ngôi nhà gốc kiểu cổ rất nên thơ, nhìn xa xa dưới tầm mắt là Corinth. Khi còn nhỏ, Spyros Lambrous hay cùng cha nghỉ những ngày cuối tuần ở đây, hay chơi các trò trẻ con trên núi, bây giờ thì ông còn phải chơi các trò lớn hơn nhiều.

Mười lăm phút sau, Constantin Denmiris đến. Ông thấy Spyros ở trong nhà, đang đợi, và điều đó làm ông thoải mái. Thế là, sau những năm dài, con người đó cuối cùng cũng phải chấp nhận hẳn bị thất bại. Ông ra khỏi xe và đi vào buồng. Hai người đứng đó, nhìn nhau.

- À ông anh vợ thân mến, - Denmiris nói. - Thế là cuối cùng chúng ta cũng tới cuối đường.

- Tôi muốn chấm dứt cái trò điên rồ này, Costa à. Đã đi quá xa rồi.

- Tôi không thể đồng ý với anh nữa. Anh có bao nhiêu con tàu, Spyros?

Lambrous nhìn ông em rất ngạc nhiên.

- Sao?

- Anh có bao nhiêu con tàu? Tôi sẽ mua tất. Tất nhiên, có giảm giá vì chất lượng.

Lambrous không thể tin những điều nghe được.

- Mua tàu của tôi?

- Tôi mua tất cả. Và tôi sẽ là chủ của một đội tàu lớn nhất thế giới.

- Cậu điên à? Vì sao mà cậu lại nghĩ là tôi muốn bán các con tàu của tôi?

Đến lượt Denmiris phản ứng.

- Vậy thì sao chúng ta lại đến gặp nhau ở đây, có phải không?

- Chúng ta gặp nhau ở đây là cậu muốn hoà hoãn.

Mặt Denmiris xầm lại.

- Tôi? Ai bảo anh vậy?

- Melina!

Sự thật lóe ra cho cả hai cùng một lúc.

- Cô ấy bảo anh, tôi muốn hoà hoãn?

- Cô ấy bảo anh, tôi muốn bán các con tàu của tôi?

- Cái con ngây ngô! - Denmiris thốt lên. - Tôi cho rằng cô ấy nghĩ vậy để làm cho chúng ta gặp nhau, chúng ta sẽ đi tới một thoả thuận nào đó. Cô ấy còn điên hơn cả anh, Lambrous ạ. Tôi mất cả buổi chiều vì anh.

Constantin Denmiris quay người và chạy vù ra cổng.

Spyros Lambrous nhìn theo ông ta nghĩ không lẽ Melina lại nói dối cả hai. Cô ấy chắc biết rằng không có cách nào cho chồng cô và ta có thể đến cùng nhau. Bây giờ thì không được. Quá muộn rồi. Điều đó đã quá muộn.

Vào khoảng một giờ ba mươi, trưa hôm đó. Melina đã lắc chuông gọi người đầy tớ gái:

- Andrea, mang cho tôi cốc trà nhé?

- Vâng ạ, thưa bà. - Người đầy tớ ra khỏi buồng và khi cô quay lại, sau mười phút, tay bưng khay trà, chủ cô đang gọi điện thoại. Giọng chủ cô có vẻ tức giận.

- Không, Costa, em vẫn minh mẫn đấy chứ. Em định ly dị anh, em đã chuẩn bị cho việc đó rồi và càng cho mọi người biết càng tốt.

Lúng túng, Andrea đặt khay trà xuống và bắt đầu rút lui Melina vẫy tay bảo ở lại.

Melina nói vào ống nghe đã câm lặng.

- Anh cứ đe dọa em kiểu gì nếu anh muốn, em sẽ không thay đổi ý kiến...

- Không bao giờ... Em không cần nghe anh nói gì... Anh không được đánh đập em, Costa... Không... vấn đề là gì?

- Được. Anh sẽ gặp em ở ngôi nhà bãi biển nhưng nó không làm cho anh điều gì tốt đâu.

- Vâng, em sẽ đến một mình. Trong vòng một giờ nữa thôi? Rất tốt!

Melina đặt ống nghe xuống từ từ, vẻ mặt đau khổ.

Nàng quay lại phía Andrea.

- Tôi sắp đến ngôi nhà bãi biển để gặp chồng tôi. Nếu tôi không quay về lúc 6 giờ, tôi muốn cô gọi cảnh sát.

Andrea nuốt nước bọt.

- Bà có cần lái xe để đưa bà không?

- Không. Ông Denmiris bảo tôi đến một mình.

- Vâng, thưa bà.

Còn một việc phải làm. Tính mạng Catherine Alexander đang lâm nguy. Nàng phải báo cho cô. Có một người nào đó trong đoàn đã ăn tối hôm nọ ở nhà hàng. Em không gặp cô ta được nữa đâu. Tôi đã cử một người để khử cô ta rồi. Melina gọi điện cho văn phòng của chồng nàng ở London.

- Catherine Alexander có làm việc ở đó không?

- Hiện giờ cô ấy chưa tới. Có thể có người khác hầu chuyện bà được không?

Melina do dự. Nếu nhấn tin khẩn cấp quá và không tin ai được. Nhưng nàng không còn thì giờ để gọi lại. Nàng nhớ Costa có nói một anh Wim Vandeen nào đó, một thần đồng ở đó.

- Cho tôi nói chuyện với ông Vandeen, làm ơn?

- Xin đợi cho một lát.

Một tiếng đàn ông ở đầu dây.

- Hello.

Nàng có thể hiểu ngay là anh ta.

- Tôi muốn nhấn cho Catherine Alexander. Việc rất quan trọng. Ông sẽ thấy cô ấy hiểu điều đó, làm ơn nhấn giúp nhé.

- Catherine Alexander.

- Vâng. Nói với cô ấy rằng tính mạng cô ấy đang lâm nguy. Một người nào đó đang tìm cách giết cô. Tôi cho rằng có thể là một trong các người đàn ông từ Anthens đến.

- Anthens...

- Vâng.

- Anthens có một dân số tám trăm sáu nghìn...

Melina không làm sao cho anh ta hiểu được. Nàng đặt ống nghe xuống. Nàng đã cố gắng hết sức.

Wim ngồi ở bàn làm việc, đang nghiền ngẫm về câu chuyện qua điện thoại. Có ai đang cố tình giết Catherine.

- Một trăm và mười bốn tên giết người bị kết án năm nay ở Anh Quốc. Catherine sẽ làm số đó là một trăm mười lăm.

Một trong những người từ Anthens đến. Jelly Haley, Yves Renard, Dino Mattusi. Một người trong bọn họ sẽ giết Catherine. Trí óc như máy tính của Wim ngay lập tức nạp vào anh các số liệu về ba người. Tôi nghĩ tôi biết là ai trong họ.

Khi Catherine về, Wim không nói gì với Catherine về cuộc nói chuyện điện thoại đó.

- Anh ta tò mò để xem có đúng không.

Catherine tối nào cũng đi với các thành viên của đoàn cán bộ, và sáng khi nàng đến cơ quan làm việc, Wim ở đó, đang đợi. Anh tỏ ra không vui vẻ khi gặp nàng. Wim tự hỏi không biết khi nào cô ấy để anh làm việc đó. Có thể anh phải nói với nàng về lời nhấn qua điện thoại. Nhưng có thể đó là sự lừa đảo. Tốt hơn hết là thay đổi nội dung đi một chút cho bớt căng thẳng.

Chương 24

Lái xe đến ngôi nhà bãi biển mất một giờ về thời gian, nhưng hai mươi năm ký ức của nàng đã được nhắc lại. Có nhiều việc Melina phải nghĩ đến, có nhiều việc gọi lại.

Costa, trẻ và đẹp trai, đã nói, chắc chắn em từ thiên đường xuống dạy cho chúng sinh sắc đẹp là gì. Sắc đẹp của em khiến mọi lời tán tỉnh sẽ trở nên vô nghĩa. Tôi không thể nói gì ngoài việc lấy lại công lý đối với em... Cuộc dạo chơi trên biển tuyệt vời bằng chiếc thuyền của họ và những ngày nghỉ hè lý tưởng ở Psara...

Những ngày ấy với các món quà đáng yêu bất ngờ và những đêm làm tình điên loạn. Rồi sẩy thai, và người tình liên miên của anh, rồi vụ Noelle Page. Lại cả việc đánh vợ và làm nhục vợ trước mọi người. Kiritsimon? Anh ấy đã từng nói, cô chẳng có mục đích gì để mà sống cả, sao cô không tự tử mà chết cho rồi? Và cuối cùng, việc đe dọa tiêu diệt Spyros.

Đó là lý do, cuối cùng, Melina không thể chịu đựng nổi.

Khi Melina đến ngôi nhà bãi biển, nhà vắng tanh.

Bầu trời đầy mây, và gió lạnh ghê người từ ngoài biển thổi vào Anomen, nàng nghĩ. Nàng đi vào căn buồng tiện nghi, thân thiết và nhìn quanh lần cuối cùng.

Rồi nàng bắt đầu lật chống ngược đồ đạc và đập nát những cái đèn. Nàng xé toạc cả áo ngoài rồi để rớt trên sàn nhà. Nàng lấy tấm danh thiếp của cơ quan thám tử và đặt trên bàn. Nàng nhắc khẽ tấm thảm và đặt cái khay áo vào đó Tiếp đến nàng lấy đồng hồ đeo tay bằng vàng mà Costa đã tặng nàng, đập trên bàn cho vỡ.

Nàng lấy cái phao bơi của chồng và mang ra bãi biển.

Nàng nhúng ướt phao xuống nước rồi lại mang vào nhà.

Cuối cùng, chỉ còn có một việc để làm. Đã đến giờ, nàng nghĩ. Nàng lấy hơi sâu và từ từ cầm con dao thái thịt và cởi giấy ra, cẩn thận không làm nát tờ giấy mềm bọc lưỡi.

Melina cầm dao trong tay, nhìn chăm chăm vào nó. Đây là cái việc tàn ác nhất. Nàng phải đâm vào người thật mạnh để như bị giết nhưng làm sao để còn đủ sức làm nốt các việc còn lại theo kế hoạch.

Nàng nhắm mắt và ấn con dao sâu vào bên mình.

Đau đớn hành hạ. Máu bắt đầu tuôn ra, Melina cầm cái phao ướt áp sát bên mình và khi cái phao đã phủ đầy máu, nàng đi ra kho và nhét nó vào phía sau một cái tủ.

Nàng bắt đầu thấy choáng váng. Nàng nhìn quanh xem có quên điều gì không, rồi nàng vấp phải cái cửa mở ra vào dân ra bãi biển, máu dính lên cái thảm làm thành một vệt đỏ thẫm.

Nàng lê ra biển. Máu chảy ngày càng nhiều và nàng nghĩ, ta không làm thế thì Costa vẫn thắng. Ta không để cho nó thắng được.

Lê chân ra biển dường như là đi mãi mãi. Một bước nữa, nàng nghĩ. Một bước nữa. Nàng vẫn cố đi, chiến đấu chống lại sự choáng váng ngày càng xâm chiếm nàng. Mắt bắt đầu mờ không nhìn rõ. Nàng khụy xuống. Ta không được dừng ở đây. Nàng cố đứng dậy và cố đi, đến khi cảm giác thấy nước lạnh đã lên đến chân mình.

Khi nước muối ngấm vào vết thương của nàng, nàng la lên vì đau không chịu nổi. Ta đang làm việc đó vì Spyros, nàng nghĩ. Anh Spyros thân yêu.

Đằng xa kia, nàng còn nhìn được đám mây lơ lửng ở chân trời. Nàng bắt đầu bơi về phía đó, kéo theo một dòng máu. Và một điều ngạc nhiên đã xảy ra. Đám mây sà xuống gần nàng, và nàng cảm thấy cái mềm mại màu trắng bọc lấy nàng và cuốt ve nàng. Đau đớn lại tắt lịm, và nàng có một cảm giác kỳ lạ về yên bình len lỏi khắp người nàng.

Ta đang về nhà, Melina nghĩ rất nghĩ may mắn. Cuối cùng ta đang về nhà.

Chương 25

Chúng tôi bắt ông về việc giết vợ.

Sau đó, mọi việc xảy ra như một cuốn phim quay chậm. Ông đã bị giữ và lấy vân tay lần nữa. Ông phải đi chụp hình và bị tống vào xà lim. Không thể tin được rằng họ dám làm điều đó với ông.

- Gọi cho tôi Peter Demonides. Nói với ông ấy tôi muốn gặp ngay bây giờ!

- Ông Demonides đã nghỉ việc. Ông ấy cũng bị điều tra.

Thế đấy, không có ai có thể nhờ được. Ta phải thoát ra khỏi việc này. Ông nghĩ. Ta là Constantin Denmiris.

Ông yêu cầu được gặp công tố viên.

Delma đến nhà tù một giờ sau đó.

- Ông yêu cầu gặp tôi?

- Vâng, - Denmiris nói. - Tôi hiểu ông đã ghi thời gian cái chết của vợ tôi là ba giờ!

- Đúng thế!

- Vậy thì trước khi để ông và sở cảnh sát khỏi phải bối rối nữa, tôi có thể chứng minh rằng vào giờ đó hôm qua tôi ở một nơi gần ngôi nhà bãi biển.

- Ông có thể chứng minh điều đó?

- Dĩ nhiên. Tôi có người làm chứng!

Họ đang ngồi ở văn phòng uỷ viên cảnh sát khi Spyros Lambrous đến. Mặt Denmiris sáng lên khi ông trông thấy Spyros.

- Spyros, nhờ Chúa. Anh đã đến đây? Những tên gốc này nghĩ tôi đã giết Melina. Anh biết, tôi không thể làm như thế. Anh hãy nói với họ đi.

Spyros Lambrous cau mày.

- Nói với họ cái gì?

Melina bị giết vào ba giờ chiều hôm qua. Anh và tôi lúc ba giờ cùng ngồi ở Acro - Corinth. Tôi không thể lái xe về ngôi nhà bãi biển trước bảy giờ được. Anh hãy nói với họ về cuộc gặp gỡ của anh và tôi.

Spyros Lambrous đang nhìn chăm chăm vào ông.

- Cuộc gặp anh vào tối hôm qua. Từ ngôi nhà ở Acro Corth.

- Cậu lầm lẫn rồi, Costa ạ. Tôi lái xe đi một mình chiều hôm qua. Tôi không nói sai cho cậu.

Mặt Constantin Denmiris đầy giận dữ.

- Anh không thể làm như vậy được? - Ông túm lấy ve áo của Lambrous.

- Hãy nói với họ sự thật.

Spyros Lambrous đẩy ông ta ra:

- Sự thật là em tôi bị chết và mày đã giết nó.

- Đồ nói láo! - Denmiris rú lên - Đồ nói láo! - Ông lại lao về phía Lambrous và hai nhân viên cảnh sát phải giữ ông lại.

- Mày là đồ chó đẻ. Mày biết tao vô tội?

- Các quan toà sẽ quyết định. Tôi nghĩ cậu cần một luật sư tốt!

Và Constantin Denmiris nhận ra rằng chỉ có một người có thể cứu ông ta.

Napoleon Chotas.

Chương 26

HỒ SƠ MẬT

Ghi chép buổi gặp Catherine Douglas.

Catherine: Ông có tin vào linh tính không, Alan?

Alan: Điều đó chưa được chấp nhận về mặt khoa học, nhưng thực tế, tôi tin. Cô có bao giờ có linh cảm điều gì không?

Catherine: Có. Tôi có cảm giác có điều dữ sẽ xảy ra cho tôi.

Alan: Đó có phải là một phần giấc mơ trước của cô không?

Catherine: Không. Tôi nói với ông là ông Denmiris có cử một số người từ Anthens...

Alan: Có.

Catherine: Ông ấy yêu cầu tôi quan tâm tới họ, vì vậy tôi đã thấy nhiều điều về họ.

Alan: Cô có thấy bị họ đe dọa không?

Catherine: Không. Chính xác không. Rất khó giải thích. Họ không làm gì cả, và tôi cứ tin sẽ có điều gì đó xảy ra. Một cái gì độc ác. Điều đó có gợi ý gì cho ông không?

Alan: Hãy nói cho tôi về những người đàn ông ấy.

Catherine: Một người Pháp, Yves Renard. Anh này cứ đòi tôi cho đi bảo tàng, nhưng khi đến đó, tôi thấy anh không chú ý gì cả. Anh ấy đòi tôi đưa đi Stonchenge thứ bảy này. Còn Jelly Haley. Anh ta là người Mỹ. Anh ta tỏ ra khá vui vẻ, nhưng có cái gì bối rối ở anh này. Rồi đến Dino Mattusi. Anh ta được gọi là người điều hành trong công ty của ông Denmiris, nhưng anh ta hỏi một số câu mà anh ấy cũng đã biết câu trả lời rồi. Ông ấy mời tôi đi chơi bằng ô tô. Tôi muốn kéo cả Wim đi... và một điều nữa...

Alan: Vâng!

Catherine: Wim vẫn hành động kỳ lạ như vậy.

Alan: Theo kiểu gì?

Catherine: Buổi sáng tôi đến phòng làm việc, Wim luôn mong đợi tôi. Trước đây không như thế. Và khi anh ta gặp tôi, cứ như là anh ta tức giận vì tôi có mặt ở đó. Những chi tiết ấy chẳng có ý nghĩa gì, phải không?

Alan: Mọi việc đều có ý nghĩa khi ta có chìa khoá mở ý nghĩa đó, Catherine ạ. Thế cô có còn mơ nữa không?

Catherine: Tôi có một giấc mơ về Constantin Denmiris. Nhưng rất lờ mờ.

Alan: Hãy nói cho tôi cô còn nhớ gì về giấc mơ đó không?

C. Tôi hỏi ông ta vì sao? Ông ta tốt với tôi thế, vì sao ông ta cho tôi làm việc ở đây và một chỗ để sống. Và vì sao ông cho tôi cái ghim bằng vàng.

Alan: Và ông ta nói gì?

Catherine: Tôi không nhớ. Tôi tỉnh dậy la hét.

o o o

Bác sĩ Hamilton nghiên cứu bản ghi chép này rất cẩn thận, tìm ra các nét ngờ vực không có nguồn gốc, mong lần tìm đầu mối để giải thích điều gì làm Catherine bối rối.

Ông Hamilton khẳng định có lý do rằng những hiểu biết của ông có liên quan đến việc những người lạ từ Athens đến, và Athens chính là sân khấu của quá khứ đầy bí ẩn của nàng. Về phần Wim thì Alan còn chưa hiểu hết. Có phải là Catherine đã tưởng tượng ra những điều đó? hay Wim đã có sẵn bản năng hiểm có ấy? Ta phải đến gặp Wim trong mấy tuần tới, Alan nghĩ. Có lẽ ta sẽ tìm cách để hẹn anh ta.

Alan ngồi đó, nghĩ về Catherine. Tuy nhiên đối với ông, như là một luật lệ, không bao giờ ông dấn dúi tình cảm với bệnh nhân của mình. Catherine là một người đặc biệt. Nàng đẹp và đã bị tổn thương và... Ta đang làm gì? Ta không thể nghĩ kiểu đó được. Ta sẽ tập trung vào một điểm gì đó. Nhưng rồi suy nghĩ của ông cứ luẩn quẩn về nàng.

Catherine không thể không nghĩ về Hamilton. Đừng như một con điên, Catherine tự bảo mình. Ông ta đã là người có vợ. Các bệnh nhân đều cảm thấy như vậy về người thầy phân tích tâm lý cho họ. Nhưng chẳng thể giúp gì được, Catherine tự nói với mình. Có thể ta sẽ gặp được một người thầy tâm lý cho việc phân tích tâm lý trong ta.

Nàng lại đến gặp Alan lần nữa trong hai ngày. Có lẽ ta phải bỏ những lần hẹn gặp ông, Catherine nghĩ vậy, trước khi ta đi quá sâu. Đã muộn rồi.

Buổi sáng, nàng có cuộc hẹn gặp Alan. Catherine ăn mặc rất cẩn thận và đến hiệu làm đầu. Chừng nào mà ta không gặp ông nữa sau lần gặp hôm nay, Catherine lý giải, thì sẽ chẳng có gì là hại nếu ta trông đẹp ra hơn.

Lúc nàng đi vào văn phòng ông, quyết định của nàng cứ mông lung: vì sao ông ta lại có vẻ hấp dẫn như vậy? Vì sao ta không được gặp ông trước khi chưa lấy chồng? tại sao ông ta không quen ta khi ta là người con gái bình thường và là người khỏe mạnh? Nhưng mặt khác, nếu ta khỏe mạnh, là người bình thường, thì ngay từ đầu ta cũng chẳng đến với ông làm gì, có phải không?

- Tôi xin ông thứ lỗi?

Catherine nhận thấy rằng nàng đã nói rất to. Bây giờ có phải lúc nói với ông rằng đây là lần gặp cuối cùng?

Nàng thở một cái thật sâu.

- Alan... - và rồi quyết định đó của nàng lại tan biến đi. Nàng nhìn lên bức hình trên bàn nước. - Ông đã xây dựng gia đình được bao lâu rồi?

- Cưới vợ à? - ông theo dõi cái nhìn của Catherine.

- Ồ! Đó là em gái tôi và thằng con trai của nó.

Catherine thấy trong nàng có cái gì vui mừng thầm kín.

-Ồ hay quá nhỉ! Tôi cho là, cô ấy... cô ấy trông tuyệt lắm.

- Cô không sao đấy chứ, Catherine?

Kirk Reynolds cũng đã hỏi nàng như vậy. Tôi không phải lúc nào cũng không sao, Catherine nghĩ, nhưng tôi bây giờ không sao cả. Tôi vẫn khỏe, - Catherine nói. - ông chưa có gia đình à? Ông có đi ăn tối với tôi không? Liệu ông có đưa tôi lên giường không? Liệu ông có lấy tôi không? Nếu nàng nói lên một trong các câu đó, chắc là ông sẽ nghĩ ta bị rò. Có thể ta bị rò thật.

Ông đang ngắm nhìn nàng, hơi cau mày.

- Catherine, tôi e rằng chúng ta sẽ không thể tiếp tục những cuộc gặp thế này mãi. Hôm nay sẽ là ngày cuối cùng.

Tim của Catherine như muốn tan nát.

- Vì sao? Tôi có làm điều gì...

- Không, không... không phải là cô. Trong mối quan hệ chuyên môn như thế nào, không tốt cho một bác sĩ bị xâm nhập về tình cảm với bệnh nhân.

Bây giờ thì nàng lại nhìn ông chăm chú, đôi mắt nàng sáng lên khác thường.

- Ông đang nói rằng ông bị dấn dúi về tình cảm với tôi.

- Vâng. Và vì vậy tôi e rằng...

- Ông hoàn toàn đúng, - Catherine nói rất sung sướng. - Chúng ta hãy nói chuyện đó tối nay khi đi ăn tối.

Họ ăn tối tại một nhà hàng Ý ở giữa trung tâm Soho.

Các món ăn ngon hay không ngon, không có gì khác nhau cả Họ hoàn toàn bị cuốn hút lẫn nhau.

- Đó là điều không hay, - Catherine nói. - Ông biết mọi chuyện về tôi. Bây giờ nói cho tôi nghe về ông đi. Ông chưa bao giờ lấy vợ à?

- Không. Tôi đã lấy vợ!

- Thế sau sao nữa?

- Đó là trong chiến tranh. Chúng tôi sống cùng nhau trong một căn hộ nhỏ. Đó là những ngày ở Blitz. Khi đó tôi đang làm việc ở bệnh viện và khi về nhà một buổi tối...

Catherine nghe thấy được sự đau khổ trong giọng nói của ông.

- Ngôi nhà bay đi. Chẳng còn lại gì hết.

Nàng đặt bàn tay nàng lên tay ông.

- Tôi xin lỗi.

- Phải mất một thời gian dài tôi mới qua được những đau khổ đó. Tôi chẳng gặp ai mà tôi muốn lấy cả. - Và đôi mắt ông như muốn nói, đến cả bây giờ.

Họ ngồi đó tới bốn giờ đồng hồ, nói với nhau về mọi chuyện: rap hát, y học, tình hình thế giới, nhưng những câu chuyện thực thì lại không nói. Như có một luồng điện trong con người họ. Cả hai đều cảm nhận thấy điều đó. Giữa họ, có một sự căng thẳng về tình dục như muốn tràn ra.

Cuối cùng, Alan trở về đề tài cũ.

- Catherine này, điều tôi nói sáng nay về mối quan hệ bác sĩ bệnh nhân...

- Hãy nói điều đó với tôi khi nào về nhà ông.

Họ cùng cởi quần áo, nhanh nhẹn và đều mong muốn, và khi Catherine đã cởi hết quần áo, nàng nghĩ lúc nàng cùng Kirk Reynolds, nàng cảm thấy thế nào và bây giờ có gì khác. Cái khác là yêu, Catherine nghĩ. Ta mê con người này.

Nàng nằm trên giường đợi ông và khi ông đến với nàng và vòng tay ôm nàng, mọi sự lo lắng, mọi sự sợ hãi là không bao giờ có thể có quan hệ được với đàn ông ở nàng tan biến đi. Họ đụng chạm mạnh vào thân thể của nhau, khám phá nhau, lúc đầu còn nhẹ nhàng rồi đến thô bạo, đến khi nhu cầu của họ trở nên man rợ và không còn hy vọng gì hơn, họ dính vào nhau, và Catherine kêu lên với tất cả hạnh phúc tràn đầy.

- Em khỏi hoàn toàn rồi, nàng nghĩ. Cám ơn anh!

Họ nằm đó, nằm đó mãi, và Catherine ôm Alan thật chặt trong cánh tay nàng, không muốn cho ông đi.

Khi họ bắt đầu nói được thành lời, nàng nói với giọng xúc động.

- Anh chắc chắn biết điều trị bệnh nhân như thế nào bác sĩ ạ.

Chương 27

Từ hàng tit lớn trên các trang báo, Catherine đã được biết về việc Constantin Denmiris bị bắt vì tội giết vợ.

Thật là một chấn động. Khi nàng đến văn phòng, mọi việc đều như đợi chờ nghe ngóng.

- Cô có nghe thấy tin gì không? - Evenlyn lo lắng.

- Chúng ta sẽ làm gì?

- Chúng ta sẽ thực hiện chính xác tất cả cái gì ông ấy yêu cầu Tôi chắc chắn là có nhằm lẫn rất lớn gì đó. Tôi sẽ có điện cho ông ấy.

Nhưng Constantin Denmiris là người tù quan trọng nhất mà nhà tù Trung tâm Anthens chưa bao giờ tiếp nhận. Công tố uỷ viên đã ra lệnh là không được có đối xử đặc biệt nào đối với Denmiris. Denmiris đã yêu cầu một số điều: mắc điện thoại, máy telex và trao đổi văn thư. Các yêu cầu của ông bị từ chối.

Denmiris sử dụng hầu hết thời gian để đi bộ, và cả khi nằm mơ để cố tìm ta ai đã giết Melina.

Ban đầu, Denmiris cho rằng có một tên côn đồ, vô tình thấy Melina khi cô đang dẹp ngôi nhà bãi biển đã giết cô.

Nhưng khi cảnh sát đối chiếu hẳn với những chứng cứ để kết tội, thì Denmiris đã nhận ra ông nhằm. Câu hỏi là, do ai? Về logic thì người giết cô cũng có thể là Spyros Lambrous, nhưng điểm yếu của lý giải này là Lambrous yêu em gái mình hơn bất cứ ai trên thế gian này. Ông ta không bao giờ làm hại cô.

Sự nghi ngờ của Denmiris chuyển sang bọn mà Tony Rozzoli đã nhập. Có lẽ, bọn chúng biết điều gì xảy ra đối với Rozzoli và đó là cách trả thù. Constantin Denmiris cũng đã từ bỏ cái ý kiến đó. Vì nếu Mafia muốn trả thù, thì đơn giản là họ phải vất bỏ hợp đồng với ông.

Ngồi một mình trong xà lim, Denmiris đã điểm hết mọi việc, suy nghĩ đi, suy nghĩ lại, cố giải quyết bài toán đó. Cuối cùng, khi ông đã tính hết các khả năng, chỉ còn mỗi một kết luận khả dĩ là; Melina đã tự tử. Cô đã tự tử và đổ cho ông về cái chết của cô. Denmiris nghĩ về những gì ông đã làm đối với Noelle Page và Larry Douglas và cái hài kịch cay đắng là bây giờ ông ở trong tình trạng đúng như họ lúc đó. Ông đang bị xét xử về một vụ giết người mà ông không có dính líu.

Tên cai tù đang ở cửa xà lim.

- Luật sư của ông đã đến để gặp ông.

Denmiris đứng ngay dậy và theo tên cai tù đi đến một buồng hẹp nhỏ. Luật sư đang đợi ông. Tên ông là Vassiliki. Ông ta trạc ngoài năm mươi, có bộ tóc màu hung sáng và nét mặt nhìn nghiêng như tài tử điện ảnh.

Ông ta đã nổi tiếng là một luật sư ở toà hình sự. Như thế có đủ trình độ không?

Tên cai tù nói:

- Các ông có mười lăm phút.

Y để hai người ngồi đó và đi ra.

- Được, - Denmiris hỏi luôn. - Khi nào ông làm cho tôi ra khỏi được đây? Tôi sẽ trả cho ông bao nhiêu?

- Ông Denmiris, tôi e rằng điều đó không đơn giản. Công tố viên đặc biệt từ chối...

- Công tố viên điên rồi. Họ không thể để ta như thế nào được.

- Còn Bail thế nào? Ta sẽ đặt bao nhiêu tiền tùy hấn yêu cầu!

Vassiliki liếm môi, Bail đã từ chối. Tôi đã xem qua các chứng cứ mà cảnh sát đã lập để kết tội ông, ông Denmiris ạ. Rất tai hại đấy.

- Tai hại hay không - tôi không giết Melina. Tôi vô tội?

Vị luật sư nuốt nước bọt. - Vâng, dĩ nhiên, dĩ nhiên.

- Ông có suy nghĩ ai đã giết vợ ông?

- Không có ai cả. Vợ tôi tự tử.

Vị luật sư trợn mắt nhìn ông.

- Xin lỗi, ông Denmiris tôi không nghĩ rằng đó là một việc bảo vệ dễ dàng. Ông phải nghĩ một cái gì hơn thế kia.

Và dù trong lòng đã tan nát. Denmiris biết ông ấy nói đúng. Không có quan toà nào trên thế giới này tin điều đó.

Sáng sớm hôm sau, vị luật sư lại đến thăm Denmiris.

- Tôi e rằng tôi có một số tin xấu.

Denmiris gần như cười to lên. Ông đang ngồi trong tù đứng trước một án tử hình, mà tên điên rồ này lại nói với ông hắn ta có tin tức xấu. Còn gì xấu hơn là tình trạng hiện nay của ông.

- Vâng?

- Đó là về ông anh rể ông!

- Spyros? Ông ta thế nào?

- Tôi có một thông tin là ông ta đã đến cảnh sát và nói với họ là một người phụ nữ tên là Catherine Douglas còn sống. Tôi thực không hiểu hết vụ Noelle Page và Larry Douglas. Nhưng...

Constantin Denmiris vẫn phải lắng nghe. Ông chờ còn muốn biết điều gì đã xảy ra cho ông, ông đã hoàn toàn quên Catherine. Nếu họ thấy lại nàng, và nàng nói, họ sẽ quy kết ông trong những cái chết của Noelle và Larry. Ông đã gửi người đi London để trông nom nàng nhưng bây giờ việc đó đột nhiên thành khẩn cấp.

Ông dướn người ra phía trước và đập nhẹ tay vị luật sư.

- Tôi muốn nhờ ông đánh một bức điện cho London ngay lập tức.

Ông đọc bức điện hai lần và cảm thấy bắt đầu sự thèm khát tình dục khuấy động, mà việc đó thường xảy ra với ông trước khi quan tâm tới một hợp đồng. Cứ như là chơi trò chơi với ông Trời. Trời quyết định sự sống, cái chết. Trời có được quyền hành trong tay. Nhưng có một vấn đề.

Nếu buộc phải làm ngay, thì sẽ không có thời gian để dự thảo lại nữa. Ông phải củng cố một vài điều. Làm như một tai nạn tối nay.

Chương 28

HỒ SƠ MẬT

Ghi chép buổi gặp Wim Vandeen

Alan: Hôm nay anh thấy thế nào?

Wim: OK. Tôi đến đây bằng xe taxi. Tên người lái xe là Ronald Cherestie. Biển số xe 30271, giấy phép lái xe lưu hành số 3070. Trên đường đến đây, chúng tôi đã gặp 37 xe hiệu Rovers, một cái hiệu Bantley, mười cái hiệu Jaguars sáu cái hiệu Austins, và một cái Rolls- Royce, hai mươi bảy xe gắn máy và sáu xe đạp.

Alan: Anh sống với mọi người ở cơ quan thế nào, Wim?

Wim: Ông biết rồi.

Alan: Nói cho tôi nghe đi.

Wim: Tôi thù ghét những người ở đó.

Alan: Còn về Catherine Alexander thì sao, Wim?

Wim: Ồ, cô ta ấy à. Cô ấy chẳng còn làm ở đó nữa đâu.

Alan: Ý anh nói thế là thế nào?

Wim: Cô ấy sẽ bị giết chết.

Alan: Sao? Sao anh lại nói vậy?

Wim: Bà ấy nói cho tôi.

Alan: Catherine nói với anh cô ấy sẽ bị ghết chết?

Wim: Người khác cơ.

Alan: Người khác là ai?

Wim: Vợ ông ấy.

Alan: Vợ ai, Wim?

Wim: Constantin Denmiris.

Alan: Ông ta nói với anh Catherine Alexander sẽ bị giết chết?

Wim: Bà Denmiris. Vợ ông ta. Bà ta gọi điện cho tôi từ Hy Lạp.

Alan: Ai sẽ giết Catherine?

Wim: Một trong các người đàn ông.

Alan: Ý anh là một trong các người đàn ông từ Anthens bay đến.

Wim: Phải.

Alan: Wim, chúng ta chấm dứt buổi gặp gỡ hôm nay ở đây Tôi phải đi.

Wim: OK.

Chương 29

Văn phòng công ty kinh doanh Hy Lạp đóng cửa lúc 6 giờ chiều.

Mấy phút trước 6 giờ, Evenlyn và các nhân viên khác đang chuẩn bị ra về.

Evenlyn đi vào phòng làm việc của Catherine.

- "Điều kỳ lạ ở phố ba mươi tư" đang diễn ở rạp Critirion. Vở này đã được khen nhiều lắm. Cô có thích đi xem tối nay không?

- Tôi không đi được, - Catherine nói, - Cảm ơn Evenlyn.

- Tôi đã hứa với Jelly Haley, tối đi xem hát với anh ta!

- Họ làm cô bận suốt thôi, có phải thế không? Thôi vậy.

- Chúc đi vui nhé!

Catherine nghe thấy các người khác đang rục rịch ra về Cuối cùng, yên lặng. Nàng nhìn lần cuối bàn làm việc, chắc chắn là mọi thứ ngăn nắp cả, mặc thêm áo khoác, xách cái túi của nàng và đi ra hành lang. Nàng vừa tới cửa ngoài thì điện thoại réo. Catherine lưỡng lự, đấu tranh tư tưởng không biết có nên trả lời không.

Nàng nhìn đồng hồ đeo tay; nàng sắp bị muộn. Điện thoại lại réo. Nàng chạy về buồng làm việc và nhắc ống nghe:

- Hello!

- Catherine. - Đó là tiếng Alan Hamilton. Ông vừa nói vừa thở.

- Cảm ơn chúa, tôi gặp được em.

- Có gì hờ anh?

- Em đang bị nguy hiểm lắm. Anh có tin kẻ nào đang định giết em!

Nàng kêu khê lên. Con ác mộng xấu xa nhất sắp thành sự thật. Đột nhiên nàng thấy sợ hãi.

- Ai?

- Anh không biết. Nhưng anh muốn em đang ở đâu thì cứ ở đó. Đừng, rời văn phòng làm việc. Không được nói với ai. Anh sẽ đến với em ngay đây!

- Alan, em...

- Đừng lo. Anh lên đường đây. Khoá trái cửa lại. Mọi việc sẽ ổn thôi.

Đường dây nói ngắt.

Catherine từ từ bỏ ống nghe xuống.

- Ôi, Trời ơi!

Atanas xuất hiện ở đường đi ngoài cửa. Nó nhìn khuôn mặt nhợt nhạt của Catherine và chạy vội đến bên nàng.

- Có điều gì xấu đấy cô?

Nàng quay lại với nó.

- Có một người... nào đó cố tình muốn giết cô.

Nó nói lấp liếm với nàng.

- Sao? Ai... ai muốn làm thế?

- Cô không rõ!

Họ nghe thấy tiếng gõ cửa ra vào.

Atanas nhìn Catherine.

- Có lẽ cháu...

- Không, - nàng nói vội. - Không để ai vào cả. Bác sĩ Hamilton đang trên đường đến đây.

Tiếng gõ cửa lại lặp lại, to hơn.

- Cô nên trốn xuống tầng hầm, - Atanas thì thầm. - Ở đấy an toàn hơn.

Cô gật đầu.

- Được.

Họ luồn qua phía sau hành lang, tới cửa dẫn tới tầng hầm.

- Khi bác sĩ Hamilton đến, nói với ông cô ở đấy nhé.

- Cô ở dưới đó không sợ đâu?

Atanas bật đèn, và dẫn nàng xuống cầu thang tầng hầm.

- Không ai tóm được cô ở đây, - Atanas bảo đảm với cô như vậy.

- Cô có biết ai muốn giết cô không?

Nàng nghĩ đến Constantin Denmiris và những giấc mơ của nàng.

- Ông ấy sắp giết cô. Nhưng đó chỉ là mơ.

- Cháu không chắc. - Atanas nhìn cô và thì thầm, - Cháu nghĩ cháu biết.

Catherine nhìn chăm chăm vào nó.

- Ai?

- Cháu.

Bất ngờ trong tay nó có một lưỡi dao bật ra và đang dí vào họng nàng.

- Atanas, đây không phải là lúc đùa...

- Cô có bao giờ đọc "Cuộc hẹn hò ở Sainara" không hở Catherine? Được, bây giờ thì quá muộn rồi, phải không? Có phải ai cũng muốn thoát được cái chết. Nó đến Samara và cái chết đang đợi nó ở đó! Đây là Samara của mi, Catherine!

Thật không ngờ, những tiếng khinh khỉnh đó lại thoát ra từ miệng một đứa bé trông rất ngây thơ.

- Atanas, cô xin. Em không thể...

Nó ép cô rất mạnh vào mặt.

- Ta không thể làm điều đó vì ta là một thằng trẻ con, ư? Ta làm mi ngạc nhiên sao? Ta là một diễn viên tài ba. Ta đã ba mươi tuổi rồi, Catherine ạ. Mi có biết vì sao ta trông như một thằng trẻ con? Bởi vì khi ta nhón lên, ta chưa bao giờ đủ ẩ. Ta sống ở nơi xó xỉnh, ban đêm đi ăn trộm những đồ hộp bỏ đi.

Nó vẫn giữ chặt con dao ấn vào họng nàng, dựa lưng vào tường.

- Khi ta là thằng trẻ con, ta đã nhìn thấy những thằng lính hiệp me tao và hại cha tao, tới khi cả hai đều chết, và rồi chúng đánh đập tao và để tao phải chết. - Nó ấn lưng nàng xuống sâu vào trong hầm.

- Atanas, tôi, tôi không làm điều gì hại em. Tôi...

Nó cười với cái cười trẻ con.

- Đây không có tý gì là riêng tư cả. Đây là công việc. Mi giá trị năm mươi năm ngàn đô la với tao khi phải chết.

Như có một bức màn hạ xuống trong mắt nàng, và nàng chỉ thấy mọi vật là một màu đỏ lòm mờ. Một phần của con người những đã ở bên kia, đang đợi những điều sắp xảy ra.

- Ta có một kế hoạch tuyệt vời cho mi. Nhưng cấp trên đang vội, ta phải làm nhanh thôi, chúng ta không muốn ư?

Catherine có cảm giác mũi con dao ấn mạnh sâu vào cổ nàng. Nó ngoáy con dao và còn mở áo ngực cho nàng.

- Đẹp quá, nó nói - Rất đẹp. Ta đang chuẩn bị cho ta một bữa tiệc trước đã, nhưng vì tay bác sĩ bạn mi đang đến, ta không có thời gian, ta có làm không? Đối với mi, tội quá. Ta là một người tình vĩ đại.

Catherine nằm đó ngọt ngào chỉ còn cổ thở gấp.

Atanas tay với cái áo móc ra một cái chai đồ đỏ ở túi. Đó là một chất lỏng màu đỏ hồng nhàn nhạt.

- Mi có bao giờ uống rượu mạnh không. Ta sẽ uống vì tai nạn của mi, hừ? Nó rút con dao đi và

mở cái chai, một lát, Catherine định chạy trốn.

- Đi đi, - Atanas nói nhẹ - Thử xem, xin mời!

Catherine liếc môi.

- Tôi... trả tiền cậu. Tôi sẽ...

- Cố mà thử đi. - Atanas uống một ngụm lớn và đưa cái chai cho nàng. - Uống!

- Không. Tôi không...

- Uống!

Catherine cầm cái chai và nhấp một ngụm nhỏ. Mùi cay gắt của rượu brandy làm cháy cổ nàng. Atanas lấy cái chai lại và uống một ngụm lớn nữa.

- Ai lộ cho bác sĩ của mi là có người sắp giết mi?

- Tôi không biết! - Dù sao cũng chẳng cần nữa.

Atanas chỉ vào một cái cột bằng gỗ to đỡ trần nhà:

- Ra đó đi.

Mắt Catherine liếc ra cửa vào. Nàng cảm giác thấy lưỡi dao thép lại ấn vào cổ nàng.

- Đừng để ta nói với mi nữa.

Catherine còn đi được tới gần cái cột gỗ.

- Một cô gái tốt đó, - Atanas nói. - Ngồi xuống. - Hắn quay đi một lát. Lúc đó, Catherine nghỉ được một chút.

Nàng bắt đầu chạy ra cầu thang, tim như muốn vỡ. Nàng phải chạy thoát thân. Tới bậc thứ nhất rồi bậc thứ hai, và, khi nàng sắp leo lên, nàng cảm thấy chân cuộc đời bị cái gì tóm chặt và kéo xuống. Nó khỏe quá.

- Đồ chó cái!

Nó tóm tóc nàng và kéo mặt nàng tới gần mặt nó.

- Mi lại thử nữa à, và ta sẽ bẻ nốt cả hai cẳng mi.

Nàng lại cảm thấy lưỡi dao dưới hai bả vai.

- Đi đi?

Atanas kéo lưng nàng tới cột gỗ và đẩy nàng ngồi xuống đất.

- Nằm đó!

Catherine nhìn thấy Atanas đi đến đóng hộp các tông buộc bằng các sợi dây rất to. Nó cắt hai sợi dây dài và mang về chỗ nàng.

- Để hai tay quặt ra sau cái cột kia.

- Không, Atanas. Tôi...

Nó tát mạnh cả nắm tay vào một bên mặt nàng, và cái buồng tự nhiên nhoà đi trong mắt nàng. Atanas ghé lại gần và thì thào.

- Đừng có bao giờ nói không với ta. Hãy làm cái gì mà ta đã bảo trước khi ta cho cổ mi đi tong đấy.

Catherine để hai tay ra đằng sau cái cột và lát sau, nàng thấy cái dây nghiêng vào cổ tay vì Atanas đã buộc chặt hai tay nàng lại. Nàng cảm thấy rõ máu không lưu thông được.

- Xin làm ơn - nàng nói - Chặt quá.

- Tốt - nó nhe răng cười. Nó lấy sợi dây thứ hai và buộc hai chân lại với nhau ở mắt cá. Rồi nó đứng lên - Đẩy thể đó! Đẹp rồi và dễ chịu nhé! - Nó uống một ngụm nữa.

- Mi có muốn uống tý nữa không?

Catherine lắc đầu.

Nó nhún vai.

- Ô kê.

Nàng nhìn thấy nó đưa chai lên môi lần nữa. Có thể nó sẽ bị say và buồn ngủ, Catherine nghĩ tuyệt vọng.

- Ta đã từng uống suốt cả buổi, - Atanas còn khoác lại. Nó đặt chai rỗng lên sàn xi măng. - Xong, đến giờ đi làm việc.

- Sao - mày sắp làm cái gì nữa?

- Ta sắp gây ra một vụ tai nạn nhỏ. Sắp đến chỗ kiệt tác.

- Ta phải bắt Denmiris trả gấp đôi tiền!

Denmiris? Thật không phải là mơ nữa. Ông ta đứng đằng sau việc này. Nhưng vì sao?

Catherine nhìn thấy Atanas đi qua buồng tới cái nồi hơi to tướng. Nó nhấc cái nắp ngoài nhìn vào đèn báo và tám tấm dẫn nhiệt nghĩa là các tấm này đốt nóng cả cái nồi. Van an toàn gắn kín vào khung bảo vệ kim loại.

Atanas nhặt một mảnh gỗ nhỏ và nhét mảnh gỗ vào khung gỗ để cho van an toàn không làm việc. Đồng hồ hiện số khống chế nhiệt độ được đặt ở 150 độ. Thấy Catherine để ý nhìn, Atanas quay đồng hồ ở mức tối đa.

Thoả mãn, nó đi lại chỗ Catherine.

- Mi có biết chúng tao phải vất vả như thế nào với cái nồi hơi này không? - Atanas hỏi. - Được, ta sợ rằng cuối cùng người ta mở nồi ra. Nó xịch lại gần Catherine hơn.

Khi cái đồng hồ này báo tới bốn trăm độ, nồi hơi này sẽ nổ.

Mi có biết điều gì sẽ xảy ra? Các ống dẫn khí sẽ bị vỡ toác ra và các tấm đốt sẽ đốt cháy tuốt. Cả toà nhà sẽ bị phá huỷ như bị một quả bom.

- Mày điên rồi à! Còn bao nhiêu người vô tội ở đây, họ mà...

- Không có người vô tội nào cả. Người Mỹ các người tin vào sự kết liễu hạnh phúc. - Nó lại đi xuống và thở sợi dây buộc lại tay Catherine vào cái cột. Cổ tay đã rướm máu. Sợi dây đã cứa vào da thịt nàng và cái nút rất chặt.

Atanas từ từ xoa tay lên bộ ngực nàng.

- Tệ quá, tao không có nhiều thời gian. Mi sẽ không bao giờ biết mi bị mất tích như thế nào? - Nó lại tóm tóc nàng và hôn lên môi nàng. Hơi thở của nó sặc mùi rượu.

- Chào, Catherine! - Nó đứng dậy.

- Đừng bỏ ta, - Catherine khẩn nài. - Hãy nói chuyện với ta và...

- Ta phải đi cho kịp tàu bay. Ta sẽ từ giã Anthens.

Nàng nhìn theo nó bắt đầu đi tới cầu thang.

- Ta sẽ để đèn cho mi để mi nhìn mọi việc xảy ra.

Một lát sau, Catherine nghe thấy cửa hầm đóng lại và tiếng cái chốt bên ngoài, rồi yên lặng. Nàng ngược nhìn cái đồng hồ nồi hơi. Nó chạy nhanh quá. Khi nàng thấy, nó đã 160 độ và nó quay đến 170 độ, nó còn tiếp tục quay. Nàng chiến đấu một cách tuyệt vọng để cởi trói hai tay, nhưng càng cố rút, dây buộc càng chặt hơn.

Nàng lại ngược nhìn lên. Đồng hồ đã chỉ tới 180 độ và đang còn leo lên nữa. Không có cách nào nữa rồi.

o o o

Alan Hamilton phóng xe xuống phố Wimpole như một thằng điên, vượt ngang và chạy qua mũi mọi xe khác, không để ý tiếng la hét và tiếng còi rú của các lái xe khác. Đường phía trước lại bị nghẽn. Ông quay xe về bên trái và lao về quảng trường Portland nhắm hướng rạp xiếc Oxford.

Xe cộ đông nghịt ở đây làm chậm xe ông.

Trong hầm ngôi nhà số 217 phố Bond, kim trên nồi hơi đã lên tới 200 độ. Căn phòng càng nóng hơn.

Xe cộ gần như đứng một chỗ, Người thì về nhà, người thì đi ăn tối hay đi xem hát. Alan Hamilton ngồi đằng sau vô lăng xe, đầu óc rối bời. Ta có nên gọi cảnh sát? Nhưng làm thế có tốt không? Một bệnh nhân tâm thần của tôi nghĩ rằng có kẻ nào đó sắp giết cô ấy? Cảnh sát họ sẽ cười. Không, ta phải đến gặp nàng ngay. Xe bắt đầu chuyển bánh được rồi.

Trong căn hầm, kim đồng hồ đã chỉ tới 300. Hầm nóng không chịu nổi. Nàng lại cố cởi trói tay lần nữa và hai cổ tay lại bị cọ xát mạnh nhưng dây vẫn xiết chặt mạnh.

Ông quay vào phố Oxford, tăng tốc độ vượt qua đường đi bộ khi đó có hai người phụ nữ đang qua đường. Đằng sau ông, ông nghe thấy một tiếng còi cảnh sát trong giây lát ông định dừng lại

và đề nghị cảnh sát giúp. Nhưng không còn thời gian để giải thích. Ông lại lao xe đi.

Ở ngã tư giao nhau một xe tải lớn lao ra, chắn hết cả đường. Alan Hamilton rú còi rất sốt ruột. Ông ló đầu ra cửa sổ.

- Đi đi chứ!

Người lái xe nhìn ông.

- Thế này là thế nào, ông bạn, ông đi chữa cháy hay sao đấy?

Đường đi lại chật cứng các xe con, Alan Hamilton phóng thẳng về phố Bond. Đoạn đường thường chỉ đi trong mười phút bây giờ mất gần nửa giờ.

Ở căn hầm, kim đã leo tới 400 độ.

Cuối cùng, nhờ chúa phù hộ, ngôi nhà đã ở trước mặt rồi.

Alan Hamilton cho xe vượt qua đường cong góc phố và phanh khi ông bắt đầu chạy lên ngôi nhà, ông dừng lại sợ hãi. Đất rung lên vì toàn bộ ngôi nhà nổ tung như một quả bom, khổng lồ, khói và các mảnh vỡ bay tung lên không.

Và chết chóc.

Chương 30

Atanas Stavich có cảm giác phấn khích ghê rợn. Một hợp đồng nào thực hiện cũng làm nó như vậy. Như một thông lệ nó quan hệ giới tính với các nạn nhân của nó, cho dù là đàn ông hay đàn bà, trước khi nó giết họ và nó luôn luôn cảm thấy thích thú. Bây giờ, nó vẫn bứt rứt vì nó không có đủ thời gian để hành hạ Catherine hay làm tình với nàng. Atanas nhìn vào đồng hồ trên tay. Còn sớm chán. Máy bay đến mười một giờ tối nay vẫn chưa cất cánh đâu. Nó đáp taxi đến Shephend Market. Trả tiền taxi và lang thang vào những ngõ hẻm của phố xá. Có đến nửa tá gái đang đứng ở góc phố gọi các khách đàn ông đi qua.

- Hello, anh yêu, anh có thích một bài học tiếng Pháp tối nay không?

- Thế nào vui tý nhé?

- Anh có quan tâm đến Hy Lạp không?

Chẳng có đứa nào đến gần Atanas cả. Nó đi đến gần một con bé tóc hung cao, mặc một cái váy da ngắn và một áo khoác, đi giày cao gót kiểu bút máy.

- Xin chào, - Atanas nói rất lịch sự.

Cô gái điếm nhìn xuống người hấn, nói vui.

- Hello, em bé. Mẹ em có biết em đi chơi không đấy?

Atanas cười ngượng ngập.

- Vâng, madam. Tôi nghĩ nếu bà không có việc bận...

Cô gái điếm cười.

- Làm bây giờ hả? Và cậu sẽ làm được gì nếu tôi không bận? Cậu đã bao giờ làm tình với con gái chưa đấy?

- Có một lần, - Atanas nói nhẹ nhàng. - Tôi thích lắm đấy.

- Cậu cỡ mini thôi! - cô gái cười. - Tôi thường đẩy các cậu khách bé nhỏ ra không tiếp, nhưng tối nay ế quá. Cậu có mười tờ chứ?

- Vâng, madam!

- Được người yêu. Đi lên cầu thang đi!

Cô ta dẫn Atanas đi qua một hành lang và leo lên hai đoạn cầu thang tới một căn hộ có buồng nhỏ.

Atanas đưa cô ta tiền.

- Được, hãy nhìn đây xem anh có biết làm sao với nó thì làm, người yêu. Cô cởi hết tất cả quần.

Mọi việc đã trôi chảy hoàn hảo. Nó sẽ lấy được năm mươi nghìn đô la và sẽ gửi vào một trong các tài khoản của nó ở ngân hàng Thụy Sĩ. Và rồi phải đi nghỉ một chút. Có thể là Riveva, hay Rio. Nó thích các dĩ đực ở Rio.

Atanas đi vào phòng, dừng lại, nhìn mọi vật xung quanh.

Mặt nó tự nhiên tái nhợt.

- Màý chết rồi! Màý đã chết?

"Tao đã giết mi?" - Đó là một tiếng kêu.

Atanas còn kêu khi họ dẫn nó ra khỏi buồng và vào xe cảnh sát. Họ nhìn theo hăđ đi, và Alan Hamilton lúc đó đang cúi xuống Catherine.

- Thế là hết rồi, em ời. Thôi thế là hết.

Chương 31

Trong tầng hầm, mấy giờ trước, Catherine đã cố gắng một cách tuyệt vọng để tự cởi trói. Nhưng nàng càng cố bao nhiêu, thì sợi dây càng xiết chặt vào bấy nhiêu. Những ngón tay nàng đã bị sưng vù lên. Nàng vẫn còn nhìn lên được cái đồng hồ gắn trên nôi hơi. Kim đã chỉ 250 độ. Khi kim chỉ đến 400 độ, nôi hơi sẽ nổ. Phải có cách thoát khỏi cảnh này, Catherine nghĩ. Phải có cách? Mắt nàng chợt nhìn thấy chai Brandy mà thằng Atanas đã vớt trên nền nhà.

Nàng nhìn cái chai và tim nàng bắt đầu đập dữ dội.

Có một cơ may? Chỉ có điều liệu nàng có làm được không...

Catherine Alexander trượt xuống dọc theo cột và duỗi thẳng hai chân ra phía cái chai. Vẫn không tới được. Nàng lại cố trượt xuống thấp hơn, những dầm gỗ của thân cột cắm vào lưng nàng, cái chai chỉ còn cách độ một inch thôi. Đôi mắt nàng ứa đầy nước mắt. Thử cố tý nữa xem, nàng nghĩ.

Một lần nữa. Nàng lại trượt xuống thấp hơn nữa, lưng nàng bị xước thêm vì những cái dầm, và nàng lại cố nhào người nữa ra, gắng hết sức lực. Một chân đã đụng vào chai. Cẩn thận. Không được đẩy nó ra xa. Từ từ, từ từ, nàng đã vớt được cái cổ chai và phía trong cái dây buộc qua mắt cá. Cuối cùng cái chai đã ở bên người nàng.

Nàng nhìn lên mặt đồng hồ. Kim đã leo lên 280 độ.

Nàng đang chiến đấu với sự sợ hãi. Chậm chậm, nàng đã đưa cái chai sát gần sau nàng bằng hai chân.

Các ngón tay nàng đã đụng cái chai nhưng vì sưng quá to nên không nắm được chai, và những ngón tay đã ứ máu ở cổ tay chảy ra, chỗ bị sợi dây cứa vào.

Tầng hầm càng nóng hơn. Nàng lại cố. Cái chai lại trượt đi, Catherine liếc nhìn mặt đồng hồ.

Bây giờ đã 300 độ, và mặt số như là chạy thi với nhiệt độ Hơi nước đã bắt đầu phụt ra khỏi nôi hơi.

Nàng lại cố nắm cái chai.

Đây rồi? Nàng đã nắm được cái chai trong hai bàn tay vẫn bị trói giữ chai thật chặt, nàng cố giơ tay lên và dọc theo cột, trượt xuống cho chai đập vào nền xi măng, không có gì xảy ra cả. Nàng kêu to lên về bối rối.

Nàng lại cố lần nữa. Không vỡ. Mặt đồng hồ không còn được quan tâm, đã leo lên 350 độ.

Catherine thở thật sâu và đập cái chai xuống hết sức lực của mình. Nàng nghe thấy tiếng chai vỡ. Lạy Chúa!

- Làm càng nhanh chừng nào càng tốt chừng đó, Catherine tóm chặt cổ chai vào một bên tay và bắt đầu cứa cái dây trói bằng tay kia. Thủy tinh cứa cả vào cổ tay nàng nhưng nàng không thấy đau. Nàng đã làm đứt được một vòng rồi vòng dây thứ hai. Và đột nhiên một tay tự do. Nàng cố cởi sợi dây ở tay bên kia và cởi luôn cả sợi dây buộc nơi những mắt các chân. Mặt số đồng hồ đã chỉ 350. Một tia hơi rất mạnh đã xì ra khỏi lò, Catherine cố cựa đôi chân, Atanas đã chốt cửa tầng hầm. Sẽ không đủ thời gian để trốn khỏi ngôi nhà trước khi nổ.

Catherine nhìn khắp xung quanh và thấy một khúc gỗ chèn vào van an toàn. Đã nhảy lên 400.

Nàng chỉ còn một phân giây để quyết định. Nàng chạy ra phía cửa bên kia dẫn sang hầm tránh bom đẩy cửa ra và vội chui vào. Nàng lại đẩy cánh cửa nặng nề đó đóng lại.

Nàng nằm lăn ra nền xi măng của cái lô cốt vĩ đại này, thở gấp và khoảng 5 phút sau, một tiếng nổ vang trời và toàn bộ lô cốt như vỡ tan ra. Nàng nằm trong bóng tối, gắng sức mới thở được, lắng nghe ngoài cửa ngọn lửa đang phún phụt bốc lên. Nàng đã an toàn. Thế là xong. Không, không xong, Catherine nghĩ. Còn có nhiều việc phải làm.

Khi lính cứu hỏa tìm thấy nàng một giờ sau đó, và đưa nàng ra ngoài, Alan Hamilton đã ở đó. Catherine chạy sà vào vòng tay ông và ôm chặt ông.

- Catherine, em yêu quý. Anh sợ quá! Sao em lại...

- Để sau này, - Catherine nói - Chúng ta phải bắt ngay Atanas Stavich.

Chương 32

Họ đã làm lễ cưới tại nhà thờ trang trại của cô em Alan ở Sussex theo nghi lễ riêng. Cô em của Alan là một người phụ nữ vui vẻ, đúng như bức ảnh mà Catherine đã nhìn thấy ở phòng làm việc của Alan. Cậu con trai của cô đi học vắng. Catherine và Alan đã sống một tuần lễ yên tĩnh ở trang trại và rồi lại bay về Vơ- ni- dơ để hưởng nốt tuần trăng mật.

Vơ- ni- dơ là một trang sử oanh liệt và rực rỡ của lịch sử thời Trung Cổ, một thành phố nổi kỳ lạ, với những con sông đào và một trăm hai mươi đảo nhỏ, nối với nhau bằng chệt bởi bốn trăm cái cầu. Alan và Catherine Hamilton đã đáp xuống sân bay Vơ- ni- dơ Masco Polo, gần Mestre, đi tiếp một đoạn xe tới ga tàu điện Piazza San Marco và thuê buồng khách sạn Royal Danieli, một khách sạn kiểu cổ, rất đẹp gần Quảng trường Doges.

Buồng ngủ đặc biệt của họ thật tuyệt diệu, rất nhiều đồ đạc cổ kính, đáng yêu và nhìn thẳng ra sông Đào lớn.

- Em muốn làm gì trước nào? Alan hỏi.

Catherine đi đến ông và vòng cánh tay của nàng ôm ông.

- Anh đoán thử đi.

Sau đó, họ cởi quần áo.

Vơ- ni- dơ là một thang thuốc lành bệnh một thứ dầu thơm làm cho Catherine quên đi những cơn ác mộng và những khinh hoàng đã qua, Nàng và Alan đi nghiên cứu các di tích. Quảng trường St. Mark về khoảng cách chỉ cách khách sạn của họ mấy trăm yards nhưng đã tồn tại hàng trăm thế kỷ nay về thời gian. Nhà thờ St. Mark là cả một phòng trưng bày nghệ thuật và là một nhà thờ mà các bức tường và trần nhà nối với nhau bằng các bức tranh vẽ trên kính và trên tường lõng lẩy.

Họ đi vào trong Cung điện Doges có nhiều buồng thời xưa giàu có, và rồi đứng trên cầu than thở, mà ở đây, hàng trăm thế kỷ trước các tù nhân đã bị buộc vào cây thánh giá treo cho đến chết.

Họ đến thăm các bảo tàng, các nhà thờ và một số đảo lân cận họ dừng chân tại Murano để xem người ta thổi thủy tinh, và tại cả Burano xem những người đàn bà làm vòng đeo cổ. Họ đi xuống máy tới Torcello ăn tối ở Loeanda Cipram trong vườn đầy hoa xinh đẹp.

Catherine lại nhớ lại vườn ở tu viện, và nàng còn nhớ lại lúc đó nàng mất trí như thế nào. Nàng nhìn Alan ngồi bên kia bàn và nghĩ. Cám ơn người, thượng đế.

Mercene là phố buôn bán chính, và họ đã thấy những cửa hàng lớn: Rubelh bán vải sợi, Casella bán giấy, và Giocondo Cassini bán đồ cổ. Họ đi ăn tối tại nhà hàng Quadri và Algvaspodeva và Harvy s Bav. Họ dạo chơi trên cả con thuyền Gondolas và những con thuyền nhỏ Sandoli.

Hôm thứ sáu, gần đến ngày về, ở đây đột nhiên có một cơn giông điện rất mạnh.

Catherine và Alan phải chạy vội về trú tại khách sạn.

Họ nhìn qua cửa sổ trong cơn giông.

- Xin lỗi bà Hamilton vì trời mưa, - Alan nói. - Đó là niềm hứa hẹn mặt trời chiếu sáng.

Catherine cười.

- Mưa gì cơ? Em hạnh phúc lắm, anh yêu ạ!

Những vệt sáng lóe trên bầu trời và những tiếng nổ khác còn đang vang vọng trong tâm trí nàng: tiếng nổ của nỗi hơi.

Nàng quay sang Alan.

- Hôm nay có phải là ngày mà toà án buộc tội?

- Ông do dự.

- Ừ. Anh không nhớ lắm ư... -

Em còn nhớ. Em muốn biết.

Ông nhìn về mặt nàng lúc này, rồi gật đầu.

- Phải!

Catherine nhìn theo khi Alan đi đến máy thu thanh ở góc buồng và mở nghe. Ông điều chỉnh máy đến khi nghe được đài BBC đang truyền chương trình tin tức.

"... và thủ tướng trước khi từ chức vẫn điều hành công việc hôm nay. Thủ tướng nỗ lực thành lập một chính phủ mới". Đài thu thì loẹt xoẹt và tiếng nói thì lúc to lúc nhỏ.

- Có phải đó là vì cơn giông chết tiệt đó không em! - Alan nói.

Âm lại nghe rõ được.

"Ở Athens, vụ xử Constantin Denmiris cuối cùng đã kết thúc và toà án đã phán quyết kết tội mấy phút trước đây. Trước sự sững sốt của mọi người, tội..."

Máy thu lại tịt.

Catherine quay lại Alan:

- Sao, anh cho rằng lời buộc tội cuối cùng là thế nào?

Ông ôm nàng.

- Điều đó phụ thuộc vào em có trí và sự kết thúc hạnh phúc hay không.

Chương kết

Năm ngày trước khi vụ án xử Constantin Denmiris bắt đầu, viên coi tù đã mở cửa xà lim giam ông.

- Ông có khách!

Constantin Denmiris nhìn lên. Trừ luật sư của ông, đến nay ông không được tiếp xúc với khách. Ông từ chối sự tò mò của bất cứ ai. Người ở đây đối xử với ông chỉ như một thường phạm hình sự. Nhưng ông không muốn họ hài lòng qua bất kỳ biểu hiện xúc cảm nào của ông. Họ theo đuôi viên coi tù từ đại sảnh tới phòng họp để thu tin về ông.

- Trong đó đấy.

Denmiris bước vào và dừng lại. Một ông già dუმ đó đang ngồi trong xe lăn. Tóc ông đã bạc trắng. Mặt ông là cả một công trình nham nhở các tế bào màu đỏ và trắng.

Môi ông đông cứng lại ở phía trên như luôn cười nụ cười đáng sợ. Phải một lát sau, Denmiris mới nhận ra người khách là ai. Mặt Denmiris tự nhiên xám như tro.

- Trời ơi!

- Tôi không phải quỷ sứ chứ?, - Napoleon Chotas nói. Tiếng nói của ông khô khan. - Vào đây, Costa.

Denmiris nghe được tiếng nói của ông:

- Đám cháy... - Tôi đã nhảy qua cửa sổ và bị gãy sống lưng. Người hầu phòng của tôi đã đưa tôi đi trước khi lính cứu hoả tới.

- Tôi không muốn anh biết tôi còn sống. Tôi quá mệt nhọc để đấu tranh mãi với anh?

- Nhưng... họ đã tìm được một cái xác cơ mà.

Denmiris ngã phịch xuống ghế.

- Tôi... tôi rất vui mừng ông còn sống, - Ông nói run run.

- Anh phải... Tôi sẽ cứu anh sống.

Denmiris dò xét ông.

- Ông đang...

- Vâng. Tôi sẽ là luật sư bảo vệ cho anh.

Denmiris cười phá lên.

- Thật ư, Leon. Sau bao nhiêu năm rồi, ông có cho tôi là điên không? Vì sao ông lại nghĩ rằng tôi sẽ giao tính mạng của tôi cho ông?

- Vì tôi là người duy nhất có thể cứu anh, Costa ạ.

Constantin Denmiris đứng phắt dậy.

- Không, cảm ơn. Ông đi ra cửa.

- Tôi đã nói chuyện với Spyros Lambrous. Tôi đã thuyết phục anh ta để chứng minh rằng vào lúc em anh ta bị chết Denmiris đang ở chỗ anh ta!

Denmiris dừng và quay lại.

- Vì sao ông lại làm như vậy?

Chotas ngồi trên ghế lặn dưới người ra phía trước.

- Bởi vì tôi đã thuyết phục anh ấy lấy lại tài sản của anh để trả thù một cách nhẹ nhàng hơn là lấy mạng anh.

- Tôi không hiểu.

- Tôi đã bảo đảm với Lambrous rằng nếu anh ấy làm chứng cho anh, anh sẽ giao toàn bộ gia tài cho anh ấy. Các con tàu của anh, các công ty của anh mọi thứ anh có.

- Ông điên à?

- Tôi điên ư? Hãy nghĩ đi, Costa. Lời làm chứng của anh ấy có thể cứu mạng anh. Liệu gia tài của anh giá trị hơn hay mạng sống của anh đối với anh giá trị hơn?

Im lặng hồi lâu, Denmiris lại ngồi xuống.

- Lambrous đang muốn làm chứng rằng tôi đang ở chỗ anh ấy thì Melina bị giết?

- Đúng thế.

- Và để đáp lại anh ấy muốn.

- Mọi thứ anh đang có.

Denmiris lắc đầu.

- Tôi phải giữ...

- Mọi thứ. Mọi thứ anh ấy muốn chuyển sang đầy đủ.

- Anh xem, đó là sự trả thù.

Có một việc làm Denmiris phải bối rối.

- Và ông sẽ được gì trong các tài sản đó, Leon? - ông dò xét Chotas.

Môi Chotas mấp máy như muốn cười.

- Tôi sẽ được tất.

- Tôi không hiểu nổi nữa?

- Trước khi anh chuyển Tổng công ty kinh doanh Hy Lạp sang cho Lambrous, thì anh sẽ chuyển tất cả các tài sản đó về một công ty mới. Một công ty thuộc về tôi.

Denmiris trở mắt nhìn ông.

- Thế, Lambrous không được gì cả?

Chotas nhún vai:

- Có kẻ thắng, phải có người bại chứ.

- Thế Lambrous có nghi ngờ điều gì không?

- Không phải như vậy, tôi sẽ giải quyết việc đó.

Denmiris nói:

- Nếu ông lừa dối Lambrous, làm sao tôi biết được ông không lừa dối tôi?

- Điều đó rất đơn giản. Costa thân mến ạ. Anh được bảo vệ. Chúng ta sẽ ký một thoả thuận là công ty mới sẽ thuộc về tôi chỉ với điều kiện là anh được vô tội. Nếu người ta còn thấy anh có tội, tôi chẳng được gì cả!

Lần đầu tiên, Constantin Denmiris tự thấy mình phải chú ý đến sự việc này. Ông ngồi đó, dò xét người luật sư dუმ đó. Liệu ông ta cố ý thu trong vụ án và mất hàng trăm triệu đô la chỉ để trả thù tôi? Không làm sao, không phải điên rồ như vậy.

- Được - Denmiris chậm rãi nói. - Tôi đồng ý.

Chotas nói:

- Tốt. Anh làm như vậy đã cứu được mạng anh. Costa ạ.

Tôi còn cứu được hơn thế. Denmiris nghĩ một cách đắc thắng. Ta có hàng trăm triệu đô la đã giấu đi nơi mà không một ai tìm thấy được.

Cuộc gặp gỡ của Chotas và Spyros Lambrous rất khó khăn. Ông gần như không muốn tiếp Chotas, muốn tống Chotas ra khỏi cửa.

- Ông muốn tôi chứng nhận để cứu mạng tên quái vật đó à? Hãy tống cái địa ngục đi ra khỏi đây.

- Anh muốn trả thù, phải không? - Chotas đã hỏi.

- Vâng. Và tôi đang trả thù đây!

- Anh đang trả thù ư? Anh biết Costa, của cải của nó đối với nó có ý nghĩa hơn là mạng sống của nó. Nếu người ta xử tử nó, nó chỉ đau khổ vào phút đó nhưng nếu anh bẻ gãy được nó và lấy mọi thứ của nó, bắt phải sống suốt đời không có tiền, anh sẽ trừng phạt được nó, một sự trừng phạt lớn nhất.

Trong những lời nói của ông luật sư này có điều thật. Denmiris là một con người tham lam nhất mà anh biết từ trước đến nay.

- Ông nói rằng nó muốn ký chuyển mọi thứ sang cho tôi?

- Mọi thứ. Đội tàu, công việc kinh doanh, các công ty nó có.

- Thật là một ý đồ quá lớn. Để tôi nghĩ một tý hãy.

Lambrous nhìn ông luật sư tự lặn xe lặn của ông đi ra ngoài phòng. Lão già chết tiệt, ông nghĩ. Lão sống để làm gì không biết?

Vào nửa đêm, Spyros Lambrous gọi điện cho Napoleon Chotas.

- Tôi đã nhất quyết rồi. Chúng ta thoả thuận nhé.

o o o

Báo chí được một dịp tha hồ thu tin. Không những chỉ là việc Constantin Denmiris bị ra toà vì giết vợ, mà còn được bảo vệ bởi một người từ cõi chết trở về, một luật sư xuất sắc toà hình sự tưởng đã bị chết trong một vụ hoả hoạn ghê gớm.

Phiên toà được tổ chức trong cùng phòng đã xử Noelle và Larry Douglas. Constantin Denmiris ngồi ở bàn bị cáo, vẻ mặt như là không muốn nhìn ai. Napoleon Chotas ngồi bên, trong xe lặn của ông. Đại diện nhà nước là uỷ viên công tố đặc trách Delma.

Delma khai mạc phiên toà.

- Constantin Denmiris là một trong những người có quyền lực lớn nhất trên thế giới. Của cải giàu sang đã tạo cho ông ta nhiều đặc quyền, nhưng có một đặc quyền, người ta không cho ông. Đó là quyền được giết người một cách thần nhiên. Không ai được quyền đó.

Ông quay lại nhìn Denmiris. Nhà nước sẽ chứng minh không còn nghi ngờ gì nữa là Constantin Denmiris phạm tội đã giết người vợ hết mực yêu quý anh ta.

- Khi quý vị đã nghe hết các chứng cứ, tôi chắc chắn rằng chỉ có một lời buộc tội cho anh ta. Tội giết người ở mức độ cao nhất.

Ông đi về chỗ ngồi.

Viên chánh án nói:

- Napoleon Chotas. Luật sư bào chữa bảo vệ đã sẵn sàng để phát biểu mở đầu chưa?

- Có tôi, thưa quý vị! - Chotas tự lặn xe ra trước các vị quan toà. Ông đã thấy cái nhìn thương hại trên vẻ mặt của mọi người khi họ cố tránh nhìn thẳng vào cái mặt to tướng và thân hình dუმ đó của ông. - Constantin Denmiris đáng lẽ không bị đưa ra xử bởi vì ông ta giàu có và có quyền lực. Hay, có lẽ là ông ta đã bị kéo vào đây trong phòng xử án này, người yếu luôn luôn muốn kéo áo người mạnh xuống, có phải thế không? Ông Denmiris có thể có tội vì ông giàu có và có thế lực nhưng có một điểm tôi sẽ chứng tỏ với sự chắc chắn tuyệt đối: ông ta không có tội giết vợ ông.

Phiên toà đã bắt đầu.

Công tố uỷ viên Delma hỏi Trung uỷ Cảnh sát Theophilos đang đứng ở bục.

- Xin ông mô tả những gì ông đã nhìn thấy khi ông vào ngôi nhà bãi biển của Denmiris, thưa thiếu uỷ?

- Các ghế dựa và bàn đều bị lật ngược. Mọi thứ đều lộn xộn.
- Trông cứ như là ở đó đã xảy ra một cuộc ẩu đả khủng khiếp? Vâng, thưa ngài. Trông như ngôi nhà đã bị cướp phá.
- Ông tìm thấy một con dao đâm máu ngay tại hiện trường của tội ác, phải không?
- Dạ thưa ngài, phải.
- Và còn những vết vân tay trên con dao?
- Đúng thế ạ!
- Vân tay đó thuộc về ai?
- Constantin Denmiris.

Các con mắt của quan toà đổ dồn về Denmiris.

- Khi các ông lục soát ngôi nhà, các ông đã tìm thấy những cái gì?
- Đằng sau nhà kho, chúng tôi đã tìm thấy một đôi phao bơi có vết máu, và có chữ viết tắt tên ông Denmiris trên phao.
- Như vậy, có thể rằng ông ấy đã ở trong ngôi nhà từ lâu rồi hay không?
- Không thưa ngài. Cái phao bơi đó còn ướt nước biển.
- Cám ơn!

Đến lượt Napoleon Chotas.

- Thám tử Thesphilos, ông đã có dịp nói chuyện với bị cáo với tư cách cá nhân, có phải không?
- Dạ, vâng, thưa ngài.
- Ông có thể mô tả hình dáng ông ấy được không?
- Được. Viên thám tử nhìn qua nơi Denmiris đang ngồi. - Tôi muốn nói ông ta là người to béo.
- Trông ông ta có khỏe không? Tôi muốn nói khỏe về hình dáng bên ngoài?
- Có ạ.
- Không phải là loại người có thể phải chạy quanh buồng mới giết được vợ!

Delma đứng dậy:

- Phản đối. Ổn định lại đi. Luật sư bảo vệ không được lái ý của người làm chứng.
- Tôi xin lỗi, quan toà đáng kính. - Chotas quay sang viên thám tử.
- Trong câu chuyện của ông với ông Denmiris, ông có đánh giá ông ta là con người thông minh

không?

- Vâng, thưa ngài. Tôi nghĩ ông không thể giàu có như ông ta nếu ông không khôn ngoan.

- Tôi không thể đồng ý với ông nữa đâu, ông trung uý ạ. Và điều đó đưa chúng ta đến một câu hỏi rất hay. Làm sao mà một người như Constantin Denmiris lại ngây ngô đến thế để bị kết tội giết người và lại để lại hiện trường tội ác con dao và cả dấu vân tay trên đó, phao bơi có vết máu có phải rằng như vậy không thông minh chút nào không?

- Vâng, đôi khi trong cơn nóng nảy phạm tội ác, con người ta thường làm những việc khác thường.

- Cảnh sát còn tìm thấy một cái cúc áo màu vàng từ vết- tông của Denmiris được giả thiết là đang mặc lúc đó.

Điều đó có đúng không.

- Vâng, thưa ngài.

- Và đây là một phần quan trọng của các chứng cứ buộc tội ông Denmiris. Lý lẽ của cảnh sát là vợ ông ta đã làm đứt cúc trong cuộc vật lộn khi ông ta cố giết bà ta?

- Đúng thế ạ!

- Vậy thì, chúng ta có một người thường ăn mặc rất chỉnh tề. Một cái cúc đứt khỏi tà trước áo vết tông mà không biết.

Ông ta mặc cái áo đó về nhà và vẫn không nhận ra.

Rồi ông cởi áo và treo trên mắc áo trong tủ mà vẫn không hay biết gì. Như vậy thì bị cáo không phải là ngây ngô mà là mù nữa.

Ông Katelanos đang ở trên bục. Chủ nhân cơ quan thám tử đang hết sức lợi dụng lúc này để ra mắt trước mặt trời.

Delma đang hỏi ông ta.

- Ông là chủ cơ quan thám tử tư!

- Vâng, thưa ngài!

- Và mấy ngày trước khi bà Denmiris bị giết, bà ấy đã đến gặp ông?

- Phải thế ạ! - Thế bà ấy muốn gì?

- Được bảo vệ, bà ấy nói bà ấy sắp ly dị chồng và ông ta đã dọa giết bà.

Từ các khán giả có nhiều tiếng xì xào.

- Vậy bà Denmiris rất tức giận chứ?

- Ồ vâng, thưa ngài. Chắc chắn như vậy.

- Và bà ấy đã đề nghị cơ quan ông bảo vệ, bà ta sợ bị chồng hại!

- Vâng, thưa ngài.
- Thôi, được rồi, cảm ơn, - Delma quay sang Chotas.
- Người làm chứng của ông.

Chotas lại quay xe lăn ra phía bức đứng của người làm chứng.

- Ông Katerlanos, ông đã hoạt động nghề thám tử này bao lâu rồi?
- Gần mười lăm năm.

Chotas tỏ rất hiểu.

- Vâng, lâu đấy. Chắc là ông rất hiểu những gì ông làm!
- Tôi cho rằng như vậy, - Katerlanos nói khiêm tốn.
- Vâng ông ta đã có nhiều kinh nghiệm giải quyết khi có người nào gặp khó khăn bối rối.
- Chính vì vậy bà ấy đã đến chỗ chúng tôi, - Katerlanos nói ra giọng buồn bán.
- Và khi bà Denmiris đến ông, bà ấy có tỏ vẻ gì bức dọc không, hay...
- Ồ không ạ. Ba ta rất bức mình. Phải nói là sợ hãi!
- Tôi hiểu. Bởi vì bà ta sợ chồng có thể giết bà ta.
- Phải ạ.

- Vâng khi bà rời văn phòng, ông đã cử bao nhiêu nhân viên ngoại tuyến của ông theo bà, một người, hai người?

- Dạ, không. Tôi không cử ai theo bà ấy cả.

Chotas cau mày.

- Tôi không hiểu. Vì sao không?
- Vâng, bà ấy nói bà ấy không muốn chúng tôi bắt đầu công việc ngay mà bắt đầu từ thứ hai.

Chotas nhìn ông ta, bị chệch hướng.

- Tôi e rằng ông hiểu nhầm ý tôi, ông Katerlanos. Người phụ nữ này, đã đến văn phòng ông, sợ hãi vì chồng bà sắp giết bà, rồi lại đi ra và nói là bà ấy không cần bảo vệ đến tận thứ hai?

- Vâng, thế đấy ạ!

Napoleon Chotas nói, chủ yếu nói cho chính ông nghe:

- Điều đó làm cho ông không hiểu có thực là bà Denmiris bị đe dọa hay không, có phải thế không?

Người đầy tớ gái nhà Denmiris đã đứng trên bục.

- Lúc bấy giờ, cô đã nghe được câu chuyện hội thoại giữa bà Denmiris và chồng bà qua điện thoại?

- Vâng, thưa ngài.

- Xin cho chúng tôi biết về cuộc nói chuyện đó thế nào?

- Vâng, bà Denmiris nói với chồng bà là bà muốn ly dị ông và ông nói ông không đồng ý cho bà làm như vậy!

Delma liếc nhìn các vị quan toà.

- Tôi hiểu. - Ông quay lại người làm chứng. - Thế cô còn nghe thấy gì nữa?

- Ông ấy đề nghị bà đến ngôi nhà bãi biển để gặp ông vào ba giờ chiều, và đi một mình.

- Ông ta nói rằng bà phải đến đó một mình?

- Vâng, thưa ngài. Và bà nói nếu bà mà không về vào khoảng sáu giờ, tôi phải gọi điện đến cảnh sát.

Có những phản ứng bằng mắt từ trên bục các quan toà. Họ quay sang nhìn Denmiris.

- Không, không có câu hỏi nữa.

Delma quay sang Chotas.

- Người làm chứng của ông.

Napoleon Chotas lăn bánh xe tới gần bục người làm chứng.

- Tên cô là Andrea, phải không?

- Vâng, thưa ngài. - Cô cố gắng không nhìn vào bộ mặt đầy sẹo, và méo mó của ông.

- Cô Andrea, cô nói là cô đã nghe thấy bà Denmiris nói với chồng rằng bà sắp ly dị ông và cô cũng nghe thấy ông Denmiris nói rằng ông không muốn ly dị bà, và ông ấy đã bảo bà đến ngôi nhà bãi biển vào ba giờ và đi một mình. Nhưng điều đó thật không?

- Vâng, thưa ngài.

- Cô đã thề, cô Andrea. Đó có phải là tất cả nhưng điều cô đã nghe được.

- Vâng, đúng thế, thưa ngài.

- Khi có cuộc trao đổi trong buồng, cô bao nhiêu lần gọi điện thoại.

- Sao ạ, chỉ có một.

Napoleon Chotas lăn xe lăn lại gần hơn.

- Thế, cô không nghe được cuộc đàm thoại ở máy điện thoại khác?

- Không thưa ngài. Tôi không bao giờ dám làm như vậy.
- Như vậy, sự thật là, cô chỉ nghe được những điều bà Denmiris nói. Vì cô không nghe được những điều chồng bà ấy nói.
- Ồ! Vâng ạ, tôi cho rằng...
- Nói một cách khác, cô không nghe được ông Denmiris đe dọa vợ hay yêu cầu bà đến ngôi nhà bãi biển hay, điều gì khác. Cô tưởng tượng ra những điều đó theo những điều bà Denmiris đã nói!

Andrea bị bối rối:

- Vâng ạ, tôi cho rằng ông cũng có thể đặt ra những điều ấy như vậy.
- Tôi đang đặt ra điều như thế nào. Vì sao cô lại ở trong buồng bà Denmiris đang nói điện thoại.
- Bà ấy gọi tôi mang trà lên.
- Và cô đã mang trà lên?
- Vâng, thưa ngài!
- Cô đặt trà lên bàn à?
- Vâng, thưa ngài.
- Sau đó sao cô không ra khỏi buồng?
- Bà Denmiris ra hiệu cho tôi ở lại!
- Bà ta muốn cô được nghe cuộc đàm thoại hoặc là những điều coi là cuộc đàm thoại?
- Tôi... tôi cũng cho là như vậy.

Lời nói của ông Chosta như thắt nút lại. Vậy cô không biết hoặc là bà ấy đang nói chuyện với chồng qua điện thoại hay thực tế là bà ấy đang nói chuyện với một người nào đó. - Chosta lại lần xe lần của ông gần hơn. - Cô có thấy một điều lạ là giữa chừng câu chuyện đàm thoại cá nhân, bà Denmiris lại đề nghị cô ở lại đó và nghe? Tôi biết rằng ở nhà tôi nếu tôi đang thảo luận việc cá nhân tôi yêu cầu người nào trong nhà nghe trộm không? Tôi cuộc với cô rằng cuộc đàm thoại đó không có. Bà Denmiris không nói với ai cả. Bà ấy đã sắp đặt cho chồng bà sao cho ngày hôm nay, trong phòng xử án này, ông ta sẽ bị kết án với cả tính mạng của ông. Nhưng Constantin Denmiris không giết vợ mình.

Các chứng cứ buộc tội ông đã được dựng ra rất cẩn thận. Dàn dựng quá cẩn thận. Không có một người thông minh nào lại muốn để lại hàng loạt các dấu vết rõ rệt nhắm vào chính mình. Và dù sao đi chăng nữa thì ông ta, Constantin Denmiris cũng là một người thông minh.

Phiên toà còn tiếp tục hơn mười ngày nữa với những lời buộc tội và những lời phản bác lại việc buộc tội, và những dẫn chứng của các chuyên gia bên cảnh sát và nhân viên cảnh sát tư pháp. Dự luận quần chúng đều nhất trí là chắc chắn Constantin Denmiris có tội.

Napoleon Chotas tiết kiệm cú thả bom của ông ta tới phút chót. Ông ta đưa Spyros Lambrous lên bục người làm chứng. Trước khi phiên toà bắt đầu, Denmiris đã ký một hợp đồng đã được sở trước bạ thừa nhận, là giao tổng công ty kinh doanh Hy Lạp và các tài sản cho Spyros Lambrous.

Một ngày trước đó, các tài sản này đã được chuyển bí mật cho Napoleon Chotas với một điều khoản là nó chỉ có giá trị nếu Constantin Denmiris được tha bổng trong vụ án của ông.

- Ông Lambrous. Ông và ông em rể ông Constantin Denmiris không được hoà thuận với nhau lắm, có phải không ông?

- Không, chúng tôi không thể!

- Thực tế là, có thể nói thẳng ra rằng các ông ghét nhau?

Lambrous nhìn qua Constantin Denmiris. "Phải có một tuyên bố ngầm ý".

- Vào hôm cô em ông biến mất, Constantin Denmiris nói với cảnh sát rằng ông ta đang ở một nơi nào đó gần ngôi nhà bãi biển; và thực tế lúc ba giờ, thời gian cho rằng đó là lúc cô em ông chết, ông ta có gặp ông ở Acro Corinth. Khi cảnh sát hỏi ông về cuộc gặp gỡ đó, ông đã chối.

- Vâng, tôi đã chối!

- Vì sao?

Lambrous ngồi yên một lúc lâu. Giọng nói của ông chứa đầy giận dữ.

- Denmiris đã đối xử với em tôi rất đáng hổ thẹn. Nó còn thường xuyên lạm dụng và khinh rẻ cô ấy. Tôi muốn trừng phạt nó. Nó cần tôi vì một thủ đoạn. Tôi không muốn để nó đạt được điều nó muốn.

- Và bây giờ?

- Tôi không thể nói dối mãi được. Tôi thấy tôi phải nói lên sự thật.

- Có phải là ông và Constantin Denmiris gặp nhau ở Acro Corinth trưa hôm đó?

- Vâng, sự thật là chúng tôi đã gặp nhau như vậy.

Có tiếng ồ rộ lên trong phòng xử án. Delma đứng phắt dậy, mặt ông nhợt hẳn đi:

- Thưa ngài đáng kính. Tôi phản đối!

- Phản đối, đã nói dối.

Delma ngồi phịch xuống ghế. Constantin Denmiris ngênh người về phía trước, mắt ông sáng lên.

- Hãy nói cho chúng tôi biết về cuộc gặp gỡ đó. Đó có phải là do ý anh không?

- Không. Đó là ý do Melina đề nghị. Cô ấy lừa cả hai chúng tôi.

- Lừa ông, lừa thế nào?

- Melina gọi điện cho tôi và nói rằng chồng cô muốn gặp tôi tại ngôi nhà của tôi đã thảo luận việc kinh doanh. Rồi cô ấy gọi cho Denmiris và bảo cậu ấy rằng tôi đã đề nghị gặp tại đó. Khi chúng tôi đến, chúng tôi thấy chẳng có gì để nói với nhau cả.

- Và cuộc gặp gỡ lại vào chiều theo thời gian định sẵn của cái chết của bà Denmiris?

- Đúng là như vậy.

- Phải mất bốn tiếng đồng hồ mới đi được bằng ô tô từ Acro Corinth đến ngôi nhà bãi biển. Tôi đã theo dõi giờ khi đến đó.

Napoleon Chotas đang nhìn các quan toà.

- Vậy không có cách nào khác để cho Constantin Denmiris có thể có mặt ở Acro Corinth vào ba giờ chiều lại trở về Anthens được vào bảy giờ.

Chotas quay lại Spyros Lambrous.

- Ông đã thề, ông Lambrous. Có phải ông đã nói sự thật đó với toà không?

- Vâng. Thượng đế đã giúp tôi làm như vậy.

Napoleon Chotas quay cái xe lăn của ông về phía các quan toà.

- Thưa quý bà và quý ông, ông dẫn từng tiếng, - chỉ có một lời buộc tội các vị có thể kết luận. Mọi người dướn người lên để nghe từng lời của luật sư.

- Vô tội! Nếu nhà nước cho rằng bị can đã thuê một người nào đó để giết vợ anh ta thì còn đôi chút nghi hoặc. Nhưng, ở đây trái lại, tất cả sự việc dựa trên những cái gọi là chứng cứ là bị can đã ở trong buồng đó, là anh ta giết vợ mình. Các sách về tư pháp đã dạy cho chúng ta rằng trong xử án có hai yếu tố chính cần được chứng minh: động cơ và cơ hội. Không phải là động cơ hay cơ hội, mà là động cơ và cơ hội. Trong luật, đó là hai từ sinh đôi - không tách rời được.

Thưa quý bà và quý ông, nhưng những người làm chứng đã chứng minh trên cái hình bóng của sự ngờ vực rằng bị can ở đâu đó gần hiện trường tội ác khi tội ác xảy ra.

o o o

Các quan toà phải ra ngoài trong bốn giờ. Constantin Denmiris thấy họ tất cả đi vào trong phòng xử án. Ông trông xanh xao và lo lắng. Chotas thì không nhìn vào các quan toà. Ông đang nhìn vào mặt Constantin Denmiris.

Cái vẻ vững chắc và ngạo nghễ của Denmiris đã không còn nữa. Ông ta là một con người đang đứng trước cái chết.

Chánh án hỏi:

- Các bồi thẩm đã thống nhất lời buộc tội chưa?

- Chúng tôi đã, thưa ngài đáng kính. - Viên chánh bồi thẩm đưa lên một mẫu giấy.

- Mỗ toà đâu đưa giấy đây.

Mỗ toà đi vào qua đoàn bồi thẩm, cầm mẫu giấy và đưa cho quan toà. Ông mở mẫu giấy và nhìn vào.

"Đoàn bồi thẩm thấy bị can không có tội!"

Trong phòng xử hỗn loạn. Có người đứng dậy, có người vỗ tay hoan hô, một vài người rít lên như ngựa hí.

Trên nét mặt của Denmiris biểu lộ sự thư giãn. Ông thở sâu, đứng dậy và đi đến chỗ Napoleon Chotas.

- Ông đã làm được rồi, - Ông nói. - Tôi nợ ông nhiều.

Chotas nhìn vào mặt Denmiris - Không cần gì nữa. Tôi hiện rất giàu có và anh bây giờ rất nghèo. Hãy tiến lên.

- Chúng tôi sẽ tổ chức ăn mừng.

Constantin Denmiris đẩy xe lăn của Chotas qua đám đông chen nhau như nêm, qua các phóng viên báo chí, tới chỗ để xe. Chotas chỉ vào chiếc xe sedan đậu gần lối vào.

- Xe tôi kia kìa.

Denmiris đẩy xe ông ra phía cửa.

- Ông có tài xế riêng không?

- Tôi không cần ai cả. Chiếc xe tôi được lắp ráp đặc biệt để tôi có thể lái lấy. Giúp tôi lên xe.

Denmiris mở cửa và nâng Chotas vào chỗ ngồi lái xe.

- Ông gập xe lăn lại và để vào ghế sau. Denmiris lên xe ngồi gần Chotas.

- Ông vẫn là một luật sư vĩ đại nhất thế giới! - Constantin Denmiris cười!

- Vâng, - Napoleon Chotas gài số và bắt đầu lái. - Bây giờ, anh định sẽ làm gì, Costa?

Denmiris nói rất thận trọng:

- À, tôi sẽ xoay sở để làm một việc gì đó! Với một trăm triệu đô la, tôi có thể xây vương quốc của tôi một lần nữa. Denmiris cười thầm.

- Spyros sẽ rất bức mình khi nó nhận ra ông đã lừa nó như thế nào.

- Nó không thể làm gì được. - Chotas bảo đảm với Denmiris.

- Hợp đồng đã ký sẽ cho nó một công ty, chẳng có gì giá trị gì.

Họ đang nhắm hướng núi, Denmiris nhìn khi Chotas kéo cần điều khiển chân ga và phanh hãm. Ông sử dụng những bộ phận này rất thành thạo.

- Anh phải học làm cái gì anh phải làm, - Chotas nói.

Họ đang leo lên một con đường núi hẹp.

- Chúng ta đang đi đâu thế này?

- Tôi có ngôi nhà nhỏ ở trên kia, chúng ta sẽ uống với nhau một cốc sâm banh và tôi sẽ có taxi đưa anh về thành phố. Anh biết đấy, Costa, tôi đã nghĩ. Mọi việc đã xảy ra...

Cái chết của Noelle và cái chết của Larry Douglas và cả Stavros khốn khổ. Không có cái chết nào vì tiền cả, có phải không? - Ông quay lại nhìn vào Denmiris. - Đều do thù ghét. Hận thù và tình yêu. Anh yêu Noelle?

- Vâng, - Denmiris nói - Tôi yêu Noelle.

- Tôi cũng yêu cô ta - Chotas nói, - Anh không biết điều đó, phải không.

Denmiris nhìn ông sững sờ:

- Không biết!

- Và rồi tôi lại giúp anh giết cô ấy. Tôi không bao giờ tha thứ cho tôi về điều đó. Anh có tha thứ cho anh không. Costa?

- Cô ấy đáng được những gì cô ấy đã làm.

- Tôi nghĩ cuối cùng chúng ta cũng đáng được những gì chúng ta đã làm. Có một số việc mà tôi phải nói với anh Costa ạ. Đó là đám cháy - ngay từ cái đêm cháy đó, tôi đã bị đau đớn cực độ. Các bác sĩ cố gắng làm cho tôi trở lại như cũ nhưng thực tế họ không làm nổi. Tôi bị dóm đó quá tồi tệ.

- Ông đẩy cái cần tăng tốc độ xe. Họ đã bắt đầu đi nhanh vào con đường cong có những cây thông, leo cao dần lên. Biển Aegean hiện ra dưới chân họ.

- Thực tế là, - Chotas nói khàn khàn, - tôi bị đau đớn quá đến nỗi đời tôi thực chẳng có giá trị gì để sống nữa.

- Ông lại đẩy cái cần lên nữa và xe lại chạy nhanh hơn.

- Chạy chậm lại, - Denmiris nói. - Ông sắp...

- Tôi đã sống được lâu như vậy vì anh. Tôi đã quyết định là anh và tôi sẽ cùng nhau kết thúc.

Denmiris quay lại nhìn ông, khiếp sợ.

- Ông nói gì thế?

- Đi chậm lại, ông ơi. Ông sẽ giết cả hai chúng ta mất thôi.

- Phải đấy, - Chotas nói. Ông lại kéo cần số lên nữa.

Xe lao về phía trước.

- Ông điên sao đấy? - Denmiris nói. - Ông giàu có, ông không muốn chết.

Đôi môi đầy vết sẹo của Chotas chuyển thành một dạng cười trông khiếp sợ.

- Không, tôi không giàu có. Anh biết ai giàu? Bạn anh, Xơ Theresa. Tôi đã đưa tất cả tiền của anh cúng vào tu viện ở Ioannina!

Họ phóng xe như chạy đua theo một đường cong rõ rệt trên sườn núi dốc.

- Dừng xe lại!

Denmiris hét lên. Anh cố vịn bánh lái khỏi tay Chotas nhưng không được.

- Tôi sẽ cho ông tất cả cái gì ông muốn, - Denmiris mặc cả.

- Dừng lại!

Chotas nói:

- Tôi đã có mọi thứ tôi muốn.

Chỉ một giây phút sau họ đang bay qua dốc đá dựng đứng, lao xuống vực, xe quay ngược lại theo một vòng tử thần, cuối cùng đến đáy vực và tan tành trên mặt biển.

Một tiếng nổ kinh hoàng và rồi sự yên lặng sâu thẳm của cõi vĩnh hằng.

Dịch xong ngày 6- 2- 92

Nguyễn Văn Dịch

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>